



DẠ NGÂN

Gia đình bé mọn

TIẾU THUYẾT • Tài bản lần thứ 5



Nhà xuất bản Thành Niên

DẠ NGÂN

Gia đình bé mon

Tái bản lần thứ 5



Nhà xuất bản Thanh Niên

"GIA ĐÌNH HÌNH BÉ MỌN"

Được xuất bản theo hợp đồng trao quyền sử dụng tác phẩm giữa
Nhà văn Dạ Ngán và công ty Sách Phương Nam

Mọi sao chép, trích dẫn phải có sự đồng ý bằng văn bản của
Công ty TNHH Sách Phương Nam

1

Trời vẫn mưa, chỉ có gió và mưa lướt thướt như cà trái đất đang chìm dần trong thứ nước sông màu cà phê sữa. Ở mạn châu thổ cuối trời giờ là mùa mưa già nhưng thời tiết náo nùng như vậy thì nhất định đang có bão tố đâu đó miệt ngoại, người miền Tây cảm biết chứ không cần những thông tin cụ thể và coi đó là thứ tặng phẩm không nhận cũng không được. Tiệp hé cửa thử nhìn ra ngoài trời để ước lượng mình sẽ tới bời như thế nào nếu cứ đợi mưa mà đi. Bóng đèn tròn đầu hém vốn là đèn toa-let đung đưa lóp ngóp, tiếng loa truyền thanh công cộng trên cột điện khọt khẹt như bị ngập nước, hàng bạch đàn ven con sông nhô phía trước rạp xuống không ngẩng lên được và mờ mịt phía bên kia, vườn vú sữa nhà ai lắc lư trong vũ khúc say sưa một cách kỳ quặc.

- Mưa vầy mà mẹ cũng đi sao mẹ? - Thu Thi, đứa con gái chín tuổi của Tiệp ngồi xêp trên chiếc giường sắt nhỏ phòng khách héch mặt hỏi, cái viền môi hình trái ấu nết hơn khi nó căng thẳng và lo lắng. Cạnh nó, đứa em trai sáu tuổi

thò cả hai tay ra ngoài cửa sổ đầm nước, hai cùi chỏ ướt ròng ròng; khi mẹ và chị không chú ý, chú bùm nhũng bùm nước đầy le lưỡi liếm rồi ngoanh lại cười, cái khóe miệng dẽ dãi chành rồng.

Tiệp xỏ tay vào chiếc áo mưa của chị Nghĩa tặng, áo đặt, kiểu măng-tô san rất điệu, vài cao su trong mà dày, những hình hoa cúc lấm chấm trắng và những cái nút bọc cầu kỳ. Hôm bà chị đưa chiếc áo mưa ra, nàng biết nó sẽ là món quà ấm cúng đặc biệt không chỉ vì sự chăm chút thiên vị của chị Nghĩa mà còn vì nó rất khó rách, nó sẽ trụ được trong cái thời một ống chì còn con cũng phải chờ tới lượt phân phối. Hôm ấy Tiệp đã mặc vào ngay, đứng xoay xoay trước cái kiếng tủ trong căn phòng bày thước vuông của bà chị, sung sướng: "Bảo đảm chúng sang tên cho Thu Thi, cái áo này còn chưa hề hấn gì". Hai chị em ngồi bần thần hồi lâu, tuổi thơ và mảnh vườn hương hòa không còn, tuổi trẻ không còn, niềm hy vọng ngày ngất sau năm bảy lăm cũng không còn, thay vào là sự chật vật nợ ngác không hiểu sao sự tình lại ra nông nỗi. Lúc đó, lúc hai chị em ngồi xuống mép giường thở than đủ thứ thì Tiệp còn là đứa em dẽ hiếu, Tiệp chưa thành "női xấu hổ" của dòng họ và chị Nghĩa cũng chưa phải có chính sách riêng khi đi lại với nàng.

- Cái giấy gì trong túi áo mưa, coi chừng hồi nữa ướt hết kia, mẹ! - Thu Thi lại lên tiếng có ý thăm dò sao mẹ vẫn cứ đi.

Nàng buộc chặt hai mối dây của chiếc nón áo mưa hình lá sen, rướn cổ lên làm cúng:

- Quan trọng là con giữ nhà, giữ em cho giỏi, nghe không?

Đứa con mím miệng gục gặc đầu, nó sẽ chốt chặt cửa sổ, sẽ bóp khóa trong và đeo dây chìa khóa vào cổ, sẽ mở tivi và ngồi quạt muỗi cho em, sẽ bật đèn và chạy xuống nhà bếp lấy củi đập vào mõm hai con heo nếu chúng phá vách như mọi khi. Nó không lo cho nó hay cho em vì nó đã quen với cảnh mẹ đi công tác vắng hoặc đi hội họp hay bù khú bè bạn đêm hôm nhưng nó linh cảm điều gì đó ghê gớm đang đến với mẹ mà nó cũng liên can. Nó lo lắng nhưng không nói gì thêm, nó biết tính khí của mẹ, vẻ mặt nó có sự cam chịu và a tòng.

Tiệp chậm rãi dắt xe đạp ra, lẩn cẩn một chút trên thềm cửa, mưa gió hóa ra hay, nàng tự động viên, sẽ không người quen nào có thể nhận ra trong chiếc áo mưa có cái mũ lá sen này là cô Tiệp “tiếng tăm lẫy lùng toàn diện” đang dần bước. Từ đây tới bưu điện tỉnh chỉ mất mười lăm phút, vậy là vừa, Tiệp không muốn mình chường mặt ở đó lâu. Nàng nghe thấy tiếng con gái chốt cửa sổ, tiếng nó rủ rê em khoai nướng khoai nướng, để Hai chạy xuống bếp gặt tro lấy khoai nướng, và chiếc tivi Risia bắt đầu chương trình tiếng Khmer trước phần Thời sự của đài khu vực.

Nước mưa khiến phải vừa đi vừa vuốt mặt. Ngọn dùa chồ dốc cầu Cái Bần chao ngon như một gã say rượu, nơi Đinh bảo anh đã đứng đó mấy sáng và mấy tối liền để xem xem nàng hoặc Thu Thi có hiện ra như một phép màu không. Đường Lớn nối chân cầu với khu hành chính tỉnh

dài loang loáng dưới hai hàng sao có từ thời thuộc Pháp, vài chiếc xe lôi đạp ngược chiều, mái bạt cũ rung rung, những người chờ khách thì trùm kín vải cao su chỉ chừa ra hai ống chân giày gò, cật lực. Định Bảo như lé dé trong mưa nhưng chưa bao giờ bị sông Hậu nhấn chìm như những thị xã lân cận, chính vì vậy mà nó kiêu hanh với vị trí ưu thế có từ thời Dục Tông mê mẩn làm thơ hơn tri quốc. Định nói khi lần đầu nhìn thấy sông Hậu, anh đã kêu lên “Thật là đáng xuong dáng máu của tiễn nhân” và anh đã ví nàng như một trái bắp phồn thực, hồn hậu và chân thành không sao tả xiết của bãi bờ này. Tiệp đạp xe cắm cúi, thấy khoảng cách của mình với gia tộc sê rộng ra và cái lòng sắt tố chức rõ mồn một, rườm rà, kệch cỡm và ghê gớm.

Bưu điện tinh là một trong những ngôi nhà kiến trúc kiểu Pháp còn lành lặn của thị xã, cửa vòm, mái ngói, nước ve màu vàng đặc trưng nhưng những người quản lý mới đã kịp làm cho nó xập xệ đi. Tiệp khóa xe cẩn thận bên trong tường rào, chạy vào chỗ tam cấp cởi áo mưa rồi trở ra vắt qua xe để khỏi vuốt tay. Có mấy khách hàng mới đến còn chậm rãi xếp dù dưới hàng hiên, đó là những người thành thị gốc rất dễ nhận biết qua tài sản là chiếc dù Nhật, họ đang chờ để được gọi vào nhận những gói hàng gửi về từ những nơi mà dân chính giới của Tiệp gọi là những phương trời bơ sữa và thù địch. Những dây ghế gỗ kiểu nhà ga, những cục hồ bẩn thiu trên mặt quầy bằng đá gra-nít, Tiệp đưa mắt kín đáo xem có người quen trong phòng chờ không dù nàng biết, không ai trong đám cán bộ phải ra bưu điện trong

đêm hôm mưa gió như nàng. Trong lúc tìm một chỗ chờ thích hợp, Tiệp bất ngờ mình trong tấm kiếng tường ố lốm đốm còn sót lại của thời trước: mái tóc cắt hình quả táo uớt sát đầu khiến gương mặt chữ điền cứng hơn, chiếc áo sơ mi màu rượu chát khiến nước da thiếu đói trắng xanh đi, cái quần tây đen hơi loe uớt sưng khiến cái lưng trê xuống khỏi cái eo xương xẩu. Ba mươi tuổi, ba mươi tám ký quà là hụ vô thể xác, trước kia Tuyên chồng nàng luôn ước nàng nhiều thịt, người đàn ông tiếng sét thì đã nhìn sững vào hai gò xương chậu sau khi lột nàng ra như lột một con nhái, còn Dính, Dính thì siết chặt lấy nàng: "Hồi trẻ anh nghĩ sắc đẹp là quà tặng còn tính tình thì có thể biến đổi được!" Chỉ bấy nhiêu nàng cũng đủ biết vợ Dính từng là một người đẹp, chắc chắn là rất đẹp, hơn nàng.

Chiếc đồng hồ Zaria của Liên Xô thiên đường trên cổ tay Tiệp bỗng dung giờ chứng vì nước mưa, nàng đưa mắt về phía chiếc đồng hồ quà lắc cổ xưa của nhà bưu điện trên tường như một phạm nhân sắp đến giờ bị gọi đi lấy cung, trong tay là mẩu giấy hẹn màu vàng rơm vo nhu điếu thuốc lá, nhờ chiếc áo mưa có túi nắp của chị Mỹ Nghĩa mà nó không bị ướt. Hôm kia, khi chiếc phong bì vuông vuông nhỏ như cái túi áo của bưu điện gửi tới, phòng làm việc lúc đó chỉ có nàng và cô bạn Hiếu Trinh, lại một may mắn để nàng và Dính có thể xâu chuỗi và thốt lên: Minh lương thiện, minh chân thành nên thế nào trời cũng đoái lòng thương. Phong bì không dán kín cũng như thứ phong bì gọi đi lãnh nhuận bút nên cánh văn thư không tò mò, nghĩa là bí mật

của mành giấy mờ đã không bị phát giác. Tiệp đứng bên bàn mình, dán mắt vào mảnh giấy, nếu không có người tình ở cách xa nàng hàng ngàn cây số thì không thể nào nàng biết được trong các loại dịch vụ viễn thông ở xứ này lại có dịch vụ mờ ai đó ra bưu điện trung tâm nghe điện thoại đường dài. Vé ngạc nhiên run rẩy trên mặt nàng đã tố giác với Hiếu Trinh mảnh giấy lật, cô ta chớp chớp mắt cười túm như nói: ái tình nũa rồi, chưa tòn ái tình sao? Hả?

Một ông lão nhởn nhơ chậm chạp tiến tới chỗ có chiếc điện thoại màu đen trên mặt quầy. Bà bưu vụ đứng tuổi có bộ mặt hơi rõ, mái tóc quấn tự nhiên lò xò ráu bắp và chiếc mũi xèm xẹp một cách buồn cười, miễn cưỡng lướt nhìn mảnh giấy hẹn bằng bàn tay vàng vàng:

- Ai hẹn với bác đấy? - giọng Bắc của mụ lua lúa sục sạo.

Ông lão nhăn nhó:

- Con tui nó hẹn, tui già rồi thì chỉ có con nó hẹn thôi!
- May là người nhà bác ở Nha Trang chứ ở xa hơn, thời tiết thế này chúng tôi không bao đảm nổi máy được đâu nhá!

- Nghĩa là sẽ liên lạc được hở đồng chí?

- Đồng chí gì ở đây, khổ! Mưa với gió khiếp!

Bà ta ngoài nhìn đồng hồ báo đợi. Cuối cùng, chuông cũng đổ dài, cuộc hẹn khai quan, Tiệp chăm chú nhìn về phía đó và bỗng phát hiện: khách hàng phải trò chuyện đường dài trước mặt người bưu vụ, như thể bị kiểm soát. Hình như người bên kia đầu dây ở Nha Trang là con dâu

của ông cụ và chị ta đang cần tiền để xoay sở một việc gì đó. Tiệp nghĩ đến làn sóng người vượt biển và hình dung được mọi chuyện qua vẻ bối rối khổ sở của ông lão. Thật là khùng khiếp, nàng cũng sẽ đứng lập cập chỗ đó, sẽ trò chuyện với người tình giữa phòng chờ, trong tầm mắt của bà bưu vụ cảnh sát và rồi sẽ gác máy với bộ mặt tội đồ! Chà, nàng sẽ không thèm sợ, nàng đã lên cương và giờ thì chỉ mong thời tiết đừng có chơi khăm Đinh và nàng.

Một phụ nữ trạc tuổi Tiệp bước vào, tóc tai ướt như chuột bò dưới sông lên. Chị ta nói giọng Huế. Mụ bưu vụ nghiêm mặt:

- Chị này buồn cười! Mưa gió thế này Huế huếc gì cơ?
- Chị ơi giúp với, đây là số máy nhà riêng của anh trai tôi.

- Ông cốp hú? Cốp sao không gọi vào mà cô phải đội mưa gió ra đây?

- Anh gọi vào thì tui có máy mô? Chị ơi, mệ tui ngoài nớ ốm nặng tui muốn biết cụ thể để còn thu xếp!

- Vậy sao không ở ngoài nớ với mệ vô đây chỉ cho xa?

Người phụ nữ chực khóc:

- Chị làm ơn đù chị, giá cước bao nhiêu tui cũng cố!
- Cái chị này! - Mụ ta bấm máy một cách chiếu lệ - Giúp chị thì tui bỏ túi riêng được chắc?

- Thông tin này quan trọng lắm chị. Anh tui bảo sẽ tìm cách báo khi cần nhưng tui sợ muộn mất. Chị biết đây ra Huế hai vợ chồng phải lên Sài Gòn ăn chục năm chờ xếp hàng mua vé tàu, lâu lắc lắm chị ơi!

Mụ bưu vụ trùng mắt:

- Đã bảo, kèo nhèo tôi gọi bảo vệ bây giờ! Sang quầy điện tín cho cái điện là xong, rách việc!

Nữ khách hàng môi miệng tái mét quay ngoắt ra:

- Toàn dân kiểm cách tràn vô chiếm chỗ mà có biết làm việc mô!

Tiệp bước lên rồi dừng lại với chị ta:

- Không nhờ điện thoại cơ quan được sao mà ra đây cho khổ?

- Bọn tui đã xin đi phép, đang thu xếp thì tui có linh tính thế nào. Ai ngờ ra đây lại bị mắm tôm vào mặt thế!

Tiệp tiến đến trước mặt bà bưu vụ, cẳng thẳng, như một tội nhân chưa chuẩn bị được mánh khốé nào để đối phó cả. May sao, lại may sao, bà ta đã cầm lên một trái bắp lôi ra từ dưới mặt quầy, loại bắp luộc trú danh của sông Hậu mà Dinh không tiếc lời ngợi ca. Mụ lặng lẽ liếc qua tờ giấy hẹn, ngoài nhìn đồng hồ, miệng nhai lách nhách, thở dài:

- Minh bên được hẹn, chỉ biết chờ, nhưng thời tiết này thì đừng có hy vọng!

Tiệp nhìn chằm chằm vào chiếc máy màu đen cũ bóng mồ hôi người và cái vòng só tròn xoe màu trắng. Đúng mười chín giờ, tiếng chuông giật nẩy, réo rắt, như tiếng chuông gọi lên đoạn đầu dài. Mụ bưu vụ nuốt vội miếng nhai:

- A lô, a lô... Vâng... khách hàng bên này là Mỹ Tiệp đây, Lê Thị Mỹ Tiệp... Vâng, nghe rõ lắm, rõ một cách kỳ lạ... Khách bên kia đâu, khách a lô đi... giờ ơi a lô đi nào... khổ!

Tiệp bỗng thấy mọi thứ chung quanh như bị đẩy ra, đứng hơn, như nàng đang trôi lên từ một ốc đảo, bồng bềnh, mụ mị nhưng cách biệt dịu dàng. Hai cùi tay chống lên mặt quầy, nàng mặc kệ tất cả, mặc kệ đất trời và bão tố, mặc kệ lồng sắt và dùi luận, mặc kệ mụ bưu tá và những miếng bắp lách chách trong miệng mụ. Tiếng Đính chơi voi một hồi rồi òa lên như anh cũng vừa thoát ra, trai trẻ, reo vui, run rẩy. Anh nói về nhớ nhung, khoảng cách, thư từ, lòng tin và Thượng đế, anh nói về con bao và chuyện đang “đi thực tế” ở một nơi ngoài Hà Nội và cô bưu vụ xinh đẹp nào đó đang nói cho anh bằng đường vi ba khẩn cấp dành cho nội bộ. Rồi lại nhớ thương điên đầu, những câu van cầu chờ đợi và trấn an nàng hãy tin tưởng vào sự lương thiện của cả hai. Tiệp đã thật sự quên hết chung quanh, nàng còn đang đưa người như thế Đính đang ở trước và như mọi lần, sợi dây xúc cảm chạy dọc từ dưới gót lên tim rồi tan ra trào dâng, cùng khắp. Nếu không sực thấy mấy vụn bắp bên cái mép môi chanh chua của bà bưu vụ chắc nàng đã không còn nhớ nàng đang ở đâu hay ở thời nào với nỗi mong muốn những giây phút này sẽ kéo dài, mãi mãi.

Tự dung đầu dây bên kia tắt lịm, Tiệp hốt hoảng nhìn vào ống máy hồi lâu, tức tưởi, bất lực. Nàng gác máy, bước ra, bắt cần mụ bưu vụ nghĩ gì, chỉ biết là Đính và nàng đã nói ra được những điều cần nói, một cảm giác thoát hiểm nhẹ nhàng và tràn đầy sự an ủi dễ chịu.

2

Trời hây còn khuya, thời khắc bịn rịn mơ màng hết sức thân thuộc với Tiệp mỗi khi nàng chuẩn bị rời xóm Vịnh. Năm nào Tiệp cũng đáo về đây đoi ba lần, hành trình gần một ngày đường gồm một chặng xe từ thị xã về thị trấn Điện Vàng, nếu hôm đó chị Hoài không đón thì xuống tàu đò ngồi khoảng hai giờ nữa, tại bến ghé dọc đường nếu không quá giang được ghe xuồng nào thì dành bước lên một mỏm doi rồi lội bộ qua chừng mười cây cầu khỉ mới về tới vườn nhà. Tháng Hai âm lịch giỗ ông nội trời quang mây tạnh còn đỡ, giỗ ba vào dịp tháng Bảy thì mẹ con Tiệp nếm đủ mùi đường đất, thế nhưng khi đã được nằm trong chiếc mùng vải thơm thơm giữa ngôi nhà có má, có cô, có chị Hai mà có cà em út, bao giờ Tiệp cũng thấy nhu được đèn bù. Tiếng lục bình rì rầm trên sông Cái, tiếng mái chèo ai đó lướt đi mơ hồ, tiếng biền lá dừa nước bên kia thở dài, tiếng ký ức của mương của liếp run rẩy... mọi thứ hòa quyện một cách buồn rầu mà vẫn vô cùng dễ chịu.

Giỗ ba năm ngoái, anh Năm Trường vắng mặt với lý do trận mạc biên giới Tây Nam rất dễ được tha thứ, chỉ nàng thì “không dám vác cái mặt về” và câu bàn luận ấy đã được chị Nghĩa mang lên rồi truyền đạt lại bằng bộ mặt rầu rầu thương cảm. Năm nay, anh Trường vẫn cái lý do chính đáng và oai vệ trên, chị Nghĩa thì bận thi tốt nghiệp bổ túc văn hóa, Tiệp trở thành đại diện duy nhất của ba người con cụm trên thị xã trong ngày giỗ và nàng đã phải ném cảnh chó ghẻ trong mắt bà con. Và lại nàng không thể lẩn tránh hương khói giỗ chập đã dành mà phải về là vì mấy tháng hè qua, chị Hoài đã lên tận nhà nàng cấp hai đưa nhỏ đem về “để chúng tắm bô”, thực chất là để nàng và Tuyên có đủ thời giờ “suy nghĩ trên bi kịch của mình” nói theo cách nói mý miều của dân viết lách.

Như mọi lần sau giỗ, chị Hoài sẽ ngồi vò lõi đưa mấy mẹ con Tiệp ra thị trấn và cũng không khác chi mọi khi, nàng đã thức dậy từ trước để nhóm bếp và tắt nước ghe, đôi chân trần lụi bụi như là bà có lời thề phải chung thân với kiểu đi như chạy ấy. Tiệp nằm nguyên trong mùng lǎng nghe, má đã tròn trèm sáu mươi tuổi, tiếng chân chậm hơn và thỉnh thoảng vấp nhẹ trên nền đất nhiều “vẩy rồng”, sau đó mùi cùi dừa ngọt trong bếp chen với tiếng bao bì lạt xạt cho biết bà đang chuẩn bị các thứ để Tiệp mang đi.

Chị Hoài từ buồng trong đi ra, mới ngoài bốn mươi nhưng đã có một thập kỷ ở góá nên dù đi trong nhà hay dưới tán cây thì chị cũng có cái dáng cầm cúi chặt vật đau khổ. Chị đặt cây đèn xuống chiếc bàn ăn tròn sứt sẹo giàn

chỗ chiếc mùng của mấy mẹ con Tiệp trong gian bếp, loại đèn ống khói mà ngày xưa Tiệp phải dùng cái đuôi chồn cọ khói mỗi chiều trước khi trời chạng vạng. Nếu giữa hai chị em là không khí trộn vẹn cũ thì chị sẽ chui vào mùng của Tiệp, nàng sẽ nhích vô trong và rồi sẽ là chuyện trò, hỏi han, sót chia, căn dặn đủ thứ. Bây giờ mọi thứ đã khác, cô em đã thành một người tì vết và khó thông cảm nên chị chỉ cho biết sự có mặt của mình bằng cách bung đèn đi xuống, khêu to ngọn lên để đánh động đã. "Con gái con lúa, chui ra khỏi mùng việc đầu tiên là đầu tóc phải gọn gàng, nghe chua", đó là một trong những bài học dành cho người phụ nữ mà chị Hoài đã vỡ lòng cho mấy đứa em khi Tiệp còn nhỏ xíu, sứ mệnh chị nhận từ cô Ràng như là cánh tay phải của cô. Tiệp rất ưa thích bộ dạng của chị Hoài khi chị chải tóc, đầu tiên là chải cái đầu tóc *mụn* lúc nào cũng ướt rượt dầu dừa rồi đặt nó xuống bên cạnh, sau mới mút lược trên mái tóc thật còi còi của mình, rồi xướt cây kẹp lá thành một đường rõ dài bên trên mang tai. Khi chị bới tóc thì hai cánh tay thật mềm mại, trang trọng, vén khéo, như đó là một thứ nghi lễ đầu ngày của chị. Khuya nay, chị nhìn dán vào ngọn đèn, gương mặt dài dài cau có, động tác chải và bới tóc có vẻ qua loa, vùng vằng. Chị hắng giọng:

- Dì Tám Tiệp thức chưa? Dâu ra đây nói cho cô Tư với chị nghe coi vợ chồng tụi em sao rồi. Mấy bữa rày giỗ chạp đông đảo, muốn nghe chuyện cũng có lúc nào rảnh đâu!

Tiệp nằm ráng, nhìn thấy cái bóng của chị Hoài to dùng bên vách mùng, cái búi tóc có rồi không sau ót lúc chị

động đậy tới lui lau lại cái mặt bàn chắc còn mùi mắm muối. Thu Thi nằm trong cùng nhóm dậy chồm qua người thằng em để nói vào tai mẹ:

- Mẹ nhà văn nhà báo rồi mà dì Hai cứ cái giọng hình sự đó. Mẹ ra không, vậy mà con tướng mẹ thoát rồi. Phải nói người nhà mình truy tội dai, mẹ há?

Tiệp ra hiệu cho con trở lại chỗ nằm còn mình thì vòng cà hai tay qua trán, như con đà điểu rút đầu xuống khi bị săn đuổi. Suốt ngày và đêm qua mưa dầm, những giọt mưa đang thưa dần trên cái máng xôi bằng tôn ngoài đầu hè, riêng tiếng động ấy cũng đủ làm nàng mềm lòng và muốn đầu hàng, muốn từ bỏ mọi ước vọng của mình để hòa nhập lại với gia tộc. Quả tình, giữa nàng và những người thân là hai thế giới, phía kia không có *Tầng đầu địa ngục*, không có *Sông Đông êm đềm*, không có *Người tình*, không có cả *Robinson* và *Những người khốn khổ* còn nàng thì lúc nào cũng sách vở bút mực, xè dịch và ham muốn. Những lúc như lúc này Tiệp thấy công việc viết lách của mình thật dị thường, những suy nghiệm của mình thật phù phiếm, những việc khiến mình đau khổ hoặc khát thèm thật vô bổ. Những người đàn bà rất biết tận dụng sự chi phối ấy chỉ quan tâm đến tôn ti và trật tự, đến công dung và ngôn hạnh cổ truyền, đến yên ổn và sung túc, ai là cán bộ thì phải làm rạng danh thân tộc bằng cương vị ngày một cao hơn, ai là nông dân thì phải chăm chỉ và giỏi nhang đèn. Những bài báo của nàng còn có thể hiểu được, thứ văn chương mà nàng lوم cộm hăng đêm kia thì thật đáng hoài nghi vì nó

không có hình thù, không có quyền lợi, suy ra nó hư vô và không quan trọng.

Cô Ràng em gái út của ba nàng, cô Tư Ràng thủ lĩnh, cô Tư Ràng trời biển chắc cũng đã thức dậy từ lâu và đang đi nôn nang từ gian thờ xuống với cõi trầu bằng nhôm trên tay, áo cánh trong và áo bà ba ka-tê trắng ngà màu mặc ngoài, trông bà ướm yếu vì mưa gió và theo thói quen, bà đang nhấn mạnh sự ướm yếu trọng đại ấy bằng chiếc khăn răn sọc trắng đỏ buông thòng trước ngực. Tiệp biết không khí này là nàng phải chui ra để chịu trận, nàng hình dung được gương mặt chũi điền mà nàng là bán sao đang buồn rượi, đôi lông mày uy vũ chau lại trên vầng trán cứng rắn, sáng sủa. Thu Thi nhóng người xem mẹ động tĩnh gì không rời nầm lại, hai chân duỗi dài ngúc ngoắc, căng thẳng.

- Con Mỹ út đâu! - miếng trầu trong miệng cô Ràng rào rạo. - Nói má con lên đây xúm nhau bàn coi mấy tháng hè mình đem hai đứa nhỏ về đây thì ở trên vợ chồng con Tiệp nó hàn gắn ra làm sao. Ra đây chút đi chị Ba, con Hoài cũng ngồi xuống đi, cụ bị chi nhiều, cái ngũ hưu hốt đó thì lo cho lăm cũng uổng công thôi!

Tiệp ngồi bật dậy, rũ xuống trong mùng. Thẳng thớm, cương trực, đàng hoàng, đó là phuong châm ứng xử được cô Ràng chăm sóc như thuyết lý của một giáo chủ nhưng sao bà lại nói lôi đình khi Tiệp nói thẳng ra với Tuyên là nàng có người khác và đè nghị được ly dị? Như mọi khi, má của Tiệp đã nghe thấy “lời triệu” của cô em chồng nhưng bà không bước lên ngay, bà cho rằng không việc gì phải rãm

rắp như vậy, đám con của bà rầm rắp còn chưa đủ sao? Sâu xa bà cũng thấy cô em oai quyền ấy có lý, cô ta cũng đang ra sức bảo ban con gái bà đấy thôi và từ dưới chái bếp, bà nói vọng lên:

- Thị tui cũng mới trên đó vìa trước con Tiệp có mấy ngày. Thấy tui nó cũng có nói chuyện, cũng anh anh em em với nhau.

Tiệp muốn bật cười vì hình dung má phải dịu giọng mà gân cổ vẫn nỗi to. Lam lũ, ít nói và hay nói to nhưng cằm cổ của bà đặc biệt nhiều gân mồi khi bà phải đối đáp với cô Ràng, có lẽ vì trong bà luôn thường trực sự đối đầu với cô em chồng đã đáo để mà còn được ông anh trai ký thác cho cái quyền chăn dắt đám trẻ mà bà nghĩ là chúng chỉ mượn bụng bà để chui ra.

- Chị thấy tui nó ngủ chung hay ngủ riêng, chị Ba? - cô Ràng hỏi chị đâu, câu hỏi có vẻ buồn cười nhưng không khí thì gần giống một phiên tòa mà bị cáo còn nấn ná chưa chịu ra trước vành móng ngựa.

- Thị nhà có hai cái giường, tui nằm một cái ngoài phòng khách, thấy tui nó vẫn nằm chung trong buồng, còn chuyện có hàn gắn hay không ai mà biết!

Tiệp sửa lại sống áo tóc tai, lặp lại cảm giác muốn biến mất, tan đi hay độn thô cũng được miễn khỏi phải nghe những người thân bàn nhau xem nàng đã ngủ với "người ấy" chưa, nàng và Tuyên còn lành hay đã rách. Đang ở buồng trong với đứa con gái nhỏ và với thằng Hớn con trai của chị Hoài để chúng không cần trả lời không khí tra vấn của

những người lớn đối với bà dì nỗi loạn, Mỹ út đi nhanh ra
giờ mùng đưa cho chị cày lược và chồm vô trong lạy cháu:

- Thu Thi! Kêu em dậy chuẩn bị. Gần sáng rồi, còn ăn
uống thay quần thay áo nữa, con!

Nếu chị Mỹ Nghĩa là một cái phao thì cô em Mỹ út
của Tiệp chỉ dám díu cho nàng một ít nước trên con đường
sóng gió này.

Đang lấy ra cây kim và sợi chỉ nilon để vá cái quai
dẹp nhựa cho thằng cháu Vĩnh Chuyên, từ chỗ hàng hiên,
chị Hoài gắt:

- Kêu tụi nhỏ dậy sớm chi, bộ muốn không cho người
lớn nói chuyện gì sao?

Mỹ út bỏ dì xuống bếp:

- Tư nói má lên thì má lên đi, lần chần coi chừng thêm
chuyện!

Má Tiệp ú hụ mấy tiếng gì đó nhưng vẫn không bước
lên ngồi với cô em. Tiệp ra khỏi mùng, ngồi thõng chân bên
mép giường chống đỡ:

- Nếu Tư với Hai cứ đưa chuyện cũ ra hành hoài chắc
con hổng dám đút đầu về đây nữa!

Chị Hoài được nước ré lên:

- Tư coi, nó sai lè ra, mới nói động cái thì bảo từ rày
giỗ ba giỗ nội gì cũng không thuyết nữa!

Cô Ràng đẳng hắng liên hồi, tiếng đẳng hắng của cô
như cái còi trong miệng anh cảnh sát, như không có nó thì cô
không có mặt hay là sự có mặt của cô ít thiêng đì:

- Cô thấy chuyện đâu có cũ con! Ù thì cứ coi là nó qua rồi, con vấp váp dù rồi nhưng mà cô cũng đâu có biết vợ chồng con con lành canh ngọt lại chưa. Từ muôn chính miệng con nói để cô nghe chứ má con nói thì chung chung quá.

- Người ta kiếm một chút chồng không ra, nó có chồng hiền hậu xuôi chèo mát mái vậy mà còn đứng núi này trông núi nọ! - Chị Hoài dãm dẵn cái câu mà Tiệp đã thuộc lòng từ khi chuyện của nàng và người ấy bụt ra.

Tiệp ngồi lúc lắc hết nhìn ngọn đèn ống khói tới nhìn bà cô và nhìn bà chị cả, ánh mắt ngao ngán cùng cực. Vòng vây của nàng là những bà góa, cô góa, má góa, chị góa, cô em út cũng góa, bốn bức tường gương mà nếu nàng soi vào thì nàng phải lập tức quên tuổi trẻ và khát vọng của mình đi để nhớ rằng không thể so sánh nỗi bất hạnh nào với nỗi bất hạnh của những người góa bụa. Nàng hạ giọng:

- Thì em cũng biết em gây ra điều tiếng cho nhà mình nhưng mấy tháng nay em cũng đang thử làm lại với anh Tuyên đây thôi.

Cô Ràng dẵn mạnh cái dao bồ cau xuống cơi trầu:

- Phải tu tính chứ không thử thiếc gì hết. Ai biểu hồi mới cản ngăn gì con cũng không nghe, giờ cùi nò hay cùi mục gì thì cũng phải vì danh dự gia đình mà ráng chứ!

Chị Hoài vùng vằng với sợi chỉ, mopping người gần sát cây đèn trúng vịt trước mặt cho thấy đường gân trên trán bắt đầu nổi vẫn mỗi khi chị chiến đấu với cái gì đó:

- Con chỉ yêu cầu nó vì hai đứa nhỏ chứ không vì danh dự của con hay của ai hết, không cần!

Má Tiệp kêu lên ở dưới bếp:

- Nhà này một lô một lũ con mồ côi còn chưa đủ sao
còn muốn bò nhau để con nó khô nữa, trời?

Giọng cô Ràng gay gắt:

- Kêu trời thì giải quyết được cái gì chị Ba? Em đã mời
chị lên xum vó giác đặc khuyên bảo thêm cho nó mà chị đâu
có chịu. Còn nói như con Hoài, Tư cũng thấy nghịch nhí
lắm. Giảm gì cũng phải nghĩ tới cái danh dự, thử nghĩ coi
ông bảy, ba bảy, cô bảy đây không xả thân ra thì liệu tụi bảy
có được như ngày hôm nay không?

- Chữ danh dự của con là tiết hạnh còn yêu cầu danh
dự của Tư thì lớn lao quá nhiều lúc con kham cung không
xuể. Con chỉ thấy toàn đau khổ với thiệt thòi!

Câu chuyện chừng đã chuyển sang vấn đề khác còn
cốt tử hơn vấn đề của Tiệp. Cô Ràng ném mạnh cái dao nhỏ
xuống mặt bàn, khuỳnh hai nắm tay trên vế, phùng phùng
nhìn chị Hoài:

- Mày cứ cái giọng bất mãn đó thì bảo sao nhà này
không trống đánh xuôi kèn thổi ngược, hả?

Chị Hoài bắt đầu sụt sịt, trò nước mắt mà lúc nào chị
cũng sẵn sàng với tuổi tác:

- Con không bất mãn, con chỉ không thích chiến tranh,
không thích cái danh dự khổ sở của nhà mình!

Tiệp đứng dậy đi qua chỗ bà chị và bước dài ra sân.
Sau mấy ngày mưa thì trời cũng phải nhẹ nhõm đi, thanh
sạch vô cùng. Nàng không mừng vì chuyện của nàng thế là
đã được xếp xuống hàng thứ mỗi khi thủ lĩnh và thủ phó

tranh cãi về cái giá của những mất mát và đau khổ mà cô Ràng gọi là cống hiến, trái lại, nàng thấy buồn không thể tả vì những loại chuyện ấy vẫn dai dẳng sống từ hồi nàng còn bé cho đến khi nàng thành thiếu nữ, lên cù và ra thành, chứng tỏ những người thân của nàng già đi chừ họ không được hít thở một cái gì khác cả, vậy thì nàng có quá ích kỷ và vô tâm khi chỉ biết là mình không hạnh phúc, mình còn trẻ, mình có quyền làm lại với thời bình và mưu cầu một sự mỹ mãn? Nàng đi dài xuống bến, còn nhớ rất rõ là hồi xưa, vào những lúc khuaya khoắt mà có tranh cãi như vậy thì thế nào lát nữa cô Ràng cũng ráo lén chói lói một hồi dài, rồi những bước chân gấp gáp ruột đuối nhau dọc đường xuống bến, rồi chị Hoài khóc, mấy chị em nàng cùng khóc, mà nàng cũng vừa khóc vừa giúp đám con giữ tay giữ chân để cho cô Ràng không tức giận đến mức phải lao đầu xuống sông. Danh dự theo quan niệm của gia tộc nàng là sự hy sinh, nàng vùng quầy với Tuyên là nàng không có phẩm chất hy sinh, vì vậy nàng phải bị băm vằm nhiều lần vì đã làm lung lay sợi dây bện bằng nhiều sự hy sinh của nhiều người trong suốt nửa thế kỷ qua, từ khi ba nàng hiến xương dệt lụa tơ tằm cho Tuần lễ Vàng và thành người cách mạng gương mẫu lúc nàng còn chưa có mặt trên đời.

Nàng ngồi xuống mép cầu vốc nước rửa mặt, nghe trên nhà một sự im lặng nín thở có lẽ vì cô Ràng và bà chị đang tập trung nghĩ về nàng. Nàng cũng nghe tiếng Mỹ út gọi Thu Thi ra khỏi mùng chạy theo coi mẹ con làm gì dưới mé sông kia. Tiếng chân trần của con gái lép nhép trên mặt đất ướt.

- Dì út tướng mẹ muốn tự tử kia mẹ! - Nó nói và ngồi xuống bên Tiệp.

- Có khi nào con cũng nghĩ như dì út nghĩ không?

Đứa con lắc đầu không nói nhưng trong nó già như một bà cụ trong nỗi đau khổ giữa mó bùng nhùng ba me và những mối dày từ việc đó mà ra. Nàng ôm lấy đôi vai nhỏ xíu của con và chỉ cho nó ngõi sao mai bên kia biển lá dừa nước, bảo rằng hôm nay chắc trời sẽ tạnh để mấy mẹ con ra thị trấn và về nhà một cách may mắn. May mắn qua, chưa bao giờ nàng có ý nghĩ tự vẫn cho dù dư luận cứ vây riết như vậy, nàng tin rằng nàng có sự lương thiện trong khát vọng của mình và con cái nàng sẽ lớn lên, sẽ vững chãi trong sự lương thiện đó cho dù chúng có thể thiếu vắng Tuyên.

3

Không còn tư thế một thị xã non trẻ thời Tiệp ngồi ghe đi chợ với má với cô hay với chị Hoài, Đieber Vàng hiện thời nhu một à gái lỡ thì ể ẩm chóng chợ. Hồi trước, chính quyền cũ áp đặt Đieber Vàng một vị trí bàn đạp nối đầu não Vùng chiến thuật Bến với U Minh nhưng sau bảy lăm, những người cầm trịch mới đã thu hồi vị thế thị xã của nó lại bằng thuyết lý "Mỗi huyện là một pháo đài". Công sở và ngành thương nghiệp quốc doanh trám vào những cửa hiệu sầm uất của người Hoa, rác rến thay cho ghe thuyền nhộn nhịp trên bến chợ và khu nhà vựa chồm ra kinh Xáng thành cửa hàng giải khát quốc doanh ngon chỗ ngồi chứ không phải ngon đồ uống. Những ghe hủ tiu và cà những xe nước mía hồi đó Tiệp ưa thích cũng biến mất như là chúng bị úm ba la.

Chị Hoài thả mẹ con Tiệp lên một chiếc tàu đò "cho đỡ tiền ba-ga", chị và chiếc vỏ lãi gắn chiếc Kole Bến mốc meo như chị vòng trở lại bến chợ, bấy giờ chị mới mua mua sắm sắm những thứ tối thiểu cho đám đàn bà và trẻ con trong vườn, Tiệp biết chị sẽ la cà ở mấy nhà bà con và vài

người bạn gái kết thân từ hồi chạy tan cư cho đến xế chiều, chỉ chừa đủ thời gian để về tới nhà trước khi trời tối. Chị dạn ghe thuyền và sông nước, chị có thể điều khiển cho chân vịt máy đuôi tôm chém nát lục bình để chiếc vỏ lãi vượt lên như cầm cương con ngựa trước những chuồng ngại vật trong một cuộc thi, chị giống một con cò trên đồng trưa mà cũng là một con vạc trong đêm tối nhưng Tiệp vẫn nghĩ, nếu không có chiến tranh, chị của mình sẽ là một người nội trợ thuần túy, bằng chứng giờ có sẵn chân chai tay vì ruộng vườn thì chị cũng chỉ một mực say mê nấu nướng đai dẳng và khách khứa. Sở dĩ chị can cường như một phó tướng chính là nhờ cô Ràng quá bao quát trong vai trò tổng chỉ huy.

Tiệp ngồi nán trên mũi tàu đò nhìn theo cái dáng bìm bìm của chị Hoài cho đến khi chị khuất hẳn trong đám ghe thuyền xa kia. Một lần nữa nàng lại thấy mình đắc tội với những người như má như cô như chị nhưng vừa chui vào trong tàu đò thì nàng đã nghĩ khác, tâm trạng của nàng liên tục bập bênh như vậy, nàng nghĩ cái cuống nhau gia tộc lăm lóc giống như sợi thòng lọng dai dẳng, mình an phận thì nó nhắc nhở thúc giục nhưng mình muốn nhốm chạy thì nó kéo lại, thịt chặt vào hơn.

Kinh Xáng Chủ nổi thị xã non yếu Điện Vàng với Định Bảo đạt dào hơi thở huyết mạch. Nhiều năm nay ghe máy thua thót hẳn vì kinh tế giật lùi, thay vào là xuồng và tam bản đi chèo, thỉnh thoảng một chiếc tàu máy mui vuông thành viên của hệ thống chuyên chở quốc doanh từ vàm sông đi vào mang than cùi, lúa gạo và chuối dà U Minh lên thị xã

hoặc đi xa hơn nữa. Trong gió sớm có mùi mía đường của lò đường quốc doanh bên kia chợ thả khói và tro trấu lên trời. Bến tàu đò nằm tách biệt với bãi chợ, những chiếc vỏ lãi mui bạt dùng làm đò dọc đường gần bập bành deo biển số hợp doanh thả khách từ sớm và đang nằm không để chờ khách lượt về, cỏ và rơm rác còn bám trong chân vịt máy đuôi tôm như một sự buông xuôi, cầu thả. Tàu chạy suốt kinh Xáng Chủ là loại tàu mui ván lù lù như một căn nhà đi máy giữa có thể giăng vồng để giết thời gian được. Hồi xưa Tiệp đã mấy lần ngồi loại tàu này với cô Ràng trong những chuyến đưa quýt vườn nhà lên Sài Gòn, cô hay chọn tàu đò để giữ hàng ít bị dập mà tiền đường lại rẻ, những khi ấy, Tiệp hết ngãm cánh lại nằm trên ghế băng ngủ khì, đã giấc lại ngồi dậy ngãm cánh và lại lơ mơ ngủ mà độ đường vẫn chưa kết thúc. Con kinh Xáng được người Pháp khởi công hồi đầu thế kỷ, nghe đâu hôm khánh thành, toàn quyền Doumer đã lẩn đầu đặt chân đến bờ nam sông Hậu và một điền chủ người Pháp có sáng kiến bắn kinh đã được thường ngay một sò đất không lồ là hai ngàn năm trăm mẫu.

Đã hơn chín giờ, Tiệp đoán chí Hoài đã mua sắm xong còn mẹ con nàng thì vẫn ngồi như bị trói chân vào chiếc tàu suốt duy nhất này. Quá tình hành khách quá lèo tèo như những con muỗi so với trọng tài của tàu. Không nhìn thấy vợ chồng chủ tàu, chỉ nghe họ lục cục trong buồng lái, thỉnh thoảng bà vợ cười ré lên như bị chọc lét và ông chồng cũng thỉnh thoảng hé tấm ván giữa ra đếm khách. Ông lão mặc bà ba đen, tóc búi tó, tay khu khu chiếc giò băng nói phúa lên:

- Thời buổi đảo lộn, dân xe tàu hợp doanh này thích
nằm ụ để bán dầu ra chợ đen sương hơn.

Hai thanh niên áo trắng gầy gò áng là sinh viên chọn
tàu đò lên thị xã cho đỡ cảnh xếp hàng nghe vậy liền đua
mắt cho nhau. Ngoài bên cạnh Tiệp là bà cụ chừng bảy mươi,
ráo rãnh dèo dai, tóc cắt ngắn kiểu bà già Tàu, lắc đầu:

- Tui đi tàu này mấy lần tui biết, họ chỉ cần cái buồng
lái đó để cưỡi hắc hắc chờ đâu cần ai!

- Bộ bến tàu giờ không phân tài gì hết sao bác? - Tiệp
ngạc nhiên vì mấy chục năm qua, từ hồi thôi làm cái đuôi
của cô Ràng đến giờ nàng không ngồi tàu đò lần nào.

Bà lão nhanh nhẩu:

- Hồi trước còn khá, mấy năm nay tiêu điều, mỗi ngày
chỉ còn một chuyến, tài tiếc giờ giặc gì đâu!

Ông lão búi tó lấy thuốc rê và giấy quyển ra ván,
ngán ngẩm:

- Hồng biết mấy ống lạnh đạo kiểu gì mà ở đâu người
ta cũng hồng muốn làm ăn, chỉ muốn mánh khóe với đục
khóet thôi.

Bà cụ tóc ngắn nhìn Tiệp, ái ngại:

- Bác thích ngồi tàu đò cho khoáng khoác chứ cái đôi
nhà tàu này ba hồi lấm. Hay bác cháu mình lên bến xe, bác
có số liệt sĩ ưu tiên, còn cháu? Coi bộ vó thì chắc cũng cõi cán
bộ, hai người mình mua bốn vé, vậy là yên tâm cho hai đứa
nhó với đống đồ này.

Lát sau, ông lão búi tó nhảy lên tấm ván cầu tàu trước,
sau nữa là hai chàng sinh viên. Từ bến tàu lên bến xe là một

quang đường vài trăm mét, không có cá xe đạp ôm để Tiệp có thể thuê đầy đồ, phương tiện thịnh hành của các thị xã đã không lan xuống thị trấn cuối trời này được. Nhờ bà cụ tóc ngắn xưng là bác Hai giúp trông chừng mấy đứa nhỏ, phải ba lần lên xuống tàu đò Tiệp mới chuyển hết số túi và bao mà má chuẩn bị cho.

Nhà chờ mái tôn thấp tè hầm hập khá sớm dưới ánh nắng le lói mà gay gắt của mùa mưa. Trên sàn xi măng lỗ chỗ, bàn bán nước giải khát sát với quầy bán vé và hai dây người xếp hàng nhẫn耐 trong mùi nước đái và mùi rác rến lưu cữu. Thị trấn cuối cùng của tỉnh lộ, xe lam đi các thị tứ gần không ghé vào đây, chỉ có chỗ cho những cỗ xe lớn quốc doanh và hợp doanh lên thị xã, dù nhỏ bé vậy nhưng khu bến xe của Điện Vàng cũng đã đuổi kịp các bến bãi đàn anh đàn chị trong vùng về sự luộm thuộm và hôi hám. Một cỗ xe năm mươi hai chỗ đang nổ máy xình xịch chờ khách khiến hai dây người bị kích động, nhấp nhôm hơn.

Đành trải chiếc áo mưa chị Mỹ Nghĩa cho xuống góc nhà chờ để hai con ngồi canh đò, Tiệp chen vào đứng sau bà bác tóc ngắn, chỗ bà đã xí trước cho bằng chính cái túi xách của bà.

- Thằng con mệt của bác làm ở Quân khu. Từ chỗ bác lên nó đường xá lăn vặt nên bác cũng ít đi. Nó nói ráng chạy kiếm cái nhà trên đó để mẹ con gần nhau cho đỡ.

- Bác là vợ liệt sĩ Ba mươi Bốn năm, anh chắc cũng cờ tá, lò gì, bác! - Tiệp nói g López.

So với quầy thường dân bên kia thì quầy ưu tiên vẫn liên tục có giãn vì người vào nhiều mà ra cũng nhanh. Mắt Tiệp lướt dọc những người cùng “đẳng cấp” với mình và không khỏi hình dung, trong những túi hành lý nặng nhọc kia thế nào cũng có gạo quê và thịt heo, hai mặt hàng ở Điện Vàng dễ tươi mà cũng dễ mua, những thứ mà dân Quản lý thị trường luôn thèm muốn tịch thu cùng chi vì chúng ngon và tươi. Bà cụ bác Hai lạnh lẹn gộp cả thẻ phóng viên và công lệnh đi phép của Tiệp cùng với sổ ưu tiên của bà lại rồi đẩy chúng qua lỗ cửa quầy vé, tự tin vì bà quen nết cái bến xe này hơn Tiệp. Bà khom người với mụ nhân viên bên trong:

- Cho hai má con túi mỗi người cõng thêm một vé được không cô? Có hai đứa nhỏ với nhiều đồ lắm cô, tụi nó ngồi cho họ đẳng kia kia cô!

Bà nhân viên có bộ mặt nặng cỡ ngàn cân nhìn sầm soi các thứ có trong tay, lại dướn kính nhìn xuyên qua mắt lướt quầy vé để nhận diện hai con người đang nín thở chờ chúc mừng, vẻ cường điệu của kẻ nắm quyền sinh sát.

- Má con ngang xương chứ gì? Đây lày, trong công nghiệp ghi con đi phép về xã khác còn sổ niết sĩ của bà thì xã khác đây lày!

Bà cụ đi cùng ngoảnh lại tuyệt vọng với Tiệp. Nàng bước lên, nhăn nhó như một cô học trò bị bắt quả tang tội gian dối:

- Bà chí thông cảm, bác đây thấy túi đi với hai đứa nhỏ nên thương, với lại nhiều đồ đặc quá.

- Quầy ưu tiên, ai cũng yêu cầu hai vé như mấy bà đέ
dân thường người ta ngồi bộ à?

Bà cụ gạt Tiệp tránh ra, khom người gay gắt:

- Thị cô cứ đi hỏi coi khách đây ai thắc mắc? Hai đứa nhỏ sờ sờ kia, một núi đồ kia ai nỡ thắc mắc, hả? Chắc tựi tui chuyên tuồn vé chợ đen nên trên xe mới có mấy người không cần xếp hàng mà cũng có ghế trên ngồi sẵn kia kia!

Mụ nhân viên dứt khoát đẩy giấy tờ của hai kẻ kèo nhèo ra, ngoắc tay ra hiệu cho người khác chen lên:

- Hoặc *nà* hai đứa nhỏ ngồi trên đùi, hoặc *nà* đi tàu đò. Đây cũng sắp hết vé rồi!

Bà cụ giận dữ, thu lại mấy thứ giấy tờ, đứng đặt sang bên:

- Đúng là bà trời!

Không ai chia sẻ với bà vì ai cũng mải lo cho cái chỗ của mình trong hàng. Tiệp vỗ về:

- Thôi, bác trả vé hàng mua vé đi trước, con chờ xe sau hoặc là xuống lại bến tàu.

Bà cụ vung tay:

- Thôi, giờ bác cũng hỏng muốn trả vé năn nỉ bà trời đó nữa!

- Tránh voi chả xấu mặt nào ngoại ơi. - Một giọng đàm ông bên hàng dân thường vọng sang.

Bà cụ thấp giọng với Tiệp:

- Tự dung bác thấy con cái đồ đặc cháu lùm đùm, cũng tội. Chẳng lẽ từ đây tới chiều hỏng mua được vé sao?

Quả nhiên một cỗ xe lớn mang biển quốc doanh từ hướng thị xã lắc lư xuất hiện, lù lù thay vào chỗ chiếc xe vừa rời bến. Sáu mươi cây số xe là cộ, đám khách ùa xuống cau có, nhọc mệt, trong số đó Tiệp bỗng chú ý đến một người đàn ông có cái vẻ không giống ai ở cái xú heo hút này. Anh ta khoảng bốn lăm hay bốn mươi bảy giờ đó, tóc muối tiêu để dài ngổ ngáo, áo bludông màu kem sὸn sὸn, quần phăng suông sẫm màu, dép nhựa Lào thịnh hành và túi giả da vàng vàng đeo vai hứ khóa thò từ trong ra ống điếu thuốc lào như một họng súng, tất cả nói lên đây là một con dân "made in miền ngoài", có thể là Hà Nội. Trước con mắt tò mò của những người trên bến xe, người đàn ông vươn vai một cách khoan khoái, nghiêng ngó háo hức như một chú bé con với miennie đất hứa rồi ung dung sải bước vô nhà vé. Đúng lúc Thu Thi và Vĩnh Chuyên đang chơi trò cút bắt cho qua thời giờ nên đã vấp vào anh ta và cái họng điếu cày đã làm chúng sững lại như bắt gặp một thứ vũ khí lạ bên mình một vị khách từ hành tinh khác. Người ấy dùng lại phót lén đầu chúng và đứng yên cho Vĩnh Chuyên sờ thử vào họng điếu cày.

- Lạ quá hờ? Bố không bao giờ dùng cái này, hờ? Cái này có thể làm trùm lươn được đấy, lươn ở đây chắc to lăm nhì, có to bằng cái ống này không? Một chị một em phải không, dân thị xã về quê nghỉ hè, đúng không?

Vĩnh Chuyên sờ nắn mãi cái ống điếu giống một con bọ ngựa trên tay người lạ, Thu Thi đưa mắt lớn lên cười với mẹ và người đàn ông cũng hướng về phía Tiệp, gương mặt tròn tròn tươi cười cởi mở, nồng nhiệt. Một phút, Tiệp biết

mình đặc sắc và ấn tượng trong mắt anh ta. Người đàn ông cúi xuống với Vĩnh Chuyên:

- Cái thứ này chí để sờ, cầm lên chơi thì nó giật nóc nước hôi ra. Chờ ở đây rồi bác sẽ biểu diễn màn bắn thuốc lào cho xem, nhá?

Mụ nhân viên nhà vé vừa đứng lên khỏi quầy với xâu chìa khóa tú trên tay liền bị người đàn ông chặn lại:

- Xin hỏi nữ đồng chí, tại sao bến xe đây không niêm yết giờ xe và giá vé các chặng, hở?

Tiệp khái quát: đây có thể là một gã lăng tử bụi đời khó tính với giọng Nghệ Tĩnh pha Hà Nội trầm mà vẫn có vị gắt.

Mụ nhân viên chống hai tay lên hông, trọn trùng:

- Bác cà đâu ra mà cật vấn *nung tung* thế?

Bác cà cười vang:

- Thì ra chạy trời cũng không khỏi *lắng*. Tôi thường ở nơi góc biển chân trời này thì không có *lắng* mà chỉ có *nắng* thôi.

Mụ nhân viên “nà và nàm” lì mặt:

- Anh chưa trả *nời* chúng tôi, anh từ đâu đến?

- Tôi từ trên trời rơi xuống hay từ dưới đất chui lên thì không việc gì đến chị. Tôi chỉ đặt vấn đề: năm nay là năm Một chín tám mốt rồi, các vị tiếp quản bến xe cũng năm sáu năm rồi mà nhà chờ trống rỗng lộn xộn vô tổ chức như cái nhà lồng chợ vậy sao?

- Thôi không dài dòng, ông anh *nù* khách quầy tôi thì chờ, đây ăn trưa dã, còn dân tron, xin mời xếp hàng đằng kia.

Người đàn ông nghiêm mặt:

- Tôi là dân xếp hàng cà đori rồi, tôi không ngại gì hết. Tôi chỉ đòi quyền được thông tin trên biển báo để còn biết mà quay về trên kia trong ngày.

Mụ nhân viên khoát tay:

- Chúng tôi có thùng thư góp ý, kia, anh cứ việc. Còn từ giờ tới chiều, chỉ có cỗ xe ông anh vừa xuống đấy, *nhiều* mà xếp hàng đi.

Nói xong, mụ ta bò về phía chợ, bước đi như thể đang có duyết binh vì hai cánh tay ngắn ngùn vung vẩy một cách nhịp nhàng.

Không còn đối thủ để chiến đấu, người đàn ông “xếp hàng cà đori” xếp xuống như một quả bóng, anh ta đảo mắt và dừng lại với Tiệp nhu để tìm kiếm một sự chia sẻ. Như nhiều người, trong cơn hốt hoảng dây chuyền vì thông tin từ giờ tới chiều chỉ còn một cỗ xe kia, Tiệp và bà cụ tóc ngắn xô lại chỗ để đồ. Nàng héo với con gái:

- Thu Thi coi em với coi đồ, mẹ chuyển một ít xuống tàu đò gởi bà ngoại Hai đây rồi sẽ lên với tụi con chuyển tiếp!

Người đàn ông đến gần:

- Có tàu đò à? Có cần tôi giúp cô em một tay không?

Tiệp nhìn anh ta vừa thân thiện vừa cảnh giác:

- Tàu chỉ có một chuyến đi thị xã mai họ mới về. Ông anh muốn về lại trên kia trong ngày thì đừng có vơ vẩn ở đây lâu có thể bị trè xe mà cũng có thể bị sún cà bộ tóc bụi đori đó nữa.

Người đàn ông đưa tay túm mớ tóc phủ ót của mình, le lưỡi nhu một đứa trẻ:

- Cô không cần tôi giúp thật à?

Tiếp lắc đầu nghiêm mặt xách hai túi xách chạy theo bà bác ân tình của mình. Khi quay lên thuyền nữa, nàng thấy anh ta đang băng cà hai tay hai cái bao giúp nàng, phía sau là Thu Thi và Vĩnh Chuyên đang kéo lê một cái bao khác. Trong lúc nàng chạy lại giúp con, anh ta xách hai cái bao phẵm phẵm đi xuống, thả chúng ở bến tàu rồi không để nàng cầm ôn, lẳng lặng đi về phía chợ, bàn tay vuông vuông vẫy chào một cách trai lơ, tình tứ.

4

Một giọt gạo trắng mới xay đựng trong vỏ bao phân urê, có thể thay được một tháng gạo số phân phối thường là vón cục và nát bét trong vụ hè thu. Một trái mít chín cây chưa cắt mặt, loại mít nghệ trú danh của vườn nhà mà má của Tiệp từng lén cõi Ràng dù riêng để cho mấy đứa nhỏ - tức con Nghĩa con Tiệp và con Mỹ út - ăn “cho đã đời” vì theo bà, ăn trong sự kiểm soát của cô Ràng thì chúng không đã, đựng chung trong bao mít còn có mấy trái dừa khô lột vỏ để Tiệp nấu chè hay hầm bí rụ hay ăn trộn với món bo bo hầm mà Thu Thi và Vĩnh Chuyên sợ như sợ thuốc. “Để dân miền Tây ăn đậm thì đúng là trời còn phải chịu thua mấy ông hợp tác hóa!”, đó là giọng điệu “bất mãn thâm căn cố đế” của chị Hoài, nói theo cách nói chính thống của anh Năm Trường và đức ông tuyên giáo nhà Tiệp, chị cũng đã đay lại chính cái câu đó trước mặt Tuyên hôm đánh vỏ lai đi một ngày đường suốt kinh Xáng Chủ để tiếp tế cho ba đứa em ở thị xã gạo cùi và mọi thứ cây nhà lá vườn, luôn tiện cắp hai đứa con Tiệp về quê để chúng “khỏi phải ăn bo bo hầm của cán bộ”!

Một bao nứa đựng nguyên buồng chuối xiêm còn xanh để Tiệp treo gần bếp lửa cho mấy đứa nhỏ ăn dần, nếu kẹt tiền chợ quá thì bỏ đói tùng quá ra nạo nhuyễn nấu với nước cốt dừa làm canh, món ăn mà hồi ở cú, Tiệp coi là món tú của mình. Thế là đồ đoàn hôm ấy đã có tới ba cái bao, ngoài túi xách quần áo của ba mẹ con còn có hai chiếc giỏ đậm lợn cộ từ mắm sặc mắm lóc đến chanh hạnh rau má rau đắng bồ ngót, đủ cà, rồi có cả nửa con vịt khìa nước dừa tươi và một gói xôi vò để riêng từ bữa giỗ hôm qua để mấy mẹ con Tiệp ăn đường. Cô Ràng không cho má cụ bị nhiều để nói dài ngon roi cảnh cáo Tiệp, chị Hoài cau mày lo lắng cho em khi thấy đống bao túi đã nằm sẵn trên vỏ lai, riêng má, tác giả của đám đồ đoàn thì vẫn cứ chặc lưỡi: "Di tàu đâu cách rách gì, lên trên kêu xe chờ vìa nhà, tiền xe lôi với tiền mua mấy thứ này cái nào lợi hơn?" Thật tình má không thể nào lường được con gái bà đang dở khóc dở cười với "công trình thương con" của bà trong cái ngày bất hạnh này.

Sau khi đi chè chén gì đó bên chợ về, đôi vợ chồng nhà tàu lục cục ban sáng ngạc nhiên nhìn thấy trong tàu của mình một đám hành khách ngồi sẵn như thể đang làm reo với họ. Bà chủ khoảng năm mươi tuổi, da rất hồng và tóc rất mượt, kiểu đan bà má đỏ và gàu sòng trong câu ca dao cổ cười hăng hắc phô cả hai hàm răng vàng chói:

- Ngộ há, biết tụi tui có đi không mà ngồi tề chỉnh quá vậy ta?

Ông chồng có vóc đặc và bộ mặt gã Lao Ái trong *Lá Bất Vi* đánh đánh cây tăm xia răng trong miệng, e hèm:

- Nê bà con lỡ xe lỡ cộ, thôi thì nhổ sào nhưng phải lấy giá bao tàu, mích lòng trước được lòng sau, nghen!

Tiệp ật lung vào thành tàu tuyệt vọng và bầm gan tím ruột nhưng thật tình nàng cũng không biết mình nên tức giận ai. Giá mà khóc rống lên được hay có thể đứng trước mũi tàu mà chui vung lên được. Nàng nhầm tính: tàu chỉ có khoảng mười lăm người, bố đầu chia theo giá bao trọn chuyến tàu, chắc nàng phải cầm cà đồng hồ, cà đòn bông cười trên tai đây may ra mới đủ phí tổn cho ba mẹ con!

Bằng sự điềm tĩnh xứng đáng với sự dẻo dai của mình, bà bác đi cùng giục nàng đứng lên:

- Lần này thế nào cũng được, hai bác cháu mình trở lên bến xe xếp hàng cho sớm đi. Không bốn vé thì ba, cùng lăm thì hai cũng được, được hết! Dì, bác lãnh coi hai đứa nhỏ cho, cháu cứ thong thả chuyển đồ, đừng có ráng quá cup lưng thì khổ mình khổ chồng khổ con ra.

Một núi đồ phải chuyển lên chuyển xuống ba lần trong vòng nửa ngày thật là quá sức một người nhò thó, buồn thàm như nàng, nhưng so với việc thần kinh bị tra tấn thì nó như lông hồng với núi Thái Sơn. Trời bắt đầu chinh xế, trong khi hai đứa nhỏ vật nửa con vịt và gói xôi vò trên cái áo mưa ở góc nhà chờ bến xe, Tiệp và bà ngoại Hai dọc đường của chúng thay nhau giữ chỗ trong hàng, mỏi mắt ngóng mụ quầy vé "nà nèm" và cánh lơ lái cỗ xe cuối cùng dang vạ vật đâu đó bên chợ. Không gian vàng đục thứ nắng nhoi nhói mùa thu bỗng chuyển dần thành màu chì, những đám mây xám xám từ phía biển vơ vẩn bay vào, báo hiệu

một trận mưa săn như nước mắt của chị Hoài, chỉ cần nghĩ đến nó thì nó lập tức có mặt ngay. Bà bắc tóc ngắn ngược nhìn trời, đi tối đi lui, nồng này:

- Bác có nhà cháu ruột ở đây, hóng đi được thì moi mình đi sớm. Thè là bác hóng thèm xin xò con mẹ đó một tiếng nào hết!

- Bác cháu mình phải tách ra. - Tiệp cương quyết. - Bác đi vé ưu tiên còn cháu phải mua cho được hai vé, không thì cháu sẽ chết ở đây luôn.

Nói xong, nàng chạy sang dãy dân thường bên kia quyết yên chỗ để được mua thêm một vé ngoài cái suất của công lệnh phép. Vừa lúc đó, nàng nhìn thấy gã đàn ông "xếp hàng cả đời" từ phía chợ trở về, chềnh mảng, buồn rầu như thể anh ta vừa đánh mất cái gì và đang căm cúi tìm lại nó. Không còn cái vẻ háo hức trẻ trung ban sáng, anh ta lầm lầm đi thẳng lại chỗ dành cho dân thường và chợt tươi tinh lên khi bắt gặp người phụ nữ nhiều bao và túi. Nhoèn cười để chào lại rồi không nhịn được, Tiệp cười to lên khi thấy mái tóc xồm xộp của người ấy không còn, cái ót lởm chởm như một cậu bé không chịu ngồi yên với tông-đơ.

- Ở dưới địa ngục người ta cũng không đối xử với tóc dài quần loe như mấy ông văn hóa thông tin xứ này! - Anh ta cay đắng vỗ vỗ vào ót mình - Thôi, dù sao cũng còn chút an ủi là được xếp hàng sau một phụ nữ miệt vuờn mi-nhon như cô em!

Tiệp quay lại cười khẽ:

- Theo ông anh thì đây là tầng địa ngục thứ mấy?

Người đó gượng vui:

- Không dưới thì cũng ngang cái tầng của Xôn-gie-nhit-xin¹.

- Khỏe như ông anh mà không vùng chạy được sao?

Người đàn ông cười như mếu, nếu Vũ Trọng Phụng sống lại chắc ông cũng không biết diễn tả nụ cười này như thế nào:

- Đang đi, vựt cái tiếng còi, còi hồn hoï nhá, một tổ ba ông băng đô hồn hoï ở đâu túa ra hỏi giấy túm tay như mình bị truy nã. Thế rồi áp vô gốc cây dùng kéo sờn một nhát nhanh như AQ bị người ta cách mạng cái đuôi sam đi. Sự thế đã vậy thì theo cô em, để yên cho người ta sửa sang băng tông-đơ hay là vùng ra để giống một thằng điên, hở?

Cả hai bất ngờ nhìn vào mắt nhau, ở đó là những tiếng nói chung về sự đau khổ, nỗi thất vọng và cả nỗi ngờ vực bên trong mỗi người. Tiếp xoay người làng đi, nàng nghe thấy một tiếng thở dài rất sâu ở sau lưng mình, một đôi mắt cân đo sục sạo và hình như có cả khát thèm. Trước kia, khi chưa gặp người ấy, người đàn ông đã xuyên qua đời nàng như một ánh chớp, người đã khiến nàng được sống lại thời trinh nguyên khao khát và cũng đã khiến nàng rơi xuống như một con chim khờ khạo, phái, trước khi gặp cái người đã khiến nàng nói toang lên với Tuyên chính nghĩa của một cuộc ly dị để rồi phải gục xuống quy hàng vì roi vọt của gia tộc, tổ chức và dư luận, phái, trước khi bập vào một sự kiện ghê gớm đường ấy nàng cũng đã từng xao xuyến

¹ Văn hóa Nga, tác giả Tầng đầu địa ngục.

khi thì một giọng nói, một mái tóc, một ánh mắt... Nhưng nàng đã nguội lạnh với những cơn gió dọc đường ấy rồi. Với người đàn ông ngộ nghĩnh, đặc biệt và chắc là rất phong tình đang đứng sau lưng đây, nàng thấy tò mò vui vui mà cũng thấy sờ sờ, như đứng gần một thứ điện cao thế.

Một con giông vẫn vùi kéo đến, bầu trời tối sầm như sấp chạng vạng, gió thốc bụi cát, lá cây và cả lá bánh trong đống rác sau khu nhà bến tung đi loạn xạ. Mụ nhân viên quầy ưu tiên và cánh lơ lái của cỗ xe cuối cùng khom mình chạy lúp xúp từ chợ sang. Dãy đèn đèn vừa so hàng cho ngay ngắn vừa nhón nhác hối nhau sao quầy bên này không có người bán vé? Người đàn ông trấn an Tiệp:

- Tôi đếm rồi, chừng này người thì vừa đủ, không lo! Nhưng sao dân trong này không biết kiểm gạch, kiểm cái gì đó xếp hàng thay mình để tàn ra cho đỡ chồn chân, nhỉ?

Tiệp ngoanh lại ngạc nhiên như nghe chuyện từ một hành tinh khác.

- Ngoài kia chúng tôi xếp hàng mọi nơi mọi chốn, xếp hàng từ giữa khuya nên gạch vỡ, rổ rách, nón mê, thậm chí một cái nùi giề cũng là vật hình thay cho con người!

- Cơ bộ dạng anh cũng cán bộ, sao không có giấy đi đường để mua vé cho dễ?

Một cái chặc lưỡi Ồ:

- Thì cô em cũng đâu phải nông dân hay dân buôn bán?

Mưa láy phẩy, đúng lúc đó, bà bác Hai bên dãy kia réo Tiệp, như một bà má của nàng:

- Sao hồng chạy đi coi đây điệm đồ, còn đứng đó?

Người đàn ông nói nhanh:

- Cô chạy lại với hai đứa nhỏ với đồ đạc đi, tôi giữ chỗ cho bằng cái túi xách của tôi đây này!

Trời chỉ dọa chứ không mưa hǎn, xong vé cho dây ưu tiên, mụ nhân viên ngăn ngùn đi ngay sang quầy bên này. Không có kèo nhèo và vặt vẹo, chuyện mua bán diễn ra calm lặng, thúc bách, cùng với sự gầm gừ của đất trời. Người bán vé không đòi giấy tờ của Tiệp, lảng lặng đẩy ra hai vé, nhận và thối tiền, mặt mũi trông có nhẹ đi hơn ban sáng, chắc là được đây một giấc trưa. Người đàn ông cầm được mẩu vé số năm mươi hai, số ghế cuối cùng, Anh ta hớn hở.

- Không phải ngồi ghế súp là may rồi. Tôi sẽ đã giúp cô đứa nhỏ trên lòng của tôi.

Trong lúc níu con đứng dưới cửa sau xe để xem phụ xe chuyển các thứ không sợ ướt lên nóc mui, Tiệp nghe thấy bên trong nàng một tiếng bực nhỏ, rồi một dòng máu âm ấm đổ từ đùi xuống gót, một con rắn đỏ tươi chậm chạp ngoằn ngoèo bò trên mặt cát bến bãi, một cảm giác kinh hoàng chụp lấy khiến nàng đứng không cục cựa được. Ban đầu là Vĩnh Chuyên kêu “Máu máu!”, có lẽ nó không bận bịu như cô chị nên dễ nhìn thấy “con rắn” chết tiệt ấy hơn, sau đó thì Thu Thi cũng nhìn thấy và ôm chầm lấy chân mẹ khóc ré lên:

- Mẹ ơi, mẹ bị làm sao vậy mẹ!

Mọi việc quanh nàng tóm tắt, tối tăm, mờ mịt; gã lơ xe vừa hép gì đó vừa ném các thứ của nàng xuống đất, những người ngồi bên cửa sáo thò đầu ra chỉ trỏ thát thanh, người

dàn ông số ghế năm mươi hai bay xuống đường, tiếng bà bác Hai ở phía đầu xe kêu cứu cứu toáng loáng. Hai đầu gối Tiệp run cầm cập, như hồi nào một trận B52 đổ ngay trên đầu, thần kinh đờ ra kinh sợ. Nàng chỉ nhớ là phải hạn chế cử động và chờ đợi, không rõ chờ đợi ai nhưng bắt đầu thấy mừng vì xe chưa khởi hành. Một cỗ xe lôi kéo bằng loại hon-đa 67 từ bên chợ phóng sang, người dàn ông miễn ngoài nhảy xuống bế xốc nàng đặt lên băng sau:

- Mạng cô còn lớn. Băng huyết mà bệnh viện gần, không sao đâu!

Rồi anh ta xốc từng đứa nhỏ đặt lên và cả đồ đoàn, tất cả.

Tiếng bà bác ngoại Hai:

- Trời ơi, một thân một mình, làm sao giờ, trời!

Gã xe lôi rồ ga cho xe vòng qua chợ, Tiệp ngoài nhìn, nàng thấy người dàn ông vừa chạy nhốn theo nhưng không kịp, anh ta đúng sững lại dần dù, ngơ ngác, cuối cùng đã phai lao theo cỗ xe đò dang từ từ ra khỏi bến.

Sau này Dinh bảo là đêm đó, khi một mình lang thang trong thị xã xa lạ anh cứ ân hận mãi, rằng sao buổi chiều mưa bay gió thổi hôm ấy anh đã không ở lại với nàng. Anh linh cảm nàng là người dàn bà đơn thương độc mã qua cái vẻ gan góc mà vẫn rầu rầu, nhưng sau khi bị cảnh “Nếp sống mới” của ngành văn hóa thông tin thi trấn xén phăng mái tóc trêu ngươi của anh thì anh không còn chút kiêng nhẫn nào để nắn ná ở cái nơi khỉ ho cò gáy ấy nữa, anh sợ sự không kiêng nhẫn của chính mình. Cho dù sau khi xe rời bến,

bà cụ đi cùng Tiệp đập cửa xe đòi xuống để chạy vào với Tiệp, anh cũng không thôi bút rút cho nàng. Và mấy ngày lưu lại Định Bảo, anh đã mấy lần đứng ở dốc cầu Cái Bần qua mô tả đại khái của Thu Thi lúc anh giúp chúng chuyển đồ xuống bến tàu, anh hy vọng sẽ gặp con bé đi tựu trường, rồi anh đi dài theo con phố dọc nhánh sông Cái Bần để tìm xem trên dây phoi đâu đó có chiếc áo cổ lọ lập loè bông lụu nho nhỏ hôm đó, chiếc áo khiến nàng dễ có cảm tình, sinh động và đầy ấn tượng.

Không một chút tông tích về nàng, anh rời Định Bảo và vẫn cảm thấy mình mắc nợ ai đó, mình mắc nợ điều gì đó ở cái nơi mà mỗi khi nghĩ đến anh lại rùng mình vì cái cảnh anh bị điệu đi như một tội nhân, cái gốc cây điệp và tiếng kéo tiếng tông-đơ, cùng với những tràng cười hô hố của những gã màn cán chết tiệt.

5

Đường nội thị tồi tệ của Diệp Vàng làm cho sàn xe lôi ngập ngụa thứ huyết tươi như có một vòi nước từ bên trong Tiệp bung khóa không tài nào hâm nó lại được. Nàng để yên hai bàn chân trong thứ nước đó lờm ấy, nhón nhác chồm ra dưới tấm mui bằng nilon của cỗ xe xem có ai quen bên đường không. Nàng đã từng thấy những cái chết trong thời chiến, từng bị mấy vết thương chõ bắp chân vì một trái nổ nhưng chưa bao giờ nhìn thấy máu mình nhiều và tươi như vậy, nàng ngạc nhiên vì sự lãng phí và cả cái màu đỏ chói lọi của nó dưới đôi mắt đang dại đi vì hoảng sợ. Nàng nghĩ đến sự chậm trễ của chiếc xe, đến sự kém cỏi của hệ thống y tế quốc doanh, vì thế nàng không khỏi nghĩ đến hai đứa con có thể thành kè mò cõi ngay bây giờ, trong buổi chiều bi thảm này.

Cỗng bệnh viện quen thuộc la liệt bông đệp vàng dưới chân tường rào, hồi đó Tiệp đã hạ sảnh Thu Thi ở đây. Gã xe lôi hầm hầm giục hai đứa nhỏ trèo xuống, lùa bàu với các thứ bao và túi, lạnh lùng hép vào mặt nàng một cái giá

cắt cổ rồi bỏ đi vào trong, xách ra một xô nước để dội rửa cái thứ xui xèo từ nàng thải ra, tất cả như những giọt nước làm tràn cái cốc túi thân trong nàng. Lúc được hai nam y tá đặt nằm trên băng ca, nàng cố gắng đưa hai tay cho hai con để chúng chạy lúp xúp theo, nhưng khi bà bác dọc đường, bà ngoại Hai ân tình của bọn nhỏ xuất hiện và cúi xuống thì nàng nhắm mắt và cắn chặt hai hàm răng lại. Từ cổng vào phòng cấp cứu khá xa, mưa đổ trên mặt nàng, mưa chan cùng với nước mắt của nàng.

- Thôi, có bác đây rồi, tôi đúng chỗ rồi, coi như tai qua nạn khói rồi, đừng sụt sùi quá con nó sợ tội tụi nó, cháu!

Tiếp nấm lấy bàn tay xương xẩu của bà lão, khó nhọc xương cho bà một cái địa chỉ trong thị trấn và dặn Thu Thi đi cùng, may ra chị Hoài của nàng còn chần chờ để tránh mưa giông ở đó.

Bà cụ gửi Vĩnh Chuyên và đồ đạc ở hành lang cho mấy cô y tá rồi kéo Thu Thi chạy trở ra cổng.

Bàn sàn, mùi máu, tiếng rồn ràng của dụng cụ, nỗi đau rát khi bị xát cồn, những mũi tiêm và những câu mệnh lệnh “hạ mông, mềm bụng, yên chân, cứng gối...” tất cả đều có xa lạ nhưng cũng thật đáng nguy hiểm rủa chì vì không người phụ nữ nào có thể quen được cảm giác khổ ái của những đoạn trần ai này.

- Cô có bầu bộ không biết sao mà đi đứng lè khệ vậy?

- Bà bác sĩ hỏi như trách. - Chắc mới trễ kinh nên không biết, phải không? Ráng chịu đau để nạo sạch kèo sót nhau, nghe!

- Sau băng huyết từ cung yếu lấm nhấm kiêng cữ nghen!
- Giọng cô y tá chen vào. - Chị hai con nếp tè đủ rồi, sao không đặt vòng để dính thai chỉ cho khổ vậy?

Tiệp cắn răng, cổ họng khát khô như chạy giữa sa mạc một mình, không một lá cỏ hay một lạch nước. Nàng không thể nói rằng tôi đã vượt ra, tôi đã tháo thân nhưng rồi tôi đã quy xuống và đây là ý nguyện của gia tộc, đây là kết quả của những đêm làm lành, tay chân đùi vế tôi đã miễn cưỡng mặc cho Tuyên tung hoành với những bộ dạng rõ ràng là để biểu diễn sự "sáng tạo" vừa được đánh thức sau thời kỳ trục trặc vợ chồng. Nàng bấu chặt hai bàn tay vào thành inox của bàn sàn, tưởng như có từng nhát cuốc bổ xuống, âm âm, nhói buốt, cào xé, hai bắp đùi run bắn như đang bị người ta xé đôi như xé một con éch. Hai hàm răng va vào nhau lập cập, lạnh quá, lạnh như đã chui xuống tận âm ti nhưng những thứ cuốc thuồng ấy vẫn cứ đào khoét và chúng cứ ghì nàng xuống, xuống mãi, xuống đến cái nắc cuối cùng của con đường địa ngục.

Lần vỡ kế hoạch đầu tiên ở bệnh viện tỉnh, Tuyên chờ nàng đến đó sớm, trước giờ công sở, trên chiếc hon-đa 67 mua từ tiền bán chiếc lắc vàng, một trong mấy món quà cưới của nhà Tuyên được bà má của Tuyên khoe với cô Ràng trước khi hai bà đưa nhau vào cù để chính thức hóa cho hai đứa. Thả vợ xuống cổng, như mọi ngày, Tuyên không bày tỏ những cử chỉ thích hợp nào, Tiệp không xác định được chồng mình thuộc loại vô tâm, vô nhân tính hay thuần túy kém cỏi khoa mồm miệng và bày tỏ, chỉ thấy anh ậm ừ rồi

từ từ cho xe đi về hướng cơ quan, cái lưng dài dài dưới chiếc nón cối như một thứ đẳng cấp có tên chung là cán bộ.

Chưa có kinh nghiệm với phòng nạo hút, nàng chỉ mang theo quần con và vải lót, một ít tiền phòng thân và tấm giấy giới thiệu chung chung - vì lý do tế nhị - của cơ quan chủ quản. Nhận chiếc váy vài thô màu cháo lòng, lốm đốm những vết bẩn không rõ gốc gác, hai đầu dây lung rút thò ra quần queo, nàng bước vào góc phòng thay quần bò vào trong xác và cũng như mọi người, nàng được phát thêm một chiếc dao lam rồi ngượng nghịu vén váy lên, cởi quần lót vắt lên thành giường bắt đầu cái việc sὸn sὸt nực cười nhưng không thể cười được dù rất là muốn cười khi nhớ đến câu "Nhà nước và nhân dân cùng làm", chắc vì cái phuong châm đó nên ngành y tế đã để cho sản phụ tự dọn dẹp vệ sinh thay vì y tá phải làm giúp họ trên bàn sàn. Có mấy phụ nữ vô ý để cái "đám cỏ" chết tiệt ấy rơi là té xuống chân và chiếc quạt trần đã giúp chúng túa đi loạn xạ trên nền gạch trước khi vi vu ra cửa và rồi sẽ vi vu những đâu nữa có trời mà biết.

Chờ, hồi hộp, nghẹn thở, kêu ca cảm thán, cuối cùng ai cũng được gọi sang phòng "hành sự" và sau đó mất hút vào một phòng khác, gọi là phòng lưu, cũng không thơm tho sạch sẽ gì hơn, vừa đi vừa ôm bụng bằng cả hai tay và cứ chực quy xuống nếu như không có cái câu "có gan làm có gan chịu". Tiệp chui xuống chiếc giường sắt hẹp, úp sấp trên mùi gối và chiếu cũ hàng giờ liền, như vừa thoát chết sau một vụ hành quyết. Hồi đau bụng đứa con đầu, trong căn phòng nào đó của bệnh viện thị trấn nàng tưởng mình

sắp chết nhưng cái chết ấy nhẫn nha, nó không thèm chạy đến, cuối cùng Thu Thi xổ ra, sự hồi sinh kỳ diệu đã ào đến với nàng, cuộc đời chừng như lúc đó mới thật sự bắt đầu, đạt dào rộng mở. Sau lần nạo hút đầu tiên, trái ngược với chuyên sinh nở, nó chốt trong nàng cảm giác tăm tối vô đạo và nó ám ảnh mãi khiến nàng không tươi sáng như cũ được.

Cơn khát lúc nầm trên bàn sản vật vẫn nhiều hơn khi mọi người trong phòng lưu được người nhà đưa cơm ăn thức uống tới. Tiếng chân khe khẽ của những ông chồng, tiếng hòi han, cả những tiếng động tinh tế nhất với vợ... Tiệp nghe thấy hết lúc nàng vòng tay qua trán, thẳng cẳng nghe ngóng cho mình. Khi tất cả những người cùng cảnh đều có người thân đến thì nàng trở ra như một con mẹ hoang thai dơ dáy. Cô y tá đưa cốc nước và bùm thuốc đến, những người chung quanh nhìn đổ vào nàng, trông mặt mũi thì không đến nỗi là dân lang chạ và bị bỏ rơi. "Bộ chồng đi công tác sao không thấy vô thăm?" - người ta rón rén. "Dà, ành đi công tác." "Trời, sao liều vậy, sao hổng chờ ảnh về hấy vô đây, làm một mình vậy có gì ai xoay trớ?" Nàng im lặng, nàng không biết nói gì, nàng không hiểu sao Tuyên không ghé qua dù chỗ cơ quan anh với chỗ nàng nầm chưa đầy một cây số. Nếu biết thu xếp, Thu Thi sẽ tự mở cửa vào nhà khi tan học và sẽ chốt trong như mọi khi, sẽ lấy cơm từ nồi cơm điện ra ăn còn Vinh Chuyên thì đã có trường mẫu giáo lo. Hồi sinh Thu Thi nàng có má có chị Hoài, lúc đó Tuyên còn ở trong cứ, bây giờ thì anh bận bịa gì, hay là lại bận lên lớp cho cán bộ cơ sở "Thế nào là nếp sống mới và con người mới?".

Lần thứ hai rồi lần thứ ba, lần nào nàng cũng trèo từ chiếc hon-đa 67 của chồng xuống, một mình chiến đấu với mọi công đoạn, lại đói và khát, xé chiếu lại tự đi mua thuốc rồi ra cồng vây xe lôi về nhà nằm rũ xuống như một tàu lá héo. Không lần nào Tuyên đi vắng, cơ quan anh cũng chưa di dời, bệnh viện tinh vẫn nằm trên trực đường cơ quan Tuyên giáo tình với nhà của anh. Có lẽ Tiệp xốc vác, sặc sảo nên Tuyên thụ động quen rồi, không ai bày ai nhắc thì không biết đường mà ứng xử. Hay anh thuộc nhóm máu cá, xa môi trường nước của công sở một lát là anh không chịu nổi và sự tận tụy tuyệt đối của anh với cương vị phó phòng tuyên truyền của Ban là đáng được thông cảm và đề cao? Thời điểm đó Tiệp mới nghĩ về chồng như vậy và rồi nàng khóa lấp được trách móc ngay sau khi lợp ngóp đi chợ và đi làm được. Nàng cho qua nhưng sự kiện Vĩnh Chuyên thì sao, quyết định về nó và sự ra đời của nó thì sao? Câu hỏi lớn ấy luôn trở đi trở lại trong đầu nàng như Tuyên là một công trình mà nàng chưa tìm hiểu xong, vì vậy mà không lý giải được.

Thị trấn Điện Vàng tháng Tư năm bày lăm còn là thị xã thứ hai của tỉnh, Tuyên từ cứ đi ra trong đoàn quân tiếp quản và Tiệp cũng từ xã nhà về lại cơ quan cũ chỗ Tuyên sau mấy năm được phép về quê vừa phụ họ với địa phương vừa nuôi con nhỏ. Những đêm trăng mật muộn màng khi Thu Thi đã gần ba tuổi, trong căn phòng của khu gia binh nguy có lũ chuột chạy rồ rồ trên mái tôn. Ai ở phòng nào thì bàn giấy luôn ở đó, căn phòng của vợ chồng Tiệp hai bàn hai giường đơn kê hình thuyền thơ, đêm đêm Tuyên đập đập vào

chân vợ ra hiệu nếu Thu Thi ngủ rồi thì sang đi. Chiếc giường gỗ bề ngang chín tấc, vợ chồng xoắn vào nhau như hai con rắn trong chiếc mùng lưới màu nhà bình kỳ vật kháng chiến, chiếc mùng quen thuộc nhưng cảm giác của thân xác thì vô cùng mới lạ. Hồi mới cưới, con tim nàng không chịu rung động, nó cứ lên tiếng rằng đây không phải người đàn ông của mình, đây là cuộc xô đẩy của chiến tranh của bom đạn giặc già nước lụt bụi cây sập xuồng. Nỗi đau màng trinh, nỗi đau sinh học trộn với nỗi đau mất mát, không rõ là mất cái gì, nó quá hệ trọng và tức tưởi, cộng với nỗi pháp phòng mình có thể chết trong cảnh không một manh quần bởi một mảnh pháo, một quả bom trộm, hay một viên đạn mồ côi. Chưa quen được cảm giác có một người thanh niên ngủ trong chiếc mùng của mình thì vợ chồng đã phải chia nhở theo hai nhóm vì yêu cầu tình thế của Tiểu ban thông tin báo chí tình vốn chỉ có một nhúm người. Mãi đến khi mang thai Thu Thi nàng vẫn ít khi cảm nhận được tận cùng của sự sung sướng, nàng nghĩ trái tim mình thuộc loại có nắp, nó không chịu mở ra, vì vậy cảm xúc không nở bung như nàng vẫn hình dung.

Chiếc giường chín tấc với chiếc chiếu lác loại rẻ nhất, thỉnh thoảng giường bên Thu Thi giật mình khóc ré lên, nó đặc biệt hoảng sợ với những tiếng gầm rú có lẽ vì chưa đầy ba tuổi mà nó đã húng chịu đùi thú âm thanh của bom pháo súng đạn, có lúc nhiều tuần liền phải ngủ ngồi trong lòng mẹ dưới hầm trú ẩn, giờ nó cũng không quen được tiếng xe máy và tiếng ô tô của thị trấn hòa bình. Chiếc giường chín tấc vợ chồng nàng đang xoắn xuýt có thể từng của một

người nào đó hoặc một đôi nào đó giờ đã thành kẻ bại trận, thành quá khứ, thành lịch sử và họ đang trôi dạt đâu đó, có thể lầm vì đây là khu gia binh lính cộng hòa. Với Tiệp nó là chiếc giường của hòa bình, của thanh bình, nó là thiên đường với ý nghĩa tinh thần thiêng liêng nhất của từ này. Luôn luôn ngỡ ngàng với cảm giác thế là cả vợ cả chồng cả Thu Thi nữa đã sống sót, đã tái sinh, đã chung nhà, đã có mọi thứ ở phía trước. Thế là đã kết thúc hàn, kết thúc thật, kết thúc hoàn toàn cái cuộc chiến tòng là vô định ấy. Thế là yên ổn, trọn vẹn, mãi mãi sao? Từng đêm đứt quãng, khi phải bỏ dở để trở về giường với đứa con gái nhỏ, khi sang lại với giường chồng, Tiệp thấy mình thuần thục lên nhiều, điều quan trọng là đêm nào cũng có cảm giác trời đất thành thời đang tan vào trong nàng, sự hiện hữu thanh bình thẩm qua từng tế bào, từng chân tơ và kẽ tóc.

Vịnh Chuyên hình thành. Tuyên dỗ dành trước:

"Mới giải phóng, cơ quan mình chắc phải về Định Báo, thị xã chính, chỗ này thành thị trấn thôi. Bây giờ thênh thang rồi, để anh phấn đấu lên len rồi xin được nhà hằng đẻ".

Tiệp không hiểu cụ thể hai từ phấn đấu của chồng, chẳng lẽ nàng chưa từng phấn đấu để được tồn tại trong đội ngũ với một nách con nhỏ, phía Tuyên thì không có ai can trở, đối thủ càng không, cái mốc mà Tuyên muốn để cập là cây số mấy, thời điểm nào, bao giờ? Nhưng nàng thấy chồng có lý, đơn giản vì Tuyên có vẻ né tránh con cái và nàng cũng muốn mình được hít thở lâu hơn chút nữa không khí rỗi rãi hòa bình sau ba năm về quê ngoại làm ruộng

làm vườn với má với chị mà vẫn phải đi dạy học, đi làm những việc hầm bà lǎn với mấy ông du kích xã để cầm cự với thời cuộc.

"Bên anh có người dì ruột làm nghề thuốc ở Hóc Môn Bà Điểm. Anh chưa biết mặt dì này nhưng nghe nói giống má anh như hai giọt nước. Em thử lên đó nói khéo với dì coi sao".

"Em đi một mình á?"

"Thì đường đi trong miệng, với lại em lạ gì Sài Gòn. Hóc Môn trên Sài Gòn một chút chứ mấy!"

"Nhưng anh còn chưa biết mặt dì thù em là cái thà chi?"

"..."

"Lẽ nào chuyện hệ trọng vây mà anh để em đi một mình, đường xa đất lạ, cả bà dì đó cũng lạ hoắc luộn?"

"Đang cuối thời kỳ tiếp quản, công việc ngập đầu, với lại phải có người ở nhà coi Thu Thi chó. Minh giờ nó về vườn sē lộ chuyện, cô Tư với chị Hoài nhảy vô thù hết đường luôn!"

Thì ra Tuyên đã âm thầm tính toán mọi bể. Thì ra Tuyên muốn việc trục thai này diễn ra ở một nơi thật xa, trong im lặng, trong bí mật, nếu không thì bên vợ bên chồng và cả những người chung cơ quan sē không hiểu nổi sao người ta lại có thể bỏ đi giọt máu hạnh phúc có ý nghĩa ký niệm một giai đoạn mới của vợ chồng và của cả đất nước?

Xe đò Định Bảo - Xa cảng miền Tây còn nguyên phong độ kinh tế tư nhân rộn ràng hy vọng một thời kỳ mới: cỗ xe sạch đẹp, lơ lái lành nghề, đường xá phẳng phiu. Một chặng xe buýt Tiệp đã từng ngồi trong lòng cô Ràng hồi hai cô cháu vừa buôn bán vừa đi thăm nuôi ba nàng trước

khi ông bị đày ra Côn Đảo và thành liệt sĩ trong xà lim cấm cố. Đặt chân xuống đầu kia của Sài Gòn, xa lạ thật nhưng năm đó Tiệp mới hai mươi ba tuổi, dạt dào sức mạnh dấn bước trong từng sự việc, trong tường tượng và trong khát vọng của đời mình, nàng kêu xa với Tuyên vì nàng không nghĩ mình lặn lội một mình chứ xa hơn Bà Điểm nữa nàng cũng đi được. Cửa ngõ miền Đông rất nhiều xe thổ mộ nàng chỉ từng biết qua Sơn Nam, Phi Vân và những tác giả khác, riêng Bà Điểm thì quá thân thuộc nhờ liệt nữ Nguyễn Thị Minh Khai và một vở diễn về người ven đô trên truyền hình có tài tử Út Trà Ôn sắm vai, người được ngưỡng mộ từ thời ông nội nàng còn sống. Dù sao chuyến xe ngựa với chiếc chiếu coi trên sàn ván, tiếng vỏ ngựa lóc cộc giữa hương cau và mùi trầu cũng là một chuyến đi đáng nhớ nhất của đời nàng, thói lèng mạn mà Tuyên không mấy khi ghi nhận, thuần túy vì anh muốn nàng phải song hành với mình theo phác đồ: phó tổ thì cố mà lên trường - phó phòng rồi thì trường - vợ chồng sẽ lần lượt đi Học viện Chính trị quốc gia và rồi sẽ phó giám đốc (hay phó Ban) và lên nữa, lên mãi.

Người dì của Tuyên giống hệt mẹ anh vì hai người là chị em sinh đôi, gò má cao, mũi dọc dừa, trăng múp míp kiều phụ nữ cả đời ăn sung mặc sướng. Thời thế xoay vần, một gia đình thành thị sống bằng phòng mạch tư bỗng dung có đứa cháu dâu phe chiến thắng tìm tới, họ đã đón tiếp Tiệp bằng sự nồng hậu lẫn với tò mò.

“Nghe nói Việt cộng tử tế, Việt cộng cũng phá thai sao?” - bà dì ngạc nhiên thực lòng. - “Xin lỗi, dì vẫn quen

miệng gọi dân bên trong là Việt cộng. Nhưng mà tụi cháu mới có một đứa, nó ba tuổi hả, nó ba tuổi rồi thì đè đứa nữa là vừa. Dì đây, chắc cũng như má chồng cháu cứ đè năm một, đè tự nhiên, đè chừng nào hết trúng thì thôi. Cháu đã cất công lên đây thì dì cũng chích cho mũi này, thai yếu thì nó ra mà thai mạnh thì nó dưỡng, nha!"

Tiệp mù mờ về y dược nhưng cũng biết mình được từ chối khéo, thậm chí còn được lên lớp khéo. Làm gì có thứ thuốc đối lập tác dụng như nước với lửa vậy.

Ngày Vĩnh Chuyên ra đời, nàng tắm gội ngay từ khi mới đau lâm nhâm. Đạo đó, vợ chồng nàng đã được về Định Bảo, thị xã chính của tỉnh, trong cuộc "thay trời đổi đất thu xếp lại giang sơn", Tuyên về Ban tuyên huấn tỉnh, Tiệp dạt về tổ Thông tin của Ty thông tin Văn hóa, anh Trường và chị Nghĩa của nàng cũng sống cùng thị xã, cùng một nhân mắc cán bộ hạt giống nhờ là con liệt sĩ gạo cội Côn Đảo. Tiệp nhớ chiếc cầu thang dốc đúng của cơ quan nàng, nơi những cán bộ tép riu ở tạm để chờ Nhà đất gọi tên, buổi sáng trước khi sinh đứa con rạ ấy nàng bỗng thèm được có má và có chị Hoài như hồi sinh Thu Thi, nàng biết với một ông chồng ham phấn đấu như Tuyên thì vợ và những người thân không là cái định gì!

Một chị văn phòng cơ quan nàng khuấy người khuấy ô tô để họ giúp nàng nhanh nhanh đến bệnh viện tỉnh. Chị giànhan lấy vị trí của Tuyên bên cạnh Tiệp vì "tay này coi bộ lùng khùng, thôi, ở nhà lát nữa hăng vô cũng được!" Trời còn sớm, một buổi sáng mùa thu trong ngắn, bệnh viện tỉnh

còn nguyên vẹn ngăn nắp của cái thời bệnh viện được gọi là Nhà thương, những cô y tá mặc đầm trắng, giày cao gót và mũ y vụ gọn gàng, thơm phức. Phòng chờ không có ai ngoài Tiệp, sau khi chị văn phòng ra về để “tao thu xếp Thu Thi cho cái thằng lùng khùng đó vô”. Tiệp đứng một mình bên túi xách quần áo và cái bình thủy được phân phối từ chế độ thai sản, một mình có nghĩa là nàng đang ra khơi mà không phao bơi không buồm gió, nếu kiệt sức thì buông chèo mặc cho số phận. Hồi chuyển dạ Thu Thi, cũng một ngày trời thu mát mẻ, khác là lúc đau thúc thì trời đã chang vặng, mà vừa quạt cho bằng cái quạt mỏ cau vừa lầm rầm khấn vái ông bà ông vài phù hộ cho con gái tui mẹ tròn con vuông, chị Hoài thì chạy đi mua sắm cho nàng đủ thứ bằng tiền bán gạo hàng xáo ngoài chợ nuôi cá nhà lây lắt cho qua cái thời chạy tan cư. Ngày Vĩnh Chuyên là ngày của hòa bình, ai cũng bận rộn, mà bận, cô Ràng cũng bận với mảnh vườn chằng chịt hố bom và cái chân thương tật của thằng Hớn con chị Hoài và cảnh góa mới, góa một cách quá tức tưởi của Mỷ út, chỉ có Tuyên là không thể viện vào bận rộn để bặt tăm như vậy được. Rốt cùng nàng chỉ có một mình, con đau như đầy từ phía sau tới, thanh giòng sắt trong phòng chờ như mềm hắn đi trong hai tay, nàng thấy đứa con như xoay tròn vùng vẫy một cách tuyệt vọng bên trong để được thoát ra, được mau chóng làm người, lúc đó nàng cảm thấy tóc tai mình như dựng đứng hết lên, từng tế bào rộp phồng, lúc đó nàng bỗng nhớ tới hai từ “chuyển bụng” mà má và chị Hoài hay nói tới. Nàng chuyển bụng trong căn phòng không người, cả hai lần sinh đều không có Tuyên bên cạnh. Nước ối bực

như đập vỡ, nàng ôm bụng đi khum khum kêu cứu cứu, y tá y sĩ ở đâu túa ra kè nàng sang phòng sanh, tiếng khóc của đứa trẻ nghe qua cũng biết sẽ chín chu và yếu đuối. Tên mẹ được viết bằng mực tàu trên bắp chân con để không bị thất lạc và mẹ được nằm riêng, theo nếp cầu kỳ sang trọng cũ của bệnh viện.

Hơn mười một giờ trưa, đúng giờ nghỉ của công sở Tuyên mới lò dò đi vào, Thu Thi lắng nhắng theo sau. Sau này nó bào nó còn nhớ như in những cua thang gỗ của ngôi nhà, ba đi tìm chỗ mẹ nằm, đi lung tung, con sợ người lạ, sợ máu me sợ đủ thứ mà không lần nào ba bồng con lên, con mới có ba tuổi mà ba không bồng lên cho con đỡ sợ, đỡ mỏi. Con nhìn thấy mẹ trước ba, con thấy mẹ nằm thin thít trên cái giường trắng, con sợ mẹ có việc gì rồi, không thấy em đâu, con nghĩ em cũng bị gì rồi. Còn nàng, nàng nhớ mãi cái khung cửa gỗ rất cao kiều Pháp của bệnh viện, nhớ màu ve tường trắng nhè nhẹ, nàng đã nhìn mãi vào chỗ đó mong ngóng sẽ có người đến với mình, má, cô Tu, chị Hoài, chị Nghĩa, nếu trong danh sách ấy có Tuyên thì anh cũng đã bị xếp xuống hàng thú trong nỗi thèm một chỗ dựa. Tuyên hiện ra dênh dang, lừng thừng, như một giề lục bình phụ thuộc vào thủy triều, bộ mặt to nhưng tai thì quá nhỏ. Nếu ngày xưa nàng An-na bỗng chốc thấy vành tai của Ka-re-nin to quá cỡ thì nàng lại chợt thấy tai chồng mình nhỏ như tai chuột, theo nhân tướng học, nó cho thấy một sự nghiệp long đong dù người đó có hy sinh cả những mối quan hệ nhân nghĩa riêng tư cho nó, có thể lầm vì tính cách phẳng lì, nhạt nhẽo và ba phải của Tuyên.

"Con trai, tên nó sẽ là Vĩnh Chuyên. Chín giờ sáng, anh nhớ đi, nhớ để còn làm khai sinh cho chính xác kèo sai ngày như với Thu Thi. Ngày sinh của đứa con đầu mà còn không nhớ, thiệt tình tôi không hiểu anh là loại người gì!" (Hồi sinh con gái ở thị trấn Diệp Vàng, nàng phải khai dối là con không cha để giấu tung tích vợ cán bộ của mình với bệnh viện trong vùng kiểm soát của đối phương. Sau bảy lăm Tuyên đã đi vào Tòa án tinh chính thức làm giấy khai sinh cho con nhưng anh đã không nhớ đúng ngày sinh của nó.)

Nàng nói những điều tối thiểu nhất với chồng, tay vòng qua trán để tránh phải nhìn mặt Tuyên.

"Hồi sáng tối cơ quan tính thu xếp công việc đặng xin nghỉ phép, ai dè sanh mau dữ vậy." - Tuyên lí nhí.

Nàng muốn làm một cùi chì tung hô, lại công việc, phấn đấu, địa vị và Học viện, lại những cua giảng thế nào là nếp sống mới con người mới. Nàng muốn đạp đổ, nàng muốn một cuộc chiến tranh, ngay bây giờ. Nhưng hơi thở của Thu Thi thật gần, nó ngồi chèm quèp trên gường và đang cúi sát để nhìn vào mặt mẹ, cách ngồi lo âu đầy linh cảm bất hạnh của đứa con mới ba tuổi khiến nàng dịu đi: mình sẽ cố dồn, mình sẽ không để bị hậu sonDelete, mình phải mạnh và giỏi để ôm lấy các con, mình sẽ gan góc, xông pha như cô Ràng và sẽ có giá trị và được kính nể như cô Ràng, mình sẽ viết ra, sẽ trở thành nhà văn như chú Tư Thọ tiên đoán, nếu chú Tư không chết thì cuộc đời mình đã khác và chắc chắn từ trên cao, chú Tư Thọ sẽ phù hộ cho mình đi đúng con đường mà hai chú cháu đã cùng hy vọng.

6

Chưa đến bảy giờ, từ ban công của trụ sở Ban Tuyên huấn tỉnh, Tiệp đứng chờ cuộc họp báo hàng tuần bắt đầu. Cái ban công xinh xinh hình chữ nhật của ngôi biệt thự hai tầng màu trắng, nguyên là cơ ngơi của Hội Việt-Mỹ, ngay sau tháng Tư năm bảy lăm nó được trưng dụng làm cơ quan gì đó của hệ thống quân quản, sau thì thành trụ sở một cơ quan cực kỳ quan trọng mà chủ soái là Hai Khâm, một cán bộ ẩn từ Khu xuống.

Hơn một năm nay Tiệp đã rời hẳn phác đồ của Tuyên khi đầu quân sang Hội Văn nghệ tỉnh, tức là sẽ không có con đường Học viện chính trị rồi phó giám đốc và lên, lên nữa, lên mãi để “gánh vác” sự nghiệp cách mạng của tỉnh nhà như chồng. Nhưng cơ quan mới vẫn là thành viên quý đạo dưới trướng Hai Khâm nên sếp nhà thơ, tổng biên tập tờ tạp chí Văn Nghệ thích cứ nàng đi góp mặt cho cuộc họp báo thường kỳ của Ban vì “dù sao em cũng là con dâu của cái cơ quan quan trọng đó mà”. Một mình, nàng ưa thích chỗ đứng đợi chờ ở cái ban công màu trắng này, nơi tiếng

xào xác của những ngọn dừa trong khuôn viên đầy sỏi dưới vườn không bị lấn át bởi tiếng nói cười bồ bả của những người trong hội trường, những người nói theo cách nói của sếp nhà thơ thì “chúng ta cùng đi từ chiến hào ra”, những người cầm cân nẩy mực của một tỉnh có dân số gần bằng một nước Mông Cổ. Từ khi Vĩnh Chuyên biết ngồi, nghĩa là nó có thể tự chơi hoặc không dễ té khi nằm võng, Tiệp đã tạo lập cho mình một thế giới nhỏ như quả trứng, nó mong manh khiêm nhường nhưng nó có sự sống độc lập, nó mang bên trong nó sứ mệnh sinh thành. Giờ Vĩnh Chuyên đã ba tuổi, nàng cũng đã có một cái tên để được chú ý trên văn đàn tinh lẻ, nàng đã nhảy sang một nơi có thể dễ lẩn trốn hơn và cái quả trứng ấy luôn khiến nàng muốn tách riêng khỏi cái cộng đồng chớp bu của tỉnh chỉ vì họ, những ông những bà chính giới ấy luôn có vẻ e dè khi nhìn nàng trong cái vỏ bọc ngờ ngợ như thể lập dị ấy.

Như mọi khi, sông Hậu sau lưng nàng thỉnh thoảng ban bố lên những cơn gió chỉ có nó mới nhiều hiền hòa như vậy. Bãi và bờ, sông không chảy qua chỗ tọa lạc của khuôn viên trụ sở nhưng sự có mặt của nó ở khắp nơi và là hậu phương tinh thần bền vững của cả thị xã. Nàng còn nghe thấy tiếng xuồng ghe như một đàn kiến bám nhau trôi dài từ miệt trên xuống, sau trận lụt lịch sử năm ngoái, kè chèo người dong buồm lá dừa nước vừa đi vừa đổi cà tư trang, bàn ghế và tủ thờ để lấy gạo chờ cơn sốt tập đoàn hóa hợp tác hóa qua đi trong khi những người cầm chịch trên cao hô hào một thời điểm cấp bách khiến Hai Khâm liên tục thúc

giục Tuyên phải báo cáo tiến độ của cuộc đại cách mạng ấy với ông ta mỗi tuần.

Cũng như mọi khi, quay mặt vào hội trường, Tiệp lại bắt gặp Tuyên trong góc trên của gian phòng, chỗ chiếc bàn thứ hai sau lưng vị trí cố định dành cho Hai Khâm. Công việc hàng tuần của chồng nàng là chạy sang mấy cái ngành lính-lúa-lương để lấy số liệu gọi là tiến độ trong tuần để công bố - có so sánh và nhận xét - cho cuộc họp báo bắt buộc vào mỗi sáng thứ Hai, ngoài ra còn phải tập tọng viết diễn văn cho mấy ông lãnh đạo đi hối hả ở các cuộc mít-tinh và tổng kết, ngoài ra nữa còn đi cơ sở nói chuyện thời sự hoặc đứng lớp cho cán bộ cơ sở với giáo trình tú “Thế nào là nếp sống mới con người mới”. Nói chung, các công việc ấy đã khiến anh nhận ra sự ưu ái kèm cặp của Hai Khâm, là tín hiệu để anh an lòng mà phấn đấu. Đã hơn bốn năm từ khi vợ chồng nàng được sống “cuộc sống đời thường” - theo cách nói văn hoa hiện hành, nhiều lúc vắng chồng, Tiệp thường nhắm mắt để xem xem mình nhớ chồng ở hình ảnh nào, thì ra hình ảnh đầu tiên chính là lúc Tuyên quần đùi và lung tràn ngồi xóm trên chiếc ghế đáy bên bàn viết ở phòng khách, bộ ngồi ưa thích của anh cả khi bên bàn ăn trong gian bếp, cái lung dài dài cuộn gầm, bộ ngực ít khi thể dục nên khá lép và cây viết trong tay chật vật với những con chữ mắc vào nhau như khochen còng. Hoặc là hình ảnh lúc này, trước giờ họp báo, cái nắm của bàn tay trái áp bên thái dương, tấm lung làm thành một chiếc lưỡi liềm với mặt bàn, cùi chỏ tay phải thô rám như đầu nhọn chiếc bánh mì thò ra, cẩm cùi, và tận tụy và hết sức đáng thương.

Hai Khâm từ phòng thủ lĩnh đi sang, tầm thước, uyển chuyển, rạng rõ như một con báo giữa bầy gà, ánh mắt bao quát ban bố và tận hưởng lắng nghe sự im lặng đột ngột trong phòng như một vị thầy biết đám học trò kia đang lập lại trật tự vì mình. Thỉnh thoảng, ông ta nhìn ra chỗ Tiệp đứng, một đường mắt của vua với một thần dân đặc biệt và hôm ấy, hôm Tiệp đang nhớ đây thật là một ngày đặc biệt: trưởng Ban đi giữa hai dãy ghế toàn ông và bà chớp bu để ra thăng chỗ Tiệp, bước chân êm như đi dạo và bàn tay mềm như bún không lạnh không ấm, không thân nhiệt cũng không để lộ cảm xúc, bàn tay chính sách chìa ra:

- Thế nào, nhà văn trẻ?

Không có câu hỏi nào đại khái mà vẫn nhiều ban bố như vậy. Muốn trả lời sao cũng được bởi người nghe đâu có thiết câu trả lời.

- Да, cháu bình thường, chú Hai!

- Chú có đọc mấy cái gần đây của cháu, cả ở tỉnh cả ở ngoài kia. In đầy đấy!

- Dà.

Nội dung han hỏi dần cụ thể hơn, Tiệp chộp dạ, chắc là sắp có nhắc nhở đây.

- Cháu phải nhớ mình là con liệt sĩ, đại liệt sĩ đấy nhá. Tấm gương Lê Lai cứu bí thư tỉnh ủy của ba cháu hồi đó là vang dội lắm đấy. Viết gì thì viết đừng quên lập trường chính trị, lập trường giai cấp, cháu mình cùng văn đàn đấy nhá.

Thế là nhiều, sự ban bố công khai như vậy cũng là nhiều và sự nhắc nhở như vậy cũng có tình đồng nghiệp. Chà là ông ta luôn có thơ in trên tờ báo tinh và hay xuất hiện một cách trang trọng - do sếp nhà thơ của Tiệp đích thân lén ma-két - loại thơ xây dựng hô hào kiểu "Ai oì dìng bắc cầu tiêu/Trên sông nước cháy là điều không nên".

Đầu cầu thang gỗ của ngôi nhà xuất hiện một người đàn ông lạ lạ, đứng tuổi, dong dai, gương mặt ngăm ngăm điện ánh, áo sơ mi ngắn tay màu trắng sáu, bước chân thong dong điệu nghệ như một con công biết mình đang được ngưỡng mộ. Tiệp thấy người ấy đưa tay chào Tuyên, dừng lại để bắt tay ngang ngửa với Hai Khâm, tiếp tục vẫy tay với vài vị chόp bu khác rồi ánh mắt sóng sánh đèn ấy chiếu vào Tiệp, một đường thẳng quá săn cho cả hai, đúng hơn, người lạ ấy đã phát giác ra ánh mắt ngỡ ngàng của Tiệp nên lập tức nghiêng nghiêng bước ra. Nhìn gần, đôi mắt ấy càng hút hồn hơn dưới đôi lông mày đẹp như vẽ.

- Cô bé nào đây ta? - Mùi thuốc thơm thoảng ra dễ chịu.

Tiệp rùng mình xao xuyến:

- Chắc ông anh mới từ trên trời rơi xuống?

Một tràng cười tự tin hết cỡ:

- Ủ, rồi sao?

Tiệp sực nhớ:

- À, ông anh là nhà báo bụi, ở cái chỗ viết người ta cũng sợ mà không viết người ta cũng sợ, đúng không?

Một cái nhìn thán phục bạn bầy, một cuộc làm quen chóng vánh, còi mà. Người ấy cũng dựa sườn vào ban công

núi Tiệp để cả hai cùng nhìn xuống sân sỏi bên dưới và chúng đang cùng lắng nghe một cái gì đó vừa xảy ra, lung linh, xao động, lạ kỳ.

Nếu Hai Khâm là con báo lão luyện thì đây là một chú công cũng lão luyện. Chú công quay lại nheo nheo với Tiệp:

- Cô bé còn chưa trả lời cô bé người đâu ra?

Tiệp làm một cử chỉ tinh nghịch, không nói. Người đó tiếp tục:

- Vậy, có phải là thành viên cố định của cái gọi là họp báo này không?

- Sao nói "cái gọi là"?

- Thì như vậy mà cũng là họp báo sao?

- Ông anh dị ứng mà không sơ mất lòng trưởng Ban à?

- Tuần nào cũng tiến độ cày cấy, xuống giống, thủy lợi, tuyển quân, thu mua lấy từ báo cáo của mấy thằng cha bành giầy của các ngành. Phải có những thông tin bức xúc, có chất vấn của báo đài từ những sự kiện nửa chìm nửa nổi như chiến tranh biên giới, nạn vượt biên, nạn bờ đất tháo chạy địa chấn tập đoàn, vân vân và vân vân.

- Đó là chuyện quốc sự, ông anh có dám viết không mà đòi được thảo luận với chủ kiến? - Một câu hỏi khát hơn là sự đồng cảm.

Người ấy sôi nổi:

- Dù không được viết nhưng chúng ta có quyền được biết chớ.

- Không được động bút thì đòi hỏi làm gì? - Tiệp làm một cử chỉ chịu thua, miễn bàn.

- Nhưng họp báo như vậy giống như mời ăn cơm người quá!

Tiệp rụt đầu lắc lư, trừng giöm, nàng chưa bao giờ vui và bất ngờ gặp một người cùng một suy nghĩ như vậy:

- Anh mới đút đầu về đây. Em, cái cô bé đây chịu đựng lâu rồi, ngán ngược mà cũng bão hòa rồi!

- Vậy sao mấy tuần trước không thấy cô bé?

- Em chỉ đi thay ông sép nhà thơ khi cần. - Tiệp không còn hứng thú vòng vo nữa.

- À! - Người ấy vỗ trán - Sép của cô bé là cái ông mặt xương trắng trắng, môi móng, rất hoạt khẩu, đúng không?

- Hồi xưa, mỗi khi anh ta đọc thơ và diễn thuyết thì con kiến cũng phải bò ra đăng ký tòng quân ra trận đó.

- Vậy cô bé làm thơ hay vẫn xuôi?

Tiệp bỗng thấy run rẩy và bứt rứt nên nghiêm giọng:

- Em là vợ của báo cáo viên lính-lúa-lương làm ra thử thực đơn cơm người đó đó.

Người ấy làm một cử chỉ ngạc nhiên và thương hại:

- Anh nói là nói toàn bộ cuộc họp báo chứ không nói ai. Người chịu trách nhiệm về sự xơ cứng, nhạt nhẽo, lăng phí này là Hai Khâm chứ!

Chuông họp kéo họ vào phòng. Tiệp thấy nhiều ánh mắt chĩa về phía nàng, nhận xét, nghi ngại. Nàng lách vào góc phòng chỗ băng ghế cuối, cái góc quen thuộc với mùi mặng nhện và cút gián, mùi bụi lưu cữu không ai quấy rầy và đã có thể lôi cuốn sách nào đó mà Biên cho mượn để giết thời giờ. Trong khi cùng ăn thóc nhà Chu, những kè khác

thì lôi kiếng ra tự nhổ tóc sâu như mẩy cõi mẩy thím “đi cùng chiến hào ra” hay vén quần lên gãi sὸn sὸt như mẩy chú mẩy bắc hở ra là tán chuyện heo cúi và lương thặng đang ngồi ở các bàn trên, phài, trong lúc đó lại có những kè “ăn sách” để làm giàu cho bàn thân mình, như nàng. Người đàn ông như một diễn viên ấy được Hai Khâm “bắt” lên bàn trên, anh lưỡng lự rồi cũng bước lên, miễn cưỡng ngồi ngang với chõ Tuyên, cách Tuyên một lối đi.

Tiếp thường nhớ lại buổi sáng ngộ nghĩnh ấy như một cô bé nhớ về buổi mai đặc biệt của mình, như các cô gái trong tiểu thuyết điểm tình nghe thấy cái gọi là tiếng sét. Mặc lính lúa lương, mặc sự cay cục chất vật của Tuyên, mặc bộ mặt nghiêm trang thủ lĩnh và cái cổ tay múa may điệu nghệ của Hai Khâm, mặc hết, nàng đặt quyển sách đọc dờ trên đùi để tận hưởng cảm giác đơn phương dịu ngọt với người đàn ông hấp dẫn như một chú công kia. Mình sẽ yêu người này - nàng quả quyết nghĩ - mình sẽ giữ gìn tình cảm đơn phương thầm kín này, mình không cần biết, không cần gì cả, không cần bờ hay bến hay một mục đích trần trụi nào cả. Rồi nàng biện minh: Tuyên đã đi tắt vào đời con gái của mình, Tuyên đã dùng lợi thế ở cú, Tuyên đã quy luy, Tuyên đã bùa vây lòng thương hại của mình, vậy là đã đến lúc Tuyên phải trả giá cho cuộc hôn nhân lấy được này, mình chưa từng yêu Tuyên, trái tim mình nhất thiết phải được biết một tình yêu đích thực là như thế nào.

7

- Ba vè! Mẹ ơi, ba vè! Ba đi huyện vè xin được dù thú kìa mẹ!

Đó là một buổi chiều áp Tết dương lịch, Tiệp đang đứng trong bếp thêm những vắt than đá vào cái lò lớn để bắc nồi cám heo lên thì nghe thấy tiếng reo của hai đứa con lăn trong tiếng loa truyền thanh ngọt ca thành tích oang oang trên cột điện ngoài đường. Tiếng cùa xe con sập mạnh, tiếng Tuyên hét tựi nhỏ “dang ra, dang ra đừng có lấn quấn” và cái giọng Thanh Hóa của cậu Quận lái xe:

- Một cô một cậu, lại đăng cớp cho xem hàng triển lãm nào!

Chạy ra hay là không, Tiệp chần chờ, không, không thể nào, nàng bắc ấm nước sôi trên cái bếp nhỏ xuống và đặt chảo mỡ lên, gì chứ đang mắc chiên cá thì chạy ra sao được! Mấy ngày Tuyên đi vắng nàng đã thực hiện một bước nhảy định mệnh và giờ thì trong quan niệm sòng phẳng, đường hoàng của mình, nàng thấy hai người như đã đứng ở hai bờ, xa cách và ngượng ngập.

Cậu lái xe vô nhà trước, đôi mắt ranh mãnh, cái miệng xối lời, một xâu cá lóc phơi khô và một gói tôm khô trên tay:

- Phải nói chị Hai có phúc. Anh Hai Tuyên chịu khó cộ đú thứ về, chì thiếc giè lau cho chị Hai lau chân nữa thì đú hết.

Tiệp cười cười bước lên đón lấy các thứ, nàng không chép kiều nói nịnh thành nghề của cậu này, còn thấy mừng vì có cậu ta nên nàng đỡ căng cứng với chồng.

- Để chị lấy đá lạnh cho bác tài - nàng nói và đứng bên tú lạnh với Quận, cả hai phải nép vào tránh đường cho Tuyên đi lắc lè vào với một bao cảm chì xanh lớn tướng. Đô mặt tía tai vì nắng, Tuyên nhìn vợ, chênh miệng cười, ngay lúc đó nàng bỗng nghĩ đến Vĩnh Chuyên và kêu thầm: Trời ơi, sao mà giống như thế chơi khăm vậy! Thấy vợ không mặn mà đáp lại, Tuyên thả bao cảm xuống chiếc giường sắt trong bếp, đi thẳng ra chuồng heo ở sân sau, gần đây anh đã quen với tính khí thất thường của vợ: những con quạu quọ không đau và những bài hát vu vơ một mình, hàng giờ liền.

Tiệp bắt chuyện với lái xe:

- Bộ đi tới mấy huyện hà Quận?

Quận được trốn:

- Mấy ông dưới đó quý anh Hai lắm. Phó Ban tướng lái mà lại.

- Quận có tôm khô như anh Hai không?

- Chế độ đặc biệt cho sếp mà, lái xe ngồi hơi cũng được rồi!

- Thị chị sẽ sót ra gởi về cho vợ em phân nửa, được chưa?

Lái xe vội xua tay và đánh mắt:

- Nói vậy chó em cũng có rồi, dù gì em cũng là người cầm lái vĩ đại mà lại!

Tuyên trở vào, lại nhìn thẳng vợ, hào hển:

- Phải nói mấy tay dưới huyện chu đáo thiệt. Để anh khuấy cám mới cho hai con heo nó uống sống một bùa đã đờ!

Tiệp cũng nhìn thẳng lại Tuyên, cao giọng:

- Phải đưa hết đồ vô để Quận nó còn cất xe đang về với vợ, gần tối rồi còn gì nữa!

Thâm tâm nàng còn muốn héto hơn, nhiều lời gay gắt hơn vì nàng thấy Tuyên quá lảng xăng với hai con heo nhà. Chồng nàng ít khi giỗn với con, chưa bao giờ anh ta tung Vĩnh Chuyên len hay để nó ngồi trên vai như những người đàn ông sung sướng với con trai, trong khi đó anh rất thích săm sắn với lũ heo vì nó đem lại niềm vui thực tế. Nghe vợ, Tuyên quay qua đi ra xe cùng với Quận. Hai chị em Thu Thi khẽ nệ khiêng vào một buồng chuối dà, vừa đặt xuống nền bếp đã tranh nhau chạy đi lấy dao để xí phần những quả chín bói. Tiệp héto con gái mang chổi rơm và cái hốt rác ra để thu dọn cám mù có thể dây ra xe của chú Quận.

Trong lúc Tuyên khuấy cám mới và đánh rửa chuồng heo, Tiệp xua hai con đi tắm. Thu Thi thấy mẹ bứt rút, nó không hiểu vì sao mẹ không có vẻ mừng cám mới gạo mới cá khô chuối buồng hành tím, nó không đoán ra được nguyên do nên nó mon men đến gần, nói dò:

- Bao cám này trăm ký hả mẹ? Heo ăn được nửa tháng không mẹ?

Tiệp xoa xoa tóc con, chia sẻ với nó nỗi vui mà nó đã vui bằng tất cả những phẩm chất đặc biệt của mình. Trong việc heo cúi và cám mú này, Tiệp nghĩ, nếu mình viết ra thì đó phải là thiên phóng sự dài kỳ có tên là *Ký nghịch láy cám bào đàm ly* kỳ không thua cái thời Vũ Trọng Phụng viết *Ký nghịch láy Tây*. Tuyên thi bận, ở cơ quan bận, về nhà cũng bận đọc báo để tóm tắt cho Hai Khâm mỗi ngày và bận viết diễn văn có khi đến sáng trăng, hai đứa nhỏ cũng bận, chúng bận ăn bận học và bận lớn, vì vậy, ngoài hai đầu lương chỉ đủ nhét kẽ răng và ngăn đá tủ lạnh đàm đương một tuần tiền chợ mỗi tháng - đêm nào nàng cũng dậy giác khuya, trèo qua người chồng để lấy đá cho vào thùng xốp để rồi không bao giờ ngủ lại bình thường được nữa - vợ chồng nàng đã quay chuồng heo ở chỗ có thể - như mọi người - và cũng như mọi người, có hôm nàng nghe thấy mùi chuồng trại trên quần áo mình, cũng như nàng đã nhiều lần nghe thấy cái mùi đó trên những người khác, ở các cơ quan khác.

Một cuốn sổ tay dành riêng cho tên tuổi, số phone và địa chỉ cơ quan của những người “đi cùng chiến hào ra” đang trấn ở các cửa lương thực, ghi cả ngày tháng lần trước đã chường mặt với họ kéo thành kè xin xỏ dày quá, bất tiện, dễ bị từ chối. Xếp hàng trọn ngày, không hề gì, miễn có cám, cám mốc cũng được, bảng chấm công ở cơ quan đã có Hiếu Trinh hay ai đó chấn dỡ rồi, sau này sếp nhà thấy nó khôi hài quá nên quyết định kết thúc vai trò lịch sử của cái bảng đó. Có lần kho cám xa hàng chục cây số, Tiệp đạp xe qua trường xin cho Thu Thi nghỉ học, chiếc xe đạp dù có

khóa cũng dễ bị mất cắp khi nàng chui vào xó kho vét cám. Cà buối xếp hàng, mè vô kho, con nhịn đói nhịn khát ở ngoài coi xe, xế chiều, nàng để nguyên bao cám và con gái và xe đạp lên xe lôi nghêu nghện về trong nỗi mừng ngất ngây trời đất. Có lẽ đó là chuyến dã ngoại nhớ đời của Thu Thi và lần này, nó mừng bao cám mới còn hơn mừng ba đi vắng về, cũng như ba nó thường xuyên quý heo hơn là quý nó.

Tiệp xếp các thứ lên bàn ăn, dậy lại bằng cái lồng bàn bằng tre. Trong khi hai đứa nhỏ giành nhau cây lược chài tóc ở phòng trên thì Tuyên vừa xối nước vừa kêu hù hù trong phòng tắm. Anh hay va cái gáo nhôm vào thành bể và những viên gạch chồng tạm trong phòng vệ sinh cứ kêu lụp cụp. Hồi vợ chồng nàng được Nhà đất gọi lên cấp cho căn phố diện tích biên này, gian bếp và cả phòng vệ sinh là một núi can nhựa đủ cỡ, hóa ra “cái đám vượt biên gan trời” chỉ là dân bán lẻ nước mắm. Dòng can được Tuyên hăng hái tống khứ thành những đợt quà quý báu cho bà con hai bên dưới quê trong thời buổi khan hiếm đồ nhựa, sau đó thì Tuyên dừng lại, không làm cho những viên gạch tạm bợ trong phòng thoi lụp cup đi. Chỉ có nàng mới biết Tuyên không đóng ngọt một cây đinh hay chống được một chỗ dột trên mái trong khi tiếng khen về anh luôn dội đến tai vợ. Tay này chịu khó, tận tâm, vững vàng, tương lai lăm! Có lẽ nàng chịu ảnh hưởng của cô Ràng, nàng thầm định con người qua giá trị của người đó trong những hoàn cảnh, theo nàng, một người đàn ông không đóng nổi một cây đinh cũng có nghĩa là anh ta thuộc loại trói gà không chặt. Lai lịch

và chữ trung theo quan niệm hiện hành đã già ơn cho những người đó chứ không phải họ tạo ra thời thế hay làm vang cho thời thế.

Mùi xà bông Cô Ba gợi cảm bay ra cùng với mùi nước mát và Tiệp nghe thấy Tuyên kỳ cọ lâu hơn ngày thường, chắc không chỉ để trút hết bụi đường mà còn để cho lùc lên giường tối nay. Một khoảnh khắc hình dung tiếp theo, như một thứ chuông ngai vừa mới lờ mờ, giờ nó đã sừng sững trước mặt rồi, xoay sở sao đây? Nàng hấp tấp bước nhanh lên phòng trong thay bộ đồ ở nhà ra, kéo vai con gái lại cẩn thận:

- Chiều nay mẹ có hẹn tới nhà dì Hiếu Trinh thử áo. Tụi con ăn cơm với ba, đừng chờ. Con nhớ dè cá cho em, cá ngừ không có nhiều xương, mẹ sốt cà ngon lắm!

Thị xã những ngày cuối năm dương lịch không rực rịch gì nếu không có hệ thống loa dài ra rả hát hò ngâm thơ tổng kết và những dây đèn màu nhấp nháńh trong sân Nhà thờ trên Đường Lớn sau Nô-en. Khác chăng là có gió chuông lao rao mang theo mùi nước bạc của sông Hậu ngan ngát, dào dạt chứ không như thứ nước son ung úng trong mùa mưa đầm. Và cũng khác với mùa mưa, thời tiết khô ráo đã kích động bọn trẻ hơn, chúng túa ra đường như những chú khỉ trên những chiếc xe đạp và nhanh chóng biến thú phuơng tiện nghèo khó ấy thành xe đua dưới ánh đèn đường do đó vốn là đèn toa lét trong thời kỳ liên miên thiếu điện. Một lần Tiệp bị hai đứa con trai phát vào lưng từ phía sau, lần sau thì nhận được một cái hôn gió vút qua và lần sau

nữa: "Em già ơi, mình kiếm một chỗ mùi mẫn đi em già!" Tiệp phải nhảy xuống xe đạp đứng hắn lại để bọn chíp ấy đi qua hắn.

Thật không dễ tìm một chỗ cho trôi vài tiếng đồng hồ để bọn nhó ngủ rồi hãy về nói chuyện với Tuyên. Hiếu Trinh còn ở chung với má và các em, bộ mặt đau khổ của Tiệp sẽ bị "bắt bài" và rồi có khi Tiệp sẽ buột miệng kể ra chuyện nàng đã lao đến với người ấy như thế nào. Đến An Khương ư, cô bạn nhó còn "hoi sūa" này sẽ ngạc nhiên khi thấy nàng đường đột đến mà không có lý do cụ thể, và lại nhà An Khương quá nhiều người, họ hay len lén ra vào để quan sát một "cô Việt cộng gốc nghe đâu viết lách không được ngoan thì người ngợm thế nào". Hay là đến chỗ Quý, chỗ Biên, hai gã bạn đó ai cũng có một người phụ nữ sẵn sàng nhìn cái mực văn chương như cái ngũ chuyên đi rù quen chồng người. Lại chỗ sếp nhà thơ ư, càng không thể, vì anh ta ở một mình trong căn hộ rất kín đáo thường có cả một đội quân các cô đội mưa đội gió đến đàm đạo ván an, nếu nàng đến thì ngọn đèn ở đầu hẻm sẽ liệt nàng vào diện đó. Hay chỗ anh Năm Trường, hay là chỗ chị Mỹ Nghĩa, không, dứt khoát không, khi nàng còn chưa đổi thoại với Tuyên thì nàng sẽ không tâm sự với những người thân loại chuyện này, nói với gia tộc thì chỉ có nước bị điệu lên đoạn đầu dài sớm.

Tiệp đạp xe vòng vòng, thong thả, một lần nàng buộc phải đi qua cái phố của người ấy ờ, một trong những Nhà khách của tinh trong cơn sốt tịch biên, trung dung và bành

trưởng. Nàng thấy người ấy từ trong Nhà khách đi ra, cái áo xanh xanh trẻ trung dưới ánh sáng đặc ân của nơi không bao giờ chịu cảnh mất điện, điều thuốc thơm trên tay, dáng đi nghiêng nghiêng tình tứ. Hình như chú công không thấy nàng đang đạp xe chầm chầm trong vũng tối vì anh đang mải hướng về một nữ nhà báo pháp pháp vừa xuống xe trước Nhà khách. Nàng tò mò nhưng sợ người ấy lúng túng khi phát hiện ra mình và nàng đã đạp xe đi thẳng, tự tin vào sự trinh nguyên và vô điều kiện của trái tim mình. Từ hôm nàng lao đến với người ta, lấy bẩy bên cửa khi bị cảnh báo vệ Nhà khách cật vấn và sau đó, dù cảm giác ban đầu không suôn sẻ, Tiệp luôn thấy trên từng tế bào của mình sự khơi dậy râm ran của dâng hiến và ký kết. Hình như lúc đó, bên chiếc giường đơn mà người ấy bảo là đang thời kỳ ly thân với vợ ở Sài Gòn, nàng có trì lại nhưng đôi chân thì ngoan ngoãn đứng lên như cả hai sắp bước vào một điều nhảy. Rồi tất cả quay cuồng, chóng vánh, vì có thể có rất nhiều ánh mắt rình rập từ dốc cầu thang hay từ khe cửa. Nàng cưa đầu thấy chú công của mình lúi húi với chiếc khăn tắm cho riêng anh dưới măc áo chõ cánh cửa còn nàng thì cong người ngồi dậy rúm ró vì bị lột trần ra quá sớm so với thời điểm của một cuộc tình đúng nghĩa. Người ấy bật lại đèn, ánh nê-ông sáng sủa, gột rửa, cửa phòng cũng được mở ra ngay kéo bị cánh Nhà khách nghi ngờ, nàng hít một hơi dài thoát hiem. Ngay đêm đó nàng về nhà viết cho người ấy một lá thư dày như một truyện vừa lời lẽ bồng bột và tự nguyên, tường rằng người ấy đang có hạnh phúc thì nàng yên phận nhưng

một khi biết anh cũng trực trặc cũng chán ngán gia đình thì nàng không sợ gì mà không lao tới. Trong thư nàng cam đoan rằng nàng sẽ tôn thờ, sẽ xả thân để công việc của người ấy được hanh thông, sẽ sinh cho người ấy một đứa con trai, sẽ phụng sự cái hạnh phúc mà mình mơ ước...

Cuối cùng, nàng không ghé vào nhà ai mà tìm thấy một bái có bên con rạch Cái Bần gần nhà, dưới bóng một cây ô môi đang thai nghén những chùm hoa lụa là sẽ nở bừng sau Tết âm lịch. Vựa cùi được gân đó bốc lên mùi vỏ cây mục thấm nước, bên này là cái quán giải khát cất chồm ra kẽnh, nơi sáng nào nàng cũng ghé qua thả túi đá cục xuống và nhận về mấy trăm đồng tiền kẽm. Một nước tội tối buồn buồn, mấy chiếc ghe chèo yên lặng lượt qua, nhánh sông nhỏ chủ thiều bần và đom đóm nữa là quay về đúng cái thời nó có tên là Cái Bần.

Nàng nhớ mùi lá cỏ và nước mương của vườn nhà. Từ hồi con Tám Tiệp đèo đet biết tự tay gài nút áo và chải đầu thì đã phải thuộc lòng những bài học về sự đàng hoàng của thủ lĩnh Tư Ràng. Con gái con lúa nhớ sáng ra việc đầu tiên là phải cầm lược chải gỡ đàng hoàng; người lớn có gọi có bảo phải dạ thưa cho đàng hoàng, khi trả lời phải đứng ngay ngắn lại nhìn thẳng vào người hỏi để nói nǎng cho đàng hoàng; ăn uống phải ngồi ngay ngắn, phải cầm đũa cầm chén cho đàng hoàng... Lớn lên chút nữa thì không chây lười - đàng hoàng; không dối trá - đàng hoàng; không thất tín - đàng hoàng... Không dối trá nghĩa là phải trung thực, nếu nàng nói với Tuyên rằng nàng yêu người khác thì

nàng có phải là người không đàng hoàng hay không? Nhất định không, đàn bà có chồng mà đi tằng tịu với người khác thì nhất định là không đàng hoàng rồi. Thì ra, trong giáo trình của cô Ràng và người thừa nhiệm mẫn cán Hai Hoài thì Danh dự là đàng hoàng, mà đàng hoàng là thể diện, thể diện là tốt khoe xấu che. Nhưng nàng không thể cung kíc lên giường với Tuyên mà vẫn thâm thực đì đàng hiến cho người khác, đó là sự rạch ròi tối thiểu của một người đàn bà tự trọng, mà tự trọng là đàng hoàng. Vậy thì nàng sẽ bào toàn lòng tự trọng đó và danh dự cũng từ tự trọng mà ra.

Như đã tìm ra cách giải một phương trình học búa, Tiệp quả quyết đúng lên. Sau này khi người ấy về ngay Sài Gòn để “bò của chạy lấy người”, khi chuyện chú công và cô nhà báo nhiều da nhiều thịt hôm ấy lộ ra, khi nàng quá ê chè với dư luận thì nàng thường nhớ lại một cách thấm thía rằng tại sao ẩn số tinh thần của các con ít được nàng đề cập tới trong bài toán đó. Nàng quá nôn nóng, hay nàng quá tự tin vào vòng tay của mình với chúng, hay nàng quá ích kỷ và mù quáng? Nàng chỉ biết lúc đó nàng thấy cuộc đời mình thật là dài, hai mươi tám tuổi người ta mới bắt đầu, sao nàng không thể bắt đầu lại? Điều rõ rệt là từ buổi tối cặp rập trong căn phòng nguy hiểm ấy nàng thấy mình bồng bèn như thiếu nữ, ngày cũng như đêm, khi ở nhà cũng như khi ra đường, khi thao thức cũng như khi trôi vào giấc ngủ.

Nghe tiếng xe đạp của mẹ, Thu Thi mở cửa nói ngay:

- Mẹ nói ghé dì Hiếu Trinh thử áo, sao dì tới đây đưa áo cho mẹ nè?

Nó chạy đi mang ra cái áo của mẹ để khoe nhưng nàng nghiêm mặt:

- Con chạy xuống bếp dọn dẹp các thứ cho vô thuau ngâm rồi trở lên đây. Mẹ có chuyện quan trọng muốn nói với ba, mẹ muốn con cùng nghe luôn thế.

Chuyện quan trọng, đó là cách Tiệp thông báo với chồng không khí mà anh không thể thò ör. Tuyên ngồi trên ghế salon gỗ, lưng cúi thấp, tờ báo trên đùi, cằm tăm trong miệng, theo thói quen, một bàn tay cứ ấy lên ấy xuống kỳ cọ khô bên má khiến da mặt thuôn ra rồi dùn lên như anh bị đau răng. Vĩnh Chuyên nằm dạng chân dang tay như một thiền thản dưới chân anh mặc cho chàng Di-a-nốp thản tượng khi thoát khỏi hiện trên màn hình thỉnh thoảng mất sóng kêu khè khè. Tiệp ngồi xuống chiếc salon thứ hai, giữa họ là chiếc bàn mi-ca nhỏ của chủ cũ, nàng chăm chú nhìn chồng. Chiếc áo thun lá vô can, chiếc quần đùi ké sọc cũng vô can, chỉ có cằm tăm đánh qua đánh lại trong miệng và thói quen mợp lung trên tờ báo làm nàng lộn ruột, giờ nếu Tuyên giờ thói ngồi xổm lên nữa chắc nàng không thể nào bình tĩnh được.

Thu Thi đi nhẹ nhẹ từ bếp lên, nó có giác quan của một đứa giỏi văn, hai bàn tay ướt nấm lấy hai mép quần, lo âu, rón rén. Những lúc Tiệp cau có thì nó vui, nó hỏi "Mẹ đang viết được phải không mẹ?" còn hôm nay thì mẹ nó khác, rất khác. Tiệp đứng dậy dứt khoát vặn nhỏ âm thanh máy thu hình, bấy giờ Tuyên mới ngồi thẳng lên, niềng niềng nhìn xem hình như cô vợ thất thường của mình sắp có chuyện gì đó quan trọng thật.

- Có chuyện gì ở cơ quan sao? - Tiệp không ngờ Tuyên lên tiếng trước - Đã nói nên ở lại bên Sở làm văn chương quopot quepot thôi, qua bên Hội môi trường phúc tạp còn mất luôn cơ hội đi học chính trị làm cán bộ khung. Mà gần đây quan hệ bạn bè của em có cà sī quan nguy đi cải tạo về như tay Biên gì gì đó. Bộ chi bộ có nhắc nhở gì sao?

Ngày thường với kiểu lên giọng rè rè ấy Tiệp đã xù lên đốp chát và cẩn cân quyền hành sẽ nghiêng trở về phía nàng, chắc chắn Tuyên sẽ thu mình vào tờ báo như cũ. Nhưng hôm nay Tiệp muốn một cuộc đối thoại bình tĩnh trước mặt Thu Thi:

- Anh Tuyên này, tôi biết chuyện viết lách của tôi, tính khí, sở thích của tôi, cả những mối quan hệ của tôi hay làm anh lo ngại bực mình. Tôi với anh bị chiến tranh đưa đẩy, tôi thấy không nên kéo dài cuộc hôn nhân không có tình yêu này! Mà đã khi nào anh nghe tôi âm thầm có người khác không?

Nàng vừa thực hiện một cú nhảy và chính mình cũng vừa té lộn nhào. Không, hơn như thế nhiều, nàng thấy mình vừa bị sát thương vì chính tiếng nổ do mình gây ra. Nàng thấy chung quanh ù ù chấp chá, thấy Tuyên biến dạng, mọi cử động như ngưng lại trong một đoạn phim bị bấm nút pause còn Thu Thi thì buông cây quạt đang quạt muỗi cho em để lùi vào chồm chồm bên chân giường phòng khách. Dù sao nàng cũng đã chạy vụt qua đống đồ nát đó và bỏ lại phía sau tấm nǎm vợ chồng đơn điệu và đứt khúc với Tuyên.

Hình như Tuyên đã nghe thủng và đã hiểu ra, hai tay đập đập lên đầu gối, cười gần:

- Cô nói thiệt hay nói giỡn?

Tiệp không ngờ phản ứng của Tuyên ngạc mạn như vậy. Nàng hớp mấy hớp không khí:

- Tôi nói nghiêm chỉnh. Tôi mới hai mươi tám, anh cũng mới có ba mươi, cả hai đều có thể làm lại.

Bỗng Tuyên đứng vùt dậy, những mạch máu bắp tay vẫn lên nhu nhược con rắn xanh xanh ngoằn ngoèo và anh đi đi lại lại. Kiểu đi này nàng đâu có lạ, khi chế một bài diễn văn cho vị nào đó anh cũng sải chân sải tay nhu vậy trong nhà rồi lại ngồi xổm trên ghế viết viết, nhưng hôm nay nàng thấy nó có vẻ đậm dọa ngắt ngắt. Rồi Tuyên chắp tay ra sau, chờ, nàng nghĩ nhanh, bây giờ thì chồng nàng giống hệt một ông thường vụ hay bí thư mà anh đang phấn đấu để giống, cái đà này thì Tuyên sẽ đập bàn để thể hiện cái uy của mình đây. Nhưng anh ta không đập cũng không uy, vừa đi vừa lầm bầm:

- Cô toàn bịa với tướng tượng. Tui không nghĩ cô có người nào, cô không dám. Mà tui có lỗi gì, thiếu điều mang tiếng sơ vợ. Cô đúng là được chân lân đầu, cô tính giờ trò gì đây hả?

Tiệp cũng cười gần như chồng, nàng thấy mình bị đánh giá thấp trong khi Tuyên không sắc sảo và thấu đáo hơn được:

- Tôi với anh khác nhau như nước với lửa, như chó với mèo. Nếu anh gặp người khác, anh sống bình yên hơn, chừng đó chắc anh sẽ cảm động vì tôi đã giải phóng cho anh mà còn bảo bọc con cái cho anh nữa.

Đột nhiên Tuyên dừng phắt trước mặt vợ, vung tay
nghiến ngầu:

- Đã nói dính tới văn chương là trốn chúa lộn chồng
mà. Cô với thằng nào, thằng văn thơ trời đánh nào, hả?

Tiệp ngã bật vào lưng ghế vì chòng thật thô lỗ và
thảm hại. Vĩnh Chuyên giật mình ngồi dậy mếu máo. Tiệp
chợt nhận ra sự khinh suất tội lỗi của mình, nàng tôn trọng
sự đường hoàng nhưng tình thế đã không còn kiểm soát
được nữa. Không thể trả lời rõ ràng hơn cho Tuyên trước
mặt con, Tiệp dịu giọng:

- Thu Thi, mẹ con mình đưa em vô giường đi!

Tuyên lao tới, toan tách nàng và hai đứa nhỏ ra:

- Cô tư cách gì mà đụng đến tụi nhó? Cô còn chưa trả
lời, cô với thằng nào, cô đã ngủ với người ta chưa? À ha, hồi
này tui về mà cô còn bỏ đi gặp thằng đó chớ áo xống gì?

Thu Thi xoay vòng bên chân mẹ:

- Mẹ đừng bỏ em với con, mẹ ơi!

Vĩnh Chuyên cũng ôm chặt đầu gối mẹ khóc theo.
Tuyên túm chặt vai hai đứa con nhún nhún như chúng là
hai con rối trong tay:

- Khóc đi, khóc lớn lên cho thấu trời thấu đất đi tụi con!

Tiệp đứng áp trước mặt chồng, cả hai ngùn ngụt méo
veo một cách kỳ quặc. Nàng gằn từng tiếng:

- Tôi cấm anh tra gạn kiêu đó trước mặt con. Anh bình
tinh thì chúng ta giải quyết êm thầm, nếu anh làm già tôi sẽ
ra khỏi nhà ngay!

- Ra khỏi nhà để thành điểm chớ gì? Đã bảo đi với cái
ngữ ăn trọn nói trao đó là hư thân mất nết ngay mà!

Nàng nhìn chồng hồi lâu, như một ngọn lửa lịm dần vì hết nhuệ khí chứ không phải vì Tuyên dập tắt được nó. Tiệp biết cả hai đã chạm vào cõi thiêng của nhau, như là chạm vào đức tin vậy. Sự khác nhau giữa vợ chồng nàng là mãi mãi, không giới hạn. Nàng lùa hai con vào giường, bỗng dung Tuyên lao theo quỳ sụp xuống bên thành giường. Bộ quỳ này khiến nàng nhớ lại hồi ở cứ, Tuyên cũng đã quỳ như vậy để cầu xin nàng một cái gật đầu, nếu không anh ta sẽ tòng quân và có thể sẽ bỏ xác ở đâu đó.

Nàng co người rút chân ra khỏi cánh tay Tuyên, sợ một cảnh tượng vật lộn trước mặt các con:

- Anh ra ngoài đi. Khi nào anh bình tĩnh hơn sẽ nói chuyện tiếp.

Tuyên làm già, chồm tới vồ lấy vợ, trông anh thật thảm man dại, một kè sấp từ thương.

Một lần rất lâu sau, khi nàng và Thu Thi đã ra khỏi căn nhà hình ống đó, bỗng nhiên một hôm Thu Thi thò thè với mẹ rằng hôm nay ở trường bài văn của nó được điểm mười nhưng cô giáo không đọc cho cả lớp nghe như mọi lần. Mới nghe vậy, Tiệp biết ngay con mình đã viết cái gì đó về gia đình của mình. Đúng như nàng linh cảm, đó là bài văn với điều đề: Hãy ghi lại cảm xúc về một kỷ niệm sâu sắc nhất của em. Nó bảo nó đã viết lại ấn tượng cái đêm kinh hoàng ấy, đêm mẹ nói với ba mẹ có người khác và muốn ly dị, cô giáo đã khóc khi chấm bài, vì vậy mà cô đã không thể đọc cho cả lớp nghe và dĩ nhiên, nó cũng không thể tự đọc được.

Lúc đó, lúc con nón lại không khí lớp học và bài văn, nhìn gương mặt bênh bạo của nó nàng bỗng thấy mình thật đê tiện. Nàng đã quá vì sự rạch ròi, nàng quá sợ hãi một cuộc lên giường với Tuyên, nàng không biết nén mình như những phụ nữ khác trong hoàn cảnh tương tự để tìm một thời điểm thích hợp và tốt lành, đó là một vết đen không thể phai mờ được trong lương tâm nàng.

8

Chiếc khăn rằn sọc trắng đỏ quen thuộc choàng hồn lúc đi đường, chiếc túi xách bằng vải ka ki màu đưa cái còn lại từ thời mồ ma nhà Nhu - Diệm, một chiếc xác nhỏ tết bằng sợi nilon kỷ vật của anh trai trong tù, tay kia là chiếc giò mây cau trầu, cô Tư Ràng, cô Tư quan tòa của gia tộc, cô Tư quyền sinh quyền sát của đám chị em Tiệp lập tức có mặt ở thị xã, đúng như Tiệp dự đoán. Như trời chuyển thì phải có giông, có sấm thì có sét, sau đó là mưa, mưa vuốt mặt chử chảng chơi, có khi ngay từ cú sét đầu đã phải ngã lăn ra rồi.

Cô Ràng đến lúc nàng và Tuyên đều có mặt ở nhà, cách cô bước vào buôn thiu trước sự tếu tít của hai đứa cháu nhỏ, cách gạt tay Tiệp để tự đặt các thứ xuống giường ngoài cau mày đi dài vô trong cho biết sẽ có mưa giông lâu đấy.

- Bữa nay Tuyên đi làm về sớm há con? - Bà cô ghê gớm cố tình lờ nàng để chỉ bắt chuyện với Tuyên khi chạm anh ở cửa sau.

Thấy cô Ràng, Tuyên bò cái dao xắt rau muống xuống, quýnh quáng:

- Trời ơi, cô đi bằng gì mà tới đây chiều tôi vậy cô?

Chưa bao giờ bà cô của Tiệp nhận được một lời mừng có tính chính sách lộ liễu như vậy. Tuyên đã từng than thở với vợ rằng anh thấy cô Ràng hay chè sợi tóc làm tư, hay yêu sách cầu kỳ, cô không đơn giản mộc mạc như người bên nhà anh, Tuyên không nể sợ cô như vợ mà còn thấy khó gần. Còn Tiệp, mỗi khi cô Tư mình có mặt, nàng cứ lo Tuyên sẽ thất thố lạnh lẽo hoặc dài bôi hời hợt, cả hai biểu hiện đều không qua mắt được cô Ràng và đều rất là có lỗi với cô. Không trọng vọng chu tất thì thôi chứ đừng tưởng!

Là “đối tượng có vấn đề”, Tiệp không dám sán đến chạm vào cô như mọi khi, chỉ ấp úng:

- Tư từ nhà anh Trường qua đây há?

Cô của nàng chỉ nhìn lướt qua nàng để biểu diễn sự thất vọng ghê gớm rồi quay lên vừa đi vừa nói:

- Xuống bến xe hồi trưa, Tư ngồi xe lôi tới thăng chõ anh Trường bây. Chiều nay nó nài ni Tư ăn cơm với tụi nó một bữa nữa nhưng Tư đừng ngồi đâu có yên.

Tư không chỉ là thú, là thú tự sau ba nàng mà còn là cách gọi, là một ngôi vị mà chị em nàng tôn thờ một cách tự nhiên như phàm là con người thì phải thờ cha thờ mẹ vậy. Tiệp thương mà bằng tình thương ngậm ngùi xương thịt, nhưng với cô em út của ba nàng, người đã ở vậy để thay anh trai chăm cha mẹ già rồi gánh vác luôn một bầy con của ông anh nữa, bà cô Tư ấy xứng đáng được nàng yêu bằng tình cảm thần thánh, tri kỷ, tình cảm ấy thường khiến nàng mềm lòng và thức tỉnh.

- Chiều nay Tư thích ăn gì để con đi chợ? - Nàng theo sát cô mình, cảm thấy nợ cô một cái ôm hôn.

Tiếng đằng hắng ra uy quen thuộc:

- Tư chẳng thích ăn gì. Tư chỉ muốn tựi con đầm ấm, lúc đó húp nước mắm suông Tư cung thấy ngon.

Im lặng, đó là sự im lặng biểu diễn của vua chúa. Tiệp biết những lời quan trọng nhất còn chưa được bắt đầu, phải cần nhiều cái ngừng nữa không khí mới đủ đậm đặc. Cô Ràng xách giỏ trầu đi xuống, đám cháu lại lắng nhắng theo sau như một cái đuôi dài. Ngồi lên bộ ván bằng gỗ thông trong bếp, lùi vào cho đúng vị trí chêm chệ, vẫn không nhìn đứa cháu tội đồ, cô ngực ngoắc ngón tay tró nói trống:

- Dứa nào đưa cho Tư ngụm nước trắng.

Tuyên nhanh nhau:

- Nước, nước trắng cho bà, nước cho bà, Thu Thi!

Thu Thi chạy đi mờ bình lọc dứa cho bà cô ly nước bằng cả hai tay. Cô hớp một ngụm rồi nhổ vào lon sữa bò cô vẫn mang theo trong giỏ trầu. Cô ăn trầu từ hồi con gái, tự vẫn thuốc hút phì phèo vào những đêm thanh vắng, mờ mắt ra là Tiệp đã thấy cô mình ăn trầu hút thuốc và góá bụa phong sương đáo để như bây giờ. Cô chưa đầy sáu mươi, hàm răng còn rất khỏe nên chưa phải ngoáy trầu.

- Con Tiệp đi qua con Nghĩa một lát đi. Chờ hai đứa nhỏ đi nữa. Tư muốn nghe chồng của con nói trước. Con đi đi, mình ăn cơm tối chút cũng được, có gì ăn nấy, đừng bày vè.

- Má con với mấy mẹ con chị Hoài với Mỵ út sao Tư?

- Nàng nán ná một chút để khỏi bị bắt bè là không hỏi han gì

ai hết. Cô Ràng nhuộng cao đôi lông mày oai vệ trên gương mặt chử điền:

- Khỏe, khỏe hết! Nghe chuyện của bảy rồi không ai còn dám bình luận gì nữa. Thôi, đem hai đứa nhỏ đi đi!

Thật ra người được Tuyên cầu cứu đầu tiên là anh Năm Trường và chính anh cũng là người chất vấn Tiệp trước hết. Là con trai một, đích tôn của ông nội, vị trí anh Trường thật đặc biệt, lâu nay trước ông anh có cái uy tự nhiên ấy Tuyên thường lóng ngóng thủ phận. Tiệp biết như vậy không có nghĩa là Tuyên không tận dụng vai trò của anh Trường khi cần. Thời may dạo này anh vừa được điều từ một Sư đoàn bộ binh trấn bên Cam-pu-chia về Quân khu bộ và anh đã có mặt một cách sốt sắng khi chú em rể đáng thương cầu viện.

Hôm ấy, anh Trường đến chỗ em gái vào giác trưa, ngoại lệ, bằng chiếc xe đam cũ cũng mua từ tiền bán quà cưới, như vợ chồng Tiệp. Nàng thích thấy anh trai mặc sơ-vin hờn, anh là người cẩn thận, tuơm tất, cầu toàn, nhưng đời lính đã không cho anh điều kiện để thể hiện những cung bậc thẩm mỹ của mình. Trong bộ đồ dân sự vào những dịp giỗ chạp ở quê, Tiệp thấy anh sáng choang mà gần gũi, đó là dung mạo của ba nàng trong bức ảnh bàn thờ, gương mặt thông minh, đôi lông mày gần chạm thái dương và cái miệng tươi cười ấm áp. Nhưng hôm ấy trong anh xa cách và đanh cứng trong bộ quân phục với chiếc kê-pi chỉnh tề.

Anh Trường đi thẳng ra sau xem qua ngăn chuồng của cô em - vợ anh cũng có nghề nuôi heo phụ họa như mọi người, rồi anh trở lên, nóng nảy một cách buồn rầu:

- Sao, nghe nói cô Tâm tính bỏ chồng? Bịn đứng núi này trông núi nọ ở đâu ra? Cô Tâm làm thiệt hay làm kiểu văn nghệ hả?

Tiệp ngồi xuống cái ghế hôm đổi thoại với Tuyên để châm rai nhìn anh trai. Cách vào đầu của anh cho thấy cái bệnh quân lệnh như sơn của anh, thói quen khiến cô Ràng hay lảng: "Trận mạc giết chóc động thủ hé tòi tiêm nhiễm. Ba nó mềm mại thấu đáo hơn nhiều. Vói lại không rành nhang đèn cúng bái, ôm bàn thờ sao đây?" Anh lên cứ khi còn tuổi vị thành niên, ngay sau khi người cha chết tù, kết thúc giấc mơ thành kiến trúc sư, ông bà nội thở dài hàng đêm vì nghiệp lính của anh, còn Tiệp thì lại thấy anh mình giống như một gã thư sinh đi lạc, luôn luôn sáng trắng, thanh cảnh và hào hoa thành thị.

Bị hỏi kiểu nàng không ngờ trước, Tiệp co chân lên ghế, cố gắng ôn tồn:

- Nếu anh cứ cái giọng buộc tội em thì em sẽ không tâm sự gì đâu. Em chỉ báo một cách thủ tục là em sẽ chia tay với Tuyên.

- Chia tay để đi với người khác?

Tiệp cựa quậy trên ghế:

- Em chấp nhận búa rìu. Sống với Tuyên thì sớm muộn gì rồi em cũng có người khác.

Năm Trường vẫn đứng nguyên chỗ cánh cửa, ngoảnh nhìn cô em như chưa bao giờ nhìn thấy nó:

- Còn con cái? Chẳng lẽ không chiến tranh không tai nạn mà tụi nó mồ côi?

- Sao lại mô côi?
- Thì rõ ràng có ba là không có mẹ rồi!

Tiệp đúng vụt dậy. Tiệp không tưởng tượng nổi anh mình, người nhà của mình đã sớm tính rằng nàng không có quyền nuôi con. Chị Hoài hay kể, hồi nhỏ, nếu bị đòn oan con Tâm Tiệp khóc không bao giờ nín, con nhỏ chỉ nín khi được người lớn dỗ dành, người lớn làm vậy tức là người lớn thấy mình có đòn áp, có bất công, có xử ép. Lớn lên nàng hay xông vào những chỗ bất bằng, được xem là giống cô Ràng nhất, trong việc bò Tuyên, nàng muốn một sự công bằng: nàng sống với Tuyên là một sự phí phạm và Tuyên cũng sẽ vừa vãn, yên ổn với một người hợp với cái khung của anh ta. Nàng nói hồn hồn với anh trai:

- Anh dư biết là em với Tuyên trâu trắng trâu đen thế nào. Trong nhà này em làm vợ mà còn làm chồng, em làm mẹ mà còn làm cha, bộ em thích cầm quyền sao? Ai chứ người như Tuyên thì em phải được nuôi con, không thì rồi chúng nó cũng tụ về với em, em không sợ mất chúng, đừng có lấy tựi nhỏ ra mà làm áp lực với em!

- Ai cho cô Tâm cái quyền nuôi con? Gia tộc không ủng hộ, tòa án cũng không ủng hộ. Suy nghĩ kỹ đi, coi chừng người ta lợi dụng, người ta chỉ nhất thời cho qua cái thời gian đặc phái ở đây thôi.

Giá như Tiệp ít bồng bột thì nàng đã không mắc phải sai lầm như sau này nàng mới ngộ ra. Nhưng lúc đó người ấy còn chưa bỏ chạy, người ấy còn tha thiết cái cơ thể ba mươi tám ký của nàng khi có dịp và nàng đã tin rằng nàng sẽ giữ

chân được người ta vì nàng có tình yêu chân chính. Nàng chồm lên gần như hé tay vào mặt anh khi nghe thấy những lời xúc phạm người đàn ông thiêng liêng của mình:

- Anh đừng có ác cảm! Chỉ có em mới biết ai từ tể ai không, anh cứ chống mắt lên mà coi em làm lại cuộc đời như thế nào!

Năm Trường rút cái nhìn quan tòa lại, nhu tra súng vào bao, túc tối bước ra. Ông anh quyền huynh thế phụ phóng xe đến để đứng về phía thế diện và lên án chứ không han hán, lắng nghe. Tiệp thấy uất ức ngút trời, bước ra theo, sủa lên như một con chó:

- Cứ kiều xù ép đó thì từ rày anh đừng có gáp em nữa!

Chiếc đam rồ ga, Năm Trường tái xanh mặt mũi:

- Thì cứ chuẩn bị tinh thần đi, chi bộ, đảng ủy, bên vợ bên chồng, lối xóm bạn bè, chuẩn bị đi! Chuẩn bị ứng đối với cô Tư đi, nhớ chuẩn bị cho kỹ đi nghen kèo cứng luỗi nghen!

Chiếc xe đẹp không chờ hết hai đứa nhỏ, vâng lời bà cô, Tiệp dắt chúng đi bộ ra khòi nhà. Không dung mà cô Ràng muốn nàng sang chị Mỹ Nghĩa, may ra ở đó nàng có thể được giắc đặc nhiều hơn vì dấu sao hai chị em cũng lưa lứa nhau. Chị Nghĩa và nàng là bóng với hình, đúng là sự gắn bó định mệnh của hai ngón tay liền kề, Nghĩa nấu cơm thì Tiệp rửa chén, Nghĩa đi xúc cá thì Tiệp cầm giò, Nghĩa đứng chèo thì Tiệp ngồi mũi cầm đầm, Nghĩa ngủ với má thì Tiệp ngủ với cô... Lớn lên xa nhà đi học bổ túc văn hóa chung lớp, lên cứ chung ngày chung đường, Nghĩa ở nhà in thì Tiệp ở tòa báo, và Nghĩa "không một tấm tình nào

để gối đầu thì con Tiệp chõng con đè huề rồi lại còn kiếm thêm một mối nữa!" Quá tình hai chị em là sự bù trừ buồn cười của ông tạo: Nghĩa kim chỉ thì Tiệp tung tăng, Nghĩa cầm cui thì Tiệp bay nhảy, Nghĩa chặt chẽ thì Tiệp lai láng, Nghĩa rù rì rủ rỉ thì Tiệp thích chõ động người... Thật ra chị Nghĩa của nàng đã từng yêu ai đó và người ta cũng đã nằm xuống như hàng triệu người trai trẻ khác, sau đó thì chị thấy ai không hồi nách thì cũng lung dài, không lùn tè thì cũng lêu đêu. Và với những tiêu chuẩn riêng chị, chị chưa bao giờ tin cậy Tuyên như chị Hoài, thậm chí ngày xưa chị còn tỏ ra đau xót khi cô em áp út nhà mình thành hôn với một cậu lẽ ra phải cao cơ hơn nó mọi đường. Những ngày qua, Tiệp chưa sang chõ chị, nàng ngại đôi mi cong vút hay đám lệ của chị Nghĩa, thuần túy vì tình thương với hai đứa cháu bất hạnh nếu ba mẹ chúng bỏ nhau, ngược lại, sau khi nghe tin từ phía anh Trường, chị Nghĩa cũng không đến nhà cô em, cũng thuần túy vì chị không thích bàn tay chơi với của đứa em rể mà chị không ưng ý ngay hồi đầu.

Tiệp đưa hai con lại chõ bãi có dưới gốc ô môi bên mép sông gần nhà. Một lần nữa Tiệp lại nhớ mương và nước trong vườn, nhớ má và nhớ chị nhớ em, thế là chuyên sê kinh thiên động địa ở quê, sê làm cho những người thân của nàng phải cúi mặt khi ra đường, sê biến nàng thành một con hùi ghê tởm và đáng phải biệt tăm. Nàng hình dung má lúc này, những buổi chợng vặng nhu vậy má sê ngồi thàn người trên bờ bến hồi lâu trước khi múc nước đổ lên người trên chiếc cầu ghép bằng những miếng cau già, chắc chắn

má sê không bài bản phân tích nặng nhẹ như cô Ràng mà chỉ run run lợn cợn cái giọng rầu rầu cố hưu: "Làm đàn bà con gái là phải chịu khổ, ráng khổ chút nữa rồi cũng hết đời thôi, con!" Luôn là người ở khoảng giữa của má và cô, chị Hoài sê vừa khuyên lợn vừa nước mắt và nhân tiện gửi gắm tâm trạng: "Có chồng, ừ thì không vừa ý không hòa hợp thì cũng hơn là không có!" Còn Mỹ út, mười ngày sau cái tháng Tư của cái năm ghê gớm ấy, nó đã lùa mẹ con Tiệp và mẹ con chị Hoài xuống vò lải đi một chuyến Điệp Vàng, nơi cả nhà chạy tán cư trong nhiều năm trước hiệp định Pa-ri, lúc đó, trong không khí kè vui người buồn đó, ai cũng thầm ghen tị với Mỹ út: chồng nó là cán bộ trung đoàn, nay mai lên tướng, vợ con tha hồ lên xe xuống ngựa! Sau chuyến chợ thăm lại cái nơi cả nhà từng ăn uống bằng thứ nước kẽm lèu bèu cứt người và cứt heo vào mỗi sáng, thằng Hòn con chị Hoài bị gãy xương chân vì chất nổ sót trong vườn nhà, Mỹ út nhận được tin báo từ chồng, lúc đó con gái nó mới có biết đi! Thế là một cuộc nước mắt và tang thương mới nữa đã bắt đầu, bên trong nó, kín đáo và vô cùng tế nhị là một cuộc chiến âm i khác: ai cán bộ thì ở thành đường nhựa, nhà riêng, đèn điện ti vi, đủ cà, còn những bà góa thì cẩm mực xuống miếng vườn đầy rắn rết, bom pháo và chất nổ không ai biết đường mà thu dọn, một cái hố tự nhiên lờ mờ nhung khá rộng, rộng mãi ra. Rồi đây chắc chắn chị Hoài sẽ ngồi xe đò hay phóng vò lải lên ngay sau khi cô Ràng ở chồ Tiệp về, và rồi chi sê khóc lóc xối xả, sê giận nổi gân trán vì vợ chồng Tiệp không cúng kiến không coi ngày khi dọn vò

cái nhà của dân vượt biên này - họ không ếm cho thì cũng đại họa vì thất đức - rồi chị sẽ xếp xuống rì rà mua dầm thấm lâu và cuối cùng, sẽ nói luôn: "Người ta kiếm tấm chồng hổng ra, mày có, mày còn eo sách gì nữa!"

Bữa cơm chiều, Tuyên hé hả trò chuyện không ngớt với cô Ràng để cố tình đẩy vợ vào thế chịu phạt như một đứa con nít. Chưa bao giờ Tuyên vồn vã và được nước như vậy. Rõ ràng một cuộc chạy đua, một cuộc ăn thua, Tiệp đã chủ quan khi có vẻ coi thường chồng. Tinh ý và kiêu hãnh, cô Ràng không thể không nhìn thấu tâm can cháu rể, khi thì cô cao giọng về chuyện vu vơ nào đó để Tuyên không bắt nhịp được, lúc lại im lặng rầu rầu chăm chú với miếng nhai, cô cảm thấy mình cũng đang thất thế với cháu rể chứ không chỉ có vợ nó. Sách lược của Tuyên cho thấy một mánh khéo, phát hiện đó làm Tiệp sôi sục nhưng chỉ âm ỉ và ngắc ngứ.

Theo lệnh cô Ràng, cơm nước xong, đến lượt Tuyên phải đưa hai đứa nhỏ đi chơi để cô và Tiệp ở nhà nói chuyện.

- Thế nào bà Tư cũng hạch tội mẹ, con lo lắm! - Thu Thi ghé vào tai mẹ trước khi bước ra.

Được đi chơi, Vĩnh Chuyên sung sướng trèo gọn lên ngồi sẵn trên bình xăng chiếc hon-đa 67, Thu Thi cầm theo chiếc gối mỏng riêng để lót cho em. Tiệp nhanh chóng quay vào, quái lạ, nàng thấy nỗi sợ bà cô vẫn y nguyên như hồi nàng còn nhỏ.

- Mình vô giường trong, Tư vừa nói chuyện vừa dựa lưng cho đỡ mỏi đi Tư! - Kiểu khum núm thân dân này là má chúa ghét đây.

Cô Ràng im lặng, tự xuống lại nhà dưới xách giỏ trầu rồi theo cháu gái vào chiếc giường của vợ chồng nhà nó, nguyên là hai chiếc giường đơn mang từ Điện Vàng lên đâu lại thành một đường sống trâu ở giữa. Cô kê dưới ót cùng lúc ba cái gối, bộ năm tréo ngoèo âu sầu chỉ thiếu một điếu thuốc vấn trên tay. Tiệp nhớ những buổi tối êm dịu, giường của hai cô cháu vuông góc với chỗ của bà nội, dây kia là má, chị Hoài, chị Niệm (lúc chưa lên cú), chị Nghia và em út, một đội quân giường toàn đàn bà và con nít từ khi ông nội ngủ giấc ngủ không bao giờ dậy sau cái tin ba nàng chết. Một điếu thuốc to cỡ ngón tay trong kẽ ngón, cô hay dông dài với Tiệp chuyện ông bà nội rời đất vườn cổ Cao Lãnh để đi dài xuống sông Hậu lập vườn là vì sông Tiền úng lụt sóng to gió lớn quá, chuyện ba của Tiệp đúng ra nhận mình là người mà giặc đang săn đuổi để chuyến xe có vị Bí thư tình ủy ấy thoát thân và thành ra kè tù rạc rồi rục xương trong đó, chuyện vì sao chị em Tiệp phải nối gót cha, vì sao cô và má hay mâu thuẫn, vì sao cô ở vậy để cảng đáng mọi chuyện và vì sao cô gọi em Minh, con gái một của cô ra thành cho nhà nội nó... Nói chung đó là những đề tài rỉ rả, nháy cóc nhưng thấm thía, đau buồn. Nửa khuya, khi con Tiệp rờm đã ngủ thì cô hay vẫn nó ra để hôn hít chầm bập, hay ngồi dậy ăn trầu, hay dựng chị Hoài dậy chuyện vắn như một đôi bạn vong niên, Tiệp sơ cô nên ít khi ngủ sâu, vì vậy Tiệp nghe lõm hết và luôn thấy mình được bao bọc bằng thứ ánh sáng của trán trẻ, đối thoại và từng trái. Vào cứ khi mới là thiếu nữ, Tiệp nhớ cô bằng với nhớ má và luôn

ao ước: cô mình ít chű nhưng mình chỉ mong nữa mình cũng
sắc sảo, xông pha, tinh tế và biến cà như cô thôi.

Tiệp ngồi dưới chân cô, lung đưa vào thành giường
để chuẩn bị tư thế chịu đựng.

- Sao, có chuyện gì nói trước Tư nghe?

Tiệp vân vo mép gối dằn trên hai ống chân, vẫn
chương ư, độc giá ư, ngày thường nàng tưởng nó là chuyện
ngàn cân, hệ trọng, nhưng sao giờ nó vô nghĩa với bà cô và
gia tộc như vậy?

- Anh Năm Trường nói với Tư sao?

- Con hỏi vậy là có ý gì?

Tiệp ấp úng:

- Tại vì con muốn biết anh Tuyên nghĩ gì, nói gì khi
cầu viện anh Trường. Anh Tuyên đơn giản, thu động, có lúc
ba phải nhưng không phải là không có mánh khốe khi cần.

Cô Ràng bật ngồi dậy, hai chân xếp bằng tròn, hai
nǎm tay phùng phùng, trợn trắng:

- Bây giờ thì anh Tuyên thế nọ thế kia. Hồi đầu, con
nhớ đi, hồi đầu nhìn qua hai đứa Tư đâu có vừa bụng.
Nhưng có ngăn được không, hử? Lừa gần rơm, tự con bén
sâu rồi, có làm dữ thì mình nhà gái, mình thiệt! Đặng vợ mất
chồng là chuyện của thế gian, giờ hai tay hai đứa con bỗng
dưng con vùng vằng? Ủ thì con chán nản, con ấm ức nhưng
sao lại làm um lên túi có người khác đây, chồng ơi túi có
người khác đây nè! Thân bại danh liệt, con giết con, con giết
cà thanh danh nhà mình rồi thì thằng Tuyên nó có muốn
giết con cũng hỏng ai dám can! Nó có súng mà, con nhớ đi,

nó giết con đư luận cũng không lên án, rồi nó đi tù, con cái vậy là mồ côi đủ bô!

Cô Ràng bỗng nín bất, như một vai diễn trước khán giả đang chết lặng vì mình. Hai chân xếp bằng kiêu thiền quen thuộc, mấy ngón tay lần lần nắn nắn mấy ngón chân nhỏ xíu, cô hớp hớp không khí như con cá sắp bị ngập và bắt đầu lầm rầm với ông bà nội của Tiệp, với người cha anh hùng của Tiệp lúc này đang ở trên cao hay là đang ở đâu đó dưới địa ngục. Hồi cà nhà được tin ba nàng chết ngoài Côn Đảo, cô cũng ngồi bếp trên nền đất thèm nhà ngang lên gập xuống như vầy, ông nội ra đi để lại nỗi mồ côi cho tất cả, tùng lá cây và ngọn cỏ trong vườn, cô cũng khóc la khóc lết như vầy. Cô là người đàn bà tháo vát phi thường vì vậy nết khóc của cô cũng có vẻ lợi hại, nó khiến người ta run sợ và quy phục. Tiệp bắt đầu khóc theo cô, nàng khóc cho nỗi niềm không có đàn ông của những người thân và mảnh vườn, khóc vì yêu thương bà cô trời biển và khóc cái tuổi trẻ bị đánh cắp của mình. Nàng cũng gập xuống - dù không có ngang lên - trong lòng bà cô, đôi vai mảnh dè rung như lèn cù, rung không kèm được, hai cánh hàm như bị khóa chặt, không nói nổi lời nào.

Nàng nhớ một buổi sáng mùa nước ở Đồng Đeng, những buổi sáng mang trong nó mầm mống chết chóc ở khắp nơi, từ các loại bom đạn trên cao, hoặc từ những đường đạn ngẫu hứng của đòn giặc ở bên phải bên trái, hoặc của những trái nổ của một bãi lửa dưới chân đòn giàn vì những tác giả của những công trình đó đã chết, đã hy

sinh rồi và không ai biết các thứ trái gài ấy nằm ở những
 đâu nữa. Một buổi sáng, một cô một cậu trẻ nhất cơ quan bị
 vây giữa lục bình ở một ngã ba tọa độ chết của vùng căn cứ
 Đồng Đeng, thứ giặc có sinh sôi không biết mệt ở những chỗ
 không người. Một tràng đè-pa tròn vạnh, gọn đanh, lập tức
 tiếng hú của lũ thằn chết ào tới bay siết trên đầu, pháo chụp
 pháo đào pháo trộn, dù cá, dàn giao hưởng quay cuồng chỉ
 không phải của Bet-thô-ven, những cột nước làm cho chiếc
 xuồng nhỏ dựng đứng lên, mảnh pháo và cây cối sát thương
 đổ xuống như trong tâm bão. Tiệp nhảy ầm xuống kênh,
 không biết bơi, nhà toàn đàn bà con gái sông sâu nước chảy
 không ai biết bơi trừ cô Ràng, một trong những női sơ của
 nàng trong thời chiến là phải vượt sông hoặc làm gánh nặng
 cho các chú các anh hoặc sẽ chết trôi mà chưa chắc thành liệt
 sĩ. Từ đằng lái Tuyên bò lom khom trong tiếng nổ nấm tóc
 Tiệp kéo lên “Cảm dàm bơi ngược lại sau lên bờ kênh may
 ra có công sự”. Quà nhiên, cà hai tìm thấy một cái công sự
 không nắp dài dài như cái lỗ huyệt dưới một gốc trâm bầu,
 nước ngập tới cổ, vậy đã là may, một cái thân cây đổ hay
 một cái hàm ếch bên mép bờ cũng đã là một chỗ on cao đất
 dày còn hơn là ở trong bụng mẹ, lúc này. Tiệp mười chín
 tuổi, thâm niên năm năm ở tú, từng bị chất độc hóa học
 da cam bài lung như một con rắn trên sa mạc, từng bị máy
 bay trinh sát đi lè điểm mặt trút pháo làm nát xuồng, từng
 bị ngập thở suýt chết dưới hầm bí mật trong mùa lụt, từng
 sống sót sau trận bom B52 chung quanh không còn một cây
 đứng. Nhưng buổi sáng ấy, buổi sáng thê lương bởi cuộc

chiến đã quá kịch liệt, không có hệ thống công sự kiên cố bên mình trong khi sông sâu nước chảy mà trận pháo bảy thì sung mãn thủa mưa. Cái chết đã nhẹ nhàng ra, cái chết đã lùi lại, cô ơi, má ơi các chị ơi, nàng rụt sâu xuống hơn trong cái công sự với người thanh niên có thể chết cùng với mình bởi một quả pháo chụp pháo đào hay pháo trộn gì đó. Dàn đồng ca của súng đạn, đô-la và giàu có chung như bất tận, không mệt mỏi, như chúng muốn bầm vầm cái ngã ba và cái cây trâm bầu trên đầu họ ra. Tai Tiệp ù đặc, mắt nàng long lanh cảm thán vì Tuyên đã nắm được tóc nàng kéo lên đúng lúc và đã ấn nàng xuống cái công sự như cái lỗ huyệt này. Nàng cười sảng sặc rồi nàng mếu máo khóc, bỗng nàng nín bặt vì nghe thấy có hai bàn tay đang áp vào, hàng nút áo bung ra tự bao giờ, hai trái ngực nàng đang săn lên run rẩy bởi đôi bàn tay ngốn ngấu trong thứ nước màu sữa đục, lạ quá, cảm giác được mơn trớn mà cũng được dày vò nâng lên hạ xuống trong mặt nước có mùi âm phủ, lạ quá. Hình như anh ta có hào hển rằng đã có ý với nàng từ lâu, ngay hồi mới đầu quân về cờ quan, đã chấm nàng và mơ được cưới nàng làm vợ... Không gian bỗng lịm đi, tai họa đã qua thật, nàng tốt lên miệng công sự chống tay lên mép đất ngồi thở. Mùi của đất dai cây có bị hủy diệt, mùi môi của người thanh niên vừa khám phá được phân nửa nàng dưới công sự, mùi của thân xác lần đầu nghe thấy nó còn từ bên trong ra, cấp ráp, kêu gào sống sót rồi, phơi bày rồi, tận hướng đi buông xuôi đi. Tuyên dựng nàng đứng lên: "Giờ phải đi coi chiếc xuồng rồi kiểm chỗ, tụi nó cho pháo dọn bãi, thế nào hồi nữa cũng

có đồ quan nhảy giờ!" Thế là có ân tình, có kỷ niệm sống chết và có cả chữ tín trong sự trao gửi tiết trinh...

Khóc lặng bên nhau hồi lâu, cô Ràng vuốt vuốt mái tóc đưa cháu kỳ vọng của mình, dỗ dành:

- Tư biết chó, biết con không hạnh phúc như mong muốn của gia đình bởi con là ngôi sao của dòng họ. Nhưng con nói tuột ra hết với chồng là ngu dại chó không phải đàng hoàng. Đàng hoàng mà khôn ngoan mới là người có mưu có trí. Phải bảo toàn cái mạng của mình, có sống thù mới nuôi được con, sau nữa là bảo toàn cái thanh danh của mình. Dù gì cũng dĩ lỡ ra rồi, con suy nghĩ kỹ thêm đi, đã làm thì làm cho trúng, đã kén chọn thì phải chọn cho hay, coi chừng xô rồi phải quay đầu lại thì nhục tới hai lần, chừng đó có nước tự từ luôn!

9

Sếp nhà thơ của Tiệp là một người thất thường như mọi nhà thơ, nếu không gắn liền với cái chức Chủ tịch Hội chắt chắt anh sẽ là người khóc cười bằng chính trái tim, một người nhiều cung bậc và dễ triều mến.

- Sức khỏe em lúc này sao?

Một buổi sáng công sở thuần túy, mặt bàn salon luộm thuộm tàn thuốc và cẩn trà như mọi phòng khách của cơ quan văn nghệ, sếp bảo nàng ngồi xuống để hỏi thăm. Tiệp ngồi lọt thỏm trong ghế mây, cố nắn ra một nụ cười:

- Thì anh duyệt đi!

Sếp cũng cười, tư lụ, nghẹn ngào, chắt chắt không phải vì thương cảm cho Tiệp mà vì có gì đó bên trong anh, của chính anh.

- Chuyện của em với Hai Tuyên sao rồi? Ráng vá lành hay rách luôn?

Tiệp nhìn ra cửa sổ, những chùm bóng giấy màu cam của ngôi biệt thự sáng nay dung đưa quá.

- Chuyện hôm ở Diệp Vàng đã làm tràn cái cốc chịu đựng của em. Trái tim của Tuyên chắc cũng chia làm ba, nhưng cả ba phần tươi đỏ đều dành cho Ban với Hai Khâm hết!

Sếp dưới người tối trước, vé đồng cảm bạn bầy:

- Rận trong chăn ai người nấy biết mà!

Tiệp nhớ buổi chiều mùa thu năm ngoái, những hạt mưa to cheo cheo trên cái bến xe đầy lá bánh và ruồi, tấm lung và mùi thuốc lào của người đàn ông lạ, tiếng nói dòn dòn ráo rảnh của bà cụ ân tình và gương mặt đăm chiêu của chị Hoài khi ghé xuống đưa em. Hôm đó Thu Thi đã khôn lạnh hơn nàng thường, nó kéo bà cụ đi dài theo bãi chợ để tìm chiếc ra vò lải quen thay vì phóng xe lôi xuống địa chỉ nhà người bạn gái của dù, và nó đã gặp dù Hoài đang hì hục với chiếc máy đã bị nguội vì đám mưa. Tức tốc chạy vào, chị Hoài cuộn xuống vừa lúc Tiệp đã xong với phòng cấp cứu, gương mặt rầu rĩ thường trực vừa xót xa vừa lo nghĩ, có lẽ chị linh cảm rằng không còn cái thai thì cơ hội com lành canh ngọt của vợ chồng cô em chắc cũng không nhiều. Sau khi Tiệp yên chỗ trong phòng hậu sản, chị tất tả cùng Thu Thi đi mượn điện thoại của bệnh viện để gọi lên thị xã. Nhà riêng của Tiệp chưa có chế độ điện thoại - phải mấy năm phấn đấu cật lực nữa Tuyên mới đạt được "chỉ số" thang bậc đó - thế là phải liên lạc qua cơ quan. Mỗi sáng hôm sau Tuyên mới nhắn xuống: "Ba ngày nữa sẽ ngồi xe cơ quan xuống đón mấy mẹ con về luôn. Yên tâm, đã hỏi qua ý kiến của bác sĩ của Ban bảo vệ sức khỏe Tỉnh ủy trên này, băng huyết vì sẩy thai mà can thiệp kịp thời thì không việc gì đâu!"

Sếp nhà thơ nói lảng đi:

- Em vừa in truyện gì ngoài Hà Nội vậy?

Tiệp nhìn thẳng gương mặt trắng trèo dẽ ưa của sếp,
gặng lại:

- Anh bạn đến mức không có thời giờ đọc của em út
nữa sao?

Sếp gương cười giả lắc lư, đôi mắt hơi lộ như sung
lên vì ánh nhìn vô định và mỏi mệt. Anh là một người hăng
hái nhưng không dùng hết thời giờ và nhiệt huyết cho thơ
nên anh luôn khuấy đảo công việc: làm báo, mờ trại viết,
hội thảo, tổ chức cho anh em đi rông đi dài gọi là đi thực tế
và, điều này mới thật gian nan, anh tìm cách lang lách cho
Hội để “anh em mình đỡ phải khummings xin xò ai!” Bằng
con đường quen biết với những người “cùng đi từ chiến hào
ra” bên Giao thông, anh xin được chiếc phà cũ, vay tiền nhà
nước - cũng ý vào những người quen - và biến chúng thành
Nhà hàng nổi góp với Công ty Du lịch quốc doanh, thế là
Hội có quỹ đen rủng rỉnh. Thế nhưng anh đã dùng những
đồng tiền làm ăn đầu tiên ấy để in thơ cho Hai Khâm và vài
vị quyền cao chức trọng của tỉnh, nếu đời anh là một bi kịch
và bi kịch ấy có nhiều mũi thì nhất định phải có một mũi
mang tên Hai Khâm, vì anh phải nhắm mắt tung hô thứ thơ
“Ai ơi chờ bắc cầu tiêu” chỉ vì ông ta có thể che chắn cho Hội
trong việc “đi đêm” với Công ty Du lịch và vì ông ta nắm
quyền sinh sát cái tờ báo mà “không có diễn đàn ấy, chính
anh sẽ có tội với nền văn học nghệ thuật tương lai của tỉnh
nhà và của cả khu vực!” Người tự xếp mình sau Bùi Hữu

Nghĩa và Phan Văn Trị ấy, ông sếp mình dày có nắm tay trắng nhò hay vung lên đập xuống kiểu Napoléon ấy giống một nhân vật luôn tìm cách diễn hết cỡ trên sân khấu, nhiều lúc Tiệp nghe thấy tiếng xiềng xích loảng xoảng hai bên anh, một bên là những lời chỉ trích của anh em văn nghệ, một bên là oai hùm của những người mà anh phải muối mặt quy luy. Nhiều lúc Tiệp bắt gặp sếp tần ngần, cô đơn, mắt mũi rắn rắn, những giọt nước mắt đau khổ thật lòng và thế là, mặc cho búa rìu tinh lẻ, nàng vẫn một mực thông cảm dù luôn nhớ là phải bảo toàn khoảng cách.

Sếp nhà thơ thu hồi rất nhanh con mồi mệt lại, giọng công vụ:

- Cái truyện của em in ở ngoài kia được chú ý đấy. Anh được mấy cú điện thoại gọi vào hỏi thăm tác giả. Vậy em biết anh em mình ngồi lại sáng nay để làm gì chưa? Nghĩa là để khen em, động viên em, nhắc nhở em giữ lấy cái tạng viết của mình. Đi, nên trở lại với những chuyến đi, em là chân xông xáo mà. Đừng đi thành đoàn mà nên đi kiểu điên dã một mình, cơm dân nước chợ, rồi em sẽ thấy mọi chuyện nhẹ hơn.

Thế là đi. Không phải vì sếp nhà thơ đã vỗ vai an úi mà sự phản hồi từ Hà Nội là mưa rào với mảnh đất khuất nèo, nàng muốn được kê thép giấy lên đùi ở một bờ tre hay một góc đồng nào đó.

Từ khi gửi đi truyện ngắn vừa được sếp nhà thơ nhắc tới, Tiệp loay quay trong nhà như một người lẩn thẩn. Truyện viết về một khoảnh khắc chất vật của một con người

nhỏ bé đau khổ và cuộc sống bõng ít tuyệt vọng hơn bởi hương vị của một thứ tình hơn cả lòng tốt thông thường, một sự lướt qua tri kỷ ngọt ngào khiến người ta có thể an lòng bước tiếp. Linh cảm nàng biết truyện sẽ được in nhanh và nàng bồn chồn như chờ đợi một cánh nhạn, một cuộc hồi âm mơ hồ nào đó. Trong lúc chờ đợi cái truyện được in, nàng đọc và viết cầm chừng, tưởng văn chương sẽ được ép ra như mía rồi nó sẽ cô lại từ không khí ngọt ngạt trong nhà nhưng nửa khuya, sau cữ đá từ lạnh - giờ không phải trèo qua người Tuyên khi bật dậy - nàng bật đèn trong gian bếp, đặt thếp giấy porluya tái chế vàng vàng lên bàn ăn, đầu óc ủ đặc và âm i như than bùn rừng U Minh, rồi Tuyên thức giấc từ chiếc giường con phòng ngoài, tiếng cánh cửa băng tôn của toa-lét sập đánh xèng và tiếng nước tiểu ồ ồ, thế là tối tăm mặt mũi như thể bị đắm vậy.

Bữa cơm trưa thường tránh nhau được vì có khi Tuyên ăn ở đâu đó, bếp tập thể hoặc là hội nghị của các ngành. Một bữa cơm chiều, Tiệp im lặng để giữ hòa khí cho các con xong bữa, khi đứng lên dọn dẹp, nàng lên tiếng:

- Ngày mai tôi đi công tác Đồng Đứng mấy ngày.
Trưa anh phải về lo cơm cho hai đứa nhỏ với lo heo cúi.

Tuyên ngồi xổm trên ghế, quần đùi và đôi đầu gối trắng nhăn gần đụng cái cầm dài, cười gần:

- Cô thì đú đớn chó công tác mẹ gì!

Tiệp gầm lên ngay:

- Tôi cảm anh xúc phạm tới công việc của tôi!

Tuyên tiếp tục chua cay:

- Không đú đớn sao hết thằng này tới thằng khác?

- Thằng ở đây là những ai?

- Thì hồi đầu là thằng sếp nhà thơ, rồi thằng nhà báo chạy xịt, rồi thế nào cũng tòi ra một thằng nào đó nữa cho coi!

Tiệp nhớ hồi nàng nước mắt ngắn dài với gám đốc Sở Văn hóa Thông tin về việc xin rời nơi đó khi biết mình được quy hoạch làm cán bộ nguồn, vị giám đốc đã điện thoại trao đổi với Tuyên và ngay tối đó, Tuyên vặn vẹo: "Làm sao phải khóc lóc khi xin chuyển qua Hội Văn nghệ? Người ta tưởng em kết tay nhà thơ bên đó nên nàng nặc xin đi cho bằng được!" Nỗi hoài nghi âm ỉ nhiều năm, như sang Văn Nghệ là cô vợ đã sốt lòng, vậy mà khi chuyện anh nhà báo nổ ra, một hôm Tiệp bắt gặp chiếc hon-đa 67 của chồng dưới chân cầu thang cơ quan, lát sau nàng thấy Tuyên từ phòng sếp nhà thơ bước ra.

Nàng làm một cử chỉ tuyệt vọng:

- Anh không tin người ta thì đi cầu viện người ta làm gì?

Tuyên ngạc ngứ, nín thinh vì đuối lý.

- Thì ra thâm tâm anh coi tôi là đứa lang chạ, lăng nhăng giá trị. Tôi biết tôi có lương tâm là đú. Anh chưa bao giờ hiểu tôi!

Tuyên bắt đầu nổi khùng:

- Tuí mà không hiểu cô hả? Biết tối từng sợi lông thì lạ gì tâm tánh hả? Trời, cô mà cũng có lương tâm sao?

Tiệp liếc nhìn Thu Thi, nó đã chín tuổi, nó đã có thể hiểu lờ mờ những từ của ba nó và nó sẽ ghê tởm cả hai

người. Tiệp đứng chết trân, thấy rõ cuộc chiến tranh này tàn khốc hơn cả cuộc chiến đã lấy đi tuổi trẻ của nàng và Tuyên. Giọng nàng rực rỡ:

- Anh mà còn ăn nói tục tĩn như vậy trước mặt các con, tôi thẻ là tôi sẽ đưa mấy đứa nhỏ ra khỏi nhà này ngay!

Tuyên rời khỏi bàn ăn, lungeo thủng quay lưng về phía vợ:

- Cô đi là phải. Nhà này người ta phân cho tôi chớ cái hạng cán sự như cô thì là cái thá gì!

Tiệp chịu thua, thua hoàn toàn. Một khi người đàn ông đã cự thể như thế trong đầu thì chí còn lại tính toán và hận thù. Tuyên đã biến thế yếm thành thế chủ, cũng như mọi người đàn ông trẻ trung hành hố chung quanh, Tuyên thật sự có tất cả ở phía trước.

Tiệp nhớ hồi Vĩnh Chuyên hai tuổi, hai năm trôi với cái cầu thang dốc đứng từ căn phòng vừa ăn ở vừa làm việc xuống khu nước nội công cộng của cơ quan Sở, vợ chồng nàng mới được Nhà đất gọi lên cấp nhà. Căn phố là ngôi nhà đầu tiên trong lô nhà thứ hai dọc nhánh sông, nó bị liệt vào vị thế hèm nhưng có còn hơn không. Trong khi nàng đi dọc cầu nhà hình ống, tần ngần với chiếc mùng vải xập xệ trên chiếc giường sắt trong bếp cho thấy đám người bị cuốn vào cơn sốt vượt biển thuần túy vì lý do sinh kế chứ không hẳn vì ý thức hệ, trong lúc nàng còn bận tẩn mẩn với trái tim thương vay khóc mướn mà Hai Tuyên không đánh giá cao thì từ gian trên có tiếng đỗ vỡ ầm ầm. Thì ra Tuyên đã gạt đỗ bát lư hương bằng gốm trên tủ thờ nhà họ, gạt luôn giá

ảnh Thích ca trên cao - trong nhà của một cán bộ tương lai đầu tinh dĩ nhiên sẽ không có nhang khói và phật phiến gì cả. Tiệp kêu lên: "Anh nhẹ tay hơn không được sao? Đáng lẽ phải thấp nhang nói chuyện với ông bà tổ tiên của chủ nhà này. Cái khung hình này nữa, đáng lẽ phải để dành đưa về vườn cho Tư cho má, ảnh Phật lên khung rồi là không tự tiện hạ bệ được đâu!" Tuyên nhìn vợ, có vẻ ngạc nhiên vì cái giọng "có mùi nha phiến của tôn giáo" và không nói không rằng, đi dài ra khoảnh sân sau, hí hửng nói chỗ này làm chuồng heo ngon quá!

Tuyên bò lên nhà trên. Thu Thi ôm chặt lấy chân mẹ:

- Mẹ ơi mình kiếm chỗ khác đi! Con sợ có ngày ba đánh mẹ, mà ba có súng cất trong tủ nữa, mẹ!

Nàng ngồi xuống dỗ dành con, hứa với nó sẽ đi nhanh về và sẽ thu xếp.

Từ thị xã đến thị trấn Cầu Quay hơn bốn mươi cây số, Tiệp chọn xe lam thà chịu thúc đầu gối, chịu dǎn thúc một chút nhung khói phải xếp hàng mua vé. Thị trấn nằm trên mối đường, chợ họp lấn cà chân cầu, đậm đặc mùi cá đồng mùa tát đìa, đám rắn ri voi ri cá quấn nhau đựng trong thùng lười kẽm chào mời khách có xe con và những chùm gà nước, ốc cao, chàng nghịt buộc thành chùm để sá trên mặt đường nhựa. Tiệp tìm tới bến đò cách chân Cầu Quay một quãng, ngày xưa, từ trong tận cùng kinh Xáng nàng đã mơ được thấy chiếc cầu này, như thiếu nữ mơ giấc mơ đại học. Cầu là chợ, mà đặt được chân lên cầu là đã ôm lấy hòa bình, ngãm kỹ, ấy là giấc mơ được sống chứ không chỉ là được đi học!

Tàu đò thị trấn Cầu Quay - Đồng Đứng treo biển hợp doanh - lai hợp doanh - là chiếc vỏ lãi cỡ lớn, vỏ bao phân urê kết dài lợp trên những thanh sắt uốn cong làm sườn mui. Tháng Tư nước bạc, trong nước có mùi bông lục bình bị xuồng ghe vùi dập và mùi khói đốt đồng. Không giống như vùng Điện Vàng đồng khô và lá dừa nước của Tiệp, ở đây, nhè nhẹ lướt kinh rạch do người Pháp tạo ra, người ra vào trong đồng đông đúc và hơi người cũng đậm mùi bung trấp hơn. Nàng khom người đi lẩn qua những thanh ván ghế băng để ngang trong lòng vỏ, mỗi ghế chỉ đủ cho hai người. Nàng nhìn thấy Quý và dừng lại ngay chỗ băng ghế trước Quý dù bên cạnh Quý còn trống.

- Quý đi đâu mà có một mình?

Mảnh dẻ như một cô gái, Quý nhìn nghiêng nghiêng, túm túm:

- Tôi cũng hỏi Tiệp như vậy.

Tiệp cố giữ bộ mặt tự tin bình thường, nghĩ thế nào cũng đến tai Quý chuyện anh nhà báo chạy làng, chuyện nàng đòi đưa đơn bò Tuyên và chuyện sẩy thai như là một dấu hiệu hồi chính với chồng, mấy năm nay nó là xì-căng-đan đúp hai đúp ba trong chính giới tinh. Nàng đảo mắt vào sâu trong lòng vỏ để xem còn có ai quen nữa không.

- Quý đi viết bài cho số đặc biệt kỷ niệm Ba mươi tháng Tư chứ gì?

Quý nhìn cô bạn nhưng chưa bao giờ thật sự công khai một tình bạn, đôi mắt đa cảm đăm chiêu:

- Tôi bỏ nghề báo rồi, mua rẻ miếng ruộng ngoại ô lên
liếp lập vườn rồi!

Chưa bao giờ nàng và Quý ngồi một cách riêng tư và
gần chạm vào đầu gối nhau như vậy. Tiệp không ngạc nhiên:

- Minh biết người như Quý thì sớm muộn gì cũng
thích diễn viên hay di ẩn. Nhưng muốn nghe chính Quý nói
lý do bỏ nghề.

Quý im lặng nhìn cô bạn, rất lâu, ánh mắt một người
đàn ông dành cho một người đàn bà đã từng có thời con gái
trong tim mình:

- Các sếp thường gọt hết những bài báo của tôi, không
còn bình luận, không còn chủ kiến. Mấy ông đó sợ cái cỏi
trong miệng Hai Khâm, hay là sợ mất cả ghế? Xem chừng
tiếp tục nghề vườn của ông bà coi bộ thanh thản hơn.

Cả hai cùng khẽ thở dài, cũng nhìn ngoanh ra mặt
kênh xáng. Hồi chú Tư Thọ, ba của Quý, người bạn vong
niên kỳ lạ của Tiệp, người đã tiên đoán con đường văn
chương của Tiệp sau này, phải, hồi chú Tư còn sống ông đã
âm thầm mong mỏi sau này Tiệp và Quý sẽ thành đôi, cả hai
sẽ đi chung một nghề, sẽ làm nên cái gì đó mà ông kỳ vọng.
Ông là thủ trưởng trực tiếp của Tiệp, hai chú cháu có năm
năm bên nhau ở cứ, đã chia sẻ với nhau từng thước đường
kênh rạch, chia nhau từng đêm trăng sao, chia nhau từng bài
hát từng bài thơ trên đài qua cái radio Nhật nhỏ như quyển
vở để trên sập xuống, chia nhau cả những lần hụt chết, như
cha con, như thầy trò, như bạn bè, như mọi người tri kỷ yêu
dấu nhau. Cũng chính vì ông là thủ trưởng cơ quan Tiệp nên

con trai ông phải ở một bộ phận khác, trông coi cái thư viện di động của cà Ban, sau năm bảy lăm, Quý mới đầu quân vào làng báo, đúng định hướng mà ba anh mong muốn lúc sinh thời. Trước khi ông hy sinh trong một trận giặc càn, ông lờ mờ biết rằng hình như Tuyên, cậu thanh niên duy nhất của Tiểu ban vừa “cướp” mất cô cháu gái, cô con dâu hy vọng của ông vì con trai ông ở một nơi cách迢 quá. Từ bấy đến hòa bình và đến hôm nay, Tiệp nghĩ, từ bấy đến nay đã hơn mươi năm, giữa Quý và nàng là sự an bài túc tuổi, mãi mãi, cái gì xa thì đã xa, cái gì không thể thì cứ là không thể dù cả hai đều lặng lẽ ngóng nhau, đọc của nhau và thỉnh thoảng nói đùi câu cần thiết nhất ở hành lang các cuộc họp hay các đợt chỉnh huấn.

- Nếu chú Tư còn sống, thấy mọi sự ngỗn ngang sa sút vầy, chú sẽ như thế nào Quý hả? Tiệp nói.

Quý cười nhẹ:

- Chắc ba tôi sẽ vui vẻ chấp nhận về bắt bọ xít cho vườn cam của tôi thôi!

- Vậy bữa nay Quý đi đâu trong Đồng Đung?

- Tôi về làm việc với địa phương tính chuyện dời hài cốt của ba tôi về xã nhà ngoài này cho tiện chăm nom.

Lại một khoảnh im lặng đau buồn. Tiệp ước, giá có thể ngừa mặt lên trời mà khóc rống được một tiếng cho thỏa lúc này. Hồi ba nàng chết ngoài Côn Đảo nàng mới mười tuổi, má khóc, cô Tư khóc, chị Hoài khóc, nàng khóc phụ họa theo, không có kỷ niệm gì với ba cả vì ông thoát ly biền biệt từ lúc nàng còn chưa sinh ra. Lên cứ lúc mới mười bốn tuổi, nếu cô Ràng là “chồng” của má ở nhà thì chú Tư Thọ

là Cha tinh thần đúng nghĩa dưới mái vòm kiến trúc bằng lý tưởng yêu nước, nàng tin vào dự cảm của chú Tư về tương lai của dân tộc và tương lai của mình. Chú Tư chết lúc nàng mười chín tuổi, nàng mồ côi cha lần thứ hai, nàng không biết làm thế nào với cái đích văn chương đã được dự báo, hai lần không cha thì tinh thần đâu mà ngụp lặn nữa. Bỗng dưng sau cái chết của chú Tư mấy ngày, người đàn bà của chú, người vợ thầm thiết của chú từ một cơ quan đoàn thể của tinh thần tới chỗ Tiệp báo chú từng có ý muốn mang theo tất cả thư từ chú viết cho Tiệp dưới dạng nhật ký để đề phòng sự truy ngược của dư luận, chú là người sạch trong nhưng không phải không có kẻ thù, không thể để hình ảnh chú bị méo mó khi chú không còn khả năng thanh minh được. Một cuộc “tịch biên” có lý, Tiệp vừa khóc vừa thu dọn mọi thứ: bộ bà ba đen chú để lại nhờ nàng phơi và cất giùm trước khi chú đi đến chỗ họp và chết luôn ở đó, chiếc vồng nilon chú thường để lại cho chòi cút, cây đèn chai nhò xíu có nắp để đọc và làm việc đêm trong mùng và, những lá thư như những bài tùy bút chú hay viết khi đi công tác xa, những lá thư bao giờ cũng bắt đầu bằng “Con thân yêu” nắn nót từ bàn tay ngòi viết và từ sự mực thuốc, đúc độ của một ông giáo Tây học.Ưu luận như sóng ngầm, những ông bà chán đất chưa bao giờ biết trên đồi có Giăng Van-giăng và Cô-dét, người đàn bà của chú hoang mang như mọi phụ nữ trên đồi trước sự đổ kỵ của dư luận. Hôm bà bảo đi hóa tro các lá thư để gửi xuống cho chú Tư, Tiệp đã không đi, nàng không đang tâm trước ngọn lửa vô tình đó.

Tiệp chủ động quay lại với chuyện dời mộ chú Tư:

- Quý định đưa chú Tư về dịp Ba mươi tháng Tư năm nay phải không? Thôi, chừng đó mình hãy có mặt, nhớ cho mình hay để có mặt nghen!

Một cái chạm tay không lời. Quý khẽ nắm lấy tay nàng, những điều không nói trong giây phút này đâu chỉ là chuyện người tốt đã vĩnh viễn mang theo cái tốt của họ về với đất với nước, hay chuyện chồng và vợ, chuyện văn chương và báo chí mà là những thứ lớn lao hơn và chính vì cảm giác cõi cút đường dài ấy mà họ đã gặp nhau trong chuyến tàu này.

Tiệp đột ngột cầm hành lý lên:

- Thôi, Quý đi đường kinh Xáng Cầu Quay, mình xuống kinh Cạn rồi từ đó đi Đồng Đұng. Mình thích tha thẩn ở kinh Cạn hơn, đoạn đường đó nhiều kỷ niệm hơn.

Quý không vặn hỏi cũng không ngăn lại. Người ấy có gương mặt của người đàn bà của chú Tư nhưng tính tình thì giống chú ở chỗ hay im lặng một cách ý nhị và đúng lúc.

10

Từ thị trấn Cầu Quay, Tiệp đi ngược trở lại băng xe lôi máy, xuống ngã ba Cây Gòn rồi lại đón xe đi kinh Cạn, loại xe chờ hàng cái tiến, ghế băng kê dọc, ngồi phải vòng tay qua khung sắt cho đỡ lắc lư. Đây cũng là tỉnh lộ nối thị xã với huyện nhà của Tiệp và kinh Cạn là thị tứ chặng giữa, hồi đầu quân vào cứ ở Đồng Đұng, Tiệp và chị Nghĩa đã phải vượt con lộ sinh tử này vào ban đêm nhờ những chiến sĩ đường dây coi sống chết như chuyện cơm bữa, sau nữa, khi cuộc chiến ở miền Tây lâm vào thế ngàn cân treo sợi tóc thì kinh Cạn là đầu mối ra vào của đám cán bộ nữ chạy dạt con lốc bình định lấn chiếm của đối phương.

Tiệp xuống xe lúc trời gần giữa trưa, đoạn lộ vắt ngang miệt đồng trũng như quắn xuống ở đây, phố không có vỉa hè, người đi bộ ngờ nghênh với còi xe, những cửa hiệu đầy ắp vật dụng chài lưới và nón lá, cả hai dãy phố sáng lóa vì nhiều sạp nón lá hơn bất cứ thị tứ thôn quê nào. Chợ cuối buổi, chỗ khu vực chồm hổm dành cho dân trong đồng ra chỉ còn rác rến, lá rau úa, những con cua chết và

những chùm bánh lá dừa ruồi bu kín cùng những xè bánh cam cháy nước đường dưới nắng tháng Tư. Tiệp không rõ mình tìm gì ở đây nhưng nàng đã gấp lại mùi sinh bùn của cây của những người đàn bà đã từng qua mặt cảnh sát và đồn bót giặc để chờ nàng và rất nhiều nữ cán bộ khác ra vô hai vùng. Nói như sếp nhà thơ, khi đi đúng như vậy là mình đang làm cái việc khai thác một thú via quặng ngay trong lòng mình.

Tiệp tìm thấy chiếc vỏ lài mui ngăn rộng hông nguyên màu gỗ mộc, loại tàu đò đường ngắn chuyên chở dân nghèo kinh Cạn. Từ đây về lại nơi chúa Tư Thọ nằm chỉ bằng phân nửa đoạn đường chính nếu đi từ Cầu Quay như Quý đang đi nhưng nàng sẽ không lên nghĩa trang vào hôm nay. Nán ná chờ khách mãi trên mặt kinh quanh năm lững lờ bèo cá và rác rến bãi chợ, chiếc tàu mới chịu phát máy. Bảy năm sau hòa bình Tiệp mới đi lại tuyến đường này, nàng nhớ những cây cỏng thương tích trên những bến sông hoang vu, những con kính đo đò u sầu trong mùa ngập lụt, những con lạch như hệ thống chỉ tay cho những người ở cứ nương náu. Bảy giờ những mái lá tạm bợ nối nhau, những đứa trẻ bụng ống đít beo, những ngôi trường rách rưới nham nhở và lục bình thì vẫn cứ như một thứ tai ương bất diệt.

Tiệp bước lên vầm kênh Cây Gáo, đúng hơn, chiếc tàu đò nhỏ thả nàng lên đó rồi quẹo phải để đi xuống tận cái nơi hồi xưa nàng từng đứng giữa xuồng vào những chiều tốt trời để ngóng xem có nhìn thấy Cầu Quay lờ mờ ngoài kia không. Cái vầm kinh tùng có con đập do dân quân và du

kích làm lẩy để giữ cá giữ nước cho dân kháng chiến tồn tại trong Đồng Dung, nơi chúa Tư Thọ và Tiệp thường gò lung kéo xuồng qua đây trong sự ăn ý cảm động giữa đêm hôm. Sau này, trên doi vàm là cái đồn tam giác của một tiểu đoàn bảo an, cửa ải mỗi khi Tiệp trà trộn trong dân chúng để ra vô hai vùng, nơi có những tên lính râu ria hầm hố hay chọc họng tiểu liên vào nách đàn bà con gái nhưng chúng không dám bóp cò hay lôi họ lên đường hào, thực sự họ là nguồn cung cấp rau cá rùa rắn cho chúng giữa lùng nhùng rào gai và đổi lại, chúng cũng để cho họ yên ổn qua ngày.

Một cây cầu khỉ ba nhịp bằng tre bó vắt qua vàm kênh thay chỗ con đập. Trạm y tế mái tôn vách lá có vài chiếc xuồng dưới bến, một toán phụ nữ nông dân ngồi quanh một nữ y tá mặc áo y vụ đang thuyết trình gì đó dưới tàn cây trúng cá, nghe tiếng cười Tiệp đoán là họ đang hướng dẫn để sinh đẻ có kế hoạch. Những bụi chuối xiêm rậm rạp bên móm doi và nhìn đâu cũng thấy cỏ ống phòn phơn, Đồng Dung là cái túi chứa phù sa, ngày trước cây có lưu niên đã hết sức che chở cho dân kháng chiến thì bây giờ, chính chúng lại làm cho thời hậu chiến nặng nhọc và khó khăn ra. Có tiếng ai gọi Tiệp trong cái quán nước không vách xế kia, thì ra là Quý, như Quý vẫn đây từ rất lâu để đợi nàng. Quý rời chiếc bàn con cốc khom người bước ra khỏi mái quán, tránh sang bên ra hiệu cho Tiệp thấy một người đàn ông ngồi cùng với mình trong đó:

- Tiệp lên đò một hồi thì cái ông tên Dính đó bước xuống, cứ hỏi bà chủ đò có cô nào tre trẻ, nhon nhon, đẹp

đẹp, tóc hình trái táo vầy vầy đi vô Đồng Dũng không? Tôi
ngứa miệng tôi hỏi, thì ra ổng kiếm Tiệp thiệt. Bà làm gì mà
có người từ Hà Nội theo dấu vậy?

Quý đã khác hơn ban nay, gần gũi và bồ bã.

Quá đỗi tò mò, Tiệp bước vào gian quán một mái
thấp hèn và như không tin vào mắt mình. Đã tám tháng kể từ
buổi chiều mưa giông ở Điện Vàng, mái tóc của người đàn
ông đã phủ ớt trở lại, chiếc túi giả da vàng vàng hư khóa
sòn hơn, chiếc áo blu-dông màu kem thật sự ngã màu cháo
lòng, chiếc quần phẳng đã rách một bên gối, chiếc điều cày
cũng không thể không tróc lở và gương mặt cũng hóp đi, có
phần khổ hạnh. Người đàn ông tên Đính vẫn ngồi trên ghế
cóc, hai cùi tay tì lên đầu gối, yên lặng trũng giòn nhu thế
đang tận hưởng vẻ sững sờ của cô bạn mà mình đã thất lạc
vậy. Tiệp ngồi sà xuống chiếc ghế trống của Quý, vui mừng,
bối rối:

- Em không ngờ, không thể nào ngờ anh em mình gặp
lại mà lại có thể gặp ở nơi khỉ ho cò gáy này!

Người đàn ông để nguyên những ngón tay vuông dưới
vòm mũi nhưng ánh mắt thì không né được ngất ngây:

- Cô em thấy tôi săn lùng có giỏi không? Như là có
trời mách ấy chứ!

Tiệp không dám nhìn lâu vào đôi mắt nâu nâu ma lực
ấy. Ngoảnh nhìn ra chỗ mờm doi, nàng thấy Quý đứng lom
khom bên mép bờ chuẩn bị bước xuống một chiếc ghe tam
bản đi chèo. Tiệp xin lỗi Đính rồi chạy ra chỗ đó. Quý đã
đứng trên mũi ghe, ý tứ:

- Tôi quá giang ra kinh ĐỨng. Tiệp cẩn trọng, dùng để
sờ sẩy nữa nuga!

Nếu trên đời có cuộc chia tay nào giản dị, ít lời mà ray
rứt nhất thì chính là cuộc chia tay của nàng và Quý trua đó,
Tiệp nghĩ và bồn chồn quay lại với người đàn ông không
thể gọi là xa lạ nữa, trên kia. Chị chủ quán lêu đêu cứ phải
cui cui như thể trời dày dưới mái lá thấp, chị bung túi hai
trái đưa tươi ống hút bằng nhựa tái chế đục đục vàng vàng.
Khăn rắn hai mồi trên đầu, chị ta không lúc nào rời ánh mắt
tò mò trè con khòi hai vị khách qua là quá xa lạ với cái móm
doi nhiều cỏ ống của chị.

Giọng người đàn ông bứt rút:

- Tôi lần ra được Tiệp là nhờ cái truyện ngắn mới
đây của Tiệp. Tôi gọi điện cho chủ tịch Hội, thì ra tay nhà
thơ đó là tác giả mà hồi xưa tôi từng viết một lá thư chúc
mừng khi anh ta vừa có một chùm thơ trên đài phát thanh
được giới thiệu là từ Tuyến đầu Tổ quốc gửi ra. Sau thống
nhất, tay này ra Hà Nội đi tham quan Liên Xô, nghe nói có
lùng tôi mà không gặp. Như là đuổi bắt nhau. Không hiểu
sao sau chuyến bị són tóc năm ngoái, tôi lại muốn đi một
chuyến thật kỹ trong này, không phải Tiệp nợ tôi như Tiệp
viết mà tôi nợ Tiệp, thật không ra sao khi tôi rời mẹ con Tiệp
trong tình trạng hôm đó. Tôi quá ức vì chuyện mái tóc, cuộc
đời tuy chưa bao giờ hào phóng nhưng cũng chưa bao giờ
xúc phạm tôi một cách thê thảm như vậy, chưa hề. Sau này
người giàn thì tôi lại thấy mình tệ, quá tệ, làm sao mà tôi lại
bỏ lửng Tiệp một thân một mình với hai đứa nhỏ và một núi
đồ như vậy? Thật không thể tha thứ được!

Sự bộc bạch khá là nhiều lời của người đàn ông khiến Tiệp tờ mờ hơn. Nàng chán chím cười và biết mình trông rất dễ ưa vì ánh sáng bên trong vừa được thắp lên:

- Ông anh còn chưa cho biết danh tính kia mà!

Người đàn ông ra hiệu cho Tiệp cùng uống nước dùa, không khí bè bạn tươi tắn, chòng chành:

- Tôi là Dính, Nguyễn Viết Dính. Có lẽ tôi viết văn từ hồi Tiệp còn chưa đi võ lồng. Làm khách chở Hội một ngày đêm, ngồi mấy giờ tàu đò với anh bạn Quý ban nãy, tôi biết về Tiệp nhiều hơn Tiệp tưởng đấy!

Tiệp làm nghiêm nhưng trong lòng không khỏi rộn ràng. Dính tiếp tục:

- Tôi ký với một nhà xuất bản ngoài đó một tập bút ký về vùng sâu vùng xa của miền Tây. Ban nãy tôi nói tránh với ông bạn tên Quý là đi tìm Tiệp để mời tham gia cùng. Người đó có phải là con trai của chú Tư gì đó trong một truyện ngắn trước đây của Tiệp không?

Tiệp im lặng cảnh giác với kiểu hỏi áp sườn và khó có thể thoát. Nàng bắt đầu thấy rõ là mình được tìm ra không phải để mời viết vài bài ký cho một tập sách gì đó.

- Thôi, mình cứ xưng hô thân mật cho thuận đi. Nếu em nhận lời tham gia viết thì chương trình của ông anh thế nào?

Một bàn tay đưa ra trên mặt bàn để Tiệp nắm lấy, một cái liếc nhanh hí hùng khi thấy chị chủ quán chạy đi về phía cầu khi vì việc gì đó, một trái dùa ngá nghiêng khiến nước ọc ra nền đất rồi bất thản Dính bước vòng sang ôm lấy vai nàng, cả người anh như bùng nổ vì nãy giờ bị kềm nén:

- Thế là tìm thấy em rồi. Không thể nào ăn ngon ngủ yên nếu chưa gặp được em!

Tiệp so người, thấy sợ chứ không thấy thích dù nàng rất muốn được khóc lên:

- Em không sao, em bình thường rồi mà!

Hình như đã có một chút a tòng của nàng. Toàn thân nàng như được rót vào một thứ năng lượng, rạo rực, ấm áp, khiến muôn được vui tươi và hành động. Dính xoay nàng lại, để cả hai tay lên vai nàng, nói thêm:

- Hai đứa nhỏ thế nào, anh nhớ rất rõ hình ảnh con gái em, nó là bàn sao ngộ nghĩnh của em.

Rồi không thèm nghe trả lời, Dính quay lại trả tiền nước, tự nhiên cúi xuống uống hết chỗ dừa của Tiệp và cũng hết sức tự nhiên, bá vai nàng bước lại chỗ móm doi. Nàng không từ chối sự đụng chạm trai gái ấy, bồng bèn thấy mình như đang được dìu đi vào một miền phiêu du chưa biết và tình cảm bột phát ấy cũng chưa thể gọi tên.

- Minh sẽ đi đâu đây? - Nàng hỏi và muốn phì cười vì nhớ lời Tuyên: Có thì đú đòn chớ công tác mẹ gì! Thế nào cũng tòi ra một thằng nào đó nữa cho coi!

Dính khuỳnh tay lên hông ngắm nghĩa mặt khenh xáng vàng chói nắng trưa và những giề lục bình bông tím trôi từ hướng Cầu Quay xuống:

- Chúng ta đi lang thang, không dựa vào ai hết!

- Rồi ăn ngủ đâu? - Tiệp hì hò dung minh sẽ phiêu lưu như một con mèo bát cồn.

- Thế những chiếc thuyền chở lá chở mía lên xuống kia đi đâu?

- Họ đi đâu mà chả được!

Dính bồn chồn như một gã trai bốc đồng hết cỡ.

- Vậy thì mình vẫy họ, quá giang, trôi lên, trôi xuống,
đi dọc hay đi ngang thì cũng là đi thực tế chứ sao!

Tiệp chủ động vẫy một chiếc tàu đò tài nhì từ Cầu
Quay vừa trờ tối:

- Em là thồ công, anh phải theo em. Em sẽ đưa anh tới
chỗ em bắt đầu thời ở cứ rồi mình sẽ kết thúc chuyến đi chỗ
nghĩa trang chú Tư Thợ ba của Quý năm.

Cả hai khấp khởi tìm thấy cà mẩy ghế băng trống
giữa lòng vỏ. Đò tài nhì, trời đã quá trưa, hành khách thưa
thớt và có vẻ ngái ngủ. Chiếc đò thật ngon đà giữa dòng
kênh xương sống ít bị lục bình quấy nhiễu như những con
kinh nhánh Tiệp đi ban sáng, nga ngẽ và rau dừa rau ngổ
hoang hai bên bờ được khai thông khiến mặt kênh rộng như
gấp ba lần hồi xưa. Vẻ háo hức trai trẻ của Dính với những
mét kênh, những cái cây, những nếp nhà, những ngã ba ngã
tư liên tiếp của mạng nhện kênh rạch Đồng Dương khiến
Tiệp có cảm giác mình đang dắt tay một người thanh niên
trong giấc mơ thời thiếu nữ và cả hai đang đi ngược thời
gian, ngược cả quá khứ và lịch sử để tìm lại những thứ mà
mình đã để quên ở đâu đây. Nàng kể với Dính về gia đình
người nông dân đã cho nàng tá túc hồi mới đi cù, lúc đó cơ
quan còn ở chung với dân, mười bốn tuổi, cô thiếu nữ Tiệp
phải bồng em nấu cơm giặt giũ cho chủ nhà để ăn những
bữa cơm mạnh miệng, nỗi thèm nhớ gia đình không đáng
kể bằng thèm được ăn những cây mía tím trong vườn họ,

thèm mọi thứ và nàng đã cùng với chị Mười trong tổ - chị phải ở rải trong một nhà khác - đã níu tay nhau lén hai vị chủ nhà đi mua bánh lá dừa của một gia đình chuyên sống bằng nghề gói bánh, những cái bánh không nhân vừa chín tới nóng hổi hồi đó đã cứu Tiệp khỏi nỗi thèm nhớ những thứ khác, cũng có nghĩa là cứu Tiệp khỏi một cuộc đàو ngũ thảm hại. Nàng kể và kể, say sưa, mọi chặng đời ở cù, dĩ nhiên không thể thiếu chú Tư Thọ, chị Nghĩa và Hai Tuyên. Khi chiếc tàu đò đột ngột tốp máy ghé vào thì nàng mới hay mình đã đi tới cuối bến, quá xa nơi mình định ghé vào.

Không sao, không việc gì, Dĩnh hăng hái trấn an và chủ động vẫy một chiếc ghe chờ mía đi ngược trở lại. Hóa ra không chủ ý, hai người vẫn phải đi theo phương án đầu tiên, trôi lên trôi xuống, đi dọc và đi ngang. Tiệp thấy một sức mạnh rù rẽ mãnh liệt ở người đàn ông đi cùng, anh ta đã gây cho nàng cảm giác muốn đi, muốn khám phá, muốn phiêu bồng, bên nhau, chân trời góc biển. Và nàng cũng thấy rõ ràng thế là lần này Tuyên và nàng lại xa thêm, xa mịt mùng dù nàng chưa thấy cái bến mới là đâu cả.

Không một lời thông báo, không một lời cáo lỗi, cuối cùng đám hành khách lóng nhóng trong phòng chờ mới được mồi ra máy bay. Dính hay nói rằng văn hóa thương nghiệp độc quyền đã khiến cho thần kinh xấu hổ của người ta bị tiêu diệt và để đáp trả, trẻ con cũng không biết xin lỗi và cảm ơn và cút thế, người mình cứ nhảng nháo và văng tục ở mọi chỗ để bày tỏ thái độ.

Túi xách “made in Sài Gòn” rẻ tiền mau hỏng đựng quần áo, một chiếc túi phụ nữ đeo vai màu đen cũng mới mua, tay kia là túi quà của bà má An Khương nhờ mang ra Hà Nội cho con gái, Tiệp đi như chạy theo mọi người để leo lên chiếc xe buýt chuyên dụng của Hàng không Việt Nam. Chiếc TÙ già cũ nôm máy săn trên đường băng hiu quạnh của sân bay Tân Sơn Nhất một thời vang bóng, nơi ngày xưa Tiệp được cô Ràng cho đứng thẳng lên bên cảng xe thồ mò để nhìn vượt qua tường rào “xem cho biết” hồi hai cô cháu đưa quýt cam vườn nhà lên Sài Gòn. Năm đó, năm nàng mười tuổi và lần đầu biết Sài Gòn đó cũng chính là năm Dính có đứa con đầu, một cậu đích tôn “chỉ cần nó ăn phải

sạn thì cả họ hết hồn!”. Cái mốc nào trong đời mình nàng cũng đèn so với Đính để thấy lúc ấy, một người đàn ông chưa quen biết đang đi vào cái chặng nào và cũng để thấy khoảng cách so le ngộ nghĩnh của tuổi tác. Năm Đính cưới vợ thì nàng tam tuối, nếu là người cùng xóm chắt chắt lúc đó cô bé Tiệp - có thể còn đánh trân - sẽ chạy đuổi theo cô dâu chú rể để hò la và có còn khi chạm tay vào áo cưới của cô dâu nữa. Năm Đính có đứa con thứ hai thì nàng còn chưa lên cữ, còn chưa biết kinh nguyệt là gì và khi Đính sinh đứa con thứ ba thì nàng chưa mồ côi chú Tư Thọ, dĩ nhiên lúc đó giữa nàng và Hai Tuyên chưa có cái công sự ngập nước dưới gốc cây trâm bầu. Năm bảy lăm, Đính làm gì, thật sự nàng không dám nghĩ thêm để khỏi phải hình dung cảnh trăng mật của vợ chồng người ta, như mọi người, như mọi đời trong những ngày ngất ngây của phe chiến thắng.

Chiếc TU thở hơi lạnh mù mịt, chỉ thiếu tiếng phì phò là giống hệt đầu máy hơi nước xe lửa. Sếp nhà thơ chưa lần nào chính thức ủng hộ chuyên tình ái của Tiệp nhưng anh hay tìm cách nhắc Đính, hay tìm cách cho nàng biết tin từ Hà Nội và lần này thì thông cảm ra mặt: “Anh cho em nghỉ phép đi tham quan Hà Nội một chuyến cho biết. Chờ tôi Hội nghị nhà văn trẻ thì lâu. Đi máy bay đi, cũng để cho biết, thanh toán công lệnh vé nằm xe lửa nhưng anh sẽ nói công đoàn bù thêm bằng tiền làm kinh tế của cơ quan. Đi đi, cô em, một công đôi việc, nhớ quan sát kỹ mọi thứ, nghe!”. Kiểu thu xếp này không chỉ vì liên tài với nhau hay vì quan hệ riêng tư, anh thường ứng xử với người này người khác

bằng thiên hình vạn kiều một phần là để đỡ gạt lại chuyện anh hay bung bê thơ phú cho Hai Khâm và mấy anh thường vụ khác. Nhưng sếp cũng chính là người đưa đầu chịu báng khi bật đèn xanh cho Tiệp mang con tới ở trong trụ sở cơ quan, cứu nàng khỏi cuộc chiến tranh dai dẳng với Tuyên để “cả hai dành thời giờ cho việc lớn.”

Trời sắp tối, Hà Nội hiện ra dưới cánh máy bay như một sa bàn nhỏ bé khiêm nhường vì thiếu điện. Sông Hồng sau trung thu hẹp và dịu đi, nhiều sức liên tưởng như mọi dòng sông nhùn từ cửa sổ máy bay. Sân bay Gia Lâm còn làm nhiệm vụ sân bay chính, vương quốc của cỏ ống - lại cỏ ống - và quá khiêm nhường so với thủ đô và so với Tân Sơn Nhất. Cỗ xe buýt phải nói là khá khả nghi về sự sạch sẽ chờ hành khách của Viet Nam Airlines đi chầm chậm qua cầu Long Biên, Nhà Bác cổ, Nhà hát Lớn rồi Tràng Tiền, những con đường tĩnh lặng, trầm buồn dưới ánh đèn đo đò một trăm hai mươi oát. Đám hành khách cán bộ trên xe cũng lần đầu ra Hà Nội xì xào thất vọng, họ chỉ cho nhau nhìn thấy một đám đông nhu họp chợ trên một đoạn via hè vung vãi rác kem que, một ngài đại úy quân phục quân hàm hăn hoi đi từ trong chỗ xếp hàng ra vừa đí vừa mút một cách rất là nhịp nhàng cả hai que kem trên tay như một anh hề tung hứng. Bờ Hồ, trái với những người đi cùng, Tiệp thấy hơi tối tối thì chiều sâu lịch sử của hồ Gươm như lung linh hơn qua mặt nước thăm đèn dưới bóng cây. Hà Nội, Hà Nội triền miên trong những câu chuyện không mệt mỏi của Dính, từ những ngày đầu anh ở trường Thiếu sinh quân Khu Bốn ra

và đã cùng một người bạn thay phiên công kênh nhau trong một cuộc mít-tinh để được thấy bác Hồ và tướng Giáp, Hà Nội đã làm anh ngẩn ngơ nhiều đêm với “dáng kiều thơm” trong những tà áo dài thoát tha của những cô gái “nèn nã nhất nước”, rồi Hà Nội thành nhà, thành quê hương thứ hai của “chợ” cùng với ba hay bốn chục phần trăm gì đó đã đưa *nhiết* và kẹo Cu-đu ra và đã thành dân “nhập cư thành đạt”, Hà Nội có nỗi đam mê trai gái và rồi lần lượt những đứa con chôn nhau cất rốn ra đời, Hà Nội tinh hoa văn hiến, tinh hoa tính cách và giờ thì “Hà Nội đã cơ bản hoàn thành xong quá trình luộm thuộm, cũng như mấy ông lâm nghiệp đã cơ bản phá xong rùng!” Ngày xưa, hồi chưa gặp Đính, Hà Nội thiêng liêng trong Tiệp qua con đường duy nhất là chiếc radio Toshiba nàng mang bên mình thời ở tú, sau này Hà Nội đồng nhất với nhớ thương vì nó cất giữ Đính, Hà Nội như một thứ ma lực từ xa nhưng khi đã chạm chân lên nó thì lại thấy sợ hãi vì không lường được nó ẩn chứa những gì, giả dụ như nàng và Đính có còn gặp lại trong hương vị của một năm trước thì Hà Nội bao dung hay bất trắc, săn đuổi hay chở che? Chỉ thấy cây và cây nghiêm cẩn như những lão làng, nàng thấy mình bỗng thật sự nhỏ bé và bơ vơ như con cá nhỏ vừa cá gan tìm về cội nguồn nhưng không biết sẽ xoay sở ra làm sao nữa. Liệu Đính có linh cảm nàng đang ở rất gần anh, nếu không có nhiều ngày im lặng trắc trở vừa qua thì chắc chắn anh sẽ có được nàng ngay lúc này.

An Khương hiện ra dưới bến xe buýt, mái tóc suôn suôn rẽ ngôi giữa, hai quầng mắt khắc khổ, cái miệng hô hô ít khi cười nhưng giọng nói thì thanh tao, thánh thót:

- Tiệp thấy em ngoan chưa nè? Lệnh phải ra đây đón là đi liền, chầu chực từ chiều tối giờ, bộ máy bay cất cánh trễ hả?

Tiệp lao xuống vòng tay mảnh khảnh của cô bạn đúng chỉ chấm vai mình. Nếu người ta phải nén như thế nào để thành một viên phấn thì An Khương cũng được nén như vậy. Cuộc làm quen để khởi đầu một tình bạn của họ hồi đó thật đặc biệt: trong lúc Tiệp đẹp xe vòng vòng thị xã để tìm mua heo con, tình cờ nàng nhìn thấy một mảnh ván ghi thử nàng đang cẩn dụng trên một chiếc ghế dựa để ngoài cánh cổng sắt của ngôi biệt thự thừa hoa giấy và thừa cà vẹ đường bệ một thời; một cô gái nền nã mặc bộ đồ vài bông đứng giữa bầy heo con trên vuông sân chắc đã từng là nơi diễn ra những bữa cocktail tràn trề, sự ngạc nhiên ở Tiệp dành cho lũ heo đẹp và cô gái con nhà là ngang bằng nhau. Sau cuộc mua bán nhanh chóng hôm đó, cả hai lại gặp nhau ở trại viết nhờ tài xoay xở của sếp nhà thơ, họ đã bổ vào nhau vừa cười vừa làm thân ngay, một người chân đất đi từ trong ra, một người tùng xe đưa xe đón và đang là ngôi sao của khoa sinh ngũ trường đại học, đúng hơn, họ dễ thân nhau vì họ thương thời hậu chiến cay cực của chính mình, vì vậy mà họ dễ động lòng với người khác.

Dưới ánh đèn kham khổ, họ đẩy nhau ra để ngắm nhau:

- Tiệp bầy giờ buồn buồn, ráo mà ừng, thấy muôn nhảy vô xin chết lắm!

- Khương sao, học hành vất vả, thời tiết khắc nghiệt, coi chừng lấy được bằng cao học thì tàn luôn!

Khuong méo miệng cười, chớp chớp mắt:

- Ủ, em ở ký túc xá, có hôm lạnh quá phải xin giấy vụn đốt lên sưởi. Mà chỗ trường em dã man lắm, mỗi lần một đứa muốn tắm hay đi vệ sinh là phải có hai chục đứa đứng cạnh hai đầu, phân nửa thời giờ phải để vô chuyện ăn ở với vệ sinh cá nhân. Mà thôi, em học cũng được nửa chặng rồi. À má hỏi gì cho em vậy?

Như một kẻ đói khát đánh rơi hết dấu ấn của biệt thự, hoa giấy, xe đưa xe đón quần là áo lượt, An Khuong vồ lấy túi quà Tiệp đưa, đặt nó xuống vỉa hè lục lợi ngay:

- Thuốc tây, lạp xưởng, thịt chà bông, xà bông tắm. Trời ơi chết em rồi, không có kem đánh răng sao? Nữa Tiệp về Tiệp nhớ để lại kem đánh răng cho em, nghe!

- Cả Hà Nội người ta không đánh răng sao? - Tiệp hỏi dồn, không hiểu làm sao nên nói. Nàng chợt thấy tủi thân vì mình không có tiền để mua gì cho bạn và những thứ hàng phân phối theo lương thì ngoài thuốc lá đen có thể đưa ra chợ trời đổi lấy vài thứ khác, còn thì mấy mẹ con phải nhờ vào chị Mỹ Nghĩa từ lâu. Trước khi đi, nàng phải tháo ống kem cũ ra bóp vào đó một ít, loại kem “bột là chính” và để lại ống kem nhiều ở nhà cho lũ nhò và Hiếu Trinh. Nàng không ngờ An Khuong lại cần kem đánh răng hơn cả thuốc men, thịt thà và xà bông tắm.

- Không sao. - An Khuong đứng lên cười bà là - Không sao, em súc miệng bằng nước muối cho chắc răng. Mà muối cũng phân phối, phải tiết kiệm từng hột. Tiệp đứng băn khoăn, em phải có cái bằng thạc sĩ này. Dân Hà Nội họ chết

sống với chuyện học, họ nói dân trong mình thời tiết nuông chiều sản vật thừa thãi nên thích ăn hơn thích học.

Tiệp cười xòa:

- Thì ai cũng có một cái miệng. Người Nam hay ăn thì thôi nói, người Bắc hay nói thì ít ăn!

An Khuong phát vào lồng nàng, đột ngột như một *em-xi* trên sân khấu:

- Cái anh Đính của Tiệp thì ăn hay nói? Đây, xin mời Tiệp nhìn vô chỗ tối nhất dưới bóng cây kia kia!

Một bất ngờ có thể đảo lộn tất cả chứ không như chuyện cái ống kem đánh răng. Có lẽ nào, linh tính hay là một sự xếp đặt dai dẳng bí ẩn nào? Nàng bỗng thấy bùn rùn như bỗng dung bị kiệt sức, vũ khí của nàng là hờn giận, nghi ngờ, cật vấn, giờ mới nghe hơi hướng của “đối phương” mà đã không còn chút nhuệ khí nào và chỉ muốn quy hàng. Nàng và Đính đã không liên lạc nhau từ nửa năm nay, đúng hơn là năm tháng mười chín ngày, một nguồn tin từ Hà Nội đến tai sếp nhà thơ của nàng rằng Đính hẹn nàng ở kiếp sau - nhưng nàng thấy còn lâu nàng mới kết thúc cái kiếp này. Nàng lập tức thu ra báo rằng nàng đã ra khỏi nhà, như thể muốn đi thì phải nhắc cái chân lên, nàng cũng yêu cầu Đính nên dừng lại ở phía anh, nàng sợ sự bài hoài của tuổi tác, nàng ngại nhiều khẽ và nói thật, nàng không tin người đàn ông có thể bỏ được một người đàn bà nếu chị ta chầy ch組織 quá. Đính thu vào, lá thư chỉ có mấy dòng vén vẹn: “Anh tin vào tình yêu của mình. Anh cũng tin nếu em có lấy chồng thì sớm muộn gì em cũng sẽ ngoại tình với anh!” Sau đó Đính

im lặng, sự im lặng ngoan cố, kiêu hãnh và chì chiết kiêu anh. Thỉnh thoảng Tiệp bắt gặp hình ảnh của mình trong những sáng tác mới của Đính, những con chữ buồn, run rẩy và vẫn rất là lảng漫 cung kiêu anh. Nàng cũng thường bắt gặp cả những con nhó quay cuồng trong lòng mình vào những trưa, những chiều, những tối, những con nhó từ trên không trung ập xuống như một tia điện, vật vã, thao túng và nàng biết đó chính là thần giao cách cảm như người ta vẫn nói. Dù vậy, nàng biết giữa hai người là sự cách trở lớn hơn cá chiến tranh và vĩ tuyến, một khoảng cách tuyệt vọng nên nàng không thiết kế cuộc gặp ngay với Đính. Nàng dự định sẽ đến chỗ An Khuong, sẽ lắng nghe bạn bè của Đính và rồi thế nào cũng có “cuộc gặp gỡ lịch sử” vào phút chót. Giờ thì mọi chuyện sẽ diễn biến theo thiết kế của Đính, anh mà đã muốn thì nàng không quay ra được. Hà Nội không có những thầy thông giáo lầm le bộ luật ném đá như ở tinh nhà nhưng Hà Nội có sự nguy hiểm của dao kéo và cá a-xít dù Hà Nội là Đính, của Đính. Nếu Đính không sợ thì nàng phải sợ cho chính mình, vì nàng là người mẹ của hai đứa con, nàng cần có mạng sống để nuôi dạy chúng nên người.

Giọng An Khuong thánh thót lăng xăng:

- Vừa nhận được thư Tiệp viết cho em thì anh Đính bỗng dung ghé qua, như có trời xui đất khiến. Em buộc phải cho anh xem thư, vậy là khi em có mặt ở bãi xe này thì anh đã lù lù đây rồi.

Người đàn ông “trời xui đất khiến” của Tiệp đứng dưới vòm cây tối, trên nền vỉa Bờ Hồ, hai tay khoanh trước

ngực, tự tin một cách lì lợm vào trò giấu mặt kiểu thanh niên của mình. Trong tiếng cười khúc khích đồng lõa của An Khương, chính Tiệp là người phải bước tới. Nàng nhận thấy Đính già sụm đi như đã thực sự trồi lên từ địa ngục: mái tóc trẽ nǎi bạc phùng phùng, gò má nhô xương và người như cao lên, mảnh khảnh.

Đính bước dài lên, dang tay một cách tình tú, ôm chầm lấy nàng. Tiệp cúi mặt né tránh môi Đính, nàng biết Đính sẽ hôn vào môi ngay dù có An Khương hay bao nhiêu người đi nữa. Người anh ám súc, nóng rẫy nhớ thương và sung sướng. Tiệp kêu lên:

- Đồ đạc lịch kích quá, máy bay trẽ giờ nhộm nhoạm quá!

Đính chòng chành.

- Khổ, độc quyền thì họ có tôn trọng ai! Biết là máy bay muộn giờ nhưng anh với An Khương cũng thót tim. Sao, phờ chứ, phờ để mừng chị Tiệp em nguyên đai nguyên kiện mà không có cái đuôi nào để anh bị ra rìa, An Khương nhỉ?

An Khương cười hí hí, ghé tai Tiệp trong lúc Đính cúi xuống mở khóa chiếc Mobylette và chiếc xe đạp mìn ni khóa chùm vào nhau trên vỉa hè:

- Bộ dạng này thì chị chưa theo em vô trường được đâu. Anh Đính ánh đang tìm cách ăn tươi nuốt sống chị đó.

Lại cười, chất giọng trong veo như một niềm an ủi, kèm theo bộ mặt đỏ bừng vì gái tân mà nói chuyện ăn tươi nuốt sống. Cảm xúc của thịt da tim óc tưởng đã bó rọ được rồi, bỗng xổ ra như một con thú sống chuồng khiến Tiệp

thấy mình ngầy ngòi với cái mùi đàn ông của Đính ngay bên cạnh, không có một gang tấc cách trở nào.

An Khuong là típ người có thể quên ăn và quên cả tuổi tác để học hành và bằng cấp, cũng như bà má thành thị của cô ta sẵn sàng đánh đổi ngôi biệt thự thơm tho ngày nào để chuộc lấy mùi phèn heo vậy. Nhưng khác với Hiếu i rinh, khi thấy cảnh Đính và Tiệp sóng sánh với nhau thì cô nàng cũng sóng sánh theo, như là bị nhiễm điện, chứng tỏ trái tim kia không hoàn toàn thứ lý lẽ mô phạm.

Đính chủ động cầm túi hành lý của Tiệp mang lên ghi đồng xe của mình. An Khuong có ý ngăn:

- Để chị Tiệp ngồi bên em cho an toàn đi.

Đính lưỡng lự:

- Nhưng trước sau gì chị của em cũng phải đi với anh kia mà!

An Khuong lập nghiêm:

- Chừng đó tính sau, em sợ cảnh bị túm rồi đánh ghen ngoài đường lắm! Khi có em thì em phải bảo vệ chị Tiệp. Anh nói địa chỉ quán phở rồi chờ đồ đến đó trước đi!

Đính đành nghe theo, miễn cưỡng:

- Thì anh chờ đồ, còn người thì cho em muộn cho tới lúc tối hẳn. Mình thận trọng vẫn hơn!

Tiệp nhìn xuống dòng xe đạp dưới lòng đường, kêu lên:

- Miền Bắc thiên đường, thiên đường là xe đạp phải có biển đăng ký vậy sao?

Đính cười khó khăn:

- Em bị mấy ông nhà thơ đi bằng xe Vôn-ga, sống bằng cửa hàng riêng ở Tôn Đản lừa rồi em ơi! Xe đạp còn có

bien đăng ký thì em hình dung, con người còn bị kiểm soát
tới mức nào!

An Khuong đế vào:

- Anh mà viện lý bị trói tay trói chân để treo chị Tiệp
thì coi chừng mất như xe đạp để ngay Bờ Hồ đó nghen!

Đinh nói một hơi:

- Anh đâu có viện lý. Thằng con lớn đi du học Đông Âu, thằng thứ đang ôn thi đại học, tụi nó mà nổi loạn thì mẹ anh chôn sống anh. Anh có chẵn chừ có thỏa hiệp nhưng anh không đầu hàng. Và lại, phần chị Tiệp em đã xong đâu!

Tiệp đi nhủn nhăn theo hai chiếc xe để sang bên kia đường. Nàng nhớ hôm nàng dọn ra riêng, một ngày bình thường sau sự kiện Đồng Đứng một năm. Sau khi cầm được tờ giấy có chữ ký của Tuyên “cho phép vợ tôi ra khỏi nhà”, (sếp nhà thơ yêu cầu có cái giấy đó), nhân lúc Tuyên đi làm, nàng lặng lẽ kêu hai chiếc xe ba-gác đến nhà chờ đò đạc lên trụ sở cơ quan. Quần áo của hai mẹ con, tủ sách, vài cái soong vài cái thau, mớ gia dụng lèo tèo trông buồn thảm, đáng giá nhất là chiếc tủ lạnh để làm đá nuôi con gái, lâu dài sẽ nuôi cả Vĩnh Chuyên vì Tuyên sẽ đi Học viện và sẽ bận nhiều trọng trách lớn. Nàng để lại cho Tuyên gần như tất cả, tivi, xe máy, nồi cơm điện cùng với Vĩnh Chuyên để trước mắt Tuyên đỡ mất thăng bằng. Nhưng nàng đã không đành lòng khi hình dung Vĩnh Chuyên sẽ tha thẩn mỗi khi đi học về mà cửa nhà vẫn khóa, thế là nàng đưa con trai về chỗ mới luôn. Buổi trưa đó, Thu Thi và Vĩnh Chuyên nằm ép bên nhau trên chiếc giường nguyên là giường khách của cơ quan

trong căn phòng nhỏ như một gian bếp nhà cũ và chúng đã nín thở mỗi khi nghe thấy tiếng chuông ở tầng dưới. Ông lão họa sĩ già độc thân ở khuất sau cầu thang lèp xẹp ra mở cửa, tiếng chân người đi lên và Tuyên xuất hiện, cả bốn người đều nín lặng như trên một sân khấu lúc căng thẳng nhất. Được mẹ chuẩn bị tinh thần sẵn, Vĩnh Chuyên bước xuống giường lặng lẽ đưa tay cho ba dắt về. Nếu không có Thu Thi thì nàng đã không để Vĩnh Chuyên về với ba nó, nhưng Thu Thi là Thu Thi, Vĩnh Chuyên là Vĩnh Chuyên, không đứa con nào có thể thay thế cho đứa nào trong lòng mẹ, tình mẫu tử không chật nhưng nó nhiều ngăn, các đứa con bình đẳng nhau trong những cái ngăn đó mà nếu có một cái ngăn bỗng chốc trống đi thì nó sẽ sụp xuống thành một nấm mồ chứ không thể lấp đầy bằng ai khác. Vĩnh Chuyên đi xuống cầu thang, tiếng dép lóc cộc của nó dồn lên gan ruột nàng, nếu không có Thu Thi chắc nàng đã lao đầu qua cửa sổ. Nàng và con gái ôm nhau khóc lặng, bắt đầu cho rất nhiều lần khóc vì xé lẻ, chia ly sau này. Thế là nàng đã dấn lên, nàng đâu có chờ đến khi con vào đại học, nàng đã ra khỏi cái nhà ấy vì cuộc sống dài lâu của mình với cái rơ-moóc các con, lúc đó nàng đâu có thấy Dính, thậm chí anh đã muộn hẹn nàng ở kiếp sau, Dính xa vời, mất hút, nhưng nàng vẫn cứ bước đi vì chính mình, phía trước. Ít lâu sau Vĩnh Chuyên chạy về với mẹ vì “ba hay dẫn con đi nhậu nhà chú này chú kia, thức khuya muỗi cắn quá”, sau đó Thu Thi chạy về “đôi ca” cho đến khi “ba có cô gì đó ở cơ quan hay lui tới thủ thi, thôi thì con về với mẹ để ba có người khác cho rồi!” Sau đó nữa,

Tuyên đi Học viện chính trị, chính thức đặt chân vào guồng máy đầu tình còn việc ly hôn với nàng thì anh ta nhát gừng: "Anh thấy chưa cần thiết!" Tại sao nàng chưa xong thủ tục với Tuyên thì Đính vẫn dám chân tại chỗ?

Câu chuyện bắt đầu hơi sớm do mồm miệng và sự sốt ruột của An Khuong. Không khí ngập ngừng, vuông măc. Đính già là:

- Các em thấy chiếc "Cá Xanh" này có làm đắng cǎp của anh nhích lên chút nào không?

An Khuong cao giọng cười:

- Cái thứ mà vợ anh gọi là đống sắt vụn đó ha?

Nhắc tới vợ, Đính im lặng, trầm mặt khoát tay ra hiệu cho hai chị em lên xe đi trước.

Dọc đường, An Khuong cẩn dặn:

- Anh chị phải cẩn thận, phụ nữ ngoài này khi đã dứt dǎn thì không biết đường nào mà lẩn!

- Em có được anh Đính rủ tới nhà lẩn nào chưa?

An Khuong ngoảnh lại khiến ghi-dông chao đi, chiếc xe suýt mang vào ghi-dông của một xe khác, người đàn ông đi cùng chiều cũng chao về phía trong và lập tức một câu chửi rất tục văng ra.

- Rồi Tiệp sẽ thấy người ta hung tợn như thế nào. Chật chội, khổ cực, thiếu thốn, bất mãn quá mà! Nhà anh Đính ha, em chỉ biết chung chung ở khu đó, có gan trời thì ánh cũng không dám mời em về nhà!

- Sao vậy?

- Chị chưa biết chuyện ánh bị túm ngoài đường rồi công an phải tới can thiệp sao? Lần đó, đâu cũng mới đây

thôi, ành đèo bà nào đó chắc là đi quá giang trên chiếc Cá Xanh mới mua, bà vợ đi đường bất gặp, vậy là àm ī cà một đoạn phố. Thật tình em thấy anh chị nhiêu khê, em ngán mà cũng thương anh thương chị quá trời.

- Tám gương của chị làm em sợ hãi? - Tiệp hỏi để tránh xa đề tài của Đính và vợ Đính.

An Khương thở dài:

- Em cũng ba mươi rồi, thằng trẻ thì nó chê mà thằng già thì vợ con lùm đùm, nói theo cách nói của ngoài này là ế sưng!

Tiệp bộc bạch:

- Chắc má em lo lắm. Chị có con gái chị hiếu lòng mẹ hơn em.

- Má em không lo chuyện em ế mà lo em chậm tiến bộ!

- Trời! Phấn đấu như em vậy còn chưa tiến bộ sao?

- Cũng tại má em thương bầy em của em. Chúng nó cần em có vị trí lớn trong guồng máy để kéo chúng nó lên. Gia đình em là gia đình gốc tư sản, gia tộc nhiều người theo nguy mà chị!

Tiệp an ủi:

- Minh trong cuộc mình khổ mười thì má mình khổ mười mốt, nước mắt chảy xuôi mà.

- Vụ anh Đính này nữa, gia tộc chị phản ứng sao?

Tiệp cười buồn:

- Giờ thì mới cấm vận thôi, án có nặng hơn lần anh nhà báo một chút. Tái phạm mà, tiền án tiền sự mà. Nhưng cô Ràng chị còn nghe ngóng, chắc chờ chị hồi tâm sau khi Tuyên đi Học viện về.

- Chị thì bị Tuyên treo, anh Dính thì vợ treo, nghe bạn bè anh Dính nói chị ta tuyên bố: Với bất kỳ con nào tao cũng treo hai đứa tới già!

Quán phở quốc doanh chiếm vị trí ưu thế trong một khu tập thể nhiều ngôi nhà vàng và những cái lồng sắt nhô ra lòm khóm. Một đám đàn bà đang chửi nhau ở vòi nước công cộng chìm dưới gạch via hè gần đó. Dính đã tìm đủ một chỗ trên via hè để An Khương đầy chiếc mi-ni vào đống xe đạp dưới tán cây. Cả ba thận trọng bước vào, cùng đưa mắt “kiểm tra an ninh”. An Khương cười lí nhí:

- Minh giống những chiến sĩ trên mặt trận thầm lặng quá!

Dính thở phào vì không thấy ai quen:

- Tiếp thấy An Khương nhiễm bệnh nói chua của anh chưa?

Tiếp gượng cười vì những thông tin ban nãy của An Khương làm nàng thấy như mình đang phơi cái bàn mặt của người sắp bị bắt quả tang, sắp bị hành hung vì cái tội giục chồng người!

Quán phở chắc là có tiếng, mùi than đá, mùi thịt thà lưu cữu, những dây người chen chúc gần như là xếp hàng, đi ăn mà phải trì vai, áp lưng, giơ phiếu như thị trường chung khoán thì Tiếp chưa thấy bao giờ. Và mùi gọi là phở, Tiếp chỉ biết mùi phở làn đầu hồi đi Sài Gòn với cô Ràng. Ở thị xã của nàng phở có nghĩa là nước xương heo dùng chung với hủ tíu, có giá trưng, húng quế và tương ngọt của người Tàu. Sự chênh nhau và khác nhau của các đường vỉ tuyến chăng?

Những chiếc bàn bẩn thiu, nền quán vung vãi giấy ăn và xương xóc, những cô mậu dịch viên áo trắng in chữ mác MDQD xanh xanh hy vọng nhưng mặt mũi cô nào cũng "có vấn đề về lịch sự". Trong lúc An Khương chạy đi bung bê giúp Dính thì Tiệp ngồi ngắt ngứ không hiểu mình liều lĩnh đi Hà Nội vậy là dại hay khôn, sự lấn cấn hồi ở trên máy bay giờ rõ rệt hơn, như có một hột chanh trong miệng. Nhưng nàng không tháo lui được nữa.

Cuối cùng Dính lấy được hai tô phở, An Khương cũng được một, theo sau, những cái tò Hài Dương meo meo và những chiếc muỗng chết cười. Những cái muỗng gợi là thà ấy bị đục một cái lỗ tròn nhỏ ở chồ đáng ra nó phải rất nguyên rết lành để làm một cách trọn vẹn và tốt đẹp chúc năng giúp cho người ta húp được nước phở. Tiệp múc thử nước phở lên, để cho chúng chảy hết qua cái lỗ ấy và lại múc, như một cô bé quá thú vị với trò chơi mới khám phá được. An Khương không thấy lạ nhưng vẫn cười hùa theo. Dính thì bắt đầu bộ mặt nhăn nhó trước khi tượng một câu gì đó:

- Người ta làm thế để chống ăn cắp. Chỉ có những kẻ ăn cắp thành thàm thì mới nghĩ ra cách chống ăn cắp độc chiêu thế này!

- Thứ muỗng này mà cũng bị ăn cắp sao? - Tiệp kêu lên.

Dính nhún vai như một kịch sĩ, An Khương nghiêm mặt buồn rầu không nói gì thêm. Không khí đột ngột trầm tư, cả ba vứt muỗng và cầm cúi ăn, sau nữa thì họ kết luận rằng không ai thấy ngon miệng cả.

12

Đã đến lúc chiếc Cá Xanh “sắt vụn” của Đinh gánh lấy phần việc của nó sau khi An Khuong quay về Cầu Giấy. Đinh dừng lại chỗ vũng tối của cây bàng lăng gần quán phở để cả hai ràng rịt túi tăm:

- Giờ mình đi trở lại trung tâm có chút việc, sau về thằng nhà thằng bạn anh. Hà Nội mùa này dễ chịu lắm.

- Ngoài này cũng có xích lô kia. - Tiệp đê xuất. - Đề em ngồi xích lô tới thằng chỗ bạn anh trước, như vậy an toàn hơn.

Đinh cúi xuống sửa chiếc túi xách ràng trên giỏ xe phía trước đê Tiệp ngồi sau cho thong thả, nói qua quấy:

- May là cô vợ anh không có bạn, không có nhu cầu đến nhà ai nên không sợ cô ta long nhong giác này!

- Nhưng đêm nay nếu phải về khuya thì anh giải thích sao? - Tiệp gặng, làm như không dồn Đinh thì nàng không thở được với nỗi bức rút trong lòng.

- Sao em nghĩ là đêm nay anh có thể để em ở đâu đó rồi trở về nhà?

Quà quyết và như thế tự ái, nói xong, Dính lén yên và ra sức guồng hai bên pê-đan để khởi động. Chiếc xe kêu lèn tè tè, nhó nhé, điệu đàng kiểu Pháp rồi trùng trình vọt lên. Tiệp chạy rướn theo nhưng không kịp, nàng không hiểu sao Dính lại có thể bỏ quên nàng lại, dưới tán cây. Đi đi lại lại, cố nghĩ nhưng không tìm ra lý do, có mấy người đi bộ nhìn áp vào nàng khi lướt qua, rõ ràng họ biết nàng là dân trong Nam ra qua tóc tai, xống áo, túi xách và giày dép, dù dân cả hai miền cùng có chung niềm đau khổ xếp hàng cà ngày thì người trong kia trông cũng tuơm tất hơn vì đời sống dẽ thở hơn. Một hồi Dính quay xe lại, cười chống chế:

- Tướng em cũng lên xe kiểu chạy chạy đuổi theo như dân ngoài này. Đi một đoạn dài không nghe nói nặng gì cả, ngoài nhìn mới hay đã để rời em.

Nếu giữa hai người không có khoảng thời gian im lặng kéo dài suốt mấy tháng qua và những giây phút gặp lại ngập ngừng, khó nói thì chuyện nàng bị rót lại chắc đã thành một trận cười.

- Không có em thì yên sau phải nhẹ hẵng chư. - Tiệp lại truy Dính. - Tại anh quá sơ cho sự không an toàn nên mới ra vậy thôi!

Dính để Tiệp ngồi xong, cầm một tay nàng áp lên hông mình:

- Em không biết cô Mac-ta điên của anh điên như thế nào đâu. Anh cũng không lượng được mọi chuyện, nó quá khó khăn. Vài hôm nữa anh sẽ tìm cách cho em gặp mẹ anh và em gái anh, nhất định em sẽ thông cảm anh hơn. Mẹ từ

Vinh mới ra, bà nghe vợ chồng anh căng quá nên ngồi tàu ra ngay.

Tiệp lấy tay ra khỏi hông Dính để giữ gìn nếu lỡ bị bắt gặp, nhưng các giác quan khác thì mẫn cảm hơn bao giờ. Một đêm thu dịu dàng se sắt trước đây nàng chì cảm qua thơ ca và bài báo. Nàng cười buồn trong mùi áo mùi lung tung cho thấy nó có sức mạnh rù rỉ như thế nào:

- Anh đang đưa em đi tới cái kiếp sau mà anh hẹn nhẫn hẹn gói đó phải không?

Dính lại cầm lấy tay nàng để áp lên môi mình:

- Anh nhớ em điên đầu, nhưng năm nay anh bốn mươi chín, mẹ sợ mẹ cảm anh không được đi đâu xa.

Chiếc xe vòng lại Bờ Hồ và đi vào Hàng Đào, đi loanh quanh hồi nữa trong khu vực phố cổ, dưới những tán bàng thấp và tối một cách lý tưởng, như Dính và nàng mong muốn. Dính dừng lại gần một hiệu sửa đồng hồ, bảo Tiệp giữ xe và đồ, tất tả bước vào trong. Anh nhìn trước ngó sau cẩn thận rồi rút từ túi quần đưa cho người chủ hiệu đứng tuổi mấy lố pin đồng hồ, loại pin nút áo "made in Japan". Không có thách và trả giá, cuộc mua bán trong im lặng, chóng vánh. Anh bước nhanh ra đưa mớ tiền cho Tiệp, nhét mạnh chúng vào xắc đeo vai của nàng.

- Để em giữ lúc anh với em đi chơi. Đi đâu, ăn uống gì em trả tiền thì người ta mới không nghi là mình bồ bịch - Dính cười buồn, ra hiệu cho Tiệp cùng bách bộ một hồi - Anh kiếm thêm bằng việc cùng với mấy thằng bạn đánh pin và đồng hồ điện từ sang Nga. Nhớ em quá không viết được,

không khí gia đình ngọt quá cũng không viết được. Không đi đâu để thử thì viết một bài ký cũng không xong. Sau khi ở Đồng Đặng ra, tập ký đã tạm ứng với nhà xuất bản trầy trật mãi mới giao được, chắc hôm nay sách đã ra rồi. Anh còn bày ra nấu rượu nuôi lợn lấy tiền cho thằng thứ ôn thi đại học. May quá, nó đỗ, không phải Bách khoa như anh nó nhưng cũng đỗ rồi, hú hồn hú vía.

Tiệp nghe thấy bên cạnh mình không phải mùi của cực nhọc, thiếu thốn mà là mùi của ưu tư, vật vã, cưa quây, như cái cây vô danh rất mảnh bị chèn dưới một tảng đá và nó đã lách lên, hanh diện dưới ánh mặt trời. Giá có thể tự do để đi vòng sang bên Đính, dựa hẳn vào cánh tay tháo vát ấy mà đi, đi mãi. Đính hướng Tiệp bước lên hè, dừng lại trước một cái quán cóc có một bà cụ nhỏ nhắn, thanh mảnh, khăn vấn đầu bằng nhung đen ngồi sau một chiếc bàn sơさい:

- Để em biết thế nào là quán cóc với chè Thái Nguyên Hà Nội!

Đính khóa xe cẩn thận trong tầm mắt, kéo Tiệp ngồi sát vào mình trên cái ghế băng cũ và chắp vá như Hà Nội trong mắt Tiệp. Những câu bắt bè, cật vấn chưa được thốt ra bỗng tan biến như bọt xà phòng bởi sự đụng chạm nôn nao mà cả hai vừa tìm thấy. Tiệp nghe da thịt mình cưa quây, một dòng điện đi từ dưới gót lên, trái tim mềm nhũn trong sự buông xuôi dễ chịu.

- Nghe sếp nhà thơ của em nói hai đứa nhỏ gom lại chỗ em hết, anh mừng quá!

Một ngum trà đặc sánh đi qua cổ Tiệp, đắng đắng rồi ngọt dần. Nàng im lặng nhấp nhápm vì không ngờ được ngồi sát vào cánh tay Đính sớm súa thế này.

- Gửi tựi nhỏ cho Hiếu Trinh thì yên tâm rồi. Em ra được lâu không?

- Lúc đầu định đi hết phép, giờ cứ sóng đôi như vầy em sợ không an toàn!

Đính nhu nuốt phải một cục xương:

- Anh có kế hoạch là mình đi đâu đó xa Hà Nội mấy ngày.

Tiệp cúi mặt nhỏ nhẹ để bà cụ không chú ý:

- Đi như thế hoạt động bí mật à? Hà Nội và miền Bắc chứ đâu phải Đồng Đұng! Mà quan hệ của mình cũng qua giai đoạn vòn nhau như ở Đồng Đұng rồi!

Nàng thấy ngọn lửa ấm áp trong mình dâ lại bùng lên khi nói một hơi về chuyện đó. Cá người buông thõng, nàng nhìn chăm chăm vào ngọn đèn trung vịt của quán cốc và tự thấy không hiểu sao với ai nàng cũng muốn đường hoàng, công khai, chính danh ngay. Và nàng nhớ tới Tuyên, gương mặt dài àm khi anh ta đến chở nàng cho hay trong mấy năm tới Vĩnh Chuyên sẽ học gần chở mẹ cho tiện rồi cái ngũ điệu “Anh thấy chưa cần thiết” khi vợ đè nghị hây ly dị trước khi lên đường đi Thủ Đức học. Nàng hình dung mái tóc bù xù của Mac-ta điên vợ Đính, nghe nói là đẹp, đẹp mà điên cuồng thì chắc là đáng sợ hơn không đẹp mà không điên.

Đính ấp úng:

- Chỉ có mùa này thì Hà Nội xanh trong nhất. Càng heo may anh càng nôn nao thèm nhớ em.

Tiệp lắc đầu khổ sờ:

- Hãy cho em gặp mẹ anh, gặp em gái anh đã. Em như bị che bằng một bức màn, bằng những lời nói, em không biết sự thật từ phía anh, em không thanh thản để vui chơi, em không an lòng trong mối quan hệ này, em không tự tin để hành động, không cả sáng suốt, không giống em mọi ngày, không...

Biết Tiệp có thể khóc, có thể bỏ vào trường với An Khương, Đính ngồi sang cái ghế băng vuông góc với Tiệp và mượn bà cụ chiếc đĩu cày. Trong lúc anh buồn rầu đom thuốc, Tiệp nhìn kỹ anh: vẫn bộ quần áo chết tiệt hồi năm kia rồi năm ngoái duy màu kem của chiếc áo đã thật sự biến thành màu cháo lòng có đệm thêm một lỗ thủng băng trái chanh dưới ngực, chiếc quần phẳng sầm rách cá hai bên gối để lộ hai mảng da đều nhau như Đính cố tình chơi trò quy luật cân xứng. Hồi ở Đồng Dương, lúc cả hai ngồi dựa vào mui của một chiếc ghe mía đường dài, nàng đã hỏi vợ chồng anh thế nào, Đính chỉ thở dài im lặng và nàng đã quan sát hiện trạng gia đình anh qua những thứ anh đang có trên người: những sợi chỉ đen kết lại nút áo trên nền vải ngà trắng, một đường nhíp qua quấy băng chì nâu trên chiếc cổ áo đã quá sờn, chỉ trắng đùn thành cục ở hai mép quần chắc đã từng tết lại và một bên gối, một mảnh rách được dán lại bằng giấy và hồ như thứ quần áo của diễn viên vai nghèo trên sân khấu... tất cả nói với nàng rằng không có bàn tay

người vợ trên quần áo của anh, điều mà theo quan niệm dù nhiều nữ quyền như nàng thì cũng không lý giải được.

Say thuốc lào, Đính thở lù khù một hồi rồi kéo Tiệp đứng lên. Cả hai tiếp tục đi bộ để “câu giờ cho dân tà mò” tóc mảnh chõ thằng bạn anh đi ngủ đã”. Vừa đi Đính vừa nhìn sục sạo vào những những người bán chui trên hè, những chiếc mèt có đèn dầu ống khói trúng vịt hoặc không có, những chiếc mèt thuốc tây, thuốc lá, những thứ gì gì đó nứa hầm bà rắn và tất cả đội quần mèt và đèn dầu này sẽ lập tức biến vào những cái ngõ thun thút nếu có bóng dáng Công an hay Quản lý thị trường. Đính lại để nàng giữ xe và chạy nhanh tới chõ cái mèt thuốc tây tối nhất hỏi mua gì đó, người mua và người bán đều nhanh tay và thiện nghệ như trong một tiết mục ảo thuật - chí không có nhạc - rồi anh chạy ra và nhét “cái đó” vào trong xác đeo vai của nàng:

- Có thể em chưa chuẩn bị gì cả. Nếu còn trong vòng không an toàn thì em nhớ uống vỉ thuốc đó cho đều. Anh không muốn mình lỡ ra rồi lại khổ thân em.

Nỗi thống khổ của Đính làm cho Tiệp mềm lòng, sự tháo vát của anh làm cho nàng ngưỡng mộ còn sự chu đáo sành sỏi này lại làm cho nàng vừa bị kích thích vừa thấy ngạc nhiên.

- Anh có vẻ sành thuốc sành chõ sành mua sành bán quá trời ha? - Nàng nói trêu.

Đính ngồi lên yên xe, nhún vai:

- Ở ngoài này, lờ quờ một chút là không tồn tại nổi đâu em!

Xe đi về hướng mà Đính bảo là Ngã Tư Vọng. Ban đêm, các khu tập thể của Hà Nội đều có vẻ giống nhau ở những ngôi nhà tầng lắp ghép đơn điệu, sơ sài, những cái lồng sắt vô trật tự và xấu xí, những sợi dây phơi không cần thẩm mỹ và lịch sự. Càng đi luồn vào trong khu chung cư của bạn Đính, Tiệp càng nghe rõ mùi than đá bếp lò, mùi chuột gián, mùi mốc meo lưu giữ và mùi của những cái nhà vệ sinh công cộng thiếu nước. Đính dừng xe trong chỗ tối:

- Em có cần đi vệ sinh thì đi luôn đây, chỗ bạn anh không có tiện nghi gì cả.

- Để hồi nữa em soạn quần áo rồi hăng ra đây thay!

- Lát nữa thì bất tiện. Mình vô lặng lẽ, mai ra đi sớm, hàng xóm bạn anh mà biết thì phiền. Họ không sợ mình là kẻ gian, hay gián điệp mà chưa chấp và không trình báo là cái cớ vàng để hàng xóm họ chơi lại nhau!

Đính giải thích thêm và dứt cho Tiệp một bao diêm để nàng tự xoay xở.

Nhà vệ sinh nhiều ngăn, thâm thấp, đứng riêng ở phía sau một thớt nhà, sát với tường rào. Nó không phải thú hổ xí thùng và trống rỗng trống lêu như An Khương mô tả cái nhà vệ sinh chết tiệt của ký túc xá nơi cô nàng nhưng những mảnh ngói cũng có thể rụng xuống trên đầu, những bậc thềm xi gạch vôi vừa lờ lói và những cánh cửa bằng cốt ép mục nát dưới chân. Tiệp xoe diêm, ngăn hổ xí non xi măng rạn vỡ lỗ chỗ, cái bệ xóm màu ve chai cọp cáo sần sùi và tuyệt đối hôi hám không thể lách vào được, còn tiểu tiện ở phòng tắm thì... Nàng chọn phòng tắm để nếu không thay

được quần lót ngay thì cũng phải tìm cách mà giữ được cái sạch tối thiểu sau một ngày đường chở. Vì là diêm nên xoè cháy que nào phải tranh thủ nhanh chóng cho tàn que đó đã, Đính có nói rằng nghe trong Nam người ta xài bật lửa gas thoát đầu tường nghe thấy chuyện hoang đường. Xong cái việc thái nước sau nhiều tiếng đồng hồ từ trên máy bay đến giờ - may là hai quả thận và bàng quang đều còn nguyên sức trẻ - nàng xoè diêm lần nữa để tìm nước dội rửa. Khi đã tìm thấy một cái gáo gò bằng tôn trên mép bể, chiếc bể hình chữ nhật dùng cho ngăn tắm và ngăn xổm bệt bên kia thì nàng bỗng phát hiện một cục phân nhỏ vàng vàng đang ngao du lèu bèu trên mặt nước. Chắc là ai đó đã thọc cả cái bô trẻ con vào bể nước để tráng khi cái gáo tôn nằm ở bên này và cục phân hú thân mất nết còn dính trong bô đã lèn ra và ở lại. Tiệp quăng cái gáo chạy ù ra, nàng trả lời Đính là nhiều chuột quá. Nàng cảm thấy mình không thể kể ra chuyện cục phân, chi tiết đó có thể làm cho nỗi thống khổ của Đính thêm thêm, có thể làm cho buổi gặp lại của hai người có mùi mà cũng có thể đơn giản vì Đính và nàng chưa có tình cảm tự nhiên như vợ với chồng nên người ta không thể kể hết mọi chuyện xảy ra với mình được.

Đính bảo Tiệp tự xách túi để anh dắt xe nhẹ nhàng đi vào cái mệ cung những gian phòng được quây bằng cốt ép ở tầng dưới của khu nhà, như đây đã từng là hội trường hay cơ xưởng vậy. Đính nói khẽ:

- Cậu này không bò vợ mà bị vợ bò. Tại nó chật vật quá. Tê là con vợ nó vứt đứa con lại, một đứa con gái xanh lét lúc nào cũng ngoe ngoe đòi như me.

Hai người bước vào gian cót ép tận trong cùng, chiếc Cá Xanh dựng sát vào chiếc xe đạp của chủ nhà, choán hết đường ra cửa. Một chiếc giường mét hai ngay liền lối đi, một chỗ trống chừng thước hai nữa trải tấm vạt bằng nan tre mảnh và một thèo bếp bên trong. Ngọn đèn tròn duy nhất chiếu ánh sáng thiểu não xuống bố con chủ nhà đang ngồi nguyên trên giường đón khách vì không thể đứng lên hay đi lại được. Người đàn ông tên Kỳ mặc pyjama sọc cũ sờn mỏng dính với túi vòi vĩnh bắt tay chúc mừng Tiệp mới ra Hà Nội lần đầu, lần đầu, đưa con gái qua mô tả của Đính không chỉ xanh mà vàng vàng vòng tay chào bác và cô ạ. Tiệp ngồi xuống mép giường, kéo nó nhích tới, nựng nịu nó đôi câu, bứt rút vì không có quà gì cho nó. Kỳ tinh ý:

- Cô đâu có biết bác Đính đưa cô tới đây. Bây giờ nội bất xuất ngoại bất nhập, con gái ngủ sớm để bác với cô còn nghỉ.

Đính hứa hẹn:

- Sáng mai bác sẽ chiêu đãi hai bố con phở nhá!

Đứa bé vui mừng hết mũi như một con chó con:

- Bác nhớ nhé. Cháu ăn hai bát liền. Trứng lộn nữa bác nhé!

Tiệp nghe nó nuốt nước miếng. Ông bố có gương mặt và bộ dạng có thể nói là "yếm thế bẩm sinh" gượng đua:

- Ngủ ngoan thì mai năm phở năm trứng cũng được!

Chiếc ri-dô vài bông rách lỗ chỗ ngăn chiếc giường với chiếc sập tre được thả xuống. Kỳ đứng dậy giăng mùng cho con rồi rê chiếc bóng đèn tròn xích lại gần phía bếp. Hai

người đàn ông ngồi quanh chiếc khay trà bằng sứ tráng men tróc lò trên vạt tre. Họ rì rầm với nhau về cơ chế, về chuyện cung đình rò rỉ nhặt được ở quán cốc và via hè, về những bài về và những chuyện tiểu lâm chính sự truyền khẩu. Tiệp cười khanh khách không dừng được, đôi lần chủ nhà phải nhắc để nàng nhớ chung quanh là những tấm cót ép chứ không phải vách tường.

Giây phút mà Đính sốt ruột rồi cũng đến. Kỳ đưa xuống bếp cái bô sát men cũ có quai, dặn “hai người cứ việc, đừng ra nhà vệ sinh, rách việc”, nói xong rút về giường, kéo ri-đô thật kín rồi nằm im trong mùng. Tiệp mở túi xách, cầm lên bộ đồ vài ka-tê thường mặc ngủ định đi xuống bếp nhưng Đính đã vội tắt đèn, kéo nàng đỗ vào anh trong bóng tối:

- Dù gì cũng phải cởi, để lát nữa mặc vào luôn cũng được. Nằm xuống đây với anh!

Một cái hôn khởi đầu dài bằng chiều dài của mấy trăm ngày cách trở. Những cử động chậm rãi, khẽ khàng để trút bỏ quần áo, như những diễn viên trong khung phim bị kéo chậm. Đính thả nàng nằm xoài ra trên tấm vạt, hôn dài xuống, thì thào:

- Chưa lần nào anh được ngắm em cho trọn vẹn. Nghĩ tới em là phần thường hàng đêm của anh. Qua đêm với nhau trong hoàn cảnh này em có khó chịu không?

Tiệp không đáp, chỉ lùa mấy ngón tay vào tóc Đính lúc anh trôi dài xuống bụng nàng. Những cỗ găng đèn bù của anh với hoàn cảnh không đánh thức nàng tận cùng như nàng nghĩ. Tại sao lại cứ hình ảnh cục phân vàng vàng trong

bể nước, tại sao vẫn cứ cái hình thù của tấm ri-đô và những tấm cót ép chung quanh, tại sao vẫn bị chi phối bởi người đàn ông chủ nhà đang nín thở trên giường và đứa bé tim tím vì mồ côi mẹ và thiếu đói? Tại sao da thịt và mùi vị của Đính khi có mùi mòi hôi trên quần áo lại dễ thán thuộc hơn khi anh thành Adam thế này? Một sự xa lạ kỳ quặc do tâm trạng, do hoàn cảnh hay là do nàng quá cầu toàn về điều kiện? Buổi chiều ở Đồng Dumg, buổi chiều tháng Tư vàng ối đó, buổi chiều mùa hè có mùi khói đốt đồng rất đượm đó nàng đã khẩn cầu vào tai Đính sau cái hôn vồ vập đầu tiên bên một đụn rơm vắng vẻ: "Em thèm khát hạnh phúc, em không bùa phứa, em không chấp nhận cái gì không đi đến đâu!" Đính cũng thở vào tai nàng: "Nếu anh không tìm cái em tìm thì anh đã không lặn lội vào đây. Ở Hà Nội anh ho một tiếng là có. Anh với em là tiền định!" Nàng đố dài xuóng, như lúc này, lắng nghe nhiều hơn là cộng tác, thấy lại hình ảnh Tuyên và nàng trong cái công sự ngoi ngóp trong buổi sáng chết chóc thê lương năm nào. Sau đó, cái ngày có giặc đổ quân lò cò bằng trực thăng đó, những cái hôn đầu ma lực không sao ngờ nổi và thân xác cũng lòn đầu tham dự, sau đó thì lúc nào Tuyên cũng dư thừa điều kiện vì hai người chung một mái nhà chòi cù, chung một chiếc xuồng, chung chét chóc, chung từng ngày sống và cái chính là chung sự đời hỏi trai gái khi cái chết và sự sống được tính bằng ngày và bằng giờ. Đời sống tình dục bí ẩn bồng tròn nhảm chán sau khi có Vĩnh Chuyên, nỗi thất vọng về tính cách và tâm hồn, và cả trữ lượng nhân tính ít

ói của chồng khiến nàng mặc cho Tuyên cư xử một cách đại khái với mình, thậm chí nàng luôn luôn băng lòng để Tuyên chỉ cởi bỏ mảnh dưới của mình, thói quen y nguyên của thời chiến, lúc cả hai còn sợ bị chết trần chết truồng, Tuyên không có nhu cầu ngắm vuốt nàng, không cảm thấy vướng víu khi giữa da thịt hai người là chiếc áo của nàng, mãi mãi như thế, nàng chưa bao giờ là Eva trước mặt chồng, mãi mãi một cảm giác chán chường, rất nhanh nhưng rất chán khi chính nàng cũng đê mê cao trào, như cảm xúc bị dốc ngược ra để ai đó thu hồi lại ngay cái nàng vừa có, nàng hiểu ra nhiều lần đó là cảm giác do không có tình yêu với Tuyên, trái tim chưa được yêu của mình đã phá hỏng ngay cảm giác vật chất của nhục thể. Rồi người ấy, người đàn ông tiếng sét của nàng xuất hiện, tình yêu đơn phương dễ chịu nhưng chẳng đưa lại gì ngoài những đêm mơ tưởng hay những phút xao xuyến khi bất chợt gặp nhau trong cuộc họp hay ngoài đường, nhưng khi nàng nghe người ta cũng bắt hạnh, cùng đang trực trặc với vợ thì nàng đã lao đến như một con thiêu thân. Nhưng nàng không ngờ chuyện chung đụng lại diễn ra ngay, trong cái Nhà khách sừng sỏ ấy, như là sự chiếm đoạt. Nàng không thấy gì cả, ngoài cảm giác ngạc nhiên sao lại có thể đơn giản như vậy và sao lại chỉ có một mình người ấy được lau chùi còn nàng thì nằm vắt trên thành giường, té điếng vì xấu hổ? Nhưng nàng đã bị tiếng sét xuyên vào tận tâm can, nàng tiếp tục vài lần như vậy với sự hy sinh một cách u mê như thần dân với vị vua của mình. Và nàng đã ngã lăn chiêng khi biết nàng là con thiêu thân

chỉ có ba mươi tám ký, không địch nổi những con khác về trọng lượng, đã vậy anh ta còn chối bảy bẩy với Hai Khâm và những anh Thường vụ khác khi chuyện ầm ĩ lên từ phía Tuyên. “Em dại lắm, em nói anh ra làm gì, em không biết mình sống ở đâu, sống ở thời nào sao?” Nàng khăng khái: “Chính vì em biết mình là ai, ở thời nào nên em mới nói ra, phải trung thực, phải đàng hoàng, dám làm thì phải dám chịu!” Nhưng người ấy vẫn xem nàng là con đàn bà khờ dại và đã không chịu trả giá cùng với nàng.

Bây giờ với Đính, sao nàng vẫn chưa sẵn sàng tận hưởng, có lẽ hai chữ chính danh chết tiệt cứ làm nàng đau khổ và khó chịu khi phải vạ vật với nhau ở nơi này nơi khác?

Đính tràn đầy, nhanh chóng lịm đi trên người nàng sau một buổi tối căng thẳng và mãn nguyện. Nàng nằm yên cho anh thư giãn, như mọi người đàn bà bao dung biết người đàn ông của mình đã giữ gìn ít nhất là cũng rất nhiều ngày qua để chờ đợi giây phút buông thả này. Nàng thương và biết mình nợ con người này chứ Đính không nợ nàng như anh nói, món nợ chắc là từ tiền kiếp. Anh giống một người giỏi bơi nhưng biển thì vô cùng mà nhiều sóng gió, anh không lượng được sức mình.

Những câu chuyện thì thầm cùng với da thịt nguyên sơ. Lần đầu tiên nàng cảm thấy trong bàn tay tinh nghịch của mình một sinh vật cù khôi - trước đây với Tuyên nàng không có nhu cầu đùa giỡn với nó, chắc chắn vì nàng không khao khát nó. Nàng trôi trên người Đính, như ban nãy Đính đã cẩn trọng với từng xăng-ti-mét thịt da nàng. Tiệp thấy

mình bạo dạn và lão luyện, sự nhịp nhàng của thịt da đầm thấm, ngọt ngào. Từ thế thủ nàng đã ào sang thế chủ, một cực khác với lần đầu, nàng bốc cháy từ gót chân đến đỉnh đầu và thật sự không biết mình đang bồng bềnh ở đâu, chính danh hay không chính danh, tà dâm hay không tà dâm, chỉ thấy mình đúng là mình trong tưởng tượng, thỏa mãn một cách hài hòa, sâu sắc.

Lần thứ ba đến vào giữa khuya, mùi da thịt của hai người trong giấc ngủ chập chờn bụi bụi, da diết. Mọi thứ lại bồng bềnh và dường như nó hoàn hảo và tận cùng hơn, địa ngục và thiên đường, trần trụi và thiêng liêng, nàng chưa như thế bao giờ. Dính nói vào miệng nàng:

- Anh cũng chưa như thế này bao giờ!

13

Buổi sáng giờ cao điểm, dân Hà Nội giống một đàn kiến làm lụi trên những chiếc xe đạp hoặc nội địa hoặc của Tàu hoặc khá hơn, của những người đi Đông Âu khuân về, dù có chút khác nhau về đẳng cấp ấy thì vẫn cứ là xe đạp có đeo biển hoặc không đeo biển, xám xịt và buồn thỉm. Tiệp ngạc nhiên về vẻ tất tả láo liêng của những người đàn bà trên đường và đàn ông thì như bị rụt cổ bởi chiếc nón cối màu xanh lính, có thể tránh được bão dông và cũng thế kê làm chỗ ngồi khi cần thiết. Hồi nàng ở cũ, những cán bộ hồi kết hay mặc áo lụa Hà Đông coi sự kiệt quệ của hậu phương lớn là một bí mật quốc gia và đài báo không ngừng tò vò “miền Bắc thiên đường của các con tôi”. Sau hòa bình, Tuyên được Hai Khâm cho đi tham quan một tháng về, dưới mắt anh “Hà Nội nhỏ xíu mà toàn xe đạp còn các hợp tác xã nông nghiệp lận cận thì to và quá quy mô, con đường tất yếu của miền Nam ta sau này!” Khi nàng đứng trong những dây xếp hàng ở các bến xe, hay khi đứng chia thịt heo tiêu chuẩn đến phòng cà tay cho anh chị em trong cơ quan, hay

khi xộc tay vào mớ gạo phân phối để nghe gạo tháng này mốc nhiều hay ít thì nàng bắt đầu hoài nghi về một miền Bắc giắc mơ. Và khi gặp lại Đính ở Đồng Dumg, nàng bỗng vỡ lẽ và không khỏi cười bò khi Đính trổ mắt: "Sao, em viết bằng bút bi ư, em sang thế, tiễn ở đâu ra mà viết văn viết báo bằng bút bi? Ngoài anh há, bút bi phải dân đi Đông Âu mang về bán cắt cổ, còn thì bút mực hết!" Mấy ngày hai người hai xe đạp thăm thú vòng vòng, sau khi tự bưng bê đến ba lượt mới xong món bánh tôm Hồ Tây hai suất, Tiệp nói với Đính: "Nếu anh làm công trình xã hội học về Hà Nội thời kỳ này thì anh đặc ý những hình ảnh nào nhất?" Đính trầm ngâm chép miệng, dấu hiệu bắt đầu cái giọng "giảm ớt" quen thuộc: "Công trình ấy nhất thiết phải có minh họa. Anh sẽ vẽ một dây lồng ngoặc những gạch vỡ, nón mè, làn cũ, chồi cùn, dép sứt, can nhựa hỏng, áo rách... đó là những vật hình rất hay được dùng để thay thế con người trong dây xếp hàng ở chỗ người ta quy định cho đám đông, anh nghĩ nếu đứng riêng trong một cái phòng thật tĩnh thì cái dây ấy rất sinh động, chúng có thân phận, có dấu ấn, có ước vọng, có linh hồn, chúng có diện mạo của những người như anh, như em gái anh, như bạn bè, như các con anh sau này. Em chưa bao giờ được ngắm một dây xếp hàng ngộ nghĩnh như vậy nhỉ, trong Nam của em dễ chịu hơn nhiều, nhỉ?"

Sáng nay nàng cần phải tách Đính để đi riêng bằng chiếc xe đạp mìn của An Khương. Những ngày qua, để giữ gìn sự an toàn cho Tiệp theo chủ trương của mẹ anh, ngoài cái đêm Đính vắng nhà không lý do hôm Tiệp mới ra, bà

yêu cầu hai người không nên đi chơi xa như Đính dự tính. Như một người vẫn đến cơ quan mỗi ngày, anh và nàng đã cùng đi thăm thú khắp nơi, cùng đắm mình trong những địa danh và di tích mà anh thấy nàng cần phải khám phá để biết thế nào là một “Hà Nội biển dâu, Hà Nội âm thầm và Hà Nội kiêu hanh”. Những cuộc xe buýt sét không khí đậm đap thô lỗ, sau khi gã guide lăng tú bị mất ngay chiếc kính đi đường trong khi lữ khách chẳng suy suyển gì thì cả hai lại chuyển qua xe điện, một thứ phương tiện lè mè nhất hành tinh gợi nhớ lời thoại “hết ngày dài lai đêm thâu” của một vở kịch nổi tiếng. Những buổi trưa ghế đá khi núi Nùng khi Thủ Lệ qua bùa bằng thứ bánh mì “ném chó chó chết”, những khú ấy nỗi thèm nhau xoắn xuýt một cách khó chịu cả hai và Đính thường nhìn quanh rồi áp vào nhau, những cái hôn vội vàng vụng trộm tê岱.

Thật sự đã có một Hà Nội thu gọn trong lòng Tiệp như một thứ kỷ vật trong tủ kính. Thế nhưng khi rời Đính thì Hà Nội lộ thiên và khó chấp nhận ngay vì vẻ xập xê buông thả chứ không chỉ vì nỗi chật vật hậu chiến. Nàng đẹp xe qua Cầu Giấy rồi Đường Láng, những cây xà cừ với những cái buou khắc khổ lạ lùng. Ngã tư Sở, nơi ngày xưa người Chàm được quây giữ tại đây, quá một chút là khu trường với màu gạch quá lửa trên những bức tường, nơi Đính đã bỏ dở chương trình đại học vào năm hai mươi tuổi với một dòng chữ đóng dấu: “Phần tử cảm tình với bè lũ Nhàn văn”, thế là, anh biết thế là yên tâm sẽ không bao giờ được cất nhắc hay đề bat, yên tâm làm một cái giè rách xếp

hàng cả đời và nhò thê mà yên tâm với một chút độc lập của văn chương, yên tâm không được tổ chức gãy gãm để bị “nhúng vô thùng nước gạo quan chức!” Đang miên man về Đính thì một nắm cát trên xe điện bay xuống đầu nàng.

- Quân mất dạy! - tiếng một người đàn ông cùng chiều bị liên can.

- Mẹ cái lũ chết tiệt! - một nạn nhân nữ phụ họa.

Tiệp dừng xe tức tối và ngơ ngác. Chắc chắn nắm cát ấy dành cho nàng, cái áo hoa lụa lập lòe kiểu cọ hồi ở Điện Vàng và cái cung cách nhàn nhã đã tố giác bộ dạng du khách của nàng. Một người đàn ông nho nhã đi bộ trên hè thấy nàng dừng tay phui cát một cách giận dữ, dừng lại, ôn tồn:

- Bạn nhóc con đó suốt ngày nhong nhong phá phách cho đỡ buồn tay ấy mà. Nếu chúng không làm thế thì chắc chúng phải đập vỡ những thứ khác!

Tiệp gương cười cảm ơn sự chia sẻ, định bụng sẽ chú tâm vào đường xá theo lịch trình Đính vẽ ra trên giấy. Chùa Bộc - Khương Thượng, Trung Tự và Kim Liên, cái mang nhện địa danh chen chúc như mọi thứ chen chúc ở đất này.

Khu chung cư vàng gắn dưới màu xanh của những hàng xà cừ. Tiệp đẩy xe một cách chật vật lên tùng cua thang, không làm sao chuyên nghiệp như Đính được. Lại nghe thấy mùi thum thím rên rỉ trong mọi xó xỉnh, thứ mùi rất đặc trưng do cuộc sống bê rạc chứ không chỉ do độ ẩm thường xuyên cao. Hành lang nhiều dây phơi, quần lót phụ nữ tự may lấy, những cái khăn made in quốc doanh thô nhám vàng khè, bếp lò để ngoài cửa, chuồng sắt để tròng

mấy thứ rau gia vị... tất cả nói rằng Hà Nội được nồng thon
hóa một cách rất là hiều quả. Tiệp tìm ra cánh cửa sơn chึง
gì với những thanh sắt mảnh như que hàn ở đầu cầu thang,
tự lòn tay qua mờ chốt, đi dọc hành lang một hồi thì Đính từ
một cánh cửa xanh xanh nhô ra, nhanh tay kéo nàng và chiếc
xe vào, vụng trộm một cách cũng rất ư là chuyên nghiệp.
Sau cánh cửa vừa chốt lại, anh tình tứ dang tay hôn vội hôn
vàng như mọi khi rồi dựng xe, cất nón cất túi cho nàng. Tiệp
nhìn nhanh, căn hộ bố trí theo kiểu thấy bếp trước, có vẻ đỡ
hơn những nơi theo kiểu mô tả “đón khách là mùi nhà
cầu, làm như mình không phải loài mèo, không cần giấu
cút, kiểu thiết kế cho xong, dân chúng sống sao mặc, họ có
nhà cao cửa rộng và cửa hàng Tôn Đản rồi”. Khi cao hứng
loại chuyện này trông anh giống một con nhím sắc nhọn
nhưng trông lại buồn cười, vì nhím thì dọa được ai!

Tiệp nghe thấy hơi thở thèm nhớ và hồi hộp của anh
khi ôm lấy vai nàng đầy sang phòng khách:

- Mẹ ơi, Tiệp no đến, mẹ này!

Mùi thảo dược từ gian trong thoảng ra, một bà cụ tuổi
bảy mươi ba xuất hiện, nhỏ nhắn, tươi cười, vành khăn nâu
vắt qua mái tóc bạc chưa hết và gương mặt cởi mở, sáng
trắng như có khí núi và sự tinh khiết của suối nguồn trong
làn da ấy. Tự dung Tiệp nhớ đến cô Ràng, băng trực giác,
nàng biết bà mẹ là “đối trọng” của bên Đính với cô Ràng
bên nàng và nàng ước một lúc nào đó hai người đàn bà ghê
gớm này sẽ ngồi lại với nhau, bên nhau, đó mới chính là bậc
thang cao nhất của hạnh phúc mà Đính và nàng mơ tưởng.

Mẹ Đính nhìn đón lấy Tiệp, nắm lấy tay nàng ân cần:

- Tìm nhà cũng giỏi rửa hè. Ngồi xuống đi con. Hòa nó đi chợ, nó nói bùa ni nó quạt bún chả mời con!

Đính kéo Tiệp cùng ngồi xuống chiếc xô pha gỗ bên bàn salon, nói nũng:

- Lát con quay lại cùng ăn được không mẹ?

Bà mẹ nghiêm trang những vẫn tươi cười:

- Phải giữ cho cái Tiệp nữa, con nì!

Hình như cuộc trò chuyện mà Tiệp mong muôn không cần rào đón gì, đã có không khí bắt đầu. Đính miễn cưỡng đứng lên:

- Con đi thu tiền rượu với thu can đây! Nói vậy chứ liệu Tiệp ở đây ăn trưa thì có tiện không, mẹ?

Bà mẹ đứng dậy sau lưng Đính, giọng nhọn đi:

- Mẹ sẽ bảo mẹ mời, ai nói năng lộn xộn mẹ trị cho ấy chứ!

Tiệp lại thấy một mô típ cô Ràng, xông pha, chấn đõ, can thiệp, làm mưa làm gió, đá cá. Đính dừng lại, lưỡng lự:

- Con không sợ Cẩm làm loạn mà ngại thằng chồng của con Hòa. Hắn là dân hay cãi, cứ trí phú địa hào đào tận gốc trốc tận rẽ mãi thì mệt lắm!

Bà mẹ cao giọng:

- Thằng nó thì dám chành chọc với mẹ sao? Không có mẹ già con Hòa cho thì có mà... Nghĩ mà tiếc cho cái đời em con, nếu không nghe lời mẹ chắc nó gập một đúra khá hon.

Tiệp lắng nghe: mẹ Đính là người vị con, bà kỳ vọng con cái như mọi bà mẹ sâu sắc trên đời và giá trị của những đúra con là điều quan trọng nhất của cuộc đời bà.

Tiệp đứng ngay phía sau bà mẹ, mùi trầu thiêng liêng và tin cậy. Thế là nàng đã “nhập tông” như Đính tha thiết nhưng gió máy sẽ là từ phía. Còn gia tộc nàng, mỗi khi nghĩ đến cái khung nhau rốn ấy nàng thấy mình giống người từ trên ngọn cây, muốn được đứng trên mặt đất thì phải nhảy xuống, ở đó Đính sẽ bị đối xử ra sao, chấp nhận hay ghê lạnh, hay luôn bị xét nét như người ta xét nét bà bưu vụ ở nhà bưu Biện tính và mụ bán vé “nà nảm” ở Điện Vàng, những người tìm cách vô Nam sớm sửa để tranh những chỗ ngon và tương tự, Đính cũng thấy nàng là một chỗ ngon? Đính là quý tử của một bà mẹ sắc sảo và đầy uy lực với gia tộc của bà, Đính được ngông nghênh và rong chơi thả sức trong cái bầu giǎn nở do anh kiến tạo cho mình, Đính từng được gia tộc vợ trọng thị - theo lời anh - vậy thì Đính có bị thất thế không giữa gia tộc nàng, một gia tộc lấy sự trong trẻo giàn đơn, sự hiếu thuận phảng lặng và thủ văn hóa thuần túy ứng xử và tôn ti trật tự truyền thống làm nền?

Đính vào bếp cô em, cầm ra cây kéo để tháo bỏ cái biển trên chiếc xe Thống Nhất của mình.

- Đã đến lúc phải kết thúc vai trò lịch sử khốn nạn của nó! - Anh nói với vẻ đoạn tuyệt giận dữ.

- Sao con không đi đưa rượu bằng xe máy cho đỡ nhọc? - Bà mẹ hỏi.

- Đính hôm nay ghé đây nên đi xe này cho dễ lên cầu thang. Với lại đi Cá Xanh mua xăng ngoài đắt quá!

- Hôm nào con đưa xe máy đến chờ mẹ đi cân ít thuốc về Vinh hì?

Dính van nài:

- Tiệp còn ở đây, mẹ về làm gì vội, thỉnh thoảng để
Tiệp nó còn đến chơi với mẹ chứ.

Cả bà mẹ và Tiệp đều im lặng, sự kèo nhèo này hết
sức dẽ thương nhung xem ra không hợp lý. Bà mẹ cầm lên
tấm biển sắt tây Dính vừa vứt bên cạnh giá dép, bà săm soi
nó vì nó là một trong những kỷ niệm của cuộc đời đứa con
trai mà bà xả thân ra để yêu dấu.

- Con không giữ nó ư con?

Dính chặc lưỡi:

- Thoát được nó sớm ngày nào nhẹ mình ngày ấy, giữ
chỉ cho chật nhà hờ mẹ?

Bà mẹ vẫn cầm tấm biển trên tay, mở cửa cho Dính
đắt xe ra. Tiệp nhô đầu ra từ biệt, hôm nay Dính mặc chiếc
áo sơ mi cũng cũ cũng ngà nhưng rộng dài, lai áo mỏng lá
hẹ để phủ đi phần lớn chiếc quần xám xám có hai mун vá
lớn tướng sau mông. Kèm thêm chiếc nón cối trên mái tóc
ngỗ ngược trông anh khá giống tay thơ khóa rong Tiệp
hay bắt gặp trên đường trong mấy ngày qua. Dính quay lại
nhún vai, lè lưỡi, so lung với Tiệp để chống đỡ bộ dạng rách
nát của mình, lúc đó chữ "sĩ" trong anh chắc đang quay mặt
về phía nàng ngọ nguậy và nháy mắt.

Bà mẹ nhắc Tiệp chốt cửa, trở lại phòng khách, tần
ngăn:

- Con thấy chưa nì, Dính nó tận tụy rách rưới thế mà
con vợ nó có vừa lòng đâu. Hai cái nghè của tụi nó cũng
xung khắc quá. Ngày xưa chưa có bằng tại chúc còn nể nang

chồng, giờ ngồi ghế cán bộ tổ chức thành ủy thì chồng thành cái nón mè, thế mới khó nghĩ con ạ!

Cả hai cùng ngồi lại chỗ cũ. Được đà, Tiệp hỏi luôn:

- Tình trạng vợ chồng ánh thực sự là thế nào hờ mẹ?

Nàng nghe thấy tim mình như ngừng đập vì câu trả lời của một chứng nhân theo nàng là quan trọng nhất. Bà mẹ ngẫm ngợi với lá trầu trên tay, y như cô Ràng, cái dao mũi nhọn nổi tiếng của làng Đa Sí thoăn thoắt trên một quả cau xinh nhỏ. Tiệp kiên nhẫn chờ đợi và ngắm bà, một bà mẹ bằng xương bằng thịt mà Đính đã không ngót phác họa ở Đồng Đұng, ở những lá thư giàn đoạn và cà trong những ngày qua. Tiệp chưa thấy ai sùng bái mẹ như Đính, mẹ sơn sè và trí lự, mẹ tào tát và chính xác, mẹ trở nên phi thường sau khi bị tù oan một năm trong cái cách ruộng đất, mẹ là bà trời cho các con anh khi cả Hà Nội phải sơ tán... Mẹ đã cho anh tất cả, tình mẫu tử và tình bạn, ánh trời và đất đai, tình thương và sự nguông mộ, có lẽ vì vậy mà trong tim anh, cô nàng Mác-ta thành ủy lúc nào cũng ít ch襌 và luôn bị anh so sánh với mẹ của mình. Tiệp nhắc lại với mẹ Đính câu hỏi vừa nãy:

- Nếu vợ chồng anh Đính bỏ nhau thì lỗi ở con nhiều hay ít, mẹ?

Bà mẹ đi vào bếp nhổ cốt trầu rồi lại im lặng đi vào trong lục tìm gì trong đó. Tiệp lại kiên nhẫn chờ, một bí cáo đang hy vọng được giảm án. Lại rất giống cô Ràng ở cái cách trì hoãn những phán quyết quan trọng vì cả hai biết mình là ngọn cờ, là cái nút của sự việc có quyền thắt mờ, cả hai

đều là cao xanh của Đính và nàng, cả hai luôn được nhũng kè dưới trướng nghĩ tới bằng hy vọng hay e sợ. Thế nhưng nếu mẹ Đính đưa tay ra cho Tiệp thì chắc chắn cô Ràng sẽ vờn quanh Đính như mèo vờn chuột để biếu diễn, vì anh là “gã đầu têu”, còn nàng và gia tộc nàng là “bên bị”, bên chịu thiệt. Tiệp lại hình dung cảnh hai vị thủ lĩnh gặp nhau dù viễn cảnh ấy xa còn hơn Mỹ và Việt Nam bắt tay nhau.

Bà mẹ trở ra, một tờ giấy báo cũ để gói tấm biển xe đạp của Đính lại và hai cái que thảo dược gì đó trên tay:

- Mẹ cất hộ cái biển cho nó, ngộ họ bắt đeo lại thì sao? Chỗ Đính còn bức ảnh mẹ bế hắn hồi chín tháng đấy. Còn đây là hai thói sâm khô. Con gày gò quá con nì, cầm cái ni về trong nó khi nào mệt thì nhá một chút ngâm trong miệng lấy sức. Hai đứa nhỏ cũng rửa, thiếu thốn dễ sinh hạ đường huyết, khi chúng xiu, con già sâm ngâm lấy nước đổ cho chúng, con nì! - Bà nhét quà vào tay Tiệp, bấy giờ mới vừa sắp soạn giờ trầu, y như cô Ràng, vừa hạ giọng: Dáng lẽ mẹ về trong nó mấy bữa ni rồi nhưng Đính hắn nần nàn ở thêm cho biết mặt con. Mẹ ở đây với con Hòa thì không chịu được thằng Sư, ở chỗ thằng Đính thì không chịu được con Cẩm, vợ hắn. Mẹ không chịu được Hà Nội, mẹ thích ở quê, dung mà Đính hắn cứ phải ngược xuôi ra vào tiền rắc đường hết! Nhiều lúc mẹ cũng ước giá hắn có đứa khác để mẹ ở được với cả hai, dung mà đứa mô, ra răng? Nó khổ một mẹ khổ tâm muời, dung mà ba đứa con của nó khổ thì mẹ không chịu nổi, con nì!

Tiệp nín nghe, nuốt lấy từng lời và cũng nuốt luôn vào lòng một sự thật khác: Nếu Đính chần chờ với vợ chính là vì sự ray rứt của bà mẹ mà anh tôn thờ. Nàng lặng lẽ thở dài và muốn khóc. Nàng nhớ ông bà nội của Tuyên, hai người có công nuôi dạy Tuyên từ nhỏ và hướng anh đi lên cù, hai người thường được Tiệp săn sóc nhiều hơn là ba mẹ anh, hai người đà dọa là sẽ tự tử nếu nàng và Tuyên bỏ nhau. Nàng cũng đang nhớ ba của Tuyên, một người đàn ông nhỏ thô, như lão bộc với bà vợ có đôi mày xếch và đôi gò má cầm quyền cao lêu, người cha ít khi nói ấy đã một mình xộc lên chỗ Tuyên khi nghe chuyện và cũng chỉ nói: “Tui bây thuốc hai đứa nhỏ cho chết đi rồi muốn gì thì muốn!”

Bà mẹ Đính nói tiếp:

- Mẹ năm ni cũng đã thọ hơn bố thằng Đính rồi. Nếu đời mẹ còn điều chi chưa thỏa nguyện thì là cái điều mẹ để cho Đính hấn chọn con Cẩm, giá hấn gặp người khác thì sự nghiệp hấn rạng rỡ hơn. Vợ hấn cứ dủi hấn xuống thôi, con! Con không có lỗi, lỗi là ở hấn và con Cẩm, tại anh tại à tại cả đôi đảng, con vợ thì cương cứng hanh hố mà Đính hấn thì cứ phải được trọng vọng, ngọt ngào cơ. Hồi ở Đồng Dumg ra hấn có ghé qua mẹ, hấn thú thí với mẹ ngay, tính hấn để trong dạ là cẩm có chịu được. Con về con giải quyết chuyện của con trước đi đã, con nì!

Có tiếng gọi cửa, giọng Nghệ còn rất nặng. Bà mẹ đứng lên trấn an Tiệp:

- Hòa hấn đi chợ vè, hấn sẽ nói thêm với con, con hì!

Tiệp đi theo bà ra cửa, lúng túng vì không biết xưng hô thế nào với cô em Dính, người hon mình cà một giáp. Một phụ nữ cỡ tuổi chị Hoài của nàng, đầy đà, cởi mở trên mức Tiệp hình dung, tay xách cái lèn nhựa Liên Xô, tay kia bóp lấy vai Tiệp, túi tí:

- Chị Tiệp đây hả? Giời ơi, anh Dính nhắc chị suốt ngày, nghe đau cả đầu, sốt cả ruột. Chị đi đây thì hai đứa nhỏ thế nào?

Một câu hỏi không kịp nghe trả lời vì người hỏi lập tức đi thẳng vào bếp bận bịu với việc khác. Tiệp chợt so sánh em của Dính với chị Hoài và thấy hai người lại giống nhau ở chỗ khách khứa và dòng tộc là niềm say mê bất tận của họ, tip người theo định nghĩa của Dính “nếu trộm có vào nhà, trước khi tri hô thì cũng phải hỏi xem có cùng quê và cùng họ không đã”. Tiệp không ngờ mình được chào đón trót lọt, trên mức trót lọt, đó là sự rộng mở theo thuyết lý người nhà của tôi, quyền lợi, niềm vui và hạnh phúc của người nhà tôi là trên hết, dĩ nhiên người nhà ở đây là Dính, sở dĩ nàng được vồn vã là vì Dính, anh cà, đích tôn và là ngôi sao của dòng họ.

Hòa sấp soạn giờ chợp ra thau và rổ, liền thoáng:

- Xếp hàng từ tinh mơ đến giờ chỉ được bấy nhiêu thịt bạc nhạc này. Chỉ có rau là chấp nhận được. Chị Tiệp đi với em ra vòi nước trò chuyện một thề nhá. Mà khoan, để cho chị xem cái này đã, chị xem cho biết anh Dính thời trẻ với cà nhà luôn.

Bà mẹ đã trở lại với mớ thuốc bắc thuốc nam của bà, công việc mà bà đã mày mò để nuôi con sau khi nhà đất bị tịch thu hết sau cài cách ruộng đất. Hòa kéo Tiệp vào gian trong, lấy từ trên tường xuống một khuôn ảnh đèn trăng nhỏ cỡ quyển sách, hồn nhiên bảo đó là bức ảnh cả nhà sau đám cưới của Đính ở Vinh, cách nay đã hai mươi bốn năm. Tiệp đón lấy khuôn ảnh rồi bước ra chỗ sáng ngoài phòng khách, thật ra là nàng muốn được đứng một mình với kỷ vật không thể thú vị hoàn toàn như cách nghĩ giàn đơn của em gái Đính. Bà mẹ không lảng xăng với trò khoe ảnh này, bà tếu nhị và trí lự, đúng như Đính ngưỡng mộ. Lúc Đính chụp bức ảnh này thì Tiệp tám tuổi, lúc đó là không khí đồng khởi ở miền Nam, lúc đó nàng chưa có khái niệm gì về làm người, đôi lứa hay văn chương, hạnh phúc hay đau khổ... lúc đó nàng làm sao biết được ở một nơi cách mình hàng ngàn cây số có một người đang rúc rích “nhiều lần trong đêm tân hôn” theo Đính thú nhận, và người đó cũng không sao biết được rằng hai mươi năm sau mình sẽ phản bội người vợ “nhiều lần trong đêm” và lại ước vọng trăng mật với người đàn bà khác. Lúc đó Đính đứng sát vào người vợ mới cưới xinh như mộng, đẹp như trăng tròn, môi miệng tươi hoa và anh đã cười nụ cười mà theo Tiệp, nụ cười ấy chỉ có ở anh một lần trong đời, ngây ngất, thanh tân, nụ cười không bao giờ dành cho Tiệp, không bao giờ Tiệp được sờ hưu nó cả. Tiệp đưa trả khuôn ảnh cho em gái Đính, buột miệng:

- Hồi đó anh Đính cười mẫn nguyện quá chừng!

- Thị chí bảo, - Hòa tiếp tục hồn nhiên, một người thật là thủa thãi hồn nhiên - hồi đó chị Cẩm mới mười tám, lại là hoa khôi đất Vinh. Ai có ngờ cuộc đời lấm nỗi thế, hờ chị?

Em gái Đính đi trước, xô chậu và rổ rá, Tiếp theo sau, ngập ngừng vì sự có mặt dây dưa của mình ở đây. Nhưng gì cần hiểu thì đường như đã hiểu, bằng trực giác và linh giác, tờ mờ và dấn thân, nếu nàng Mác-ta của Đính đột ngột xuất hiện hay cái ông Sự hay cãi, chồng của Hòa trả về thì bùa bún chả này sẽ biến thành bùa gì?

Bưng bê các thứ vượt qua đường, Hòa đưa nàng sang khu Kim Liên, bảo khu này mới là đàn chị chung cư của Hà Nội. Một cái vòi nước công cộng dưới tán cây xà cừ, ngoài kia là chợ, là những cửa hàng thương nghiệp quyền thế mà vẫn cứ lèo tèo, bệ rạc. Vòi nước gần trưa khá vắng, một phụ nữ ngồi giặt, hai cái thau nhôm đúc xin xỉn, nặng nề, một gã đàn ông đứng tuổi trắng trẻo có một cái thau Liên Xô lớn tướng dưới vòi và gã đang cấp tập múc từng gáo nước từ dưới thau đổ lên cái mình trần nhóc nhách chiếc quần đùi mòng tang. Gã đang nhìn lom lom vào những nịt những xì lèu bèu trong thau nước của người đang giặt. Giọng Thanh Hóa của người đàn bà the thé:

- Cái lão kia! Ngày nào cũng đứng tắm giờ này, còn thọc tay vào quần kỳ cọ trước mặt bàn dân thiên hạ, thối quá!

Lão thối quá cười đều:

- Thế sao ngày nào cũng ra giặt giờ này?

- Đã biết vậy sao không gánh nước về tắm trong nhà cho con vợ nó ngắm?

- Vợ nó đi làm, ra đây ngắm qua ngắm lại, chết ai nào?
- Đồ mệt dày!

Tiệp đứng lụng xưng, tướng sấp chúng kiến một đám đánh nhau nhưng không khí dịu ngay, như họ nặng lời quen rồi và rút lui đúng lúc cũng quen rồi. Có Hòa bảo săn nước đây, ở trong Cầu Giấy với bạn chắc khổ, chị muốn gội tóc không để em lên nhà cầm xà phòng và khăn xuống? Tiệp lắc đầu ngồi xuống lặt rau, nàng nhớ đến cô em gái kế Tuyên, cũng một cô Ba như em gái Dính, người đã dám liều thân tìm đường vượt biên để cứu tương lai của đám em chín đứa nhưng vì vụng tính nên bị tóm lại trước khi ra tới biển. Hôm cô Ba ấy bị điều ra tòa vì tội “phản quốc”, Tuyên phản vì giận dỗi kẻ dám làm ô danh anh, phản vì không dám chường bộ mặt cha cố trong khán tòa, Tiệp đã đến đó, nàng không sợ gì hết, nàng muốn nhìn thấy cô em một lần để dủi cho nó mấy dòng ít ỏi, thâm tâm nàng ngưỡng mộ sự hy sinh của nó. Luôn luôn có sự trái ngược giữa Tuyên và nàng, từ quan niệm đến ứng xử, có lẽ vì Tuyên là một con ngựa đã bị bịt mắt với đường trường hoạn lộ của mình. Trong chuyện Tiệp và Tuyên bỏ nhau, nếu có áp lực nào từ phía nhà chồng khiến nàng mủi lòng thì chính là hình ảnh ông bà nội lụm cụm của Tuyên, người cha yếm thế của Tuyên và cô em gái thân bại danh liệt sau cái án tù.

- Mẹ nói với chị Tiệp ý định của mẹ chưa? - Hòa hỏi, giọng quan trọng.

- Mẹ chỉ nói qua tình trạng anh Dính với chị Cẩm và có ý giục mình giải quyết phía mình. Nhưng anh Tuyên còn đi học mấy năm ở Sài Gòn.

- Mẹ nói mẹ sẽ thu xếp với chị Cẩm một cái giấy tay. Mẹ ngại dù luận nếu thành một phiên tòa. Hai bên thông gia là bạn của nhau, chị Cẩm với em cũng *từng* là bạn, khổ vậy! Cái chính là mẹ thương mấy đứa nhỏ. Chị mà gặp được chúng nó thì hay, đứa nào cũng thông minh đinh ngô, đứa nào cũng gien bối, nhất là thằng đang du học ở Ba Lan. Mẹ sợ anh Đính làm lớn chuyện, nó không về thi bà cạo đầu không cả bố mẹ nó luôn.

Tiệp thấy tủi thân cho mình và muốn khóc:

- Vậy con của mình thì sao? Hai đứa nó đã khổ cảnh ba một đường mẹ một néo mà còn chịu thêm tiếng có bà mẹ lăng nhăng bồ bịch, hoặc mẹ đi làm bé người ta. Mình có danh dự của mình, của các con mình, của gia tộc mình, Hòa hiếu không? Thời buổi bây giờ không chính danh thì không cục cựa gì được, mình và anh Đính sẽ thành kẻ phạm pháp, thành đối tượng của dư luận, thành bia miệng, mình làm sao chịu nổi?

- Thị thế! Em cũng bảo mẹ thu xếp vậy là xưa. Không chính danh thì anh chị làm sao tổ chức đòi sống mới được? Chị Cẩm có mà chịu để yên, rồi còn viết lách. Chị biết không, ông chồng em mà viết được một câu văn, một câu thôi như anh Đính thì em đã đội ông ấy lên đầu!

Vừa lúc Tiệp thấy một đôi dép xăng-dan nhựa trong trong bên chỗ hai người ngồi, ngược lên dù chưa gặp lần nào, nàng cũng có thể biết đây là Sư, em rể Đính, người mà bà mẹ bảo nếu không ép thì Hòa đã gặp một người khác hơn. Tráng nhò, tay ngắn, trán bó, cầm hơi nhọn, rõ là một người khiêm nhường về mọi phương diện nhưng chắc là giàu thủ cựu.

- Cô Tiệp đây hú? - một giọng Quàng khó chịu.
- Tiệp đứng lên cho phái lè:
- Anh là Sư? Chào anh!
- Hòa ngồi yên hai tay dục dặc trong thau nước rửa rau:
- Anh gì? Chị Tiệp cứ gọi tên như gọi em cho dễ nghe!
- Ông hay, Hòa, tên thế nào được? Cô Tiệp chỉ đáng tuổi em út nhà tui thôi!
- Ăn với nói, cái ông này!
- Nhưng mà tiếp cô Tiệp ở đây thì Hòa thấy có hợp với đạo lý không?
- Đây không nói chuyện đạo lý với ông!
- Vậy thì tôi cũng không ngồi ăn với những người vô đạo được!
- Chị Tiệp là do mẹ gọi tôi, ông muốn ám chỉ mẹ nữa hở?
- Tiệp nhìn quanh, may quá, vòi nước đã vắng người.
- Vừa lúc, mẹ của Dính xuất hiện, thoăn thoắt, giận dữ:
- Thằng Sư muốn chi thì vô nhà đấu khẩu với tau, sao mi làm loạn ở đây, hú?
- Ông em rể Dính thua ngay, bò di bét bết đúng với cái thân phài hàm ơn suốt đời vì lấy được con gái của một bà mẹ như mẹ Dính. Tiệp nhìn quanh, như một cô bé con đơn độc đang cầu cứu mà không biết mình cầu cứu cái gì. Giá cô Ràng nhìn thấy cảnh này, má, chị Hoài chị Nghĩa nhìn thấy cảnh này, các con nhìn thấy cảnh này, chắc chắn họ sẽ xúm lại khóc vật khóc vã, họ khóc cho nàng, cho chính họ, vì nàng đã làm nhục họ trong màn ném đá giáo đầu này.

Bà mẹ giục:

- Thôi, hai đưa nhanh tay, mẹ lên trước trông nhà.
May là mẹ từ ban công nhìn xuống, không thì thằng nó còn
kiếm chuyên dai.

Em gái Dính đã lại hồn nhiên:

- Yên tâm, trưa nay cái ông dờ hơi đó không về đâu!

Tiệp chằn chừ rồi nói tuột ra khi thấy bà mẹ đã đi
khuất:

- Có khi nào ông Sự đi lại chồ chị Cẩm không?

- Ủ nhỉ! - Hòa ngó ra - Sao em không nghĩ ra nhỉ?

Thôi, giờ chị đứng đây, em lên nói với mẹ rồi đưa xe đưa túi
xuống. Hôm nào em sẽ vô chồ bạn chị đưa chị ra hàng ăn
bún chả hẳn hoi. Đúng đấy em xuống ngay nhá.

Ngay lúc đó Tiệp nghĩ mình sẽ tìm cách nhận diện
người đàn bà ấy, cho dù phải đi vào hang cọp, mình phải
đối thoại, phải tự khám phá và sẽ quyết định, một mình.

14

Một buổi sáng, sếp nhà thơ gõ cửa phòng Tiệp, xác cốt ka-ki “văn phòng di động” xanh úa xé vai, vẻ mặt như một người vừa ra khỏi phòng khám với cái án nan y. Một mồi ngồi ghé xuống chiếc ghế day bên bàn viết của Tiệp, sếp chậm rãi quan sát căn phòng trước là chỗ làm việc của Tiệp, nay được kê thêm chiếc giường thuốc hai cho hai đứa nhỏ, gian trong, một cánh cửa thông vào thế giới của Hiếu Trinh, đôi khi các con Tiệp được “tàn cư” vào nếu ngoài này mẹ có khách ngồi lâu.

- Em sắp xếp cũng được quá chở Tiệp. Hôm em dọn đến đây tới giờ, anh đâu có lên coi, gì chở anh em mình cũng phải giữ cho nhau kéo tiếng nọ xọ tiếng kia nhiều, tinh thần đâu mà ngồi viết lách nữa, đúng không?

Một cái răng trống bên trong khoe miêng, mắt ngân ngắn và cái giọng cười cố làm như vẫn giòn tan, nghèn nghẹn.

- Bữa nay anh sao vậy?

- Mấy đứa nhỏ đi học hết rồi hà Tiệp? Đừng, đừng nước nói trả lá gì, anh em mình ra sân trước nói chuyện đi!

Sếp đi nhiều vòng trên chiếc bàn công rộng như một cái sân lồng của ngôi nhà, Tiệp biết anh rất yêu mảnh không gian quý giá này, anh đã cho mua về đây mấy chiếc ghế đá để “anh em văn nghệ mình ra đây bày tiệc, ngắm trăng”, anh có vẻ thích thú vì mấy dây mướp và đám rau thơm của mẹ con Tiệp lẩn trong mấy khóm cúc tú quỳ vàng rộm. Anh ngồi xuống ghế đá, thản thờ:

- Ngôi nhà này nhiều ý nghĩa với cơ quan mình lắm nhen Tiệp. Hồi mình tiếp quản, con trai của ông đại tá chủ nhà uất quá treo cổ tự tử, em biết không? Chỗ cái quạt trần phòng Hiếu Trinh bây giờ đó, biết không?

Tiệp cùng ngồi xuống chiếc ghế đá thứ hai, cẩn thận lắng nghe, nàng có biết chi tiết đó nhưng ít khi nhắc lại với các con, chúng còn quá thơ ngây với loại chuyện bên thắng bên bại, tịch biên cải tạo, thắt cổ và vượt biển.

Sếp nhà thơ co chân ngồi xếp bằng trên ghế đá, vuốt vuốt cánh tay nhỏ nhắn của mình:

- Anh thương cái thân phận của ngôi nhà, anh thương một linh hồn trẻ không hiểu thế nào là thời cuộc. Anh thương ngôi biệt thự rất có văn hóa. Khi về tay anh em mình thì nó quá thích hợp, nó có cà chõ để ngắm trăng nữa. Mười năm qua anh đã làm hết sức mình để có đời sống sinh động của một địa chỉ, một chỗ để tập hợp anh em văn nghệ sĩ tình nhà. Anh cảm động vì em là một trong những người nhìn ra cái công của anh, phải không Tiệp?

Tiệp cảm thấy cái gì đó bất an ở Sếp:

- Anh đang gấp chuyện gì, nói ra cho nhẹ đi!

Nhà thơ cười gượng gao:

- Dù gấp chuyện gì thì em cũng phải viết cho mạnh lên, in cho dày hơn để vào Hội trung ương. Trong ba cô, An Khương mô phạm, tiếng Anh giỏi, nên đi bằng con đường dịch thuật, Hiếu Trinh thì khép kín như một con ốc nặng nề, không ăn thua, chỉ có em là anh kỳ vọng.

- Danh nghĩa hội viên hay không hội viên trung ương có quan trọng lắm không anh? - Tiệp hỏi, lo lắng cho điều trong lòng của sếp hơn là việc nàng làm thế nào để Hà Nội chú ý.

Sếp ngoanh nhìn, mặt mũi bơ phờ dưới nắng sớm:

- Ấy, phải là hội viên trung ương để có một vị thế ở tỉnh. Dù gì người ta cũng nể hơn, cái khung của mình được nói ra hơn chõ!

Tiệp chăm chú:

- Nhất định bữa nay anh tới đây sớm không phải vì chuyện em sẽ vào Hội trung ương hay không!

Nhà thơ im lặng, ngắc ngứ, đôi mắt đa sầu đa cảm đã lại ngân ngắn làm cho nó như bị sưng lên:

- Anh nói để nay mai em tự mình xoay sở. Anh có cái bè bạn của anh, em biết quá rồi còn gì. Anh em mình mạnh ai nấy bơi mà không có phao để ném cho nhau đâu.

Tiệp nhớ người con gái có đôi mí cong vút hay chạm mặt nàng ở những tối Câu lạc bộ ở tầng dưới, "fan" của sếp nhà thơ, một vẻ đẹp ướt át chân thành, vậy rồi cô gái xuất hiện thưa dần và qua cái giọng "chì trích bẩm sinh" của Hiếu Trinh thì "hình như cô nàng mang bụng bầu về vườn nuôi heo nái rồi, sếp mình sắp mất chức chủ tịch tối rồi".

Tiệp an úi một cách ý tứ:

- Em có nghe chuyện anh. Với nhà thơ thì chuyện cũng thường tình, không có gì thì mới là lạ. Nhưng nghe nói anh có thể bị thay, chú Hai Khâm không giúp gì được sao, anh in thơ cho ống mày tập liền kia mà?

Sếp cười cay đắng:

- Chẳng qua nó cũng là thú quà biếu như bao thú quà biếu của những người khác thôi mà. Chuyện cần phải ra tay thì người ta ra tay, cái ghế của họ mới lớn chớ ghế của mình thì cũng do họ bày ra, họ lấy lại cho ai mà chả được, em?

Tiệp cười buồn:

- Cái ngữ mình thì cũng chỉ mang tiếng có bấy nhiêu. Nếu mình tha hóa thì cũng không tha hóa hơn những người khác!

Sếp cười lớn lên, lục ục như một con thú gì đang sôi trào mà vẫn bị nghẽn:

- Cô em đang ngụy biện hay khai quát đó? Nhưng cô ra Hà Nội hoạt động kiểu gì mà thơ từ tố cáo bay vô như buồm buồm. Ốc không mang nỗi mình ốc, anh cứu cô sao đây?

Tiệp ngồi dán vào lưng ghế, giống như một tử tù bắt ngòi nghe thấy tiếng mở khóa loảng xoảng trước khi bị diệu ra. Nhưng trước khi là một tử tù như hôm nay thì nàng đã được sống nhiều giây phút ngây ngất với Đinh không chỉ ở chỗ mê cung cốt ép của Kỳ, hay những trưa lang thang ngõ ngách Hà Nội, hay cái gác xếp ọp ẹp chỗ vợ chồng ông bạn Phúc phố Sơn Tây mặc cho bà mẹ anh nơm nớp lo ngai. Sau đó, như mọi đôi tình nhân say sưa trên đời, anh và nàng đã

bắt chiếc Cá Xanh hauled up khi thì một vệ đê sông Duống của thi sĩ Hoàng Cầm, khi thì một cái tản nhãnh có Đôi mắt người Sơn Tây của Quang Dũng và trong một ngày se lạnh trái mùa, anh đã đánh liều đi Đồ Sơn với con cào cào đồng nát, nơi nàng phải mặc bộ đồ tắm “nhất nguyên” của một Nhà khách Công đoàn và được anh xối cho từng gáo nước ngọt trong cái nhà tắm phải lấy khăn bông tự tạo ra một cánh cửa. Nếu nàng và Dính có phải bị xét xử bằng tòa án chi bộ, bị kết tội, thậm chí bị đưa đi cải tạo vì phạm luật hôn nhân gia đình thì thâm tâm hai người cũng sẽ coi mình là những con người dũng cảm cho tín điều tình yêu mà mình đã tôn thờ và chọn lựa.

Sép nhà thơ mờ xác cốt lõi ra một xấp phong bì loại dùng cho công sở định đưa cho Tiệp, nghĩ sao lại cất vào:

- Thôi, em đọc làm gì ba cái thứ này cho khổ tâm ra. Thư của cô gì vợ ông Dính ấy mà. Một thư gửi cho Hội đê tên anh, một lá gửi cho Tuyên, bốn thư gửi bốn địa chỉ gốc để “hành quyết” em, tất cả gom về một mối chỗ Hai Khâm rồi bên đó tổng đạt sang đây để anh chuẩn bị tinh thần kiểm điểm khâu quản lý người. Xem ra cô Cẩm này thích chơi trò tổ chức với quyền lực!

Tiệp bóp bóp ngón tay lóng ngóng của mình, chưa ra tối vành móng ngựa mà đã lạnh toát thế này ư, dũng khí và nghị lực được củng cố bằng sự lạc quan và cà lì lợm của Dính nữa nàng để đâu rồi? Sép nhà thơ tránh nhìn cô em đồng nghiệp và đồng cảnh để tránh kiểu tra tấn dù anh không có ý đó.

- Em có biết thư vợ Đính gửi cho chủ tịch Hội đề nghị việc gì không? Không phải đề nghị cơ quan bắt em trả chồng cho vợ mà yêu cầu trừ dần tiền lương của em gửi ra Hà Nội trả cho cô ta, vì em đã xài tiền nhuận bút cuốn bút ký gì đó của Đính, em đã ăn hết tiền rau muống của mẹ con cô ta.

Tiếp thở hắt ra, không phải nàng đã đứng trên đoạn đầu dài mà thật sự nàng đã lên dốc và nhờ vị trí bao quát này mà nhìn rõ mọi sự hơn. Nàng thấy mình thật không phi công, phí sức và phí cả cuộc đời để chạy lên cái dốc này, cuộc sống trước mắt thật rộng mở, hào phóng và đáng hít thở, mọi thứ sau lưng nàng thật rành mạch và đáng để vượt qua. Nàng buột miệng cười gằn:

- Anh có thấy ghen tuông kiểu ấy thì rất đáng bị mất chồng không?

Sếp nhà thơ bật cười, ánh mắt đã lại vui tươi, thân ái:

- Em biện hộ kiểu đó thì không xong với mấy anh Thường vụ đâu!

Tiếp bặt dây đi tới đi lui như một con thú trong chuồng.

- Họ sẽ xuống kiểm thao để kỷ luật em đấy. Chó hay thú nhặt tùy em, anh tin vào sự thông minh chân thành của em!

- Cả bốn ông Thường vụ kéo xuống vì mấy lá thư này sao? Trời ơi, họ rành rỗi tới mức đó sao?

- Thì đây là cái cớ vàng, trị em mà răn đe được cả anh, một công đôi việc, quá tiện! Ai bảo dám bò một ông Thường vụ tương lai, lại còn viết lách gai góc nữa!

- Chuyện viết lách thì liên quan gì tới chuyện bò Tuyên yêu Đinh?

- Thì ra cô em ngây thơ quá! Tại sao em dám viết văn để nói tiếng mà nói tiếng hơn Hai Khâm là không được. Anh lạ gì những cái án tình trong lý lịch của mấy ống trong thời chiến. Vì vậy em đừng bao giờ khóc lóc trước mặt họ, khi người ta nhân danh đạo đức để ném đá một người đàn bà thì Chúa cũng không cứu vớt nổi linh hồn họ!

Sếp nhà thơ ra về, Tiệp ngồi lặng một mình trên ghế đá. May mà Thu Thi và Vĩnh Chuyên không nghe thấy chuyện này. Dù chân dung người đàn bà ấy đã khá rõ nhưng nàng vẫn cứ cầm giác bị đuổi bắt bằng một đối thủ không sao lường hết được những ngón trỏ. Giá mà chị ta viết cho nàng, qua lời lẽ và tâm trạng giữa những dòng chữ, nàng sẽ biết mình nên tiến hay lui, nàng sẽ chuồi khỏi bàn tay của Đinh, lặng lẽ, êm xuôi như một con cá nhỏ. Không làm sao biết được thực chất của người đàn bà ấy, nhu cầu muôn thuở và cũng là sự ngăn cách muôn thuở giữa hai người phụ nữ có một người đàn ông chung.

Nàng nhớ buồn tối cách đây nửa tháng, thời điểm chắc chắn nàng Mác-ta của Đinh chưa biết “tiền rau muống của mấy mẹ con” đã bị voi đi và dĩ nhiên, chị ta cũng chưa chịu khó ngồi viết những lá thư để đòi trừ lương nàng. Trưa đó, sau khi rời máy nước công cộng chỗ em gái Đinh, nàng đến ăn cơm với vợ chồng người bạn “hòm thư sống” của Đinh ở phố Sơn Tây, đến xé, nàng đi Bảo tàng Mỹ thuật một mình, sau đó nàng tránh giờ tan sở của Hà Nội ở đèn Trần Vũ và

chùa Trấn Quốc, sau đó nữa thì lánh hắn trong công viên Núi Nùng, lắng nghe nỗi heo may và hiểu rằng Đính đã nhớ nàng như thế nào bởi thú gió này. Trời sụp tối rất lâu, nàng dắt xe ra cổng chui của công viên như nhiều người, vẫn chưa yên tâm vì có thể còn hơi sớm, nàng phóng xe ra ga Hàng Cỏ để xác định ngày về và lóng nhóng xem người ta xếp hàng rồng rắn thế nào, dĩ nhiên không có những gạch vỡ nón mê, những vật hình như ở chỗ mâu dịch.

Nàng lặng lẽ tìm ra khu chung cư và dãy nhà ấy. Những mảnh bê-tông lắp ghép không kín vết, những trụ điện bằng sắt mảnh hành xiêu xọ, những sợi dây điện vỗng xuống tạm bợ như dây phơi của dân công trường, những vệt rêu dài theo ống thải xù xì dần lộ từ trên xuống, một bể nước công cộng để tràn giữa mảnh sân vuông dành cho cá bón dãy nhà quay mặt vào đó. Tiệp tìm thấy một bàn nước chén của một bà cụ thụt vào gầm cầu thang của dãy nhà đối diện với căn hộ tầng hai của Đính, nàng dễ dàng nhận ra cái đầu hồi có những cây quỳnh mà Đính khoe, hôm đưa con cá đù điểm du học nó đã nở đúng hai chục bông. Khu nhà, mảnh sân, những tiểu tiết bất cập, những cành quỳnh và bóng tối... tất cả thân thiết bùi ngùi với nàng nhưng cũng mang trong nó sức mạnh rình rập và thù địch.

Bà cụ cỡ tuổi bà mẹ Đính, lưng đậm, áo nâu vá vai một mảnh đen, chiếc khăn nâu mỏ quạ và chiếc quần lụa đen đã bạc màu. Bà ngồi sau hàng lọ thủy tinh sơ sài những kẹo lạc, kẹo siu, kẹo bột, kẹo trứng thăn lăn và thuốc lào, đóm điếu. Hốc cầu thang khô sạch nhờ được chăm sóc nhưng vẫn có

cái mùi bế trệ, buồn buồn. Tiệp dựng xe chở trống trong tầm mắt, ngồi ghé xuống chiếc ghế cóc, nơi có thể nhún lên cái ban công kia một cách dễ dàng, nếu Dính có nhìn xuống thì đây là một vũng tối, trừ khi anh đi xuống quán uống nước và rít thuốc lá.

Bà cụ có con mắt thao người, hỏi dò ngay: "Cô người đâu tới?" "Dạ cháu dân Sài Gòn ra", nàng không thể nói dối nhiều hơn. "Thế thì tìm người quen hay hẹn ai ở đây?" "Sao cụ biết cháu hẹn ai?" Bà cụ e hèm, đặt trước mặt Tiệp một tách trà nhỏ sút quai: "Thì xem mặt mà bắt hình dong thôi. Chè có đặc với cô không?" Tiệp xin được san chè vào một cốc thủy tinh to và thêm nước sôi cho loãng. "Cháu ở một nhà xuất bản trong Nam ra, hẹn với một cô bạn ở đây rồi cả hai vô nhà làm việc với một nhà văn ở khu này". Bà cụ gật gù ra chiều đã hiểu và hất hàm về phía ban công có mấy chậu quỳnh. "À, cái ông Viết Dính trên kia chứ gì? Sao không mời người ta đến cơ quan mà tìm đến nhà riêng chỉ cho khổ?" "Ở khu này có nhiều nhà văn ở không hờ cụ?" Bà cụ hấp háy, một đường mắt chê trách dành cho Tiệp: "Nhà văn chứ có phải nấm đâu mà nhiều được? Chỉ có mỗi một ông trên tầng hai kia thôi, tôi bò què ra đây với con trai từ hồi khu chung cư này còn chưa có cái chuồng sắt nào, tôi biết chứ. Mà cô chưa trả lời, mời người ta đến đâu đó làm việc có hơn không?" Tiệp bắt đầu cảm thấy mình đã gặp được một bà lão thú vị. "Cụ nói vậy là sao cụ?" Một phụ nữ đứng tuổi đi bộ từ ngoài đường chính vào, ghé quá sập nước hỏi mua mấy phong kẹo lạc. Tiệp nín thở nhìn dán vào chị ta vì chị

nàng có gương mặt khá đẹp, ai đúng tuổi mà còn đẹp nàng đều liên tưởng tới vợ Đính, bức ảnh hai mươi bốn năm ở nhà em gái Đính không giúp ích được gì, nàng sợ nếu đây là vợ Đính, nếu đúng là chị ta và bà cụ lỡ miệng giới thiệu nàng sắp vào để “làm việc” với Đính thì nàng sẽ phản ứng sao đây? Người đàn bà mắt đen mày sánh cũng nhìn chằm chặp lại nàng. Bà cụ buột miệng: “Cô đây trong Nam ra chờ bạn đến để vào gặp cái anh nhà văn về sách báo chi đó!” Tiếp theo phào, thế là không phải vợ Đính rồi. Người đàn bà nhếch cười vừa quay đi vừa nói trống: “Phải cọp không mà dám vào nhà sư tử?” Bà cụ chờ người kia vào khuất mới tiếp: “Chả là cách đây chưa lâu, gần trưa chứ không phải tối, cũng một cô tre trẻ ở nhà xuất bản nào đấy xa xa, Hải Phòng hay Huế huếc gì đấy cũng đến hỏi thăm nhà và gửi xe già trông hộ. Chả là cái anh nhà văn ấy chạy xuống đây mua kẹo len tiếp khách già mới biết khách là ai đấy chứ. Chắc là mài chuyện ngồi lâu, cô vợ về, thấy khách nữ mà chồng chưa cõm nước gì như moi khi liền đóng cửa đập tay đập chân ầm ĩ ở phòng trong, cái chính là khách nữ, dù có đem tiền đến cho thì khách nữ cũng phiền. Trưa vắng, ngồi ở đây cũng nghe thấy, rồi cô ấy chạy xuống nhanh như bị ma đuổi, vừa thở vừa tì té than thở với già thì già mới tưởng ấy chứ. Khổ, mỗi cây mỗi hoa mỗi nhà mỗi cảnh, ý đẹp ý có địa vị nên hờ là đập tay đập chân tru tréo, có hôm anh chồng đóng cửa để hàng xóm khỏi nghe thấy thì chị vợ lại mở toang hoác ra, đứng ngay ban công kia mà xía xói. Khổ, nhà văn thì tước lộc gì nhưng mà cả khu này thì chỉ có một nhà văn thôi!”

Thật là một quặng thông tin bể bôm đối với Tiệp. Nàng nhập vai luôn: "Vậy, cháu chờ cô bạn kia đến để ngồi ăn kẹo uống nước cho cụ rồi chuồn, há cụ?" Bà cụ được đà: "Khổ, cái anh này suốt ngày bã hèm với heo cúi, ban đêm máy chũ rào rào, cũng kiểu đội con đội vợ lên đầu chị vợ mới hư thế. Mấy tháng nay mua đâu được chiếc cổ cò hay Cá Xanh cá vàng gì đó để đi đua rượu cho đỡ nhọc, thấy hay đua ra ban công cọc cách chữa, kiểu người hay mua việc ấy mà. Thì rượu là rượu lậu, nuôi heo trên tầng, dân đây người ta cảm cảnh người ta im đi cho. Mới lại thời buổi đói kém, ai cũng chạy vạy, thương nhau không hết nữa là."

Từ chỗ chiếc lồng sắt có mấy chậu quỳnh, một bóng đèn tròn bật sáng, cánh cửa màu cánh gián mở ra, Tiệp thấy Đinh thấp thoáng cùng với chiếc xe máy thời tiền sử, lung tràn, quần đùi, rõ ràng đang chuẩn bị để tu tẩm con cào cào tậu bằng tiền cất rượu. Cô con gái thiếu nữ ra theo, nhìn xuống chỗ bà cụ hàng nước dưới này, chắc anh bảo nó chạy đi mua cái gì. Tiệp sẵn sàng tư thế diện kiến đơn phượng với nó, dĩ nhiên là nàng sẽ tờ mờ và sung sướng khi được ngắm nó mà nó không biết gì. Cô bé cắt tóc búp bê, mặt tròn trĩnh, đi dọc hành lang, lát sau đã xuất hiện rõ ràng trong tầm mắt Tiệp. Bà cụ nói ngay: "Nó đấy, con gái út của họ đấy. Cô có nhẫn gì với ông nhà văn thì nhẫn." Tiệp nói nhanh: "Cụ đừng nói gì cả, cháu chờ cô bạn rồi rút thôi. Đến đây mà còn nhẫn ra quán nước để gấp thì cháu chạy đằng nào cho kịp?" Cô bé đang đứng trước mặt Tiệp, thật bõ cái công nàng đã bất chấp để đến đây và ngồi đây. Nó có gương mặt tròn

vành và nước da chắc là tuyệt vời của mẹ nhưng tinh thần của bố khá rõ: giàn dị, tình cảm, một đứa con gái để yêu chứ không phải để thù nghịch, Tiệp tin chắc như vậy. "Cho con một gói Tiên Lãng với nấm đóm." - Nó nói và nhìn nàng tò mò, tò mò như thể có linh cảm. Cuối cùng nó buột miệng: "Cô người Nam ra?" Tiệp cười cười nhại giọng: "Cháu cũng tinh nhỉ?" Cô bé cười theo, một lúm đồng tiền bên má, Tiệp nhớ Dính bảo hồi nó bốn tuổi anh thấy nó đồ nhào từ thành xi măng vào bể nước, anh đứng trên ban công một hồi mới lao xuống vớt nó lên để nó nhớ đời, và "vết sẹo đã làm nó duyên hơn mẹ nó ấy chứ". "Mẹ có nhà không Xuyên?" - Bà cụ hỏi dò, chắc là để cho cái cô "nhà xuất bản" đang ngồi đây. "Có, mẹ cháu có." - con bé tiếp tục nhìn Tiệp không chớp vì nàng cũng nhìn nó không chớp. Tiếng Dính gọi to trên ban công, đúng như Tiệp dự đoán, đèn cầu thang quá tối cộng với ngọn đèn dầu của bà cụ khiến anh không thể nhận ra nàng đang ngồi đây để nhìn thấy anh đang đánh trampoline và lúi húi.

Dã qua cảm giác lần cấn sờ sờ, nàng bỗng thấy ưa thích chỗ mục kích này. Quả nhiên từ khung cửa hiện ra người phụ nữ đầm đật, quần đen áo bông ở nhà như mọi phụ nữ không xấu không đẹp nếu căn cứ vào áo quần của mậu dịch, mái tóc phi-dê cao cao khá tân tiến so với chung quanh, giọng Nghệ nặng như em gái Dính: "Góm, suốt ngày thuốc lào, đây dưới quán mà lâu thế, Xuyên?" - một mũi tên hai đích, cái ông chồng thuốc lào và cô con gái mau mắn với món thuốc lào đáng ghét. "Anh Bảo đâu?" Tiệp nhớ Dính

kể rằng vợ anh thuộc loại đàn bà có thể nhịn miệng cho con ăn nhưng không mấy khi ôm ấp hôn hít con như anh, nàng không khỏi liên hệ, xem ra cái nết ấy rất giống với má của nàng. Cô bé bị mẹ xô dúi từ sau lưng suýt ngã chui vào tường. "Tao hỏi thằng Bảo đâu?" "Anh ấy đi nhà bạn rồi." "Thù mầy đi hót cút lợn đi, hỏi thối thế ai chịu được!" "Để đó tôi làm cho, nó thì biết gì!" - Tiếng Dính nghe còn vang hơn. Bà cụ đưa mắt cho Tiệp ý nói bắt đầu rồi đấy. Quả nhiên người đàn bà bước hẳn ra ban công, hai tay bắt lên hông, tiếng chân đá mạnh vào cái gì đó chắc là hộp đồ nghề kèm búa dao kéo của chồng: "Còn ông, vứt mẹ đống sắt vụn của ông đi, đừng có mà tối nào cũng rọc rách làm đau đầu người ta!" Không nghe tiếng Dính, sự im lặng của anh cũng là vũ khí. Bà vợ diên tiết vì ông chồng không nghênh chiến: "Ông có nghe không đấy, cái thứ thổ tả này thì chỉ mấy con dỉ văn chuồng thơ phú của ông mới thích đặt đít lên thôi!" Dính đứng bất động, vứt choang cái gì đó vào hộp đồ, hai tay khuỳnh khuỳnh: "Xuyên, mầy không kéo mẹ mầy vào tao thè là mẹ mầy nát nhừ với đống sắt vụn này đấy!" Tiếng đứa con gái trì kéo, tiếng mẹ nó tru tréo sau cánh cửa bị dập mạnh và Dính đã lại ngồi xuống lì lợm với "đống thổ tả" của mình.

Tiệp lặng lẽ đứng lên, vẫn nhớ là phải mua cho bà cụ mấy phong kẹo lạc đem về cho An Khuong. Nếu không có sự xuất hiện của nàng trong đời Dính thì chắc chắn cũng sẽ là ai đó, nhưng sao lại chính là nàng? Số phận thật là bí hiểm, sự run rủi thiên lý thật là kỳ lạ. Dính thường tự trào

với bạn: "Choa là người thực hiện thống nhất Bắc Nam một cách sâu sắc nhất!" Bạn anh đế lại: "Chiến tranh, người ta đi Bé dài, ông ở nhà ôm con cho vợ đi đại học, giờ sẵn cỗ trong ấy ông nhảy vào ông xơi!" Bị điểm huyệt, Đinh chống chế: "Thì cũng tính cho cô à có bằng cấp đàng hoàng đê mờ mà mờ mặt, ai ngờ quay ngoắt thế!"

Bất chấp những nguyên do nỗi chìm thê nào, cuối cùng họ vẫn đến, những ông những bà đằng đằng sát khí ấy vẫn đến, như con bão đã hình thành thì chỉ còn nước ngồi đợi xem sức gió của nó thuộc cấp mấy. Một dãy xe con, mỗi vị một cỗ, những tấm lưng "đi từ chiến hào ra" bắt đầu bệ vệ, những chiếc ca-táp màu đen quan trọng và những bước chân rầm rập. Trước giờ khai mào, Tiệp đứng trên bao lom nhìn xuống, sếp nhà thơ tay bắt mặt mừng tùng vị nhưng mặt mũi, cắn cổ và cả cánh tay cũng đỏ rần vì cảm giác guồng gạo, khó xử.

Tiệp tự mở cửa phòng họp ở tầng dưới, ngồi xuống chiếc ghế cuối cùng của chiếc bàn rộng, ghế kê không thừa, như một cuộc họp tầm quốc gia quốc tế. Hai Khâm đầu bàn kia, đối diện với "bị cáo", đúng vị trí chủ trò. Trường Ban kiểm tra không ai khác, gốc là Hội trưởng Hội phụ nữ, hồi trong cứ bà từng có tiếng là hay vấn an đêm phó Bí thư Tỉnh ủy, quả nhiên, chỉ mấy tháng sau khi bà vợ nông dân của ông này chết vì một tai nạn gì đó thì bà trở thành vợ quá độ của ông cho đến khi ông mãn tang xong, từ đó cả hai bắt tay nhau bước vào ngôi vị cao hơn cho đến khi vị Bí thư đột ngột qua đời, bò lại bà vợ ngang sức ngang tài và sự

nghiệp cách mạng còn dang dở. Trường ban Tổ chức, một người Tiệp cũng không lạ, người Tiệp đã nghe vợ chú Tư Thợ nhắc tới hồi bà đến chỗ Tiệp “xin lại những lá thư để hóa vàng cho chú đem theo dưới âm phủ”, sau đó, những năm hai bên ta địch sống xôi đậu giữa mạng nhện đồn bót giặc thì ông bỗng nổi tiếng với dân cứ bằng vụ xì-căng-đan với cô văn thư hay xuống hầm bí mật cùng và chị này phải bỏ ngũ vì mức án đồng đều mà đáng ra ông phải nặng hơn vì ông nhiều “giác ngộ” hơn. Giám đốc Sở văn hóa thông tin - không hiểu sao lại có cái vị không Thường vụ này, chắc vì ông ta là sếp cũ, sếp ngày xưa sau chú Tư Thợ để “dùng tình thân mà giáo dục đương sự” chăng - một người không tì vết rõ, không một cái án tình giấy trắng mực đen trong lý lịch nhưng hồi ở cũ, rất thích sống trộn với dân chủ không muốn cất chòi riêng như chú Tư Thợ và có một địa chỉ ông mặn mà nhất, đó là nhà của một phụ nữ đứng tuổi có giọng cười nhu bị cù nách và một ông chồng hiu hắt nghe đồn bị liệt dương; sau này, ông đi Học viện chính trị Hà Nội, khi về thì có một cái “đuôi” phép pháp mắt mũi sóng sánh vào theo và ông đã “gửi” cái đuôi ấy vào cái tổ thông tin tờ vò của Tiệp, thế rồi vào một ngày mưa gió sụt sùi, cái đuôi tự nhiên quẫy đẹp kịch liệt khi ngộ ra một điều: dù bà vợ ông có quê mùa chất phác cỡ nào thì ông cũng không dám bỏ vì cái ghế của chính ông, dĩ nhiên cái đuôi ấy đã vật vã rụng rời với Tiệp - và chắc là cũng với cả ông - trước khi ngồi tàu ngược ra Bắc. Vị cuối cùng, Bí thư dân chánh Đảng, là chú họ của Tuyên, một cán bộ hồi kết mẫu mực vẹn toàn, chắc

sẽ là “sát thủ” chính của Tiệp, người đã từng rút súng ra với con rể chỉ vì khi ông từ Bắc về thì đâu đã vào đấy mà gã con trai này chỉ là anh thợ hớt tóc quèn, quá quèn, không xứng với “tầm vóc” cán bộ được đào tạo chính quy là ông. Có lẽ chỉ có Hai Khâm là tròn vẹn và ông không ngượng tay khi “mổ xe” Tiệp vì ông có tiếng lành lặn từ trên Khu, có điều ông không bao giờ cho bà vợ xuất thân cấp dưới ấy ngồi xe con chung mà chỉ thấy hay đi cùng, hay ngồi gần và hay nghiêng đầu với bà phó chủ tịch Văn Xã ở những cuộc họp long trọng.

Vậy đó, toàn những đồng chí “bị lộ và chưa bị lộ”, nói theo ngôn ngữ hiện hành. Tiệp trân người chịu đựng, mắng mồm đi vì trò lấy chức đè người dù họ, kẻ thì vì chức trách, kẻ thì bị Hai Khâm lôi đi, kẻ thì có ác ý săn như chú họ của Tuyên chẳng hạn. Sếp nhà thơ tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần kiêm thư ký biên bản, trông anh gắng gượng khổ sở như một cái cọc đáy giữa dòng nước xiết. Tai Tiệp ù đặc vì bầu khí trong ngực căng như sấp nổ bùng, họ đã quá công phu mẫn cán với cái việc làm cho ra lề chuyện một nhà văn yêu một nhà văn, họ là những người đàn ông đã quên mình có lúc cũng là đàn ông, họ quên Tiệp là đàn bà mà không có những người đàn bà thì họ đã không vui sống vì không được chồng chênh. Hai Khâm nói gì đó ngay sau phần thủ tục của chủ tịch Hội, bàn tay như bún vỗ vỗ trên xấp phong bì của nàng Mác-ta ông mới nhân lại từ tay sếp nhà thơ của Tiệp, chắc là để làm đậm như ý muốn phần giáo đầu.

Tiệp đứng vụt dậy xin nói, nàng biết là sếp nhà thơ và giám đốc Sở, thủ trưởng cũ của Tiệp cũng không chịu nói cuộc họp quái gở này. Hai Khâm ra hiệu cho nàng chưa được nói, không được nói, không có gì phải nói lúc này cả. Nhưng nàng đã không vâng lời, đôi chân nàng không còn đầu gối nữa, nó run rẩy nhưng nó cương quyết không gấp lại nữa, nó phải giúp nàng một dáng đứng tấn công. Nàng nói về sự phi lý của trận đòn hội chợ, về những lá thư của một người chỉ có roi vọt tể chức và uất hận tiền bạc chứ không có nỗi đau khổ mất mát thông thường, về sự phí phạm điện nước trà thuốc của nhân dân vào những cuộc họp sát phạt vô bổ, về tư cách của những người sê luận tội nàng, về những lời già dối nhất định nàng sẽ nói ra để đối phó lại với cái trò già dối buồn cười này. Sếp nhà thơ nhìn nàng khích lệ rồi tái dẫn, các vị khác bất bình rồi há hốc, duy có Hai Khâm một mực thẳng lưng trên ghế, mấy ngón tay bình thản che dưới vòm mũi, về đắc ý sâu sắc với bài toán nào đó chắc là rất cao cường trong cái đầu thủ lĩnh của ông ta.

Tiệp ngưng nói nhưng không ngồi xuống. Hai Khâm ra hiệu cho chú họ của Tuyên, ông này lập tức trao cho thủ lĩnh một tờ giấy por luya gấp tư không có phong bì, Hai Khâm từ từ mở nó ra trong sự căng cứng của bầu không khí khủng bố.

- Thôi thì coi như những lá thư của nữ đồng chí vợ tay Đinh đó chưa phải là chứng cứ trai trên gái dưới đi. Nhưng đã có ai trong chúng ta bị gia tộc làm đơn gửi lên Tỉnh ủy xin từ mặt mình chưa? Chắc là chưa, chưa có ai trong cái tinh

này, trong cái nước này, trong cái thời đại này bị gia tộc từ bỏ theo cách này, chưa ai! Chúng ta giải tán, đây, thư từ mặt đây, tổ chức sẽ có cách khác. Phục thiện mới khó chớ hồn xược thì tổ chức ngán sao?

Những bước chân lại rầm rập ra vè, xăng và xe của đám dân mà họ luôn hô hào là sẽ quan tâm đúng mức. Sếp nhà thơ ra theo để làm tròn nhiệm vụ một cái ghế nhỏ, Tiệp ngồi dán mắt vào tờ po-luya vàng vàng và nhanh chóng nhận ra lá đơn được đánh máy hẳn hoi, có chữ quen thuộc trong những bài diễn văn mà Tuyên hay đưa từ cơ quan về nhở nàng soát lại xem vẫn vẻ và chính tả. Cô Ràng của Tiệp không biết chữ, cô Ràng chắc đã được cho đọc lá thư của vợ Đính gửi Tuyên và cô Ràng đã được Tuyên đạo diễn và làm thư ký trong chuyện này. Nhất định phía sau Tuyên là sự hăng hái của ông chú họ, ông bí thư Dân chánh Đảng đã dám rút súng ra với chồng của con gái mình.

Sếp nhà thơ trở vào cười vang:

- Bữa nay em không biết sợ chết hả Tiệp?

Tiệp đẩy tờ giấy cho vị sếp gần gũi như một người anh trai dù có hơi trái tính. Con giận bỗng dừng xẹp xuống như một quả bóng xì hơi, nàng chạy lên cầu thang nằm sải xuống giường không khóc được nhưng người ngợm rá rời như vừa được tháo từ trên giá treo cổ xuống để chờ tòa án bổ sung tội danh mới. Đó là tội danh có thể làm nàng đau đớn, xấu hổ nhất, hơn cả tà dâm, ngoại tình, giụt chồng, đánh cắp hạnh phúc người khác... cái tội bị cô Ràng xử trảm, cái tội bị gia tộc ruồng bỏ, mà không có gia tộc thì không người Việt Nam nào yên ốn với lương tâm cả.

15

Cái bàn viết bằng gỗ thao lao trống hộc, muốn không
phá giặc các con và không ảnh hưởng nhiều đến Hiếu Trinh
ở phòng trong và ông họa sĩ truyền thần già ở phòng dưới,
Tiệp lót dưới chiếc máy chữ chiếc khăn sọc ca-rô cũ giàn
đơn thời ở cũ. Trên nóc tủ sắt vẫn phòng màu xanh lá trưng
dụng của cơ quan, Tiệp trải tờ giấy báo trắng và đặt lên đó
một chiếc lư hương nhỏ để tưởng nhớ đứa con trai út đã
“tuẫn tiết” của ngài đại tá đang còn ở trại cải tạo nào đó rất
xa. Nàng sai Thu Thi thấp nhang vào giữa tháng, nó tự động
thêm mấy nhánh cúc từ quý vàng hái từ sân trước, vào dịp
rằm tháng bảy thì đích thân nàng bày lên đó những thứ có
thể từ túi tiền lúc nào cũng eo hẹp. Nàng tin linh hồn trẻ ở
cõi kia vẫn thỉnh thoảng đáo qua đây thăm nhà, mong cậu
ta phù hộ cho các con nàng vượt qua những sự cố trong cuộc
sống đơn độc và bất trắc của chúng. Căn phòng không đủ
diện tích cho một gia đình nhưng nó cho Tiệp cảm giác an
nghĩa như nàng và các con được đứng dưới một mái hiên
vững chãi chờ mưa gió qua đi, nhất định mưa và gió sẽ qua
đi và *Ngày mai trời lại sáng*.

Văn chương với nàng giống một thứ tín ngưỡng hơn là thứ phượng tiện. Nàng không biết nó đến với nàng từ đâu, từ ngọn gió rao rao nước lớn dưới bến nhà hay từ bóng chim và tăm cá trong mành vườn hương hòa, từ mùi rom của cánh đồng sau ven vườn dẫn sang chân trời bên ngoại hay từ lũ lục bình muôn thuở của con sông Cái, từ bộ gien sáng của người cha mà nàng chỉ nhớ mang máng hay từ những phẩm chất đặc biệt của cô Ràng, từ sự tương giao bí ẩn với chú Tư Thợ hay từ nỗi mồ côi hồi thơ bé, từ sự mất mát tuổi trẻ hay từ sự lựa chọn bí ẩn nào... Văn chương đã mon men rù rे nàng từ hồi con nhóc Tiệp cuộn tròn cuốn tập học trong tay bước đi dưới vòm cây trong vườn, rồi nó biến thành sự nghiêm cẩn thường trực khi nàng làm một bài văn trong lớp hay lúc ôm một cuốn sách bất ngờ bắt được, cuối cùng nó chiếm lĩnh toàn bộ nàng, thiết kế số phận và đẩy nàng đi, đi mãi.

Khung cửa sổ phóng khoáng của căn phòng cho thấy những cành mận thường tạt những sợi nhụy trắng mảnh lèn mặt bàn viết và đưa hương vào phòng những những đêm thanh vắng, như một niềm an ủi kín đáo. Tiếng ho của lão họa sĩ già ở tầng dưới thỉnh thoảng vọng lên và nàng tin rằng O.Henry đã gửi ông đến để làm quà hộ mệnh cho các con nàng duyên dáng ngoài song cửa thì không bao giờ đánh mất chiếc lá cuối cùng của nó. "Tui nhỏ trên đó ngủ chưa, xuống cầm lên cái này nè!" - Ông thường đứng dưới chân cầu thang réo lên và khi thì mấy thứ trái gì đó hay một khúc cá khô, quà của đám con ông thỉnh thoảng ghé qua xem ba

còn sống hay đã chết. Ông là cây cọ truyền thàn chuyên ánh trang trí cho các hội trường lớn của thị xã nên sếp nhà thơ đã đưa ông về tá túc trong trụ sở cơ quan vì bà vợ ông không còn chịu nổi mực và màu của ông. Ai là người biết AQ với hoàn cảnh thì người đó sẽ ung dung với cái phần trời và đất trong thế giới của mình. Thi thoảng những buổi tối, khi nàng quên ngày quên lịch thì vầng trăng hiện lên, từ sông Hậu ngoài xa, ban đầu thập thò sau lá mận và rồi nó thoát ra, tròn đầy, ướt đẫm và thanh sạch như thời nàng còn chưa biết thế gian nhiều hay ít đau khổ. Những lúc ấy mấy mẹ con nàng réo nhau đứng áp hết vào song cửa, xem trăng từ từ rời xa điểm xuất phát như thế nào, lúc ấy Hiếu Trinh cũng chạy ra - dĩ nhiên lúc ấy hai người còn là bạn chí thiết - lúc ấy nếu An Khương hay ông bạn Bá Biên đến thì nhất định sẽ có một chiếc chiếu được trải ra ngoài ban công, lúc ấy giá mà có Đinh... Đinh quá xa, xa một cách vô vọng về địa lý và vì không có sự ủng hộ ngầm ngầm kiểu sếp nhà thơ chồ Tiệp thì chuyện ra Nam vào Bắc là không thể, đơn giản vì không có công lệnh để đi lại, vì túi tiền muôn năm rỗng và vì chuyện đăng ký tạm trú ở nơi anh sẽ đến. Có lẽ vì sự cách trở thăm thẳm ấy mà nàng sống mạnh mẽ hơn, trong sự chịu đựng một cách an bài như người tù giỏi thích nghĩ đang hướng tới tự do khi đặt tay vào từng tờ lịch mảnh mỗi ngày.

Chiếc bàn viết thường ở vị trí cũ vào ban ngày để nàng đi đi lại lại khi ngâm nghĩ, ban đêm, nếu nàng ngồi lì bên máy chữ thì nó được kéo vào giữa phòng, bên trên là chiếc mùng lưới chị Mỹ Nghĩa nồi cho từ rất nhiều thèo tuyn vụn

chị cất được chỗ Nhà may quốc doanh của mình. Sự đơn độc của nàng nặng như một ngọn núi nhưng nó cũng cao khiết như núi, trong đêm, lúc đó nàng không hề nhớ mình đang bị cô Ràng từ bỏ, nàng quên những ánh mắt né tránh của đám bạn từ cú ra - trù Quý - khi họ sắp chạm nàng ngoài chợ hay đâu đó trên đường, quên cả Hai Khâm và lệnh cấm vận của ông ta - họ không ký luật nàng được vì Dính đã lên ở cơ quan bắt đầu thời kỳ ly thân với vợ, cái chính là họ không bắt được "trai trên gái dưới" như họ mong muốn. Nàng thường được con gái nấu cho những món nàng ưa thích bằng phẩm chất quán xuyến đặc biệt của nó hoặc bằng cách động viên cũng của riêng nó: "Mẹ thèm tẩm quất không? Minh ráng nhịn tiền chợ vài bữa để con đi qua bến xe kêu thợ về cho mẹ, há?" Nàng thích được săn sóc khi nhọc mệt, thích được day mạnh vào hàng huyệt kiên trinh, kiên ngung, kiên tĩnh trên hai bờ vai khô ráo, thích được nằm sai cánh để nghe hai huyệt phế du dọc hai lá phổi được đánh thức, sau những giây phút bầm dập một cách ngọt ngào ấy cơ thể nàng như có nhiều cánh cửa bỗng được nhắc lên, mọi thứ lưu thông, chan hòa, hứng khởi, nhưng nàng chỉ chịu để cho con đi rước thợ khi bị gió mây. Cũng có lúc nàng thấy vân chướng thật phù phiếm và vô tăm tích, lúc đó nàng quay ra giòn hót và bày trò nấu nướng với con, lúc đó Thu Thi lại áp vào mặt mẹ, lo lắng: "Mẹ tắc rồi hà, mẹ?" Với nó, khi mẹ càu quau là sẽ có một cái gì đó sắp xong, một cái gì đó sẽ lên báo hay thành sách, một cái gì đó sẽ quay trở lại với cái bếp của nó và sẽ biến thành nguồn sống của hai chị em nó, cả vật chất

lần tinh thần. Cũng có nghĩa là mẹ nó không tàn lui như người ta mong đợi, mẹ nó sẽ tồn tại và hanh thông, mẹ nó sẽ bước đi bằng đôi chân của chính mình đến với cái đích tên tuổi và với người mà nó gọi là ba Đính.

Từ khung cửa sổ nàng có thể nhìn chéo xuống chân tường, một chỗ đứng lợi thế thư giãn nhưng những gì thấy được thì không hề có ý nghĩa thư giãn chút nào. Một cái tum lá nhỏ như một đụn mồi, không bao giờ nàng thấy được bên trong vì cái tum không đủ cao và quanh năm nó không chào đón ai cả. Nghe đâu hồi ngõi biệt thự này bị tịch biên - nàng không thể hình dung tâm trạng bị mồi ra khỏi ngôi nhà của mình là như thế nào - trong khi ngài đại tá bị điều ngược ra Bắc đập đá ăn năn hối lỗi thì vợ con ông đặt ra dưới chân tường và được người hàng xóm tốt bụng cho ở nhờ khoảng sân sau để ẩn nhẫn chờ thời. Tiệp chào hỏi bà Tá như mọi người nàng gặp khi ra vào công sắt ngõi nhà giờ là trụ sở cơ quan và cũng là chỗ tá túc của mẹ con nàng. Những lúc đứng nhìn từ trên cửa sổ, nàng hay nán lại để ngắm cô con gái duy nhất của bà Tá, người hay mặc áo hồng trắng nõn một cách kỳ lạ với nắng nôi và đau khổ, cô ngồi đó, chỗ cái cửa tum phải mọp sát xuống mới chui vào được, cô ngồi trên chiếc ghế thấp bên cạnh là giò đồ làm móng và khách hàng là đám phụ nữ cột đèn gốc cây của bến xe bên kia đường. Cô làm cặm cui, hai bàn tay búp măng không khách nào có thể sánh bằng, thỉnh thoảng Tiệp nghe lỗi phổi bào cô gan lấm, thân gái dặm trường ra Bắc thăm nuôi ba rất đều bằng tiền sửa móng cho cho các à khách như đã nói. Cô ta không biết nàng

thấp nhang cho anh trai của cô, cũng như nàng không biết cô mơ gì trong cái tum lá và ước ao gì trong khi ngồi sửa móng cho những người mà nếu mọi chuyện vẫn y nguyên thì làm gì ngũ người đó chạm được vào nếp áo của cô ta! Kiến và cá, cá và kiến, cô gái kia là kiến con hay trùng cá trong cuộc lật trời khổ đau này? Nàng không khỏi chạnh nghĩ, nếu công cuộc hậu chiến trọng nghĩa hơn thì đã không có hàng triệu thuyền nhân hoặc đã tức tưởi trong bụng cá hoặc đang ôm hận kiến và cá không biết đến bao giờ.

Một buổi sáng, trong lúc nàng đứng bên song cửa nhìn xuống cái tum lá thì bà Tá từ dây nhà sau chạy vào, ngược lên:

- Cô ơi, in là thằng con của cô nó chém lộn ở sau hèm kia!

Tiệp lao xuống cầu thang: tại sao bà Tá biết mình đang đứng bên cửa sổ, tại sao cuộc trò chuyện này muộn màng và trầy trật vậy? Có nhiều tiếng đàn bà chí chóe chõi nhà bà chủ hụi, hình như hồi nãy Vĩnh Chuyên có chạy vụt vào phòng lấy đi cái gì đó. Một cảnh tượng hãi hùng, một cuộc đố máu trong gang tấc: con trai bà chủ hụi cao lớn đang như khúc cây cỡ bắp tay xuống đầu Vĩnh Chuyên trong khi nó cầm chặt chiếc dao Thái cán vàng săn sàng lao vào hông đối thủ. Tiệp phi đến, sôi sục vì đưa con trai to lớn và khúc cây kia, lúc đó nàng cũng không quên cảm ơn trời phật, cảm ơn người đàn bà của phía bên kia đã kịp thời tìm ra nàng bên cửa sổ. Chắc gì chiếc dao nhanh hơn khúc cây, chắc gì con trai nàng còn nguyên hộp sọ để đâm đối thủ một nhát nhó

đời như nó nghĩ, nhưng nàng vẫn bắt con xin lỗi bà chủ hụi để giữ thể diện cán bộ của mình trước đám đông trong hẻm. Từ đó bà Tá và nàng nói với nhau được nhiều câu hỏi mỗi khi gặp nhau bên cổng rào có những chùm bông giấy màu cam do chính tay bà trồng hồi trước. Nàng vẫn nghĩ mãi, tại sao những người đàn bà cùng định ở đây nhà sau không ai chạy lên nhà gọi nàng mà chính là bà Tá? Câu trả lời đã theo họ sang Mỹ, khi ông Tá ra trại, vì vậy mà câu hỏi vẫn ở lại với nàng.

Khung cửa sổ vẫn tiếp tục nhiệm vụ cửa sổ của nó khi chiếc tum lá biến mất trở lại cái nền xi măng nhô bằng chiếc chiếu đôi. Đêm đêm nàng nghe thấy dưới chân tường tiếng gắt gỏng tuyệt vọng và cả tiếng khóc nghẹn của những khách hàng móng tay móng chân của con gái bà Tá ngày trước khi họ bị ăn quyt, vào những đêm trăng, những cảnh đời ấy phô ra, vật vã trên nền tum xưa. Những lúc nàng đi vắng, bên chiếc bàn này, có thể Thu Thi đã ngồi học bài và cũng đã nhìn xuống. Nhưng biết làm sao được, thế gian này không có chỗ nào là vô trùng cả.

Đã mấy năm trôi qua từ cuộc họp mà nàng đã thành kẻ đại nghịch trong mắt Hai Khâm. Một trong những sự yếu đuối của con người là sợ bị cộng đồng lăng quên hoặc ruồng bỏ, những người sinh sát ở tinh tưởng đã chôn vùi được nàng bằng cách không cho con chiên ghê này đi họp, không được đặt chân tới thềm cửa các hội trường hay các cuộc nghiên cứu Nghị quyết, không được xuất hiện trên các cơ quan thông tin đại chúng tỉnh nhà, không được lên

lương... Một sự yên tĩnh chay tịnh bao bọc nàng nhưng Thu Thi thì lại cảm thấy cái cản phòng trong trụ sở và bộ mặt tu hành của mẹ như là vô định.

- Mẹ ơi, hồi ba đi học về thì ba có người liền rồi, có cô Tầm gì đó rồi mà sao ba chưa chịu ký đơn với mẹ? Mẹ ơi, bộ mẹ với ba Dính xục xịch hai đầu hoài sao, mẹ con mình cứ tạm bợ hoài vậy sao?

Lúc đó Thu Thi mười bốn tuổi, Tiệp nhớ dao nàng mới dọn về ngôi nhà trụ sở này, Thu Thi mới hết cấp một, nó còn để tóc búp bê, hai cái nhũ cau buồn cười dưới lớp áo nhưng đã thành một người khác sau cái mốc đó. Nó ước: "Phải chi mẹ có tiền mua cho con chiếc xe đạp mini, năm tới lên lớp sáu con ráng đạp xe đi học, đỡ mẹ ra." Tiền không là gì cả trong quan niệm của Tiệp nhưng tiền lúc đó là lương tâm của người mẹ, một người mẹ âm thầm biết lỗi vì cái đời đồ vỡ của mình đã làm liên lụy suốt cả cuộc đời các con. Tiệp nhẩm tính: "Được rồi, con ráng coi sóc tủ lạnh với đi bộ đá cho đều, mẹ sẽ muối mặt kết giao với bà chủ hui phía sau, con chịu khó đi đóng hui ngày để dành tiền đó mua xe đạp. Mà con biết đi xe thì mẹ cũng chết lo, con mà có bè giờ thì mẹ nhảy xuống sông luôn!" Mười tuổi, lúc đó Thu Thi mười tuổi, nó triết lý như một bà già: "Mình có làm hại ai đâu mà lo thất đức, mẹ!"

Cái tủ lạnh Toshiba vốn là tủ cũ mua lại từ đống đồ thức thời của ông chú họ Tuyên hồi ông mới hồi kết, nó bỗng dung kết thúc vai trò lịch sử đúng lúc Thu Thi đã biết chập chbum ra đường bằng chiếc xe cao của mẹ. Nó không

kêu than gì, chỉ gạ: "Từ rày mẹ bận, mẹ cứ lo viết đi, con quản lý tiền chợ. Chợ gần, con đi bộ được, con sẽ qua đường chõ đèn xanh đèn đỏ, con đi chợ chiều để mua được đồ rẻ, con sẽ tiết kiệm để tiền đó tiếp tục nuôi hụi ngày mua xe. Mà mẹ ơi, có bữa con đứng mua rau muống chõ rau muống cho heo, con gấp mợ Năm Trường cũng mua rau cho heo đó mẹ. Mợ chỉ hỏi con sơ sơ, chắc hông phải tại bà cô cấm vận mình mà tại vì mợ thấy mẹ hông giống ai, mợ hông biết đối xử làm sao nữa." Loại tin này với Tiệp đâu có lạ, cũng như hôm Thu Thi vừa đặt cặp xách xuống vừa bê bạo: "Con vừa thấy dì Hoài ngồi xe lôi từ bến xe vượt qua chõ mình. Chắc là lên nhà cậu Năm Trường, con thấy dì có chờ gạo, chờ chuối nữa, chờ nhiều thứ lầm mẹ." Nàng hứa thầm là đã cố quên mọi mối quan hệ hiếu hỉ lòn quản một thời gian để làm cho xong việc chính là viết văn, nuôi con và giữ gìn để chờ đợi Dính, sự chính danh sẽ lấy lại thể diện cho cả hai, cho các con và lúc đó sẽ có lại gia tộc, tất cả.

Một hôm Thu Thi mang từ chợ về một đống vỏ bưởi, nón lá đội đầu nó như một cái nấm khi trãi cái đống ấy ra trên ban công phơi nắng: "Bà bán bưởi nói nó un muỗi được, con phơi để dành un cho mẹ làm việc đêm đây." Nó lại xin vỏ dừa tươi từ những quán nước bên bến xe về để chè nhỏ ra phơi làm chất đốt. Mấy mẹ con có thể ăn loại rau muống dành cho heo và cá ươn chợ chiều, có thể dùng chiếc nồi áp suất quà của ba Dính để ninh nhừ xương heo hay đầu giò cỗ cánh gì đó nhưng mỗi khi nhà có khách khứa đồng nghiệp từ Sài Gòn xuống, từ các tỉnh lân cận sang và cà những chú

bộ đội mẹ nó quen từ những chuyến đi thực tế bên nước bạn Campuchia, những lúc gay cấn ấy thì mẹ nháy con ở nhà đưa đẩy, mẹ chạy ra chợ trời chút, thế là một vài cái áo cũ lại ra đi, những món đồ mà chị Nghĩa lén lút dúi cho bất chấp cô Ràng và chị Hoài đang làm mặt giận.

Cũng một hôm, Thu Thi mua về mấy con vịt xiêm mới tách bầy, hồn hển vui mừng: "Người ta nói vịt xiêm không cần ao, mình nuôi ở sân trước được đó mẹ. Ba bốn tháng nữa mình bán vịt, cộng với tiền húi chắc là đủ mua xe cho con mẹ, há?" Thế là mỗi ngày nó và em trai tay rổ tay thau băng qua bên kia đường xúc bèo cám chỗ vuông đất nhị tì sau bến xe về cho vịt ăn. Lũ vịt lớn như bầu như bí, Thu Thi đã nhìn thấy hình dáng chiếc xe trước mặt nhưng một buổi sáng, nó mở cửa ra sân và nhìn thấy hai con vịt nằm lù lù như hai đồng than. Nó gạt nước mắt đi học, dù nhà có tang vịt thì cũng phải đi học, mẹ ở nhà ra chợ mua sá mua gừng về để ướp thịt hai con vịt từ nạn để ăn dần nhưng khi quay về thì ba con vịt còn lại cũng đã theo chị theo em của chúng lên trời bỏ lại mấy cái xác không biết bao nhiêu gừng và sá thì đủ.

Người ta có thể nghèo nhưng không khóc, đói cũng không dễ khóc nhưng một đứa con chưa bị đói mà khóc như Thu Thi khóc hôm đó thì người mẹ nào cũng phải nghĩ đến tư cách làm mẹ của mình. Tiệp ôm lấy con trên ghế đá, bên cạnh những con vịt thiết thân của nó và nàng đã như một mũi tên ra khỏi nòi từ hôm đó. "Mẹ hứa với con là mẹ chỉ yêu có một người và mẹ sẽ đi đến cùng với người đó cho con đã

tủi nhục. Mẹ hứa với con là người ta sẽ phải thua nhận mẹ cho con mờ mày mờ mặt. Mẹ hứa với con là người ta sẽ phải cấp cho mẹ một căn nhà để mình thoát khỏi cảnh tạm bợ này. Chỉ cần con giỏi con ngoan để kéo em theo rồi con sẽ thấy mẹ sống chết với lời hứa của mình."

Tiệp nghĩ tới một cánh cửa, dù là cửa ngách thì cũng là cửa, đó là chị Mỹ Nghĩa. Mấy năm nay chưa bao giờ nàng cầu xin chị mình thứ gì ngoài những lần ngửa tay áy náy với những gì chị tự nguyện sot cho. Trong khi nàng dần dần dù có thể gặp cô Ràng ở đó nếu xộc đến chỗ chị Nghĩa thì bà chị mua mòc của nàng bỗng dung xuất hiện. Tiếng hai đứa nhỏ dậy từ ngoài công rồi vang động cả cầu thang:

- Mẹ, mẹ! Dì Nghĩa ghé kia mẹ!
- Dì không có xách gì, mà mình đâu cần ai xách gì, haha mẹ?

Nhiều lần chị tìm cách gọi An Khương hay Hiếu Trinh mang mùng miện, quần áo đến cho mấy mẹ con Tiệp, giờ chị mới chính thức đặt chân vào cửa phòng của Tiệp. Chị có vẻ mập ra nhờ bỏ hẳn cái nghề chữ chì của nhà in để chuyển sang nghề may mặc thương nghiệp quốc doanh, công việc chị ưa thích hồi chị còn chưa lên cù. Chị Nghĩa thuộc về má từ mặt mũi tới tính nết, vì vậy chị thật ít lời lê mà rơm rớm nước mắt ngay khi nhìn thấy em gái và hai đứa cháu. Chưa khi nào chị khóc lớn tiếng, ngay khi cả nhà được tin ba chết ngoài Côn Đảo, khi hai chị em rời má và vườn nhà để bước vào vòng đạn bom giặc giã, chị có kiểu khóc của một bà chị: lặng lẽ, đôi mắt đẹp mờ to chớp chớp và lúc nào cũng có

chiếc khăn rất trắng trong người. Tiệp ngồi đối diện với chị chõ chiếc bàn sinh kế của mình, Thu Thi và Vĩnh Chuyên túm lại trong góc nhìn cảnh hai chị em của mẹ kết thúc nỗi ngăn cách hàng ngàn ngày từ một tờ giấy. Sự im lặng dài một cách khó chịu, cuối cùng chị lên tiếng:

- Má bệnh, chị Hoài thì đưa thằng Hồn lên bệnh viện cưa bỏ khúc chun. Má bệnh không nặng nhưng mà mất ngủ mấy tháng nay, tự dung má không ngủ nghê gì hết. Chuẩn bị đi với chị vô thăm má đi cung, cho mấy đứa nhỏ đi nữa, tụi nó có quần áo gì mới mới không cung?

16

Chuyện gì đến đã đến, cuối cùng sếp nhà thơ cũng bị bãi chức vì “vợ nọ con kia”, thay vào là một chủ tịch ngay ngắn, không dính gì với văn nghệ, một anh nhà báo từng là trưởng phòng Thông tin chỗ cũ của Tiệp bên Sở. Không còn “nền kinh tế xé rào” nhà hàng nổi đèn vàng đèn tím, tờ báo chỗ Tiệp hết nguồn sữa tươi và bắt đầu suy dinh dưỡng, cơ quan Hội sống bằng tiền nhỏ giọt của ngân sách, mỗi khi đi Ngân khố các nàng văn phòng phải cụ bị vải vóc và phong bì để lót chuyện rút tiền. Tiệp càng yên thân với ngày và đêm của mình nhờ sếp mới cũng là chỗ quen biết, nghĩa là được tự do nghỉ ngơi, tự do in ở đâu mặc, tự do đi đứng không công lệnh miễn là đừng có làm cản vượt biên vượt biển gì.

Bằng tiền nhuận bút mấy cái truyện và một giải thưởng kha khá ở Sài Gòn, Tiệp lên tàu với tấm vé ngồi cứng tính ra cũng tròn trèm một tháng lương cán sự của nàng. Toa ngồi đa số là dân đen và những người lương thấp, mùi nhà tàu đậm đặc chỉ có thể đặt tên là khổ ái, chưa rời ga đã

nghe thấy mùi nước tiểu từ hai đầu toa, chắc chắn ê kíp bàn giao không đủ từ tế để làm kỹ khu vực đó. Như mọi con người và mọi sinh vật trên đời, nếu không chọn được quê hương và cha mẹ thì Tiệp cũng không thể chọn được cho mình một chỗ vừa ý trên toa ngồi thời bao cấp. Xếp hàng, nín thở vì cái mùi của ai đó phía trước và của cả đám đông, trân trọng với một "cây gậy" của gã nào đó ép từ phía sau, nín ăn nín uống nín tiểu để nhích dần, hồi hộp khép nép với bà bán vé hoạch hoẹ chuyên nghiệp, thế là cầm lên cái vé gần cuối toa, nơi có thể nghe thấy suốt ngày suốt đêm mùi hổ xí thùng trú danh của đường sắt Việt Nam.

Chung băng ghế gỗ với nàng là một cậu lính trẻ mặt dài dài, người dong dỏng, nhìn áo bludông thâm kim đoán biết là sĩ quan cấp thấp từ biên giới Tây Nam đi phép.

- Tàu sáu mươi giờ, ngày xưa bày mươi giờ ba ngày ba đêm đấy bà chị ạ. Di tàu lần đầu hờ, có mang vồng không, thôi thì em lên vồng, chị nguyên ghế băng rồi nhé!

Hai con người vừa nhận "chị em" cùng đưa hành lý lên gác trần, chằng buộc cẩn thận.

- Em cho chị đoạn dây dù, đến Thanh Hóa em xuống rồi, buộc riêng dễ cởi hơn.

- Chị có dây ni-lon đây. Có người bày cho chị ba mươi sáu chục đi tàu, khi thực hành thì chỉ nhớ mang dây còn vồng thì thế nào đần ông cũng nhanh tay hơn, thôi thì nhường họ, mình được cả một băng ghế.

Người bày cho nàng cách đi tàu là Dinh, hành khách chung thân của tuyến Hà Nội-Vinh mấy chục năm qua, xưa

thì xác con về gửi ông bà, nay thì mẹ già như chuối chín cây, khổ sở cõi nào cũng phải đi đi về về cho trọng đạo con trưởng.

Tàu chưa qua khói Đồng Nai mà “mặt băng” vông trong toa đã hoàn tất. Khách hầu hết là người Bắc về thăm quê và đám phụ nữ buôn đường dài, cả hai thành phần đều tháo vát, nhanh tay nhanh chân hơn người. Mùi khét海棠 của đám đông chất vật không khác gì mùi của những chiếc xe gia súc là mấy.

Gã nhân viên nhà tàu ban này đứng ở cửa toa nhận khách và sau đó đã soi đèn pin soát lại vé, bắt đầu đi dọc toa chậm rãi, nghiêng ngó, rồi đi ngược trở lại, cũng là để nghiêng ngó. Mặt thịt, mũi làn môi dày, mун bọc cũng dày, người ta bảo dân nhà tàu là tay trong của đám con buôn, không vậy sao trông họ no đủ thế. Khôn thì sống, lóng ngóng thì thiệt, còn Đinh, Dính của nàng thì lập luận: “Nếu phải đi tàu anh sẽ chọn vé ngồi chứ không chọn vé nằm. Chuyện nằm đã có cái vông nó lo, tiết kiệm được một phần ba tiền vé. Em có thấy trên đời có việc gì mà nằm cũng ra tiền không? Ừ thì AQ, vì sao anh AQ như vậy, là vì chỉ muốn tiêu xài một cách tối thiểu để khỏi bán mình viết thuê viết mướn hay bon chen dâm đạp nhau chốn quan trường!”

Gã nhà tàu phát hiện ra Tiệp ở cửa phòng vệ sinh. Gã ngồi khuỳnh chân ở cửa phòng nhân viên và nhìn như muốn nuốt sống nàng.

- Muốn chõ nằm không, đây nhuường phòng cho này?
Xem thử đi, giường này, gối này, cá chăn nứa!

- Vậy phải bù bao nhiêu? - Tiệp cũng AQ và tiết kiệm không thua gì Dĩnh nhưng nàng quá là có thèm một chỗ riêng để đối phó với đường dài bằng một quyển sách, thứ nữa là để đỡ đau đầu và để thay thiêm, hai ngày ba đêm chứ ít đâu.

Gã mồi dày ồm ờ:

- Thị cứ chuyên hành lý đến đi, giá cả đáng gì, cô em!

Tiệp quay về chỗ ngồi, đi như chạy. Tại sao hắn lại chọn nàng, vì nàng mĩ-nhon sạch sẽ, vì nàng yếu ớt, vì nàng có vẻ dễ gần hay vì trên mặt nàng có dòng chữ: "Tôi thiếu đàn ông suốt đời!"

Chú lính Thanh Hóa đã nằm rất ngoan trên võng, mọi câu chuyện làm quen của những người đi đường trong toa cũng đã chấm dứt một cách mệt mỏi cùng với tiếng xình xịch khó nhọc của bánh sắt xiết trên đường ray. Tiệp nằm xuống băng ghế, đầu gối ra phía lối đi, vừa thiêm thiếp thì nghe thấy tấm lưng trên võng cạ qua cạ lại chỗ hai trái ngực như thâm dò, khiêu khích. Ngồi dậy, không ngủ được nữa, nàng ngồi ép vào trong để tránh chiếc võng. Không lâu sau gã nhà tàu xuất hiện, tay rọc rạch chiếc đèn pin. Không nói không rằng, gã ta ngồi sát xuống bên nàng, mũi đâm hóm của con đực đặc sệt, gã gầm. Nàng không phản ứng gì, ngồi tém sát vào thành tàu, giữa hai người lúc này là chỗ võng xuống của tấm lưng chú em Thanh Hóa, nhẹ nhàng nàng co chân lên, chiếc giày xăng-đan cầm sẵn ở tay, nếu gã giờ trò quơ hốt gì thì nàng sẽ ra đòn ngay, êm thấm, cảm lặng. Chắc gã ta đánh hơi được đây không phải loại dễ xơi nên hơi thở

hầm hập hạ dần rồi nán lại thêm cho đỡ tèn tò, hồi sau mới lảng lặng đứng lên về phòng. Rất lâu nàng mới nằm xuống được, lần này, đầu hướng về phía vách toa nhưng lại bị cạ tới cạ lui, không phải ngực mà một chỗ khác nguy hiểm hơn chạm vào lưng chú lính trên võng. Không được rồi, lại ngồi dậy, lần này thì cậu tré thúc dậy, ngoanh xuống:

- Em cục cựa hoài chị không ngủ được há?
- Không, tại vì ghế cứng mà ngắn, tàu lại chở nặng lắc quá, khó nằm.
- Hay chị lên võng, em nằm dưới ghế cho?
- Không, không. - Tiệp kiếm cớ. - Chị không quen ngủ võng. Chắc chị phải trải giấy báo trên sàn toa như mấy bà kia. Nàng nghĩ, nếu mình nằm trên võng thì cái lưng mình sẽ cạ vào chỗ nào của cậu ta?

Chỗ nằm bằng giấy báo trên sàn toa giữa hai chân ghế chắc không nằm trong ba mươi sáu chước đi tàu của Đinh. Gối đầu lên túi xác đeo vai và quyển *Thao thức* của một tác giả Nga đang còn sót như hồi nào người ta sốt *Chuyện thường ngày ở huyện*, nàng cố chớp mắt nhưng cái lưng bị nhồi lắc mạnh hơn và mùi nhà tàu cũng khủng khiếp hơn. Nằm cong lại thì có vẻ giống một con vật bị trói thúc và đang bị chở sá đi đâu đó. Có lẽ những đêm này là những đêm dài nhất đời nàng, lúc đó nàng chưa trù tính được rằng cái số phận thương Bắc nhớ Nam của mình khiến nàng phải gắn bó với những con tàu mà nàng không ngọt sợ hãi mỗi khi nghĩ đến.

Nàng nhớ các con, sao không nhớ Đính mà đã nhớ con trong khi mình rời chúng mới có mười mấy tiếng đồng hồ? Sáng qua nàng chọn ngày chủ nhật để lên Sài Gòn, thế là cả mẹ cả con đều thong thả. Thu Thi mười lăm tuổi, Vinh Chuyên đã có thể đi học bằng xe đạp thấp của chị - món quà củadì Mỹ Nghĩa khi Thu Thi vào lớp bảy, hai đứa nhỏ có thể dựa vào ông họa sĩ già, món quà của O.Henry tận bên kia Thái Bình Dương. Nàng không đi không được nhưng đi Hà Nội không phải như những chuyến thực tế khác dù bằng tiền túi hay bằng sự chèo kéo bạn bè, vì vậy mà nàng bin rịn các con không dứt. Thu Thi làm cúng: "Hai ông bà xa cách hoài, mẹ đi ra ba Dinh một chuyến coi có hết suy nhược thần kinh không?" Chả là nhiều tháng nay chiều nào nàng cũng nằm lui vì đau đầu, bã bụi cùng với hoàng hôn, phải tiêm nhiều B tống hợp để cầm cự. Để phụ họa với chị, Vinh Chuyên hay bật to những bài hát ưa thích của mẹ trên cái radio nhỏ: "Ở hai đầu nỗi nhớ nè mẹ", nó đã có vẻ cam chịu và yên bề hẳn từ khi ba nó cưới cô Tầm nào đó. Nó thường chành cái khóe miệng rộng lớn lên cười khi trêu mẹ và đã biết nói vui khi tiễn mẹ ra bến xe để lên Sài Gòn: "Mẹ nói ba Dinh vô lè lè đi, ba hứa tập bơi cho, tụi bạn con biết bơi hết rồi đó nghen!" Cả Đính và nàng còn chưa biết cái đích ấy là đâu, bao lâu nữa và cuộc sống chung sẽ được thu xếp thế nào, nếu như có cái ngày đó.

Sàn tàu nhiều người đi lại để ra vào toa-lét, duỗi thẳng chân thì sợ người ta đạp phải mà co lên mãi thì không sao chớp mắt được. Tiếp lại nghĩ tiếp về các con, giá Hiếu Trinh

và nàng không tuyệt giao thì nhất định chúng sẽ được bảo bọc tốt hơn. Cơ sự thật phi lý nhưng ngầm cho cùng, ở đời có ngọn thì phải có gốc, mà gốc sao thì ngọn vậy, thế thôi.

Không giống như cuộc gặp đầu tiên với An Khương, nàng và Hiếu Trinh quen nhau trong trại sáng tác đầu tiên của tỉnh, khi sếp nhà thơ còn đầy hào quang thi sĩ chiến hào, khi hai “cây bút nữ triển vọng của khu vực” như hai nữ sinh thanh tân với thời cuộc. Một bên hai con đè huề, một bên đã ngoài hai mươi lăm mà chưa “bị” cầm tay lần nào, da trắng trinh nữ, vàng trán khổ hạnh, đôi mắt con nhà hay chớp chớp làm duyên và sống áo tươm tất đến mức cầu kỳ. Trong khi Tiệp mau miệng, nói lớn, cười tràn thì Hiếu Trinh nhỏ nhẹ, lý sự, nhưng họ vẫn thân nhau theo quy luật bù trừ. Một lời nói của Tiệp với sếp nhà thơ, rằng bạn muốn được viết văn chuyên nghiệp, lẽ nào, thế là Hiếu Trinh chuyển từ Thị đoàn về cơ quan Hội. Trong ba cây bút nữ như ba viên gạch bếp lò thì An Khương như một đứa em, lại ở nhà ngoài và thuộc cơ quan khác, Hiếu Trinh luôn được Tiệp chia sẻ mọi điều, chuyện vì sao nàng lên giường một cách thụ động với anh nhà báo trung ương, chuyện nàng đã nghĩ gì khi làm lành với Tuyên bằng một cái thai không giữ được, và Hiếu Trinh đã giúp nàng một “hòm thư sống” với Đính, cũng như ở Hà Nội, Đính có một hòm thư như vậy ở nhà người bạn phố Sơn Tây. Đôi khi Tiệp thấy phong bì bị bóc ra, Hiếu Trinh đưa nó cho nàng với bộ mặt đờ bừng của cô “trinh nữ cuối cùng của nhân loại”: “Chết, chết, cứ tưởng là thơ gửi cho mình, mở ra thấy vợ yêu quý, kỳ cục chết đi

được!" - không biết kỳ cục vì lỡ bóc thư bạn hay vì chữ "vợ" hay vì những liên tưởng gì gì khác trong những lá thư lúc nào cũng đầy ắp nhớ nhung và khát thèm của Đính.

Đính vào, anh được người ta rủ đi "viết mướn", một tập sách thuộc loại "không ai thèm đọc" và đó là một "thỏa hiệp chấp nhận được trong nhiều sự thỏa hiệp để tồn tại cho xong cái thời này", cái chính là "người ta bao vé tàu đi về, không mất tiền túi, tội gì phải không em?" Tiệp ít khi bật đèn xanh cho Đính vào, Đính không có tiền để ở khách sạn đã dành và dù anh giàu có đi nữa thì cả hai cũng không có giấy kết hôn để trưng ra nếu muốn hú hí với nhau một phòng, trong khi đó nàng không biết gởi anh vào đâu trong cái thị xã nhỏ bé của mình, cũng như không thể nói dối con để đến ở với anh nếu như tìm được một địa chỉ nhờ và được như ở chỗ ông bạn Kỳ có đứa con vàng khe hay chỗ ông Phúc phố Sơn Tây có cái gác xếp không đứng thẳng lưng được. Trong ba mươi sáu chước liều của những kè đang yêu, đương nhiên phải có cách nào đó chứ. Từ chỗ nồng trường viết thuê tận miền Đông, Đính đã phóng xuồng với nàng sau khi "đem thân mình làm thằng bồi bút chính hiệu một số ngày!"

Một hôm, nhân lúc Đính đưa Vĩnh Chuyên ra bơi sông tập bơi, Hiếu Trinh từ phòng trong đi ra, những lúc cô bạn ngồi xuống chiếc ghế mây kia thì Tiệp hay buông viết để cùng ngồi chỗ chiếc ghế còn lại bắt đầu một câu chuyện gì đó, chủ yếu là vì có người ngồi sau lưng nhìn lom lom vào mình thì viết lách quái thế nào được. Sáng ấy Hiếu Trinh có

về cẳng thẳng, chớp chớp chumm chumm, khó khăn khá lâu
mới buột miêng:

- Mình thấy Tiệp thiệt là nhầy nhụa, nhầy nhụa từ
đầu tới chân!

Tiệp tró mắt rồi hiểu ra, có thể giọng lý sự của cô nàng
đang lên tiếng mà cũng có thể vì hai con của nàng phải "tàn
cư" vào phòng trong và chuyện đêm hôm của nàng và Đính
làm cho cô gái đồng trinh bị mất ngủ.

- Vậy Trinh tưởng người ta yêu nhau là chỉ nói nhớ
nói thèm trong thư, còn khi gặp nhau thì ngồi nhìn nhau rồi
nói chuyện chính trị chắc?

- Nhưng mà Tiệp phải có tự trọng có tư cách chứ?

Tiệp cảm thấy mình bị tát qua tát lại tới tấp bằng mấy
chữ tự trọng và tư cách. Nàng đứng bật dậy:

- Trinh quan niệm thế nào là tư cách? Mình có giấu
giếm với Trinh không, mình có lừa dối hai đứa nhỏ không,
mình có thiếu tư cách với bạn và với các con không? Nếu
việc đó xảy ra bên gốc cây hay trên mò đất thì tư cách con
người khá hơn sao? Tự trọng theo Trinh là gì, là nhân lúc
nào đó ban ngày khi Trinh với hai đứa nhỏ ra khỏi phòng
là nhanh nhanh đóng cửa rồi a lê lên giường lẹ lẹ để rồi lúc
nào cũng nom nớp bị bắt gặp sao? Bọn mình bền bỉ với nhau
bao nhiêu năm trong vòng tay bè bạn mà vẫn chưa đủ tư
cách sao? Trinh đang nhân danh cái gì, cơ quan hay công
an hộ khẩu?

Không để cho Tiệp nói hết, Hiếu Trinh đứng dậy vơ
lấy túi xách, như sắp bật khóc:

- Dù Tiệp có nói gì thì mình vẫn thấy là hai người nhảy nhụa.

Tại sao lại là nhảy nhụa chứ không phải những chữ có tình bạn hơn như liều lĩnh hay liều mạng, sao lại nhảy nhụa khi Tiệp đã đáp ứng mọi nhu cầu tò mò của bạn trong những đêm bạn cần nghe một cách cụ thể những cảm giác gối chăn sâu kín của nàng như một thứ vỡ lòng cho cô gái già đồng trinh? Đó là phản ứng của lý trí hay sự chống đỡ của chử trinh già cũ, hay là sự nghẹn thở của lòng đố kỵ tăm tối?

Tiệp có thể dàn hòa với bạn nếu sau này Hiếu Trinh không đến khóc với vị sếp mới của Hội - dĩ nhiên cô bạn ấy đã bỏ về nhà mẹ đẻ trước khi Đính trở ra Hà Nội. Nội dung buổi khóc đại khái là: "Nói thiệt với anh chó ông anh nhà thơ của bọn em cũng dung túng quá đi. Em mà phản thì cả hai cùng chết từ lâu rồi!" May thay sếp mới là người mộc mạc và chủ trương đoàn kết nội bộ. "Phản sao, sao có chuyện phản gì ở đây?" Hiếu Trinh gạt nước mắt lấy lại vẻ trang trọng thường ngày: "Không phải chuyện mạnh ai nấy bô bịch mà là chuyện phát ngôn kia. Giờ em mà tung ra thì cô nàng bị quy phản động là cái chắc!" "Sao, phản động thế nào?" Cô nàng đã lại chém tay, gằn giọng và chắc là cá chóp chóp mắt: "Thì hay nói giọng bất mãn chó sao!" Sếp mới thở hắt ra: "Thôi, văn nghệ sĩ thì chỉ có cái võ mồm, nên căn cứ vào cái người ta viết, còn nói năng văng miệng tung trời, ai chấp!"

Tiệp mất hẳn một người bạn gái từ đó...

Cái sàn tàu thô thát là quá quắt. Tiệp lòm cὸm ngồi đây, trờ lên băng ghế, lặng lẽ quan sát cảnh người ta xoay trờ, chen chúc mê mệt bên nhau dưới ánh sáng tù mù của hai ngọn đèn trong toa. Đất nước thật là dài, Bắc và Nam thật xa cách, vết thương chia cắt như những cái sẹo đau đớn dập bầm, có ngồi tàu mới thấy đất nước đâu có rùng vàng biển bạc mà đất nước thật chật chội và gập ghềnh. Và nàng, một hạt cát hay một nấm bùn, một con kiến hay một ngọn cỏ, tại sao số phận nàng lại nhiều khê để phải nếm trải sự nhiều khê của đường đất và sự thống nhất không biết bao giờ mới hết gian nan?

Trong khi ngồi lúc lắc trong thú ánh sáng địa ngục cùng một mó chúng sinh la liệt trên sàn toa, nàng tiếp tục nhớ. Nàng nhớ một buổi sáng, một buổi sáng áp Tết Nguyên đán năm ngoái. Mỗi cái Tết đến, ngay từ khi gió chuồng rao rao trên những đợt dừa trên lớp nhà sau hẻm, từ khi ngoài chợ đầy bông so đũa và cá linh Đồng Tháp Mười thì mọi thú trong lòng nàng chùng xuống như những sợi dây đàn không thiết ngân nga gì nữa. Tết có nghĩa là các con sẽ rời khỏi tầm tay mình một chút nữa, là mình sẽ nhích dần lên cái tuổi bốn mươi trẽ nai, mỏi mòn, là Đinh sẽ thêm một năm bối rối ở cái phòng nào đó của cơ quan theo anh mồ tả thì nó giống hệt cái xà lim vào mùa đông cũng như mùa hè. Từ ngày năm con vịt tucus tưới qua đời, mẹ con nàng không thiết chăn nuôi cải thiện nữa, vì vậy Tết cũng đồng nghĩa với việc vất giò lên cổ mua dần từng thứ trong lúc giá cả còn rẻ để các con cũng có miếng bánh, nồi thịt như người ta.

Sáng hai mươi bảy Tết, nàng đã nhanh tay mua được mấy miếng thịt nách để làm nồi thịt kho tàu thì ông lão họa sĩ réo xuống: "Tiệp đâu, có thư từ gì đây nè, lẹ lên!" Một tờ trát, "Giấy mời cô Lê Thị Mỹ Tiệp ra tòa để giải quyết việc ly hôn với... vào... giờ chiều ngày... (nhằm hai mươi chín Tết âm lịch). Rất mong đương sự có mặt đúng giờ tại... Ký tên". Chả là mấy tuần trước, khi Vĩnh Chuyên tình cờ sang chở ba, khi chạy về hào hển báo tin: "Ba đưa cô Tâm về nhà sắm sửa chuẩn bị Tết chung rồi mẹ". Nàng tức tốc viết cho Tuyên một lá thư ngắn: "Anh còn nợ tôi một phiên tòa để cả tôi và anh được yêu người khác một cách đàng hoàng. Giờ chắc anh cũng đã thấy cần thiết chứ không như hồi sắp đi Học viện, đúng không?"

Buổi chiều, một buổi chiều cuối năm thật thúc bách và đượm buồn, cuộc chia tay nào cũng như vậy cả, chia tay với thời gian, chia tay với một quãng đời, chia tay với một con người dù người đó không thể biến thành bạn như lý thuyết thông thường được.

Tiệp đến trên chiếc xe đạp, cổng tòa án thị xã vắng tanh, hành lang màu vàng dài hun hút. Nàng dựng xe ngay ngắn trước cổng công đường, bình thản đi vào, Tuyên đã ở sẵn đâu đó trong một căn phòng nhóng ra, thấy nàng liền bước nhanh tới lúng túng:

- Ra cứ nói là không hợp, đừng ai nói gì thêm, khó ra nghe!

Tiệp khẽ cười, thì chính nàng đã từng đề nghị với mỗi một lý do đó nhưng Tuyên đã lên án, đã chầy chổng, đã

xuyên tạc, đã cố ý không chịu hiểu để treo nàng suốt năm năm qua. Hóa ra Tuyên “đổi mới” một cách luống cuống như vậy là vì trong lý lịch và trong lương tâm đã có hai cái ác chạy lảng với một cô ở cơ quan đến nỗi cô này phải xin đi chỗ khác, và nghe đâu cô thứ hai lại là “dân thú dữ” học chung trên Học viện, giờ thì một cô Tàm “trẻ mà hay tơ mặt như tơ tướng” - theo cách nói ác cảm của Thu Thi. Đã từ rất lâu khi ai bảo với nàng rằng Tuyên hiền lành, Tuyên mực thước, Tuyên gương mẫu đạo đức thì Tiệp chỉ mỉm cười, nhưng tại sao dư luận lại cứ làm trầy xước và sóng gió cuộc chia tay của nước và lửa này?

“Phiên tòa” mở ngay trong văn phòng của một vị thẩm phán Tiệp không thấy biển tên trên bàn, cũng không được giới thiệu, người đàn ông trạc tuổi Tuyên này vừa làm chủ tọa vừa làm thư ký giữa chiếc buya-rô hờ sơ giấy má ngập đầu. Tuyên ngồi vuông góc với chủ tọa, một chỗ khá thân tình với cán cân công lý, Tiệp ngồi trên chiếc ghế sát tường đối diện với chiếc bàn, đúng vị trí đương sự hơn. Nàng ngoanh nhìn ra cửa sổ, nơi có một cây mận cụt ngọn bên ngoài tòa án, chắc là người ta muốn giết nó đi vì bông và trái của nó làm phiền cái sân công sở quá. Khoảnh sân xi măng vắng lặng, cô quạnh, mọi người đã thôi đến công sở từ mấy hôm nay, những cái rẽ già của nó trồi lên làm nứt toạc mẩy kê bê tông, tù túng và dữ dội.

Lời khai hai bên được hỏi qua loa, khi chủ tọa dịu dàng hỏi Tuyên về nguyện vọng với hai con thì Tiệp biết anh ta là chỗ quen biết của Tuyên, nếu không quen thì cũng

phải quen vì Tuyên sắp là phó Ban của Hai Khâm, chiếc ghế thật là tít mít so với chỗ của tay thẩm phán ở cái tòa án quèn này. Nếu không có sự quen biết và nể nang thì không thể có một phiên tòa đại khái vào một buổi chiều quá u ám rập và vắng vẻ áp nǎm. Hình như lúc đó Tiệp ngộ ra: Tuyên đã thật sự thấm nhuần cung cách của các yếu nhân: làm to mọi chuyện nhưng khi hành động thì hành động cỡ như phiên tòa buổi chiều này thôi.

Thế là xong, xong rồi sao? Tiệp đứng lên, chú tọa nói với theo:

- Anh chị ra ngoài đóng án phí!

Một cô gái từ đâu chờ sẵn bên chiếc bàn mới kéo từ phòng nào đó ra kê bên hành lang ra hiệu cho hai người đến bên. Tuyên lí nhí:

- Để đóng luôn, đóng luôn cho!

Tiếng thẩm phán sau lưng.

- Nếu anh hay chị có chồng án thì hạn mười lăm ngày, không thì sau đó đến nhận quyết định mỗi người một bản.

Tiệp lấy xe ra về, dắt bộ một đoạn dài. Nàng nhớ mãi và biết rằng mình sẽ nhớ rất lâu, nhớ mãi hình ảnh cây mận cụt và mảnh sân bè tông rất buồn chiều hôm ấy.

Sau khi đám con buôn đường dài trong toa chuyến
hết dừa khô xuống ga Nam Định - dừa khô cho dàn miền
Bắc kèm với thịt, dừa khô thay cho thịt, Tiệp cũng không
ngồi yên chỗ nữa. Mọi thứ thuộc về miền Nam bỗng vợi xa,
mù mịt và buồn bã, chỉ có Đinh là rõ rệt, hiện hữu, ở ngay
phía trước, người dàn ông đám mê, lâng tử và sức vóc của
nàng. Sự bừng thức của thể xác thật tươi mới, thật tràn trề
bởi cảm xúc và kỷ niệm, nó khiến nàng lâng lâng hình dung
và thỉnh thoảng rùng mình, ngây ngất. Đinh nói khi anh
được vào với nàng, anh bỗng trở nên trai trẻ sinh động khi
tàu mới qua đèo Hải Vân, cái nắng dọc dài thăm đầm và
mọi thứ như không còn chịu đựng nổi nữa khi xe đò đi qua
Trung Lương với sông Tiền. Lần đó, lần anh ướt sưng từ tóc
tới chân với cái nồi áp suất làm quà để ninh xương cho hai
đứa nhỏ và cái bàn úi Liên Xô trong túi xách, lần anh “bán
mình” viết mướn để đổi lấy đói vé tàu khứ hồi ấy, anh đã
phải rẽ vào bờ sông sau khi sang phà để bơi và lội cho hạ
cơn thèm nhớ rồi mới xuất hiện chỗ Tiệp.

Tiệp đứng ở cửa toa, nàng xem đầu máy hơi nước thở khói như nó bị sặc, ngắm những miếng ruộng nhỏ như những vuông sân để con trâu mãi mãi đi trước và cái cày mãi mãi đi sau, xem cách người ta lấy những thùng phân của nhà tàu ra bán cho dân trồng rau hai bên đường và sau đó thì cứ nghĩ và đợi trong mùi sen tàn từ những vật đầm bạt ngàn của buổi chớm đông àm đạm.

Ga Hàng Cỏ ngái ngủ vì mọi thứ đều bị mùa đông làm cho trễ nãi thêm. Dính hiện ra ngay, anh chạy lúp xúp theo trón tàu, hai tay giơ cao, quần bò mới, áo pull trắng trệt cổ mặc trong, blu-dông bò mặc ngoài, nếu thêm chiếc mũ rộng vành và người đội nó cao thêm khoảng một tấc nữa thì thật giống một gã trai lơ miền viễn tây phim cao bồi của Hollywood. Tiệp không khỏi buồn cười: bộ bò kia chắc là quà Đông Âu của con trai trưởng, tuổi đã đầu năm, ăn vận vậy hơi phô, thôi thì còn hơn là dán hò ở đầu gối hay là hai mảnh vá lỏn tưống ở sau mông. Nàng đẩy cửa lười xuống nhô đầu ra, Dính nắm lấy tay nàng ngay, không phải là vòi rô-bi-nê mà là cả một vòi rồng những câu hỏi quýnh quáng, đòn dập

- Chuyện đồ xong cứ trèo qua đây anh đỡ, khỏi đi vòng ra cửa toa chen chúc!

Tiệp cười lập cập, giờ mà nếu đã ở trong vòng tay Dính chắc nàng sẽ là đi ngay. Sự khổ ái của yêu thương và xác thịt, sao sức mạnh của nó lại ghê gớm như vậy? Khi rời các con, nàng thấy rõ tình mẫu tử nồng sâu và kín và bền chặt trong lòng còn khi có người đàn ông này thì từng tế bào

nàng được cưa quậy, tái sinh. Tại sao lại như là mâu thuẫn và cứ luôn luôn bập bênh như vậy? Dính là một khối nam châm xa xa thì tính thế nọ tính thế kia chứ đã áp vào gần thì chỉ có một đường thẳng ấy mà bập tới. Nàng để cho Dính đỡ ra, bập bènh bước xuống, nghẹt thở và không còn biết xấu hổ với chung quanh khi ở trong tay Dính. Mồm miệng nàng đau cứng vì thương mình và thương cho cái con người lúc nào cũng trở nên trẻ con khi có được nàng.

Tiệp ấn sâu chiếc nón vải cho đỡ lạnh mang tai, chiếc áo dạ khoác ngoài đò thăm chạy những đường viền đen mua ở chợ hàng thùng khiến nàng giống như một thiếu phụ trẻ làm ăn ở nước ngoài về. Hôm đi mua, Thu Thi đã tia nó trước và bảo “cái áo này hợp với mẹ”. Hai người hai túi xách bên nhau biến nhanh vào trong dòng người lách thêch sau ba đêm “chiến đấu” với đường dài. Dính đi vào bãi gởi xe, trở ra với chiếc Babetta đỏ đỏ trong tay thay cho chiếc Cá Xanh ngày trước. Run run hân diện vì dù sao mình cũng “lên đời”, anh gạ nàng món phở.

- Dù cho phở không còn phải xếp hàng, người ăn không còn cảnh ngồi xổm trên ghế băng, muỗng không còn bị đục thủng thì em vẫn thích thù thù cà phê đᾶ.

Dính chép miệng tiếc:

- Gần ga thì không có cái gì ra hồn, phải cà phê Lâm gần dê mới ra Hà Nội em ơi!

Cà hai tạm băng lòng với cái quán cóc via hè gần Cung Hữu Nghị. Gió lướt dài trên những ngọn cây, những chiếc lá vàng tao tác trên mặt đường, thỉnh thoảng một chiếc

hon-đa 79 khoe mẽ phóng vèo qua khuấy đảo những con phố lụp sụp. áo ba-đờ-suy sòn cũ, giày ba-ta cũng cũ và chiếc mũ phớt may mắn với biển đâu, một cụ già nhỏ bé cắm cúi đi trên via hè, một hình ảnh không sao tìm thấy ở Sài Gòn hay ở miền Tây của nàng. Thịt da nàng lên tiếng với cái lạnh của mùa đông, nàng hình dung một cách cụ thể sự ấm cúng của những đôi vợ chồng may mắn và nàng rung rụng hơn khi nghĩ Đính phải ở một mình với cơn niêu nước lợ và thương nhớ ngàn trùng.

- Cà phê Hà Nội thật, quá thật. - Tiệp nói ngay khi đã được ngồi sát vào bên Đính để nhấm nháp cảm giác mùa đông là như thế nào.

Đính ôm chặt lấy nàng, dung đưa:

- Chính vì cà phê không pha bắp nên càng khó ngủ, càng khốn khổ vì nhớ em.

Nàng ấp cái tách Hải Dương bị sứt quai trong hai tay. Không nhuần nàng cất công chập chờn lần trước, lần này nàng đi nhu là chuyện đương nhiên của một người vợ ra thăm chồng, nàng đã tự tin hơn với cái quyền của nhớ thương và chăm sóc. Đã sáu năm nữa trôi qua, sáu năm thì là bao nhiêu ngày và bao nhiêu đêm, chỉ thấy là nó giống như một cuộn chí khiến nàng cứ cuộn xuống chạy theo và nó lăn về phía Đính, lăn mãi. Sóng bằng những lá thư nửa tháng ra nửa tháng vào, thư bị gián đoạn vài ngày là cảm giác như là không sống nổi mặc dù khi cách trở thì những gì tốt đẹp nhất, hoàn thiện nhất về nhau như rõ rệt hơn.

- Những lúc được ngồi như vậy em chỉ ước mình được chết bất đắc kỳ tử bên nhau cho xong.

Nàng nói điên khùng và lại muốn khóc, khóc trước mặt Đính sẽ rất khác khi khóc một mình trong bóng tối hay dưới ánh trăng trên cái sân chõ trụ sở cơ quan. Nàng muốn được khóc to lên trước khi Đính viện dẫn để làm cho nàng nguôi rồi sẽ đưa nàng về tá túc nhà ai đó.

- Em tưởng anh không khổ sở vì ngày Bắc đêm Nam sao? - Đính thở dài bên tai nàng.

Tiệp ngồi thử ra với cái via hè của thành phố lúc nào cũng vướng víu trong lòng nàng, ngang với nỗi niềm khi nàng hướng về mảnh vườn hương hỏa trong quê. Chặc lưỡi, Đính kéo nàng đứng lên:

- Di, di tìm một chỗ để nằm với nhau một lát đã!

Tiệp cũng thấy dứt khoát phải như vậy, nàng muốn nghe Đính dù anh có thể biện minh, nàng rất dễ xiêu lòng khi Đính viện dẫn nhưng thà được nghe còn hơn. Vá lại, nếu hai người chưa có một chỗ để được nằm với nhau trong tự do như cả hai từng mơ tưởng hàng đêm, dù là tự do giữa bốn bức tường thì giống như những người bị bỏ đói khi được cứu sống mà thiếu một ngụm nước để hồi sinh vậy.

Đính đèo nàng trở lại gần ga. Ngôi nhà ba tầng rõ ràng vóc dáng và vết tích của một nhà trọ cho dân bến tàu bến chợ vãng lai chứ không thể là khách sạn như họ trung biển. Sau quầy tiếp tân vắng vẻ, phích nước xếp hàng và mùi bếp than tổ ong là cô nhân viên áo len cũ xanh xanh mặc trong, áo sơ mi đóng nhăn khách sạn mặc ngoài tiếp khách với hai que đan và cuộn chỉ trong túi áo:

- Có giấy đăng ký không?

Dính giả vờ lập nghiêm:

- Chẳng lẽ đi đâu cùng phải kè kè giấy kết hôn hờ cõ?

Tiệp nhớ sau lần Dính vào để “viết mướm”, nàng xin được ở nhà Sáng tác Nha Trang một suất sáng tác tiêu chuẩn hội viên trung ương - một trong những gợi ý ơn nghĩa của sếp nhà thơ mà nàng vẫn tri ân trong lòng - cùng đi còn có Dính để anh nhảy tàu ra Bắc và hai đứa nhỏ để chúng được đi du lịch biển mấy ngày rồi nàng sẽ thu xếp cho chúng tự về. Bầu đoàn thê tử đi tìm một khách sạn trước khi mở lùng những những người thân của nàng “giải tán” để nàng nhập trại, dù có hai cả hai đứa nhỏ gọi Dính bằng ba thì Dính và nàng vẫn phải thuê hai phòng vì không có giấy kết hôn, khi trao chìa khóa cho khách, cô nhân viên phòng đã nheo mắt: “Nói vậy chứ dư một phòng để phơi quần áo cũng tiện chứ sao!” Lúc đầu, Dính và nàng tách riêng cho tiện vì các con nàng cũng đã lớn nhưng sau khi Vĩnh Chuyên lên ta bối tắm một mình thì quả thật là dư hẳn một phòng chỉ để phơi quần áo.

Không như lần ở Nha Trang, Tiệp tham gia “đấu tranh” ngay cùng với Dính để không bị “trấn lột” tiền thuê một phòng cho việc phơi phỏng:

- Chúng tôi lấy nhau hồi miền Nam tuyển đầu Tô
quốc thì giấy đăng ký đâu mà đòi hả cô?

Bấy giờ cô gái mới chịu rời mấy que đan ra, ánh mắt tò mò, nhại giọng:

- Sài gòn kệ Sài gòn, dây sai nguyên tắc, công an kiểm tra thì dzò tù như chơi!

Dù nói vậy nhưng cô à vẫn nhét que đan vào túi áo, lục tìm chìa khóa phòng để dưới mặt quay. Tiếp bước hắn vào trong, nhét vào túi cô nhân viên số tiền đích danh là tiền mua chuộc.

- Anh chị sẽ trả phòng trong ngày! - Nàng nói, mặc nhiên thú nhận quan hệ bồ bịch của mình và lại một lần nữa, nhu cầu chính danh khiến nàng đã lại muốn phùng phùng lên với Dính.

Cả hai theo sau cô nhân viên lúc này đã nhún nhảy vui với chiếc phích nước trong tay.

Những tưởng sẽ vồ lấy ngay ngum nước hồi sinh nhưng chưa gì đã là một gáo nước lạnh vì chuyện cái giấy, ở đâu cũng đòi giấy, tổ chức đòi giấy, các con đòi giấy, gia tộc nàng đòi giấy, bạn bè nàng thắc mắc sao chưa có giấy mà nàng ra vô Bắc Nam hoài và, và khách sạn, nhà nghỉ nào cũng đòi giấy mà nếu chưa có cái giấy đó thật thì không thể nào có bộ mặt đàng hoàng dưới ánh mặt trời ở cái xứ sở này được.

Nàng nằm dài thuột trên giường, thật là khốn khổ, lúc nào cũng nhớ thương thèm khát quần quai nhưng khi gặp nhau thì hình dung và lảng mạn như bị tước mất ngay, bị trấn lột ngay vì những vấn đề hóc búa và cụ thể này. Nàng lảng nghe Dính dỗ dành:

- Bỏ một người đàn bà quá khó. Anh đã ra khỏi nhà bốn năm mà thỉnh thoảng vẫn có một người bà con trong quê đến chở anh ở cơ quan khóc lóc can thiệp sao anh chị không lui thang, mỗi người không lui một vài nấc thì có hơn

không. Làm một người đàn ông ruồng bỏ vợ cũng đâu có ít búa rìu hơn em mang tội tà dâm trước mấy tay thường vụ trong đó.

- Nhưng sao chỉ có em hành động còn anh thì có quyền viện lý? Thằng lớn về nước rồi, thằng thứ xong đại học rồi, con gái út đạt ước mơ giảng đường rồi kia mà.

- Lần này em phải gặp thằng lớn của anh đã. Mẹ nữa, mẹ ra từ hôm đích tôn của bà về. Chuyến này mẹ muốn em ở chỗ con Hoà với mẹ ít ngày.

Khi Đính trung cái biển Mẹ ra thì Tiệp xuôi lơ cay
đắng như cầu thủ nhìn thấy thè朵.

- Ở trong cái nhà có ông Sư nguyên tắc cứng khù đó
hả?

Đính chắc lưỡi:

- Dã sao! Có mẹ thì không ai dám ho he gì! Anh luôn mơ có em nằm bên cạnh trong căn nhà mà mẹ thì ngồi đâu đó, rất gần, cuối đời anh chỉ ao ước có bấy nhiêu.

Rất lâu sau nàng mới ấm dần lên trong sự ve vuốt kiên nhẫn và lao luyện, như Đính đã sắp xếp trình tự của những cử động thế này rất kỹ, rất lâu trong đầu anh suốt cả năm qua.

Cả hai lại tìm đến chỗ “hòm thư di động” của Đính, anh bạn nhà văn ở phố Sơn Tây. Dân Hà Nội gốc, căn hộ của Phúc nhỏ bằng lô mũi nhưng ưu thế mặt tiền là đặc sản của anh con trưởng dù vẫn nhà xí chung, nhà xí thùng chứ không được cái đẳng cấp bệt xóm và bể nước dội đôi khi lều bèu phản phowóng. Căn phòng duy nhất không giường

không bàn, một thèo bếp kéo ri-đô lại là khu vực tắm táp, và hai đứa con gái nhỏ lúc nào cũng nhớ là “phải ngoan trên mức bình thường” vì mẹ chúng, cô vợ tập hai của Phúc đang đi xuất khẩu lao động trong cơn nháo nhào “tự cứu mình trước khi trời cứu”. Chủ nhà mày róm mình hạc chỉ cho cả hai thấy chiếc cầu thang dốc đứng ọp ẹp dẫn lên căn gác bằng gỗ thùng hàng: “Đính mày nhớ đừng để sập gác đè chết mấy bố con tao dưới này, nghe không?” So với chõ của ông bạn Kỳ dạo đó, nơi đây thật là thiên đường dù thiên đường ấy chịu cảnh hố xí thùng đi nữa. Không khí bô ráp của người đàn bà thích chơi trò tổ chức cũng đã được nới lỏng nhờ cái vòng kim cô của bà mẹ: “Mi mà ghen tuông điên khùng ra rúa, chính ta sẽ dắt thằng Đính ra tòa, nghe thủng chưa nì!” Hà Nội, Hà Nội sục sôi những đợt sóng ngầm chạy vạy, xé rào, phát ngôn, cởi trói, hy vọng... duy các voi nước công cộng thì vẫn tồn tại, bình chân, yên vị để đêm đêm Đính và Tiệp có cớ để đi vòng vòng quanh cái công viên tam giác nhỏ xíu trong lúc chờ chõ voi nước ngoi người. Hai ba giờ sáng, phố xá vắng tanh, trong những bộ đồ mùa đông cũ mượn của vợ Phúc, Tiệp mặc tùng giàu nước từ cái thau nhôm vàng vàng đỗ lên thùng cho Đính gánh, tiếng nước đổ vô bể giắc khuya nghe buồn khôn tả, phải mươi gánh như vậy mới đủ nước hôm sau cho mấy con người trong căn hộ có chiếc gác xếp luôn nhắc cả hai phải cẩn trọng, nhẹ nhàng.

Bão, đứa con trai thứ của Đính xuất hiện chõ bạn của bố vào một buổi sáng dài báo có gió mùa bồ sung. Trắng

tréo, thư sinh, yếu đuối, mặt mũi không có nhiều nét của Đính nhưng nó là đứa mà Đính nhắc nhớ nhiều nhất với Tiệp. Nó mặc một chiếc áo da rất đẹp, chắc cũng của anh cà mua cho, bành bao và thanh tân như một quả trứng hồng hồng còn trên ống. Đính và con trai mừng nhau, âu yếm và yếu mềm. Nó nhìn Tiệp tò mò, thời gian “duyệt” bồ của bố chỉ mất vài giây, đoạn mim cười vô tư.

- Cô cho con ăn bữa bún gì đi cô. Con thèm món gì công phu một chút, nếu mình đi ăn ở ngoài thì mất vệ sinh.

Một trong nhiều cái nút mà Đính và nàng phải vượt qua vừa được tháo tung. Tiệp như thấy mình vừa ngoi lên từ trong một cái hang, mọi chuyện có vẻ sáng sủa, nhẹ nhàng.

- Bún riêu của đi. - Phúc cũng thở phào, nhanh nhẩu
- Tớ đi chợ cho!

Đính chép miệng:

- Ở nhà với mẹ chắc toàn thịt quay với thịt luộc, chẳng chế biến gì cả.

Cậu con trai nũng nịu:

- Chẳng bù cho bố suốt ngày lụp cụp lạc các nấu nấu nướng nướng không để ai yên!

Đính nói với Tiệp:

- Em biết không, đã có lúc anh phải săm súng săn, tuần nào cũng ra ngoại thành bắn chim về cho con ăn để có đạm cho chúng đừng bị suy dinh dưỡng đấy.

Bảo nầm chui xuống, đầu gối lên đùi bô, mơ màng:

- Ở trong cô chim trời cá nước, cô Tiệp nhỉ? Con đọc Sơn Nam với Đoàn Giới con mê quá!

Tiệp không ngờ mình được tiếp cận một cách ngọt dịu như vậy. Dính giải thích rằng do con anh chúng hiểu anh, Bào là đứa gần gũi anh nhất, nó đủ khôn ngoan để biết người đàn bà của số phận bố là một người dễ gần, vậy thì tội gì mà gây sự với nhau? Tiệp không đồng ý một cách dễ dàng, nàng tin vào điện sinh trường, vào lòng tử tế của những con người từ tế, vào sự run rủi mà Dính và nàng vừa phải chấp nhận và được thụ hưởng.

Tiệp ra chợ với ba bố con Phúc, những con người ốm đói điển hình vì cái án kỷ luật yêu đương tập hai đã làm vợ chồng Phúc vắng ra khỏi guồng máy biến chế từ nhiều năm nay, bài học mà Dính vẫn đem ra dẫn dụ cho Tiệp khi nói về tương lai của hai người. Đứa con gái lớn của Phúc đã biết bụng rá giúp cô khách, đứa nhỏ năm tuổi, đứa con “bị vợ trấn lột” theo kiểu nói khôi hài của Phúc xanh lèo như một cái ống đèn vì nhớ mẹ, nỗi nhớ của những đứa nhỏ chưa biết diễn tả điều đó hoặc có thể tự do làm những việc khác cho voi đi. Nàng mua những gấp cua và những gấp rau nẹp bằng nẹp tre buộc dây lạt, không khóc ngạc nhiên vì sự chật chẽ, tì mẩn và bào thủ của dân Hà Nội. Nàng muốn cho hai đứa con Phúc ăn trúng lộn, nhưng Phúc ngăn vời:

- Vợ chồng mình chưa khi nào cho bọn nhỏ đi hàng. Tiệp không thấy mình còn phải đun nước sôi cho chúng đánh răng đó sao? Chung quanh không ra sao thì chí ít cũng phải bảo vệ cho con cái được an toàn một cách tối thiểu chứ.

Quá nhiên, Phúc chần riêng bún cho hai đứa con và đích thân ra vòi rửa rau để “đối phó với thú phân bắc đã

man của dân trồng rau ngoại thành". Tiệp bày các thứ lên chiếc mâm nhôm đặt trên chiếc chiếu giữa phòng. Con trai Đính ngồi dậy vòng tay qua gối:

- Con định tìm cách đi đâu!

Đính nhìn con, linh cảm một việc gì đó vô cùng hệ trọng:

- Đi đâu? Sao con không bàn gì với bố cả?

Tiệp ngồi xuống cạnh Bảo:

- Có phải con muốn đi vì chuyện của bố mẹ không?

Dứa con trai làm một cử chỉ phẩy phui:

- Cô với bố đừng suy diễn lầm cảm thế!

- Vậy thì vì sao con đi? - Đính hỏi dồn - Mà đi đâu?

Dứa con gắt khẽ:

- Đi đâu mà chả được, bố!

- Nhưng mà vì sao phải đi?

- Bố biết thừa, còn hỏi!

Tiệp nhở nhẹ để làm dịu tình hình:

- Vậy con tính đi đâu?

- Con đi Nga! Con có đường dây rồi. Nga đang lóng lோ, dẽ vào, dẽ làm ăn.

Đính bần thần:

- Nghe anh Hoàng con định trở lại bên kia, hở?

Bảo nhón một cọng giá cho vào miệng, vẻ bất cần:

- Anh quay sang là cái chắc! Anh bảo về luôn để hít bụi suốt đời à?

Đính vẫn chưa hết bàng hoàng:

- Người ta hít được thì mình cũng hít được!

Dứa con ngoảnh nhìn bố, kinh ngạc:

- Phân bắc, vòi nước công cộng, hố xí thùng, bao nhiêu đó chưa đủ lý do để tìm đường đi hay sao? Bố với bác Phúc đây chắc cũng thèm đi mà không dám đó thôi. Mỗi thế hệ đều có cách riêng của mình, nghĩ tới cảnh ba giờ khuya phải thức xếp hàng mua về thứ nước mắm quốc doanh thum thùm là con cứ rùng mình mãi.

Đính xuôi xuôi:

- Nhưng sao con không theo anh sang Ba Lan mà sang Nga?

- Bên đó giờ chộn rộn lấm. - Phúc góp vào.

Thằng con dứt khoát:

- Chộn rộn càng dễ kiểm chứ bác!

Bữa ăn không còn ngon lành như mong muốn. Tiếp thấy Đính bút rút không yên, anh nhận ra mình như một người thừa trong những bài toán của các con, anh cảm nhận sự bất lực thê thảm của mình về tương lai của chúng.

Chiếc đồng hồ quả quýt ở góc nhà của Phúc búng chuông. Cô con nhỏ của Phúc giục:

- Đến giờ kia, bố!

- Giờ gì? - Đính ngạc nhiên.

Phúc cười cười:

- Giờ này ở chỗ mẹ của bọn nhỏ bên kia là giờ cơm tối, chúng mình hẹn nhau đúng giờ này là nghĩ đến nhau.

Mọi người cùng cười ô. Đính đế thêm:

- Nghe mùi mẫn cài lương mà cũng đáng chảy nước mắt thật.

Tiệp nói nghẹn:

- Dì lâu mà con nhỏ vầy nhớ chắc chết luôn!
- Biết làm sao được! - Dính chép miệng.

Phúc vét bã cua dưới đáy nồi cho vào bát bún của hai con:

- Cũng hết cách rồi. Sau khi cả gan làm tập hai thì không cơ quan nào dám chúa bọn mình nữa. Tình cảnh này vợ không xuất khẩu lao động thì chồng cũng đi ở cho bà góa!

Dính đưa mắt cho Tiệp:

- Thấy chưa, em cứ đòi anh cái giấy, không tính kỹ coi chừng bị hất ra đường rồi đi lao động xuất khẩu! Viết văn là chơi trò chơi nguy hiểm, muốn được yên cái thân để ngồi viết thì phải tính kế bảo an cho cái đầu!

Phúc đứng lên đi lại góc bếp bưng lại thau nước có chiếc khăn mặt cũ lèu bèu cho mọi người rửa tay:

- Chỉ sợ không có gan viết chứ đây không sợ bị nguy hiểm.

Dính chống chế:

- Muốn có gan thì cũng phải toàn mạng mới giữ được lá gan chứ.

Phúc đi đi lại lại mà không nhớ tìm gì hay lấy gì:

- Cậu tướng nhà văn nếu có bị đi tù vì lỡ mồm và lỡ viết thì thiệt à?

- Tớ chả dại! - Dính nói nhát gừng.

Phúc cười khì:

- Đây cũng chả đại. Có điều là phải tập ăn ít uống ít thở ít đi cho đỡ phải bon chen, chụp giựt, cấu xé nhau vì cơm thừa canh cặn của thiên hạ.

Báo rụt rè:

- Bác gái đang ở bên Đức, có gì bi quan. Biết đâu tình thế thay đổi, còn giàu lên nữa ấy chứ.

Câu chuyện những con người bất đắc chí tiếp tục xoay quanh chuyện hậu chiến, bao cấp, hợp tác, xếp hàng, chia tách, phe cánh, in ấn, nhuận bút, tư cách, lương tri... đủ cả. Tiệp vừa dọn dẹp xong thì Xuyên, cô con gái út của Đinh phỏng xe đẹp tới, dắt xe lén hè nhưng không bước vào, một cô gái đang ở vào giai đoạn rạng rỡ nhất. Như mọi đứa con gái ở vị thế con riêng, nó nhìn lướt qua Tiệp, cân đo, tò mò, hơi lạnh để giữ thế rồi nhìn bố:

- Bà nội bảo lát nữa cô Tiệp đến chỗ cô Hòa để gặp anh Hoàng. Bà nói anh Bảo đèo cô, bố đừng có mà đèo nhé.

Phúc khấp khởi:

- Sao cháu không hỏi bà thế là đèn vàng hay đèn xanh đấy?

Tiệp bước ra với cô gái:

- Con có nhớ cái cô ngồi ở quán cóc chỗ chung cư nhà con hồi đó không? Con lớn nhanh như thổi vậy.

Xuyên cười cười nhìn lảng đi, cái lúm đồng tiền tươi mơn mởn:

- Sau này bố có nói. Hôm đó con cũng ngờ ngợ lám. Con về nhé. - Nó lên xe, ngoảnh lại tình nghịch với bố. - Con tìm ra hang ổ của bố rồi nhé!

Dính chạy ra dứ dứ nấm đầm theo con, âu yếm:

- Mày hờ ra với mẹ mày là chết đấy!

Như mọi gia tộc bảo tồn một cách khắc khổ dòng họ mình qua con trưởng, cậu cả Hoàng của Dính quả là độc tôn, lùng lẫy trong lòng bà mẹ của anh và cả trong lòng anh. Em gái Dính đã từng nói với Tiệp: "Chị biết không, con gái nhà em nó so bì, chỉ cần anh Hoàng nhai phải sạn là cả họ giật mình. Hôm thằng Hoàng đi thi Bách khoa về, em hỏi cháu tinh thủ xem cháu được chừng bao nhiêu điểm, nó nói ngay: ba môn, cháu chắc là hai mươi chín điểm. Quả thật, nó thừa điểm đi du học đấy. Có mấy đứa con như vậy mà bố mẹ bồ nhau, nghĩ tới là đau cả ruột chị ạ." Mỗi lần nghĩ đến các con Dính và gia tộc của Dính thì Tiệp lại thấy mình như không còn gân cốt gì, chỉ muốn quy xuống và buông xuôi. Có nên đòi hỏi ở những con người tử tế và hiểu biết ấy sự ủng hộ một cách thật là rạch ròi, minh bạch hơn không? Còn các con mình và cô Ràng, và cả gia tộc mình thì sao? Tại sao lại cứ phải bầu không khí của gia tộc thì con người ta mới vũng vàng, băng không thì ngắc ngoài như bị đầu độc vậy? Tiệp nhớ nỗi khắc khoải của Thu Thi sau khi ba có vợ mà mẹ vẫn bị dì Hiếu Trinh gọi là nhầy nhụa; nhớ đôi mắt rắn rắn không biết nói gì hơn thế nữa của bà chị Mỹ Nghĩa và cô em Mỹ út; nhớ chị Hoài gập xuống như một cô một cú đòn vào giữa xương sống khi người ta đẩy thẳng con chị từ phòng mở ra với cái thân một chân rưỡi và đoạn chân bị cắt lìa thi nằm trong một chiếc xô của một cậu y tá, lúc đó Tiệp thấy cái niềm riêng mà mình cho là to tát, bất hạnh

quả không có gờ ram nào so với nỗi đau của chị Hoài; nàng nhớ ánh mắt buồn bã ngỡ ngàng của anh Năm Trường sau bao nhiêu năm hai anh em không gặp nhau từ cái lệnh của cô Ràng; nàng nhớ má, má bệnh, má thất thần trong đôi mắt bao nhiêu đêm không ngủ, khi bà đỡ hơn thì một lần bà nhìn chăm chăm vào Tiệp rất lâu, lâu như hồi bà sinh ra nàng tối giờ bà chưa gặp lại con và bà đã ngoanh đi trên chiếc gối trắng của bệnh viện: "Đời con rồi bề nào cũng khổ, con ơi!" Còn một bức tường nữa mà nàng phải vượt qua trên con đường mà hồi với gia tộc, đó là cô Ràng, nàng vẫn còn lảng tránh bức tường đó vì nàng cần một sự chính danh với Đinh, nàng cần đi đến đó với Đinh, dứt khoát phải đi cùng với Đinh cho dù cả hai có phải quỳ sụp xuống để xin được tha thứ, được hòa nhập và được mến yêu.

Dù có tự tin đến thế nào thì cuộc diện kiến giữa Tiệp và cậu cả Hoàng cũng vô cùng quan trọng đối với Đinh. Tiệp nói với Bảo:

- Cô đi riêng bằng xe đạp của bác Phúc tiện hơn. Con đèo thi cô thong dong nhưng lỡ mẹ con biết được, mẹ lại làm khổ con.

Bảo im lặng, vẻ tán đồng. Hai cô cháu lên xe trong sự hồi hộp của Đinh.

Bà mẹ Đinh đích thân ra mở cửa khi nghe tiếng Bảo bên ngoài căn hộ của cô con gái. Bà ôm nhẹ lấy Tiệp, cảm động, ân cần, nói ngay:

- Vợ chồng cân Hòa đi vắng, con nì! Bảo để mình cô Tiệp ở nhà với anh Hoàng, con đưa bà ra phố Thuốc Bắc,

hỉ? Tiệp vào đi, hai cô cháu chuyện vãn. Hoàng mô, cô Tiệp nù Hoàng!

Tiệp biết bà đã thu xếp cho chồng của Hòa không ở nhà và bà cũng không muốn mình là người thứ ba trong cuộc trò chuyện tay đôi giữa con cả của Đinh và cô nhân tình của con trai mình, bà như một vị tướng bày bố xong, thuộc hạ đánh chắc ra sao, tùy!

Tiệp nhô người vào phòng khách, Hoàng cũng từ trong bước ra, vạm vỡ và bệ vệ quá sớm so với tuổi, gương mặt tròn tròn của mẹ và có vẻ hơi bột chát không vâm váp đặc Nghệ như bối. Hoàng lè phép:

- Cô đi tàu có vất và lấm không?

Tiệp trả lời qua qua, thận trọng ngồi xuống một trong hai chiếc salon gỗ đối diện nhau. Cậu cả cũng ngồi xuống chiếc ghế lè, hai bàn tay thon mềm chắc cũng rất giống mẹ vuốt vuốt hai bên tay ghế. Hai bên cùng nhìn nhau, dịu dàng.

- Cô đi đây rồi các em thế nào, cô?

- Cô ở tập thể cơ quan, cũng khá an ninh. Vói lại tại nó cũng tự quản được, con gái cô mười lăm tuổi rồi.

Hoàng nhìn ngoanh đi, buồn rầu, chắc nó nghĩ tới anh em chúng nó và cả hai đứa nhỏ cùng cảnh trong kia.

Tiệp chủ động:

- Nghe nói con định quay sang bên kia, con không ở lại làm việc trong nước?

Hoàng duỗi chân, hai bàn chân cũng không có nét gì của bối, mềm và trắng muốt, thong dong, sang trọng. Cậu cả suy nghĩ hồi lâu:

- Nhưng cô đừng lộ ra với bà nhé. Con mới về bà chưa hết mừng, nghe con đi tiếp bà ốm ra đấy!

- Nhưng tại sao các con cứ muốn ra đi? - Tiệp hỏi bằng cái giọng chia sẻ và trách nhiệm. Cậu cà cau mày:

- Làm Việt kiều mà yêu nước không hay hơn sao cô?

Tiệp trầm ngâm giây lâu:

- Hồi sáng cô có hỏi Bảo, các con đi có phải vì buồn chuyện của bố mẹ không?

Hoàng nói ngay, kiên quyết:

- Không! Bọn cháu đều có học cả, bọn cháu suy nghĩ chuyện đi trên tinh thần công dân chứ không đưa chuyện riêng tư vào. Buồn cũng đâu cứu vãn được gì. Giá mà hai ông bà chịu đựng được nhau vẫn hơn.

Tiệp biết là chuyện già đình nên kết thúc ở đó. Nàng hối sang chuyện Đông Âu, chuyện Giáo hoàng và đạo giáo ở Ba Lan, chuyện học hành và buôn chui bán chạy bên đó, cuộc trò chuyện trở nên thú vị và thoải mái hơn lên. Thế nhưng lúc nàng không ngờ nhất thì con cà của Đính nhỏ giọng:

- Cô còn ở Hà Nội lâu không? Chắc cô chưa chạm mè con lần nào? Con chỉ nhắc bố và cô cần thận, mè con rất dễ bị kích động và bất trắc, cô hiểu ý con không?

Nói xong, bằng một cử chỉ quyết đoán của một cậu trưởng được tôn vinh và gánh vác, Hoàng đứng dậy:

- Để con dắt xe xuống cho cô. Con cũng phải về kèo mè con mong đây.

Quả là nhiều thông điệp trong từng cử chỉ và từng câu nói của cậu cà. Tiệp thấy bất an, thật sự nàng không biết mình

nên buồn hay nên vui qua cuộc gặp chênh vênh này. Nàng nói ra tâm trạng ấy với Đinh. Như mọi lần, Đinh trấn an:

- Yêu cầu của chúng ta là hai bê con không lên án, không hờn xược là được rồi.

Phúc cùng ngồi xuống bên ám trà, nói góp:

- Chờ cho ai cũng bỏ phiếu thuận thì ra Văn Điện luôn!

Khi bàn đến phản ứng của bà mẹ Đinh trước việc đích tôn của bà lại tìm cách sang lại Ba Lan và có thể xin định cư luôn bên đó, Phúc bàn thêm:

- Thế nào cụ cũng treo các vị một thời gian nữa. Hồi đầu thì viện lý Hoàng nó buồn nó không về, giờ thì nó lại đi, cụ còn đau khổ lâu!

Tiệp không nói thêm gì. Nàng thấy Đinh rối bời vì chuyện hai con trai sắp rủ nhau đi, vì thế nhắc anh chuyện một tờ giấy của tòa án lúc này bỗng trở thành quá súc, phi nhân, như bắt một người bệnh phải lao động vậy.

Như đã mơ ước, thỉnh thoảng Đinh đưa Tiệp về nhà cô em sau khi "tha" nàng đi cùng khắp những chỗ quen biết và những di tích mà anh muốn nàng nhận ra một Hà Nội bị vùi lấp dưới vẻ ô trọc lộ thiên hiện thời. Ông em rể Đinh quả là một người "lép vẽ bẩm sinh" trước một bà mẹ trời biến uy quyền và cô vợ, cô Hòa, một người mở miệng thì chỉ Cấm chỉ Tiệp gì cũng đáng thương, thằng Hoàng thằng Bảo con Xuyên hay con Thu Thi thằng Vĩnh Chuyên - dù chưa biết mặt - cũng đáng thương nốt. Những bữa ăn nếu không có tay Sự ấy thì không khí tròn tru hơn và những buổi tối mới thật sự giấc mơ như Đinh từng ao ước: trong

chiếc mùng nhò chiếm ngay chỗ cửa bộ salon, nàng nằm trên tay Đính mơ màng lắng nghe anh và bà mẹ - đang nằm trên chiếc giường nhò trong phòng - rì rầm hết chuyện này đến chuyện nọ trong quê, nàng thấy như mình được ru bằng một kiểu hát đồi gì đó khi rôm rả khi du dương lâ lung. Không khí này nàng từng được thụ hưởng từ thời thơ ấu khi cô Ràng và chị Hoài làm thành đôi bạn vong niên chứ không phải là hai cô cháu trong tiếng lục bình rì rầm và tiếng biền lá rùng rùng thân thuộc. Bây giờ bên cạnh nàng, đang ôm ấp nàng là người đàn ông tiền định mà càng lúc nàng càng nàng thấy mình được ru ngủ, trói buộc bằng không khí cộng đồng ghê gớm của cái gia tộc dời hỏi nàng phải biết hy sinh nhiều nǔa. hy sinh thêm để cho mẹ anh vui vì bà sê có thể đỡ bệnh vì hai thằng cháu nội đều chạy ra nước ngoài, hy sinh để cho con cái anh lớn hơn lên và hiểu biết hơn lên chút nǔa, hy sinh để nàng Mác-ta nhận thức được tình thế và yên ổn dần, nghĩa là chịu khuất phục hẵn khi đã về hưu...

Chuyến Hà Nội lần thứ hai của Tiệp kết thúc với sự kiện nàng phải đi bệnh viện vì trễ kinh.

- Lê nào mình không có cơ hội để đẻ với nhau một đứa con? - Nàng nói với Đính trong cái đêm cả hai buộc phải có một quyết định sáng suốt.

- Mình có cả thảy năm đứa. - Đính lập luận. - Mình có công việc rất cần sự thành thạo và cả sự trong sạch cho văn chương.

- Vậy sự chung sống trong tương lai là gì? Chỉ là để cho văn chương thôi sao? Văn chương là một thứ trò chơi, một trò chơi vô tâm tích!

- Nếu có con, chúng ta sẽ lúi húi như cái anh bạn Phúc nhà này, lúi húi hết đời rồi có khi còn cắn đắn nhau vì sinh kế với con cái!

- Tình yêu mà không sinh nở thì có phải chỉ là sự ích kỷ của tình dục không?

- Không! Tình yêu của chúng mình, hoàn cảnh và công việc viết lách của chúng mình cần được nuôi dưỡng bằng những vi lượng chứ không bằng sự ràng buộc của đứa con.

Tiệp thấy cuộc đời mình thật trái khoáy. Đè con một cách buông thả với người không yêu còn với người yêu thì phải giữ gìn, gần như là bị cấm đoán. Nhưng có cần một đứa con để làm một sợi dây không, hình như cả nàng và Dinh đều không cần sợi dây ấy.

Bệnh viện khu vực ở Hàng Bún giống những khoa sinh đẻ kế hoạch mà Tiệp từng biết ở thị xã Tịnh nhà, duy có khác là mỗi sản phụ đến nạo hút phải nộp một chai nước tiểu loại 750 đầy bảo là để thử. Lúc đầu nàng không hiểu sao người ta cần đến chừng ấy nước tiểu để làm cái việc thử, thì ra, khi các bà đã xong việc, đã thoát khỏi bác sĩ và y tá thì các bà mới kháo nhò với nhau: "Họ bắt mình nộp để nước tiểu thì bán cho dân trồng rau còn chai thì bán lại cho bọn sản xuất rượu lậu!"

Phải, nếu không có chi tiết cái chai nước tiểu thì chuyến đi của Tiệp không đến nỗi nào dù cậu cả Hoàng có vẻ nước đồi hơn cậu thứ.

18

Đặt hành lý và những túi quà xuống, Tiệp thấy mình sau khi bùng cháy, va đập, lộn nhào, đủ cả trên không trung, giờ đã được đặt chân trở lại trên mặt đất với căn phòng có lát mận và có nhiều trăng trong trụ sở. Cảm giác yên bình bao phủ, gánh nặng đường dài tiêu tán hết, hai bàn tay sẽ lại là hai đứa con, thật ra trong hai mươi bốn giờ mỗi ngày của người đàn bà thì những đứa con chiếm hết bao nhiêu giờ, tỳ trọng thời gian ấy có hay không có hay là không thể có? Một ánh chớp lóe lên trong đầu: tại sao cứ phải chính danh, đến cùng, tại sao không là người tình của nhau để thỉnh thoảng được va đập bốc cháy lộn nhào rồi sẽ thấy phút giây bình yên này là vô cùng quý giá? Không, con tim là kẻ cung cấp máu cho toàn bộ vóc hình nên nó hay ý quyến, nó lên tiếng tức thì rằng làm người tình bao giờ cũng ngăn ngừa, nàng không chịu nổi với hình dung khi Đính có người tình khác và, chắc chắn Đính cũng không chịu yên khi nàng có người khác. Trên đời này không có người tình vĩnh viễn.

Đào mắt không thấy Vĩnh Chuyên, Thu Thi nầm sùm
sụp trên giường, giờ mễn ra thấy mẹ liền lao xuống, ôm
chầm lấy hai chân mẹ khóc ồ:

- Mẹ ơi, ở nhà có một lá thơ!

Tiệp ngạc nhiên, bực mình:

- Thư thì sao phải khóc?

- Lá thư kỳ cục lắm mẹ ơi. Không phải thơ của mẹ anh
Hoàng với chị Xuyên đâu mà thơ của cô gì đó tên Mạo, thơ
nói ba Đinh sờ khanh, đàng điếm, dù thứ mẹ ơi!

- Vậy thư đâu? - Tiệp hỏi cảnh giác.

- Con đốt rồi, con... con sợ mẹ... mẹ không chịu nổi!

Quả là không chịu nổi. Cú sốc này không gượng dậy
nổi. Ngón đòn quả là ác ôn, nó có thể xuyên thấu và từ
thương cà mẹ lần con như một mũi tên độc. Nàng giận dữ
với con:

- Lá thư động trời như vậy sao con dám đốt chớ?

- Nhưng con biết là mẹ sẽ không chịu được đâu mà!

- Vậy sao con khóc, liên can gì tới con mà con khóc?

- Con không biết nữa mẹ ơi! Con thấy tan tành. Con
thấy nhục nhã. Con không biết phải làm sao với ba Đinh đây!

Dừng rồi, thật là nhục nhã, đổ vỡ, tan tành. Nàng
không giận con nữa, nỗi giận của nàng đã phủ hết sang
Đinh, toàn bộ con người Đinh, sắt đá, ngút trời. Nàng để
nguyên mặt mũi, xống áo đường trường, đỡ con lên chiếc
salon mây, còn mình thì xoay mạnh cái ghế bên bàn làm
việc ra, vặn hỏi:

- Con đốt thư thì con phải có phận sự nói rõ với mẹ coi thư nói cái giống gì!

Theo cách kể vẫn tắt và nhảy cóc túc tuổi của cô bé mười lăm tuổi thì thư kể về “mối quan hệ nhiều năm nay” của Đính với cô ta, cô Mạo, những “kỷ niệm ăn ngủ” và một lần tình cờ cô ta đến chỗ phòng Đính ở cơ quan Hội văn nghệ thành phố, ghé mắt vào thì thấy Đính đang có một cô khác trên giường!

Tiệp không đủ sức nghe con kể hết được, và lại nàng không muốn bắt con trích lại những câu chữ kia, nhất định chúng đã được lưu vào bộ nhớ trăng như tờ giấy của nó nhưng khi phải phát ra từ miệng thì lại là một việc khác, là một cực hình. Nàng ngồi chết điếng một hồi rồi giục con gái đi kiểm em xem nó chạy chơi những đâu, nàng lặng lẽ đưa các thứ từ trong túi ra, không muốn một thứ giao tiếp nào nữa hết, câm điếc ù đặc hết, như tất cả đã đổ sụp và chôn vùi, chỉ còn lại cảm giác hận thù, ngoi lên, chiến tranh và đập phá.

- À, mẹ ơi, ở nhà em bị chó cắn!

Tiệp nghe thấy một cách mù mờ:

- Chó cắn rồi sao?

- Chó thường thôi, hàng xóm người ta cột con chó lại để theo dõi rồi.

- Sao nữa?

- Con sợ quá, con chạy đi cho dì An Khuong với cậu Bá Biên hay, hai người đưa em đi chích ngừa rồi, mẹ!

- Sao nhỡ tới hai người?

- Con sợ mà. Người ta dặn cũ đậu xanh, bánh đậu xanh mẹ mang về kia, giấu đi, em nó lỡ ăn thì chết!

- Sao còn chưa chạy đi kiếm em? Lặng xanh ngoài đường chó nó đớp cho nứa bây giờ!

Thu Thi không thể nào hiểu nổi sao mẹ nó gay gắt và lạnh lùng như vậy. Nó chạy đi, ngơ ngác, không biết nên giận mẹ hay giận em, hay giận cái ông có tên là ba Đính, hay giận cái lá thư độc địa kia.

Tiệp tấp qua loa, ngó nhanh cái bếp mà con gái đã cẩn thận thu xếp khi biết mẹ sắp về. Thu Thi trở lên cầu thang báo tin không thấy xe đẹp của em, chắc nó đang ở dãng ba hay di nhà bạn gì đó.

Tiệp chí vào chiếc điện thoại của cơ quan đặt ở chỗ hành lang:

- Sao không điện hỏi còn đúng đó?

Nàng đúng im nín thở chờ nghe tin con trai. Con giận không vì được thông tin rõ ràng từ bên kia đầu dây mà dùi bót. Lần đầu tiên nàng lầu bàu thành lời:

- Người ta có thèm thương yêu gì đâu mà hờ ra là xách xe lại dãng đó?

Người ta ở đây là cái cô Tàm thuần mác nội trợ nghe đâu đang tập tành làm mệnh phụ phu nhân bằng cách đánh váy đầm và tô trát ngay cả trong nhà, hay sai bảo lái xe của Tuyên và khi có khách đến nhà hỏi Vĩnh Chuyên là ai thì bảo cháu nó ở quê lên ở học!

Nàng dặn con khi đúng cạnh góc bếp chải tóc:

- Con nấu cơm chiều rồi điện kêu em về ăn. Hai chị em cứ ăn trước đi, đừng chờ, mẹ đi có việc chút!

Thật ra nàng cũng chưa biết mình phải đi đâu, chỉ thấy là cần phải ra đường, tìm đến ai đó, há hê, chòng chành, buông thả. Mạo, chắc chắn phải có cô nào đó tên Mạo thật, xa xôi thế, phong tình thế, đam mê thế, làm sao không có Mạo nào! Còn nàng, nàng giữ gìn mãi rồi, giữ gìn đủ rồi, nàng kín cổng cao tường nhiều năm rồi, nàng đã được gì, nàng gan lì, nàng ra Bắc vào Nam để bây giờ nàng được gì đây? Chẳng có gì ngoài chuyện đưa con gái bị nhục lây vì một lá thư kể chuyện ăn và ngủ. Mà không có lửa và khói thì sao có thư, ai đó còn biết rõ ràng cái địa chỉ mà mấy mẹ con nàng tá túc?

Nàng nghĩ tới Thuần. Đường lên đơn vị của Thuần buổi chiều ngược gió, mặc, càng mát mẻ tâm can, càng lòe xòa tóc tai cho gợi cảm. Thuần và nàng biết nhau từ đạo nàng đi Cam-pu-chia lần đầu, tại một phân hiệu lục quân cho các lớp ngắn hạn phục vụ đội quân xa xôi bên đó. Cuộc giao lưu giữa bộ đội với đoàn văn nghệ sĩ các tỉnh miền Tây, trên hàng ghế đối diện với đám đông ngồi bệt trên nền đất pha cát dưới những cây thốt nốt tối ấy, nàng dừng lại với một gương mặt trắng trèo lạ kỳ cứ nhìn đóng đinh vào nàng. Ánh nhìn này nàng đã từng được sở hữu nhiều hồi ở trong cù, trong các đêm câu lạc bộ của thanh niên cơ quan Tuyên huấn tinh, gần hai mươi sau nàng mới gặp lại, thật sự nó đánh thức tất cả những buổi mai nàng từng có trong đời. Nàng dẽ ưa, nàng biết, nàng cởi mở, chan hòa, lấp lánh,

nàng biết chứ, nhưng người ấy thì khôi ngô và quá tươi sáng, người ấy không ăn nhập gì với chiến trận, bom mìn và đất dai khô cằn của xứ sở xa xôi này. Hết phần gấp gỡ diễn đàn, nàng chủ động bước xuống, đi thẳng tới để cảm ơn một ánh mắt ngưỡng mộ, cảm ơn một con người đã vì con người mà tươi sáng đến mức ấy. Thế là quen nhau, thư qua thư lại như bạn bè, như hai kẻ thăng bằng rất giỏi trên sợi dây tình cảm không界定 nghĩa là gì. Từ ngày Thuần về hẳn bên này, họ chỉ gặp nhau ở những cuộc họp của tờ báo Hội với các cộng tác viên trong và ngoài quân đội, Thuần chưa khi nào đến chỗ Tiệp, còn những khi Tiệp đến chỗ căn phòng có cây mít bên chiếc bàn viết của một sĩ quan phân hiệu Lục quân thì Thuần luôn run rẩy và ý tứ, chắc chắn Thuần đang giữ gìn và Thuần có nghe nói về Dinh nhưng chưa khi nào hỏi ra lời với Tiệp cả.

Tiệp lọt qua cổng bảo vệ dễ dàng nhờ tấm thẻ hội viên Hội Nhà văn, Thuần vừa xong bữa cơm ở nhà ăn tập thể, cây tăm trong miệng và tờ Văn Nghệ trai rộng trên bàn. Tiệp vỗ mạnh vào vai gã bạn từ phía sau. Bất ngờ, Thuần đứng bật dậy, lúng túng, đỏ rần, té điếng vì mừng vui, cây tăm lộn nhào xuống đất liền bị đôi dép hất đi như sơ cô bạn bắt quả tang một chuyện gì xấu xa lắm.

- Sao lúc nào cũng lúng ta lúng túng vậy ông trời?

Nàng bắt hai tay lên hông, lập tức như mọi khi, cả hai được đặt vào vị trí lâu nay của hai người: một bên chủ động, mạnh dạn, hóm hỉnh, một bên khiêm nhượng, kín đáo, vụng về, giữa cả hai là khoảng cách tươi vui, lý tưởng. Tiệp tiếp tục tấn công:

- Sao không nói năng gì vậy ông trời? Dớ lưỡi vì không biết vì sao mình tới đây hả, không cần biết hả?

Thuần làm cho Tiệp nhớ những triền ngô, màu xanh xanh của vè đê, dòng sông nho nhỏ và bầu trời rất cao của tháng mười ở một vùng nào đó của miền Bắc quê già. Thuần còn chưa lấy lại được tinh thần, tiếp tục run rẩy:

- Thì lần nào Tiệp cũng bắt ngò xuất hiện rồi biến, hỏi làm chi?

Lại uống trà không, trà mộc câu chính hiệu, ngon lắm. Lại mấy câu chuyện bời rồi, viết gì in gì, đi nhiều không, từ hồi sếp nhà thơ bị cất chức tờ báo buồn hay vui, nghe thơ Phùng Khắc Bắc không, có mấy bài thích lắm để chép cho nhé? Tiệp được mời ngồi lên chiếc võng từ cây mít với đầu nhà, thật sự tình bạn nhiều ý nghĩa phụng sự không chót được. Lát sau nàng đứng lên, lại cái ý nghĩ: người đâu có người trong vắt lạ lùng!

Nàng rời chỗ Thuần đạp xe về hướng nội ô, vượt qua đoạn bến xe chỗ trụ sở, chỉ thủ nhìn xem Vĩnh Chuyên có chạy lăng quăng đâu đó không. Vẫn sự nung nấu ngóng cuồng chưa bị giảm nhiệt, nàng nghĩ là phải đến nhà Quý, nàng cần ánh mắt đăm chiêu đó, cần thứ tình cảm dở dang dang đó và chỉ cần ngồi đối diện với nhau, nói với nhau nhiều chuyện đầm thắm dưới ánh đèn mờ của một quán cà phê nào đó là đủ. Nàng chưa được tận hưởng thứ tình cảm như sương như khói của một ai ngoài sự chiếm lĩnh chầm bặp của người ấy hồi đó và sau thì là Đính, Đính cuồng nhiệt, ngày ngặt, thao túng và cũng không biết đâu là chừng mực như thứ gió Lào ghê gớm của quê anh.

Mấy năm qua Quý đã hoàn thành ước nguyện vuơn quýt ngoại thành, đã xây được nhà gần đường cái và nghe đâu rất hay uống rượu, khi buồn. Từ lộ giới nhìn vào, Tiệp thấy Quý đang ngồi cất gọt gì đó giữa đám bon-sai trong sân, dáng ngồi thư thả, thanh thản thừa hưởng từ ba và mẹ, dưới ánh đèn đường, trông Quý nhở nh้าน, cô độc quá. Phía sau Quý là người đàn bà yêu dấu của chú Tư Thọ và một bé gái áng là cháu nội đang ngược lên líu lo gì đó với bà. Tiệp sẽ không bước vào, không rủ rê một người như Quý ra quán để làm một phép thử, không, chú Tư Thọ sẽ không vừa lòng khi cả hai dung dǎng một cách hời hợt, bốc đồng như vậy. Nếu Tiệp xuất hiện, Quý sẽ ngạc nhiên vừa phải, sẽ dướm cái cổ thanh thanh lên nhìn, cân đo, xem xét, sẽ chậm rãi hỏi Tiệp ghé chơi hay có việc gì, cười nhẹ, việc gì mà không nói được, ngộ à ha, thôi đi, đi về đi, nhớ cẩn trọng nghen! Lại cái cách rầu rỉ an bài như hôm hai người kè trên bờ người dưới tam bản ở Đồng Dung dạo nào.

Thật là gay cấn khi không rủ rê được ai. Tiệp nghĩ tới Biên, Bá Biên. Vợ của Bá Biên nghe đâu là loại đàn bà không có gò ram thịt thừa nào vì ghen tuông, một con mắm đúng nghĩa. Nàng không thể chường mặt ở nhà thị ta được, ai là phụ nữ thì đều trong diện rù quên chóng thị, Tiệp tai tiếng vậy, sao có thể bị loại khỏi danh sách đó được! Nhưng mà Tiệp đã có cách, nàng ghé qua nhà bưu điện, nàng không còn sợ bị bắt gặp như hồi ra đây chờ nghe điện thoại đường dài của Đính, nàng đã là một nhà văn, một nhà văn tai tiếng, thêm một cú điện thoại hẹn hò với gã nào đó nữa thì cái

tai tiếng ấy không vì thế mà ít đi. Bấm số chờ một cách hú họa, Biên có cửa hàng sách báo, là một trong những người có điện thoại nhà riêng đầu tiên của thị xã. Nếu bên kia là vợ Biên mình sẽ cúp máy, gấp con trai Biên thì dễ chịu hơn. May quá, người cầm máy là Biên.

- À, vi vu dữ hè? Vè hồi nào vậy? - Biên nhất định không dùng chùng ngữ để tránh tờ mờ.

- Mới về, Tiệp muốn gặp đây!

- Bao giờ, địa điểm đi!

- Ngay bây giờ! Cà phê nhà bưu điện!

- Ô-kê! Có cần lấy xe máy chờ đi đâu không?

- Không cần! Cà phê gần nhà anh rồi, xe cộ lách kích làm gì!

Biên là người bạn chu đáo một cách vô điều kiện. Có lẽ vì anh ta tốt tính bẩm sinh, có lẽ anh ta và Tiệp liên tài, có lẽ anh ta có học thật, có lẽ anh ta muốn một tình bạn cao cả trên quá khứ, lịch sử và thù hận, tất cả, mọi sự có lẽ đã làm nên một thứ tình bạn khác Thuần, khác Quý, nó vượt lên như một thứ công trình mà cả hai mê say và cố công kiến tạo.

Dừng như Tiệp dự đoán, Biên đã ra chỗ nàng với khả năng nhanh nhất, trên chiếc hon-đa đam còn giữ được từ thời sĩ quan cộng hòa. Tiệp quen Biên qua con đường sếp nhà thơ, không biết sếp "mò" ra Biên từ biển địa ngục nào và bảo nhở với Tiệp: "Cậu này tiếng Anh giỏi lắm, có thể cộng tác góc văn học dịch cho tờ báo Hội mình. Em vun phán tươi nước thường thường nghe Tiệp." Biên đi đứng và

nói năng, Biên làm lụng và giao tiếp, Biên không ngại công
xá và từ chối bất kỳ ai trong giới văn nghệ mỗi khi họ gấp
chuyện nan giải, chỗ nào khuyết thì Biên bù, chỗ nào vui thì
Biên ngồi lại, ai buồn thì Biên lui tới, ai thành công thì Biên
đến chúc mừng. Ở Biên là sự mục thước và cởi mở đến mức
Tiệp nghĩ sao người này lại có thời mặc áo lính, sao lại phải
vào trại cải tạo cái con người chín chu và tuyệt diệu này?
Biên là người đã dủi cho Tiệp nhiều quyền sách của nhiều
tác giả lớn mà Tiệp chưa được đọc, Tiệp đã mất tuổi đọc vì
chiến cuộc. Sâu xa, Tiệp biết hình ảnh mình có một góc rất
kín trong lòng Biên nhưng anh ta giữ gìn nó đúng mức đến
nỗi Tiệp cũng chỉ có thể say sưa nhảm nhí một cách thầm
lặng mỗi quan hệ nhiều yếu tố xã hội, thế thôi.

- Chè bưởi dì! Tiệp đi lâu có nhớ chè bưởi không? -
Biên khởi xướng. Tiệp biết Biên muốn được chờ nàng đi, đi
một quãng dài, được ngồi với nhau giữa một vườn cây kín
dáo, thơ mộng, yên tĩnh.

Tiệp nhăn nhó:

- Còn chiếc xe đạp, sao đây?

- Để tìm chỗ gửi cho. Gần quán này có nhà mình quen.

- Rồi hồi nữa về lấy, chủ nhà họ phát hiện ông Biên
chờ bà nào đó đi chơi thì sao?

Biên cười dòn:

- Trời, mình đóng xương sắt như Tiệp mà còn sợ nay
sợ nó sao?

Tiệp cũng phì cười, muốn rùi quên người ta thử nhảy
dù một cú mà còn sợ mang tiếng! Nàng nói chống chế:

- Không phải, chỉ sợ cho anh Biên thôi!

- Khỏi sợ! Bà xã mình cai ghen lâu rồi!

Tấm lòng thân thiết và không thể nói là không quyến rũ quá gần. Nếu Tiệp vòng tay qua eo người đàn ông này thì mọi chuyện sẽ ra sao? Nghĩ vậy, nàng chống một tay vào yên xe, ngã người thật mềm phía sau, biết những sợi tóc của mình đang cù vào gáy Biên một cách tình tứ.

- Thị xã mình nếu làm đẹp đoạn đường này thì bọn mình sẽ thích đi vào cái quán ruột đó hơn. Nghĩ mai kia không còn Tiệp ở đây thì thị xã trống hẵn há?

- Sao anh Biên nghĩ Tiệp sẽ không ở đây?

- Vậy không định ra Hà Nội sao? Chuyện hai ông bà sao rồi?

- Nhiều khẽ lắm!

- Nhiều khẽ mà dám đi tới cùng thì mới giá trị chứ.

Biên hướng Tiệp vào cái bàn quen thuộc của cả nhóm, trước đây có cả Hiếu Trinh, bây giờ thì thi thoảng có An Khương và sếp nhà thơ, một tổ hai ông hai bà vui nhộn. Đã sang tháng Noel, những cây bưởi của chủ quán đang treo trái chờ Tết, giữa những gốc cây, những chiếc ghế đá nhỏ song song với chiếc bàn đá rất thấp để hai bên có thể chòm tới thì thầm với nhau nếu muốn. Trước khi Tiệp về không khí cuối năm rực rịch, Đính nói tháng này ngoài đó lạnh nhất, lạnh buốt, anh thích mùa hè, mùa đông nó làm anh không thể tự tin, sinh động, mùa đông lại có mưa. Dêm chia tay, trên căn gác của ông bạn Phúc, cả hai để nguyên sống áo, da lông Đính xùi như da trán dưới bàn tay bịt rịn của

nàng, những động tác gò bó, khẽ khàng nhưng không lúc nào Dính rời vòng tay khỏi nàng, anh sắp không có nàng, anh lo đường trường, anh sợ những ngày tháng sắp tới. Tiệp nhận ra mình đã nghĩ tới Dính, lo âu, thương nhớ. Hôm đưa nàng lên tàu, buổi tối tao tác, Dính như bị á khẩu, hai má sờm nhanh, đôi mắt đăm đăm ngầu ngầu sục sôi, khổ sở. Không, nàng không thèm nhớ nữa, nàng phải rời bỏ những ý nghĩ về Dính, phải tập trung vào Biên. Dưới ánh đèn đo đò từ trong gian quán hắt ra, Tiệp thấy Biên ráo rãnh, xương xương, tin cậy và không lăng lẳng lơ đãng chút nào. Nàng múa chè nhô nhè, đậu xanh dãi vỏ kỵ càng, nước cốt dừa thanh tao, những sợi bưởi giòn tan đổ ai biết nó được làm từ thứ vỏ bưởi the và đắng, không phải là chế biến mà là biến hóa diệu kỳ. Nàng chồm tới một chút, cảm thấy người mình đang thơm đang ngây và cũng đang biến hóa diệu kỳ đây.

- Theo anh Biên, *Một thời để yêu một thời để chết* so với *Thời gian để sống thời gian để chết* tiêu đề nào đúng với tinh thần của Rơ-mác hơn?

- Dịch là phải thoát, phải sáng tạo nhưng vẫn phải tôn trọng nguyên bản.

- Tiệp không đọc được nguyên bản, Tiệp muốn biết ý kiến của anh.

- Một thời khác với thời gian. Một thời là dịch thoát, là cống hiến về mặt ngôn ngữ văn học bằng tiếng Việt. Dùng chữ thời gian là dịch cứng, máy móc, không hay mà lại trở thành tù mù, không có sức gợi, không rõ sứ mệnh của chữ và nghĩa.

- Vậy là bản dịch của Sài Gòn trước bảy lăm hay và đúng hơn?

Biên dàn dù, cân nhắc:

- Có lẽ là như vậy.

Tiệp lại nhớ Dính, anh và các bạn anh cũng đã tranh luận về hai bản dịch ấy và Dính đã tán thường như nàng với bản dịch của miền Nam.

Hóa ra Biên và nàng đã sa vào chuyện chữ nghĩa, văn chương và công việc như mọi lần. Tiệp vào đè:

- Nếu anh Biên không có vợ hoặc xa vợ một thời gian dài thì người đàn ông sẽ xoay sở như thế nào lúc đó?

Biên trù trừ, có lẽ đè tài này quá thảng thắn và hóc búa với anh:

- Tôi chưa hiểu Tiệp định hỏi về góc độ sinh học hay góc độ tình cảm?

- Sinh học!

Trong lúc Biên tìm cách trả lời cô bạn đáo để của mình thì Tiệp lại nhớ là Dính bảo anh luôn có chu kỳ tự tràn và cũng có cả những giấc mơ thấy nàng và thường là anh mệt bã sau một giấc mơ loại ấy.

Biên lắc đầu ý tứ và tỏ vẻ chịu thua. Tiệp đứng lên:

- Nói chuyện với ông chán chết. Mà bữa nay sao nhiều muỗi quá vậy?

Quả là có nhiều muỗi, may mà có nhiều muỗi để Tiệp đứng lên, để Biên lại đèo về chỗ gởi xe, ra về.

Nàng nhớ những con thèm sau khi rời Dính ra, cơ thể lúc đó như người đang ăn thịt mà phải chuyển sang

chay tịnh, những con đói thực sự trên người, ở những vùng nhạy cảm nhất trên người là một thứ đói trơ trên, thúc bách, thường trực y như đói ăn và khát uống vậy. Ban ngày thì không nói làm chi, ban ngày làm cho sự đói ấy như một cái lá xấu hổ bị ánh sáng chạm vào nhưng ban đêm thì nó sô lồng một cách cung rất là đáng xấu hổ. Người đàn bà nông thôn thì có cối xay hoặc ao bèo, người phụ nữ ở thành thì có vòi hoa sen, mà tung có một bầy con và cả một mảnh vườn để vật lộn, cô Ràng tung có một "triều đại" để chống đỡ, ven giũ và những điều thuốc tự vấn to bằng ngón tay, chị Hoài có một đứa con bị cụt chân để lo toan và than khóc, Mỹ út thì đã lại có chồng, một gã trai tân và liên tục những đứa con nhó xíu. Còn Tiệp, Tiệp thì có gì, may mà có máy chữ và trang giấy, những truyện ngắn được đọc giả nhớ thường được viết từ những đêm ngắn ngang như vậy, một đêm ròng, không thiết ngủ, không thấy rung rung ở giữa đùi mà sau đó là sự ê ẩm nặng nhọc nhưng ngọt ngào. Nhiều lúc thử dùng tay để tưởng tượng nó là Đính nhưng sau đó thì rã rời, chán ngán và đầu óc u u minh minh chứ không phải là sự đánh thức tươi tinh và bùng nổ như với Đính, như trai trên và gái dưới được. Thế là không có cách nào khác, lại ngồi vào bàn, đặt giấy vào máy chữ và tiếng động rào rào ấy đã làm tinh thức đầu óc, nó nhắc nhớ gánh nặng chữ nghĩa và sinh kế.

Thu Thi mừng mẹ như mẹ vừa đi xa một lần nữa. Nó báo tin đã kêu Vĩnh Chuyên về, đã ăn cơm rồi nhưng em đã lại xách xe đi nữa rồi. Nó áp vào mẹ nhìn gần gần, buột miệng:

- Bộ mẹ giận ba Đính rồi đi lang thang hả mẹ?

Tiệp không nói gì. Nó lại mon men theo sau:

- Nếu con không đốt thơ thì mẹ sẽ làm gì, hả mẹ?

Tiệp quay ngoắt lại, bất bình như là bị tra tấn:

- Thì mẹ sẽ phô-tô thư đó để gởi cho ông, cho ông nghiên cứu, ông học thuộc lòng rồi ông đốt ông uống cho thấm!

- Con biết thế nào mẹ cũng làm vậy nên con đốt nó đi cho rồi!

- Con nói vậy là sao? À mà thư của mẹ sao con dám bóc ra coi rồi tự tiện đem đốt hả?

- Thơ gởi cho con chứ đâu có gởi cho mẹ!

- Sao? Sao thư lại gởi cho con?

- Bởi vậy mới nói! Mà mẹ ơi, con nghĩ ra rồi, cái bà Mạo đó ghen với mẹ, mà ghen qua con, bà ác ở chỗ bà ghen qua con!

- Con đừng có mà nói đỡ!

- Thiệt mà! Thơ gởi cho con, đề tên con, chúng tôi người này có thật mà cũng rất thân với ba Đính mới biết tường tận mẹ với con như vậy. Người ta muốn con ghét ba, muốn xé ra, tanh bành hết luon.

- Con thè đi, có đúng là thư đó gửi cho con không?

- Con thè mà mẹ!

Bây giờ thì nàng thấy mình là kè đi tra tấn, mình tra tấn con như vậy là quá tay rồi. Một người đàn ông hấp dẫn và độc thân đang dó thì sẽ có bao nhiêu người phụ nữ lui tới để làm những người phụ nữ dọc đường? Cô à này đã tự chạy thi với nàng và cô ta đã rút lui bằng một mũi tên độc xuyên thấu cả hai mẹ con nàng.

- Tội nghiệp con tôi. - Nàng làm nhảm và ôm lấy con, cả hai mẹ con cùng dịu dần như sau một tai nạn mà họ vẫn còn nguyên vẹn.

Sau sự kiện đó nàng không thư ra "hành hạ" Dính như nàng dự tính. Nàng thường xuyên mất ngủ vì nghĩ ngợi, thật ra để hiểu dù chỉ là tương đối cuộc đời này thì người đàn bà phải vượt qua bao nhiêu giai đoạn nữa? Hồi chưa lấy chồng nàng sợ nhất hai chữ dâm ô, những từ mà nàng nghe thấy loáng thoáng từ những cuộc họp của các chú trong tiều ban khi họ kéo nhau ra gốc chuối hè cứ vừa đập muỗi vừa luận tội nhau. Sau đó thì nàng tin rằng Tuyên là người chỉ có thể bị nàng làm cho khổ nhưng khi anh ta cũng đã kịp làm khổ đến mấy người phụ nữ trước khi anh ta đến với cô. Tầm bảy giờ thì nàng hiểu đàn ông hơn một chút. Rồi anh nhà báo yếu bóng vía nọ, trong khi nàng tin mình có một trái tim trinh nguyên và vô điều kiện thì anh ta đã có vài cô nhà báo múp míp, những á không đòi chính danh tới cùng hay cùng nhau sống chết như nàng đòi. Rồi với Dính, mặc dù anh thường thủ sẵn những cái bao "tục lụy" trong ví và hay nói về sự "cơ nhỡ" của cánh đàn ông nhưng nàng đã một mực tin và chỉ có tin một cách bất cần kiêu ấy thì nàng mới sống nổi cho đến năm thứ mười này, kể từ Đồng Đặng chứ không kể ở Diệp Vàng. Dính với nàng là tình yêu, hay chỉ có định mệnh và sự quán tính của lòng kiêu ngạo và quan niệm về danh dự?

Những cơn uất ức trào lên trong đêm như dòng bão rồi nó lại lắng xuống và biến mất khi ký niệm và lòng vị

tha lên tiếng. Kỷ niệm quá dày, hình ảnh nào cũng đầy ắp những cỗ găng đèn bù của Đính, từ những chuyện với chiếc Cá Xanh cọc cách vừa di vừa giờ đồ nghề ra chửa, từ những bài thơ mà Đính chép tay cho nàng thuộc vì nàng bị mất tuổi học và tuổi dọc bởi chiến tranh, từ những người bạn mà anh đưa nàng đi hay kéo họ đến để nàng được thâm nhập và thụ hưởng trữ lượng tinh thần của Hà Nội bị vùi dập, cả những bữa bún bún rươi mà anh phải tự tay vào bếp, hay cái cách anh ngồi xé từng reo lá chuối khô của chiếc bánh gai ở trước cổng Văn Miếu để giới thiệu với nàng sự tinh tế cội nguồn... Anh đã yêu và không để cho nàng được thở, được do dự hay được dỗi hờn khi anh có nàng trong tay. "Đừng tưởng anh mồm miệng mà là dân bừa phứa. Để khiến anh yêu được khó lắm em ơi." - Anh thường nói vui vui và buồn buồn như vậy - "Với lại, chuyên em với anh ai còn lạ gì. Thì cứ cho là anh hay câu, thử hỏi trong lưỡi câu của anh đã có một cô Mỹ Tiệp to dùng thì con cá nào còn bị mắc câu nữa chứ?" Một người đàn ông như Đính là quà tặng nhưng nàng Mac-ta Cẩm đã không biết tin và biết yêu nên đã đánh mất nó. Nếu cuộc đời nàng từ rày không có Đính nữa, Tiệp thường nhắm mắt lại để chịu đựng câu hỏi đó và lập tức nàng thấy mình sấp nghẹt thở, thế là nàng choáng dậy, bước ra, ngồi vào bàn và lại thấy tinh tâm hơn về Đính trước khi huy động được chữ và nghĩa đến để dẫn dắt nàng đi.

Như một kè đồng lõa thiúy chung, không lần nào Thu Thi nhắc với dù Hoài hay dù Mỹ Nghĩa chuyện cô Mạo và lá thư chết tiệt của cô ta, vì vậy, Tiệp cũng dần yên với những con hồn âm i của mình.

Cuối cùng, ngày Đính sơ nhất cũng đã đến: bà mẹ qua đời trong nỗi khắc khoải hai đứa cháu nội trai không biết sẽ thành người gì khi biện biệt ở nước người, như vậy cũng có nghĩa là việc nối tiếp Đính ôm bàn thờ gia tiên sẽ khó ra. Tiệp không hình dung nổi Đính sẽ ra sao bởi sự kiện ghê gớm đó, với một người gần sáu mươi tuổi thì trạng thái mồ côi là nặng hay nhẹ, chắc chắn không ai có thể vượt qua dễ dàng nỗi mất mẹ dù người đó có là bao nhiêu tuổi đi nữa. Không còn mẹ để hòa hoãn chuyện ra tòa ly dị vợ nhưng anh sẽ xoay sở ra sao với thói quen dị ứng thủ tục, công đường, tranh chấp, đôi co trong khi cô vợ của mình lại quá sành sỏi với những việc này?

Những năm sau cái ngày Tiệp gặp các con trai anh ở Hà Nội, Đính luôn thuyết phục nàng hãy vì mẹ anh - cũng là mẹ của chúng ta - mà chờ đợi, nhất định bà sẽ bật đèn xanh cho anh chuyện đê đơn ra tòa khi bà đã an lòng về hai đứa cháu nội ở trời Tây, “anh không vin vào cái bóng của mẹ để câu lưu em như dư luận nhưng anh tin vào chữ hiếu,

tin vào phúc đức, mẹ đang sấp vào tuổi tám mươi, anh và cô Hòa sẽ thương họ cho mẹ, nhất định dịp ấy em phải ra và mẹ sẽ thu xếp để em cũng được có mặt một cách êm đẹp." Thật sự nàng không biết nói gì, việc ra vào xuôi ngược của hai người nhiều năm sau này đã như một thứ nhịp điệu, yêu và thương, vẫn thường và con cái cần sự riêng tư để chúng lớn lên một cách an toàn... nếu nàng thúc bách Dính thì nàng có bờ được con trong lúc chúng đang tuổi vị thành niên không? Đã mười năm hơn, cả hai giống như hai con cá mắc cạn, thỉnh thoảng được tưới tắm bằng một ít nước từ những chuyến Bắc Nam nhiều khê mà vẫn không ít hương vị của trăng mật.

Sau cái tin tang mẹ, Dính lại tin vào bảo đã mua được một cái "tổ tò vò" ở một nơi có tiếng nhóc nhẹn và tiếng quốc kêu vào những đêm thanh vắng. Hiệp hình dung được cái bàn thờ gia tiên đang cần một bàn tay chăm chút, cánh Dính nằm co quắp trong những đêm đông.. Rõ ràng một sự chuyển động lặng lẽ nhưng ráo riết và nhất định sẽ xảy ra một cuộc chia ly của mẹ con nàng.

- Mẹ ơi, mình hồng thoát cảnh ở nhà cơ quan thì sao mẹ yên tâm mà đi được mẹ?

Nếu nàng bứt rút mười thì Thu Thi cũng bứt rút chừng ấy khi nó cảm thấy, chỉ còn chờ cái giây tự do phía Dính là nàng sẽ ra đi, ra với Hà Nội của Dính, không có con đường nào khác.

Nàng cũng không có lựa chọn nào khác ngoài giải pháp đi cầu cạnh một người.

Buổi tối thứ nhất, ôm quyển tiểu thuyết mới in gói kỹ trong tay, Tiệp ngồi chồm chồm bên cánh cổng sắt lớn tướng của nhà riêng chủ tịch tỉnh, như một con cóc lì lợm dưới ánh đèn đường lúc này đã được nâng cấp, đúng thứ đèn cao áp sáng cả trong sương mù. Buổi tối thứ hai cóc mẹ kèm thêm cóc gái con, chỉ để cho có bạn, đỡ buồn. Buổi tối thứ ba nàng cùng ôm sách nhưng để sách trần cho thấy cái bút danh của mình được in đậm một cách lầm liệt ngoài bìa, bên trong nhét sẵn lá thư ngắn thay cho tấm cac-vi-dít có vẻ khó gần, cả hai mẹ con đối phó với thời gian bằng cách lót dép ngồi trên hè đường cho đỡ mỏi. Nàng trần an con:

- Nhất định bữa nay phải gặp cho kỳ được, không mẹ cũng tông cửa lao vô!

Cuối cùng gã bảo vệ có bộ mặt của tay công an mãn cán cũng hé công chuyển quyển sách và thư đi, sau đó trả ra nói công rộng hơn một chút cho mẹ con Tiệp lách vào. Hình như chủ tịch tỉnh luôn có lối khác để ra vào nhà hay có tài thăng thiên và độn thổ nên ba tối liền nàng ngồi canh mà không thấy chiếc Mercedes nàng buộc phải thuộc mặt ấy ra vào, giờ ông đã sẵn trong nhà, có lẽ vì nàng ngày thơ khờ khạo đã một mực cống chính mà mai phục. À nàng đã hiểu ra, những vị quan to như chú Ba đây bao giờ biệt thự cũng có hai ba mặt đường, có công chính át phải có công hông, công phụ chú.

Chú Ba quần đùi áo thun lá tự nhiên như nhiên trên bộ salon nệm dày phòng khách, thím Ba hiện thoáng ra chắc để xem con người kiên trì cầu cạnh kia là cái con nào rồi biến

vào với nhà ngang dãy dọc bên trong. Tiệp nghe rằng chú Ba là người tâm huyết, thấy dân đội đơn đón đầu xe là dừng lại mở cửa đi bộ tới đỡ lấy đơn về nhà nghiên cứu ngay, nhưng nàng cũng nghe rằng thím Ba đã biết buôn hột xoàn từ hồi bảy mươi lăm và giờ thì chuyên buôn thuốc lá lậu đến nỗi công an đành liệt vào đối tượng “bắt cóc bò đĩa”, hơi đâu!

Tiệp nháy con ngươi chỉnh tề sát vào bên mé trên salon, nàng muốn đệ đơn với một cái ghế chứ không phải với cái áo thun lá và quần đùi và dù chú Ba có thím Ba hay buôn lậu đi nữa thì cũng không phải việc của nàng. Nàng đã chuẩn bị một bài tâm thư ngắn trong lòng bằng những tre đầu dòng mà họ cho là quan trọng, rằng hồi đó cháu lên cứ từ năm mươi bốn tuổi, ba của cháu là liệt sĩ Côn Đảo, cháu chưa có cái án nào trong lý lịch cũng như trong lương tâm, chồng cũ của cháu đã cưới vợ, thăng tiến và được cấp nhà mới đúng tiêu chuẩn đầu ngành, cháu là nhà văn nữ đầu tiên của đất này, nhà văn có thể hàn hoa đây, cháu có hai con nhỏ, thật sự cháu đã nuôi hai con từ nhiều năm nay trong căn phòng của trụ sở cơ quan quanh năm thiếu nước, cháu dù bảy năm nay không được lên lương thì đã lặng lẽ làm việc mà làm việc cũng là cống hiến và đây là đầu sách thứ ba của cháu. Nói xong như một người vừa chạy qua sa mạc, nàng chia ra một lá đơn đánh máy sạch sẽ, lời lẽ ôn tồn, nhiều năm qua nàng đã thầm thía rằng nếu không biết kêu đòi thì không ai gọi mình đến mà cho cá! Chú Ba lướt nhanh qua tờ đơn rồi lại cầm lên cuốn tiểu thuyết còn thơm mùi mực in của “đương sự”.

- Cái chú nhà thơ chõ cô giờ sao rồi?
- Dạ, ành xin nghỉ về vườn tiếp với chị sau nuôi con nhõ!
- Vợ bé vợ mọn chớ trước sau gì! Các vị quanh đi quẩn lại cũng chỉ có cái tội đó, tổ chức nương tay sao được?
- Tiệp thầm cãi: chắc nó không lớn bằng tội buôn hột xoàn với buôn thuốc lá lậu! Nhưng thôi, trả treo làm gì, đi xin xó chứ đâu phải hầu tòa mà cao giọng!
- Gần đây chú Ba có in tập thơ nào không? - Chả là cùng với Hai Khâm, ông ta cũng là một mũi bi kịch của sếp nhà thơ, cũng thuộc diện tác giả được in để lấy lòng là chính.
- Chú Ba vânh tay xe xe mó lông chân trên bộ đùi rõ ràng gốc gác nông dân:

 - Từ hồi cái ông nhà thơ bên cô bị bãi chức, phong trào thơ phú xuống luộn, thiệt tai hại cho tinh nhà hết sức! - chủ tịch cui người trên bàn nước, ngoáy mấy chữ vào góc đơn
 - Sáng mai cô vô Ủy ban gấp tay phó của tui nó giải quyết cụ thể hơn.

- Một căn hộ, thật ra một căn hộ cũng không khác gì một mó rau khi người ta muốn ban bố cho ai đó. Tiệp có ngay "mó rau" sau buổi sáng ở Ủy ban, khấp khởi, bội bè, một trong những nỗi mừng ngây ngất ấy là Vĩnh Chuyên sắp vào cấp ba, nó sẽ không xót qua xót lại giữa ba và mẹ hoài nứa vì nó không thể viện vào cái lý. "Mẹ ở cảnh cơ quan nước nói nhỏ giọt, mẹ có nhà riêng đâu mà bắt con yên một chỗ!" Nó không biết nó đang tuổi nỗi loạn nhưng nàng thì phải biết, nếu nàng không kiên nhẫn đợi đơn và dũng

thanh thế nhà văn hội viên để thu xếp chuyện chở ở thì nó sẽ ở miết bên ba rồi cảnh dì ghè con chồng, rồi những con súc sẽ đầy nó ra đường bằng chiếc xe ĐĐ nữ hoàng đó chót mê tai và rồi...

Khu chung cư mới tọa lạc trên một khu nghĩa địa lớn, vương quốc của cò ống, ma trơi và chuột cổng. Mấy mẹ con Tiệp là một trong vài ba hộ sốt ruột được yên chở nên hôm mới dọn về nàng còn thấy nhiều mảnh ván thoi lăn lóc trên mép mương nước thoát, nàng và Thu Thi phải đi cầm nhang dài dài hú họa vào lúc chập choạng để cầu an. Những căn hộ thiết kế liền tường, bè ngang bị ăn gian năm tấc để cánh xây dựng dư ra mỗi dãy một miếng đất bán lấy tiền chia nhau, nhà đâm ra chật chội một cách oan uổng và nền nhà tráng xi măng - dĩ nhiên cũng đã bị ăn cắp lấy được - Vĩnh Chuyên động gót chân là mặt nền rạn ra như bánh tráng nướng.

- Nhà vầy mà cũng là nhà! - nó phỉ báng - Bên ba bà, nhà thênh thang mà lót gạch, có dột cũng có người lo. Nhà này chỉ được cái nước mạnh hồng phải thức canh từng giọt như đằng trụ sở, đỡ cho Hai chờ con thì... Chắc con về lại đằng ba quá!

Hôm hai mẹ con cầm được chìa khóa nhà, vừa mở cửa, Thu Thi đã chạy a vào tận gian bếp mở nước để cho rõ-mi-nê cháy ô ô xuống hai bum tay, ngây ngất. Chấm dứt cảnh nó và em thay nhau canh thau nước dưới vòi để múc đồ vô xô khiêng lên cầu thang, chấm dứt tiếng từng giọt nước nhỏ xuống chiếc thau nhôm tong tong khắc khoải,

buồn rủi trong đêm, chấm dứt tâm lý tạm bợ không biết đâu là của mình, đâu là tự do được phép, đâu là không “nhầy nhụa” nếu ba Dính của chúng vào thăm.

Mấy hôm sau, lại một niềm vui nữa cho mấy mẹ con nàng; bà cụ tóc ngắn, bà ngoại Hai của chúng, ân nhân của chúng hồi ở Diệp Vàng bỗng trở thành hàng xóm bên tay trái của chúng. Thật không thể nào tưởng tượng hết sự kỳ ngộ của cuộc đời. Đã chín năm trôi qua, ngoại Hai của chúng đã sún hần mấy cái răng cửa, mái tóc ngắn đã bạc ròng, lùm đà tôm hòn nhưng tinh thần thì vẫn còn ráo lăm.

- Bữa thằng con chờ bác qua chỗ nhà đất coi sơ đồ, thấy tên cô, tui hỏi Tiệp nào vậy, phái Tiệp nhà văn không, vậy cho tui ở kế bên luôn không cần đâu hồi đâu hiếc gì cả. Thì sau này thấy ành trên báo hoài mới biết, thói từ rày có bà có cháu rồi, vậy cũng phước đức cho tui lắm rồi. Không, thằng con tui nó sẽ dìa Sài Gòn với vợ con nó trên đó, nhà này là chế độ liệt sĩ ba mươi bốn lăm của ba nó đó chứ!

Một hôm nàng nhìn thấy chú Ba đi thị sát xây dựng, từ chiếc bàn bên cửa sổ trô đúng hướng Tây nhúc nhối mặt trời, nàng bước ra mừng và định nói mấy lời cảm ơn. Vì chủ tịch tinh nhận ra nàng, vẻ ngạc nhiên:

- Cô nhà văn ở đây sao? - Dúng là người ta đã cho nàng một mó rau và người ta không cần nhớ đến việc đó - Có bảng bán đá cục nữa, nhà văn mà phải bán đá cục sao?

Tiệp đứng lại bên cái cây trống cá nàng mới trồm:

- Bán đá cục để khỏi bán lương tâm chó, chú Ba!

Từ thời điểm Tiệp đối đáp đá cục với lương tâm ấy, thời gian vẫn thản nhiên với mọi người mà lại như đắm chân tại chỗ với Đính và nàng.

Đã mấy năm nua trôi qua, cho tới buổi trưa mà nàng không thể nào quên. Đó là một buổi trưa có thể có bong bóng pháp phòng nếu trời đổ một trận mưa, Vĩnh Chuyên đi xe đạp từ bên nhà Tuyên sang, vừa mở chốt rào, không kịp khép cổng lại, nó vứt xe đổ chùi xuống góc sân rồi đi thẳng vào gian bếp lặng lẽ đứng khóc. Mười bảy tuổi, nó không cao hơn sợi dây phơi trong bếp, vai nhỏ ngực lép, hôi nhò thì uống sữa đặc có đường phân phôi cầm chừng và luôn luôn quá đát, lón lên gạo mốc bo bo hầm, lón chút nữa thì “ở với mẹ có no đủ tình thương thật nhưng cái nghè của mẹ quanh năm chẳng thấy ai cho chắc gì tron, một trái chuối cũng thiếu”. Lúc đầu chỉ có Tiệp đi theo nó vào bếp và nhìn thấy nó khóc, thật ra nó ít khi khóc mà lại hay cười, cái khoe miệng dễ tính và cởi mở. Nó khóc với chiếc khăn của mẹ trên sợi dây, lặng thầm, kèm nén, cùng cực, chắc vì tự dặn là không được khóc vật khóc vã như chị Hai mỗi khi đụng chuyện, mình phải khác chị Hai, mình là tu mi nam tử! Nhưng mẹ nó không thấy như vậy, một đứa ít khi khóc, một đứa con trai mười bảy tuổi mà phải khóc thì chắc chắn là chuyện dì ghê con chồng rồi, sâu xa, vì nguồn con ba mẹ bỏ nhau nên mới thành nông nổi. Hồi xưa nó chỉ hay tì tê: “Ba với cô Tàm sợ con bỏ nhà đi chơi hàng xóm nên ti-vi hay cát-xét gì cũng để trong phòng ngủ, hai người có đi đâu là khóa lại, hết coi luôn!” hoặc “Ba với cô đưa cháu gái của cô

lên ở học chiếm phòng của con, con toàn học bài bằng đèn đường đó chờ." Bây giờ, chắc chắn phải là chuyện gì đó ghê gớm hơn.

- Sao, chuyện gì thủng thảng nói mẹ nghe?

Chờ đợi, tự vấn, đau khổ, bất lực, nàng ngồi bếp xuống góc nhà lấy ống quần lau nước mắt, y như má mình khi có một trận khóc ập đến không chống đỡ nổi.

- Hai ngày nay ba với cô đi về trong què cô đám giỗ, nhà hết gạo mà con không có tiền!

Phùng phùng như mọi khi, Tiệp thấy mình bỗng ráo sạch như một trận cuồng phong vừa kéo đến làm bùng lên ngọn lửa âm ỉ trong nàng: nàng nguyên rúa cái ghế mà Tuyên đang chèm chệ nhở bộ mặt như là đạo cao đức trọng của anh ta. Nàng gắt với con:

- Vậy sao không khóa cửa chạy qua bên này ăn cơm?

- Chẳng lẽ chuyện gì cũng chạy qua? Nói thì mẹ nỗi giận đúng đùng!

- Còn hàng xóm chi, chạy qua hàng xóm mượn gạo không được sao?

- Con mà đi mượn gạo hả? Để người ta biết nhà của ba hết gạo mà cô Tàm hổng hay sao?

Tiệp làm một cử chỉ tuyệt vọng. Một mệnh phụ phu nhân lên xe xuống ngựa ăn diện ngất trời mà không hay nhà hết gạo? Hay người ta cố ý bỏ đói thằng nhóc để rồi nó "tháo chạy" sang mẹ nó, thế là nhóc được một cái gai? Có thể suy diễn theo hướng đó chứ không lẽ nào nhà một người quyền cao chức trọng mà lại hết gạo, chắc chắn là không bao giờ hết các thứ gạo cung tiến từ các nông trường và các huyện.

Nghe em trai to tiếng, Thu Thi từ ngoài chạy vào, một tờ giấy gì đó trên tay.

- Cung sáng mắt chưa, vậy sao cung ở miết bên đó chi?

Thằng nhóc thấy như bị tấn công, đáp trả:

- Chuyên không thích ở với Hai! Chuyện gì Hai cũng sờn sờn!

- Vậy còn chạy qua đây khóc lóc chi?

- Chuyên khóc với mẹ chứ không khóc với Hai!

Thu Thi ngồi phết xuống nền gạch cạnh mẹ, bắt đầu tắm tức:

- Mẹ coi con lo cho nó mà nó cứ cái giọng đó hoài. Chị em ruột mà hổng ở được, lại đi ở với người dùng được? Để coi rồi đây mày khóc với ai!

Nói xong, nó chìa cho mẹ tờ giấy nhìn qua là biết tờ điện tín, chỉ có Dính hay sử dụng loại thông tin này và mấy năm qua mẫu giấy hình chữ nhật nằm ngang đã quá quen thuộc với mấy mẹ con nàng. Tiệp như không tin vào mắt mình: bức điện khẩn báo tin Dính đã xong thủ tục ly dị sau khi phải cầu viện tới một phiên chung thẩm. Chín năm ly thân, ba năm sau sự kiện bà mẹ qua đời, tang chế cũng đã mãn nhưng nàng Mac-ta quyền lực đã thắng anh ở phiên sơ thẩm nhờ nhiều chân rết tổ chức trong ngành tòa án và anh đã phải gửi đơn lên chung thẩm. Cũng như Tiệp đã liều thân đi gõ cửa chủ tịch tỉnh để có căn hộ trên đất nghĩa địa này, Dính cũng đã “liều thân” với nhà riêng của vị chánh án của thành phố, một hành động cầu cạnh chắc là duy nhất trong đời anh. Có xin thì có được, có hạ mình thì có thi ân,

có kêu thì mới có nghe thấy. Thế nhưng, tại sao cái tin Dính được tự do lại không làm mấy mẹ con vui nô trội như nàng hăng hárga tượng tượng? Vốn dẽ bốc đồng, Thu Thi bỗng chồm sang ôm chầm lấy mẹ khóc lặng. Hai mẹ con xoắn lấy nhau, không nói nên lời, vui và buồn, được và mất, không lúc nào hết tâm trạng lẫn lộn đó, nó giống một cái bánh xe và nó lăn mãi theo hai mẹ con và nó để lại dấu vết, mãi mãi.

- Con mừng cho mẹ. - Nó nói bằng cái giọng thành thật mà nghe như là giao dài. - Con mừng mình thoát búa rìu dư luận rồi, mẹ tới bờ tối bến rồi. Nhưng mà...

Nó không nói tiếp được nữa. Vĩnh Chuyên đi đến chỗ mẹ và chị, cầm tờ giấy lên đọc, con túi hòn ban nãy chừng đã biến mất, thay vào là nỗi buồn mà nó linh cảm được.

- Giờ út suy nghĩ đi. - Thu Thi đã có vẻ ráo hơn nhờ xà được nước mắt ra. - Út về đây với Hai hay là út ở bên ba?

...

- Út ở đây thì út dở mà Hai cũng dở. Mẹ có số tiết kiệm, mẹ hứa để lương lại cho Hai trong lúc chờ xin việc ngoài Hà Nội, cộng với tiền hàng tháng ba góp nuôi út nữa thì hai chị em cũng đủ hui hút rồi. Út thích có chị có em hay là thích bồng lộc mà bị người ta hú háy?

Vĩnh Chuyên đi dì lại lại, thói quen khi phải học bài dưới đèn đường, từ điện tín trong tay, nó như chung chạc ra:

- Chuyên tính vô nhà tập thể chỗ cơ quan ba ở. Chỗ đó có nhiều phòng trống, lại có bếp ăn tập thể, tiện hơn.

Tiệp bối rối, cơ quan Hội có vị chủ tịch ngay ngắn hiện nay, những bạn bè thân thiết của nàng, bà má, bà cô,

ông anh và các bà chị của nàng thảy đều suy nghĩ: đất lành chim đậu, trong khi biết bao người chạy vạy bon chen, gầy dựng, lôi kéo để đưa dòng tộc vào Nam nhưng sao nàng lại đi ngược như vậy? Thực sự Đính và nàng đều cảm thấy sợ hãi cái khung cảnh lé có những con người quanh năm không đọc một cuốn sách cho ra hồn và thần nhiên gọi nhạc thính phòng là thính phòng trong khi họ, những người giàu quyền sinh sát ấy cũng không chấp nhận lũ nhà văn ý vào cái tài chữ nghĩa mà gai góc. Một trong hai người ai phải di chuyển, chắc chắn người đó sẽ là nàng, nàng có Đính và có cả Hà Nội nhưng các con thì tính sao đây?

- Sao Vĩnh Chuyên không chịu ở đây với chị? - Nàng nói gần như là cầu khẩn con trai. - Chị em mỗi đứa mỗi tánh, lý do không hợp với chị không thuyết phục đâu con.

Vĩnh Chuyên ngồi xuống trước mặt mẹ và chị, về người lớn:

- Con thấy Hai có người yêu rồi. Với lại, không có con thì Hai rủ bạn gái trong lớp tới cho người ta ở chung, người ta còn cảm ơn nữa.

Vẻ cương quyết của em làm cho Thu Thi lạnh hẳn:

- Hai biết thừa, cung ở lang thang để ba cảm cảnh rồi ba kêu về cho nguyên cái nhà đó chó gì?

Vĩnh Chuyên đứng hẳn dậy, ngoảnh nhìn chị, xăng giọng:

- Thị đại hội tối nay ba vô thường vụ, ba lên trường Ban, mấy suất đất ba có săn chồ nào chồ nào Chuyên biết hết. Chẳng lẽ ba lên mà ba không xây biệt thự? đương nhiên

sau này cái nhà chung cư bây giờ sẽ về tay Chuyên. Hôm rồi ông nội lên, ông nội nói riêng với ba: Mày có hai bè con mày tính sao tinh, thằng Vĩnh Chuyên mà hỏng có phần đừng có trách tao! Chuyên đâu có như Hai, phải biết nhặt nhục để được cái lớn chó Hai!

Tiếp đau khổ khi thấy mình chưa chỉ mà đã văng ra khỏi bài toán của con trai. Nàng biết từ khi ẵm con vòng tay, khi nó cười bằng khóc miêng giỗng Tuyên và khi nó lảng lánh xa dần nàng để chạy về với ba và cô Tâm để chịu cảnh “mấy đời bánh đúc có xương”, nàng biết nó hướng về Tuyên do điện sinh trưởng, do tình thương âm thầm huyết thống và do một sự chọn lựa hết sức thực tế: nó sẽ là công dân chết sống với cái tình là này và vị trí thường vụ của ba nó là hậu phương dát vàng cho công danh của nó.

Thời gian lại thấm thoát và lại tiếp tục làm cái việc vô tư lảng lẽ của nó. Đính lại thư vào báo đã “cháy túi vì góp với tầng dưới nói một cái sân cho em dễ thở, em thu xếp tự ra chứ anh sẽ không vào đón như kế hoạch được”. Thu Thi làm cúng:

- Dù gì con cũng có ngoại Hai đây, có dù Mỳ Nghĩa nữa. Ba Đính gần sáu chục rồi, một mình quá lâu rồi, trước sau gì mẹ cũng ra thì lên lịch đi!

Nó đưa một thanh niên về, buổi tối, từ bên chiếc bàn cạnh cửa sổ ngó ra, Tiếp không khóc sưng sờ khi cậu kia mở chốt rào bước vào: cao to, trắng bồng, ngồi sáng trong chiếc áo đen đẹp như Alain Delon. Thu Thi đang bước sang tuổi hai mươi, cô sinh viên Ngữ văn năm thứ hai với chàng sinh

viên Kinh tế cùng tuổi, cả hai thanh tân, hoa mộng, rạng hồng nhưng sao nàng không an lòng, như nàng vừa bất gặp sự bấp bênh, ngập ngừng và non nớt trong chọn lựa của chính mình hồi đó?

Một bữa tiệc nhỏ để Tiệp cúng nhà cúng cửa cho con, một ít sót qua mời bà ngoại Hai của chúng để gửi gắm. Độc một mâm vừa khách vừa chủ: sếp nhà thơ với cái xác cốt ka ki không còn cái “văn phòng di động”, tóc bạc phùng phùng, một bên răng sún thêm để cân đối với cái góc miệng trống lèu bên kia và vẫn giọng cười nghèn nghẹn cùng đôi mắt ràn rǎn đà cảm; Quý đến nhẹ nhàng nhưng uống có vẻ sành hơn xưa, uống một hồi thì hỏi: “Tiệp thích nghe lại mấy bài hồi ở cũ không, coi vậy chó hát còn ngọt lắm à nghen”; Bá Biên chừng mực và ý tú như xưa nay vẫn vậy, chỉ hứa “để món tiếng Anh của hai đứa nhỏ cậu Biên lo cho, bảo đảm nghe cậu Biên thì về sau đỡ vất vả”; An Khương trông thật sự đàn bà từ khi yêu một cậu chung một bộ môn, vẫn để tóc suôn rẽ ngôi giữa, vẫn rầu rầu mà vẫn lưu lo: “Mỗi lần nghĩ tới cuộc tình của Tiệp tại em như được an ủi, hy vọng sau khi em đi làm tiến sĩ ở Mỹ về thì cái ông bồ của em cũng ly dị xong.” Thu Thi ngồi cạnh người yêu đẹp mã, nâu dòn sắc sảo và quyền rũ lá lùng. Vĩnh Chuyên chưa hết thời kỳ bé giọng, cứ đòi thử trộn một chai bia nhưng các cậu bạn của mẹ không cho, khi nó ngồi yên thì vẫn là cái bộ dạng còi còi, côi cút của nó. Cuộc tiễn đưa như chỉ có được phân nửa, còn nguyên gia tộc mà nàng không dám với tới: nàng chỉ đưa Đinh về ra mắt và làm lành với cô Ràng có một lần

và từ hồi tang mẹ tới giờ Đính không bước chân đi đâu; mà đã nhiều lần ghé qua căn hộ bánh tráng nướng của mấy mẹ con nàng nhưng mà sẽ không chịu nổi cảnh nàng ra đi mà hai đứa con ở lại; nàng càng không dám báo tin cho chị Hoài vì chị mình quá hay nước mắt và lần nào chị cũng nhân lúc Tiệp quay lưng là dồn thúc Thu Thi không biết giữ mẹ cho ba, con ngu lăm, phải ba với mẹ không bở nhau thì giờ tự con cũng lên xe xuống ngựa rồi; ông anh Năm Trường thì từ lâu đã không ý kiến gì, bèn nào cô em mình cũng nói tiếng mà cũng tai tiếng quá mức nếu tham gia thì dễ thành đầu khẩu; chị Mỹ Nghĩa thì đang bận bịu cuộc tình muộn màng của mình với một ông anh kết nghĩa vừa chết vợ với một bầy con riêng quay ngắt trời, cuối cùng là Mỹ út, cô em giàu út ăn khó út chịu ấy đang loay quay với cảnh vừa mới bồng chổng nhau chạy khỏi vườn đất hương hòa để cứu lấy sự học cho các con và cứu lấy chính mình khỏi bi kịch bị lãng quên như mọi nông dân những vùng xa xôi héo lánh.

Khách lục tục ra về, bà cụ tóc ngắn bên kia vẫn ngóng sang bên này xem xem tự dung mưa gió đúng đúng quá trời mẹ Thu Thi có đi không? Thu Thi chạy ra:

- Vé tàu mua rồi, hoăc sao được ngoại?

Mấy lần mẹ con thay nhau ra vào phòng tắm, người này biết người kia vào đó để khóc riêng, để rửa mặt mũi rồi mới dám bước ra với việc khác.

Xe lửa những năm đầu thập kỷ chín mươi chỉ phải mất có bốn mươi tám giờ, Tiệp đi vé năm để mang được nhiều đồ gồm áo quần, nhiều đồ cũ mùa đông hàng tháng,

chiếc máy chũ bắt ly thân, máy thùng số tay tư liệu và những quyển sách gối đầu giường gần như là kỷ vật. Khi còn trong cổng rào với Thu Thi và Vĩnh Chuyên thì sự ray rứt tranh đấu với nỗi thương yêu thèm nhớ Dính, nhưng khi tàu đưa nàng xa dần, xa mãi ra thì những ý nghĩ về các con chiếm lĩnh toàn bộ mọi thứ có tên là sự sống trong nàng. Nàng nung nấu ý tưởng phải mang Thu Thi đi sau khi nó vượt rào đại cương, nàng phải có một đứa con bên cạnh, không thể khác được, nàng sẽ làm cho nó khác với thế hệ thua thiệt của mình, nó phải có nhiều bằng cấp, nó phải lấy chồng muộn và nhất thiết không được lấy cái cậu đẹp như diễn viên điện ảnh kia, nó cần một người thực sự cầm cương được nó.

Dính thuê nguyên cỗ ô tô của Đường sắt vào tận đường ray đón nàng. Anh gầy rộc vì tiền nong, nhà cửa và lẩn mức như là giới hạn cuối cùng của tình cảnh độc thân dờ dang quá lâu. Trên xe anh ôm chặt lấy nàng như sợ nàng sẽ biến mất, sẽ thăng thiên, hay là sẽ lẩn trốn để phản thùng mà quay về. Hà Nội đã quá quen thuộc với Tiệp, Hà Nội đang thu của biết bao nhiêu kỷ niệm lăng mạn mà Dính tạo ra cho nàng nhưng mùa này thì Nam Bộ đang mưa lút trời lút đất. Hà Nội có Dính và gia tộc anh nhưng Hà Nội không có các con nàng, không có ai là người thân của nàng ngoài Dính. Nàng nghẹn thở bên Dính không phải vì tâm trạng một nàng dâu, một người vợ chính danh mà vì nàng là một người mẹ đang bỏ vãi các con ở xa mình hàng nghìn cây số để đi lấy chồng, ý nghĩ đó càng lúc càng cộm lên như giữa Dính và nàng đang có một cái dầm.

"Tổ tò vò" của Đính quả là nhiều gió và dễ dàng nhìn thấy cánh đồng để nàng có thể tha hồ nhớ má nhớ cô và chị Hoài. Căn hộ độc một phòng, vuông sân coi nới hùn với bên dưới chưa có tiền láng xì măng trông lỗ chỗ nghèo khó, bàn làm việc kê sát với chiếc giường thước hai, chiếc ban thờ gá vào vách tường, nơi từ nay nàng sẽ chính danh ôm hương khói cùng với Đính. Bà mẹ Đính từ trên cao nghiêm nghị nhìn xuống, chắc là bà đã mãn nguyện vì Đính đã rõ ràng thủ tục theo di chúc miệng của bà, Đính đã có người nâng khăn súra túi. Đính bồi hồi:

- Anh từng mơ mẹ được sống với chúng mình nhưng không thực hiện nổi.

Tiếp đúng lứa xó giữa phòng mặc Đính lảng xăng thu dọn đồ đạc của nàng để gọn vào một góc. Anh quay lại, hai cánh tay tinh tú đầy tràn dang ra, nàng đứng yên và bỗng dung ôm bụng đổ ập xuống. Nàng đổ xuống một cách thê thảm, quắn quại, như một cái cây trong cơn bão, nàng muốn được gào khóc, được đào bới, nàng muốn vạch đất xé rời để được nhìn thấy các con, giá có thể chạy bô mà trở về được, giá có thể được nhìn thấy chúng nó một lần nữa, lúc này.

- Em sao vậy? - Đính định dùi nàng đứng lên đưa lại ghế.

Tiếp vung vẳng:

- Em không tha thứ cho mình được. Sao em có thể bỏ con mà đi như vậy được?

Đính không ngờ, Đính bối rối và cũng méo vẹo thảm hại như nàng:

- Thị... thì chúng mình đã từng mơ ước, mơ ngày mơ
đêm cái cảnh chung sống này.

- ...

- Các con nó cũng lớn rồi, em sẽ nguôi mà chúng nó
cũng sẽ quen dần.

- Anh đang mồ côi mẹ, anh có quen với tâm trạng mồ
côi mẹ không?

Đính ôm lấy nàng đỡ dành:

- Em đang sống, em đang hạnh phúc, em có anh, anh
sẽ cùng em lo cho các con, từ xa mà biết lo thì chúng sẽ
không đến nỗi nào đâu mà.

- Nhưng sao không là Sài Gòn mà cứ là Hà Nội thì
mới có hạnh phúc?

- Sài Gòn thì nhà cửa đâu, hộ khẩu đâu, chỗ dựa đâu,
anh và em cùng chàng lảng thì rồi sẽ mái chuyện cơm áo gạo
tiền không văn chương gì nữa hết, em hiểu không, chúng
mình nói với nhau mãi rồi, chúng mình chỉ có hai trái tim và
hai bàn tay, chúng mình đang bắt lại từ đầu, tất cả!

Tiệp cổ vùng khói tay Đính:

- Nhưng mà hai ngàn cây số, em không chịu nổi cảnh
xa xôi miệt mùng này, anh biết không, lâu dần em sẽ không
chịu nổi!

Nàng nhớ buổi hừng đông mấy ngày trước, Vĩnh
Chuyên lùi thói quay vào nhà, nhở nhãnh xương xẩu thiếc
thốn, Thu Thi phong phanh trong chiếc áo váy bông lấm
chấm đứng dặt dưới bóng cây trúng cá để chiếc xe chính
sách của cơ quan đưa nàng vọt đi, ngay lúc này, khi đã cố

Đính rồi thì nàng không ước mình được xè ra, được phân thân ra mà ước được quay về để được nhìn thấy các con mèo chút.

- Thị mình đã lên phương án đưa Thu Thi ra đó thôi.

Tiệp rên rỉ:

- Nhưng còn Vĩnh Chuyên, không có Thu Thi thì Vĩnh Chuyên mò cõi hoàn toàn.

Nàng để cho Đính dìu lại chiếc giường, anh nằm ghé theo dịu dàng lau mặt lau mũi cho nàng. Để được sống với người mình yêu cũng có nghĩa là phải thường xuyên gào khóc với lương tâm làm mẹ như vậy sao, cái giá này nàng đã ước lượng hết chưa và phải trả đến bao giờ? Ai đó nói rằng: người nào có được cùng lúc ba thứ thì người đó sẽ hạnh phúc: một công việc để làm, một người để yêu và một cái gì đó để hy vọng. Nàng có công việc của tư chất, có người đàn ông của số phận, còn hy vọng thì nàng hy vọng gì, hy vọng rồi các con sẽ tha thứ cho nàng ư? Giống với nhiều lần đi Hà Nội, xa miền Tây và sau đó thì lại xa Hà Nội, nàng nằm vật vã với tâm trạng bập bênh của mình như một con bệnh đang lảng nghe cơ thể mình tự chiến đấu và đang tự vượt qua. Nàng khóc rì rả trong tay Đính và lại nghĩ, như muôn ngàn lần trong mười mấy năm qua, rằng nếu có kiếp sau thì nàng sẽ chọn gì, tình yêu hay tình mẫu tử? Phải, nếu như có cái kiếp sau ấy thì nàng sẽ chọn sao cho hai thứ tình ấy có trong nhau, sinh ra cho nhau và vì nhau, mãi mãi, suốt đời.

20

Một chiếc cặp xách để choàng trên gió nhựa, một chiếc túi áo quần và mọi thứ vật dụng linh tinh ràng rít kỵ ở yên sau của chiếc Chaly mua từ hàng “nghĩa địa” Nhật. Vốn cẩn thận, cẩn thận hơi quá mức với cửa nèo và cửa nả - để bù cho việc không thể cẩn thận thường xuyên với mồm miệng - Dính bắt nàng phải đội lên chiếc mũ bảo hiểm “mết-đờ in” không rõ nguồn gốc.

- Không, em hãy nghe anh. Dù là xe năm mươi phân khối không cần bằng lái thì em vẫn cứ phải đội mũ bảo hiểm lên đi!

Tiệp để cho chồng chụp chiếc mũ khả nghi về chất lượng lên đầu, nghe thấy những ngón tay to nhám của anh nhồn nhột dưới cổ mình khi anh bấm đi bấm lại cái nút gài màu đỏ - trước khi hai người đua nhau đi đăng ký kết hôn, nàng đã tự lấy cờ để đặt cho anh một chiếc nhẫn và bà chủ hiệu vàng đã cười ngất ngất khi đeo thử chiếc nhẫn ấy vào ngón chân cái của bà. Nàng nhìn chồng bịen rịn qua tấm kính mờ của chiếc mũ trong khi Dính nhìn tránh đi, bút rút, rầu

râu, y như hồi trước, lúc hai người luôn phải xa nhau kể Nam người Bắc. Hai mươi năm sau kể từ thời điểm Đồng Dung, chín năm cuộc sống vợ chồng mỹ mãn chính danh, tại sao vẫn cứ là không khí ngập ngừng như hễ có một người đi là mọi thứ bỗng thành trống rỗng và vô nghĩa?

Nàng yêu chiếc Chaly khiêm nhường và thua sút này không chỉ vì đường xá Hà Nội tội tệ, hay vì người ta lúc nào cũng sẵn sàng tranh nhau nửa bánh mà còn vì nó được mua từ nhuận bút của những đêm thức trắng mà Dính bảo là "đi cày". Nhiều người hay hỏi độp: "Trong nhà hai cô văn xuôi rồi, vung vịnh tiền bạc rồi sao không lên đời đi?" - làm như họ không có chuyện gì hơn để thắc mắc hoặc là thấy ai không "lên đời" cho bằng với xe của hàng xóm hay của ai đó trong cơ quan là họ không chịu nổi! Thông thường, gặp những câu hỏi đại loại thế, Dính và nàng chỉ cười nhạt, nàng biết vì sao mình yêu chiếc Babetta vẫn còn cất trong góc nhà và yêu chiếc Chaly trung thành này, trong khi người ta thì không thể nào hiểu nổi vì sao nàng và Dính không sinh một đứa con chung, vì sao cả hai không đổi xe xịn, vì sao cả hai vẫn yêu nhau một cách dị thường và vì sao cả hai lại phải tìm cách xa ra khi muốn viết một cái gì đó?

Thế là Dính đã ở lại sau lưng, giường trống, gao lứt vừng đen và luôn luôn không chấp nhận nổi cảnh trong căn hộ - đã khá rộng rãi và tiện nghi - của hai người mà Tiệp lại đi vắng. Khu tập thể bụi cát xây dựng rời vãi mịt mù, sông Tô Lịch vẫn đen ngòm như hai mươi năm trước, chỉ khác là đã có bờ kè nhưng mãi mãi dờ dang, mãi mãi không bao

giờ thôi đào bới, sửa sang, xây dựng. Nàng cho xe đi tắt ra đường Nguyễn Trãi rồi đi chéo sang con đường bê tông hướng lên Cầu Giấy - Thăng Long. Lần đầu tiên nàng đi xa bằng xe máy mà không có Dính phía trước, không có đôi bàn tay vững chãi và cái mùi mò hôi có hương vị thuốc lào của anh. Tâm trạng cô đơn xoắn xuýt nàng, tại sao cứ rời Dính ra là nó đến và tại sao nàng lại không vui thích với nó trong khi nàng đang đi tìm nó, đi kiến tạo ra môi trường sống cho nó và mong mỏi nó đồng hành với nàng một cách có ích nhất trong chuyến đi này?

Con đường các nhà đương cục gọi là đường cao tốc lồ gớm nhưng vô cùng quen thuộc. Nhiều năm qua, từ khi nàng đứng chân được trên mảnh đất của số phận mình, nàng đã có đủ tiền để xa dần những con tàu của ngành Đường sắt quốc doanh mãi mãi màu xanh lá viền nẹp đỏ, hôi hám, thiếu nước và hè tiện với khách từng cuộn giấy vệ sinh. Thường thường, mỗi khi ngược lên Nội Bài để về với các con, Dính như một viên đá ở phía sau cứ kéo tâm trạng nàng trôi xuống, vì bởi không có nàng trong căn hộ ấy thì anh giống như một cái cây bị bỏ quên, thế nhưng những chuyến ta-xi ấy thường là ban ngày, nàng được đi và sắp được bay lên cùng với nỗi khát khao vì sắp có trong vòng tay các con và gia tộc. Chuyển ra, bao giờ cũng là tâm trạng dập xuống, trở về, buổi tối, đường xá chập chùng, Dính ấm áp bừng bừng phía trước trong khi các con thì đã lại xa, mịt mù, không sao nhìn thấy được. Cứ như thế, dù có được đi đôi ba chuyến trong năm thì mãi mãi vẫn là tâm trạng bập

bệnh như thế, y như xưa, y như hồi hai người kề Nam người Bắc, tâm trạng lúc nào cũng khắc khoải lùng nhùng không sao giải tỏa được.

Trời đang bắt đầu xế. Dáng lè nàng đã lên đường hồi sáng nhưng sau bữa điểm tâm, sau cữ cà phê với đủ thứ chuyện không bao giờ ngót và không bao giờ chán nói với nhau, Dính kéo nàng nằm lại bên nhau hồi nã, cái kiều khi thì giống như đam mê, khi thì giống như ích kỷ mà khi thì thấy rõ ràng là yếu đuối trẻ thơ. Sự bịn rịn của anh làm cho nàng chần chờ, hay là ở nhà, không viết lách không văn chương gì cho mệt, hãy như mọi người, ban ngày công sở, ban đêm “đi cà” hay “bom xe đẹp” (nghĩa là viết báo vặt) và thong dong, rùnh rinh, vui thú, tận hưởng như mọi người đang ở vào lứa tuổi có thể mặc nhiên với mọi thứ? Ngay lúc đó Dính bỗng chép miệng “Thôi thì ở nhà anh cũng phải viết một cái gì” và thế là nàng lại thấy chính mình cũng phải ra đi để mà có một cái gì. Đã xong giai đoạn vui bù, rong chơi bù, ái ân bù, no nê bù khi nàng mới ra Hà Nội, cũng đã xong thời kỳ đêm đêm vật vã mỗi người một chiếc bàn như bị cột vào bên càng cõi xay gió, người này chỉ nhìn thấy lưng của người kia trong im lặng khổ sai, chết tiệt. Lúc đầu là sự rên roảng vui thú, sau đó là sự lèn nén cực nhọc để có tiền dì lại, coi nổi sửa sang tự cứu mình trước khi trời cứu, giờ thì cả hai đều thấy phải trở lại với những thú mòn tùng cỏ, tùng yêu và tùng tôn vinh. Bây giờ, bây giờ mọi thứ đã trở thành nhịp điệu tron tru, bằng phẳng và chính nàng, nàng đã này ra cái ý cả hai phải rời nhau ra một thời gian để

sự cô đơn được trở lại, cả hai sẽ cùng làm cái việc của mình một cách thong dong, thiền định, tĩnh tại. Dúng hơn, điều này nàng đã không nói trăng ra, tình yêu của Đính, sự hiếu động của Đính, sự viên mãn trong Đính đã nuốt mất không gian sống mà nàng cố dành dụm cho mình trong căn hộ lúc nào cũng khách khứa cùng, ăn cùng, ngủ cùng, chuyện vãn cùng, e sợ cùng, thỏa hiệp cùng... mà thời gian thì đâu có dài hơn hay rộng ra được, mỗi ngày là một cái chớp mắt, nàng đã loay quay quá lâu với những khát vọng đàn bà của mình và nàng giống như con cá hồi, đã đến lúc phải ngược dòng để được xá thân, được dâng hiến, được làm cái việc hết sức tự nhiên là sinh nở.

Vì lần đầu nàng ra ngoại thành một mình, hay vì nàng đi vào giấc xế, hay vì heo may quá gọi mà nàng cứ muốn quay về bên Đính. Tại sao lại như vậy, tại sao một người đang có một căn hộ nhiều cửa sổ, có một ông chồng đúng nghĩa và một bầu không khí lý tưởng lại phải chạy đi đâu đó để cẩm cùi một mình với một trò chơi vô tăm tích là văn chương? Chẳng lẽ sự cô độc lại quan trọng và khắc nghiệt như vậy sao? Nàng biết rõ điều đó là khổ ái nhưng nàng vẫn cứ đi, như một tín đồ với tôn giáo của mình mặc dù người đời khó bèle hiểu được sức mạnh tinh thần của thứ tôn giáo ấy.

Lúc qua cầu Thăng Long nàng mới thấy chiếc Cha ly quả là vật và không cân sức với đường dài. Nàng bỗng nhớ Thu Thi, nhớ hôm Đính chờ nó đi cho biết cầu Thăng Long bằng “con cào cào đó” - chiếc Mobylette Cá Xanh hồi

xưa là “cào cào xám” - chiếc xe đã giờ chứng ngay khi hai cha con dợm lên dốc cầu. Cô sinh viên năm thứ hai ý tứ không nói gì, nhưng sau đó nó cương quyết không ra Hà Nội cùng mẹ như Đính và nàng thiết kế. Có lẽ vì cầu Thăng Long chón chờ quá, cũng có lẽ vì mùi than tổ ong nhà mẹ sặc sụa quá, cũng có nghĩa là cuộc sống của mẹ và ba Đính chật vật quá, hay thuần túy vì thế giới của mẹ và ba Tuyên quá xung khắc nhau, nó như bị chẹt ở giữa và tình thế bắt buộc nó phải lựa chọn một chỗ quen thuộc, không gần hẳn với ai cả. Thế rồi nó và người thanh niên đẹp bồng cùng tuổi ấy sống thử trong căn hộ săn mồi thứ của nàng để lại, thế rồi một đám cưới “hoành tráng” diễn ra có cả cảnh sát đến giữ xe cho các quan đầu tinh đầu huyện khách mời của ba nó. Nàng cảm thấy nàng và con gái như đã bị lạc nhau, liệu sự thất lạc này là tạm thời hay là vĩnh viễn?

Đường cao tốc này có rất nhiều biển quảng cáo để giúp vui khách lại qua. Nàng cho xe rẽ vào địa phận Phúc Yên. Một lần Đính đã đèo nàng bằng “con cào cào đò” lên dây để giới thiệu với nàng “sào huyết của các ngài Quốc dân đảng” xưa và cũng để lượn lại với những kỷ niệm chắc chắn anh còn chôn giữ kỹ trong bộ nhớ nổi tiếng trường túc của anh. Hồi đó anh đã tình nguyện ôm hai con trai ở nhà cho vợ đi lớp đại học nào đó ở vùng này và đưa con gái út cũng được hình thành ở đây. Người ta bảo đàn ông lưu giữ ký ức của cảm xúc rất bền còn đàn bà thì luôn hết mình cho một thời điểm cụ thể. Nàng hay nói về Tuyên trong khi Đính thì hay im lặng khi bị khơi lại chuyện cũ, suy ra, nàng có thể gạt

hắn Tuyên sang một bên lè nhung Đính thì vẫn không làm nhu vậy được với vợ cũ chỉ vì nàng ta là mẹ của những đứa con anh, người đã cùng anh sinh cho dòng họ một đích tôn tâm cõi là cậu cả Hoàng, người đã bị anh bỏ rơi cho dù đó là lý do chính đáng gì. Tiệp nhớ lần đầu tiên nàng và người đàn bà ấy gặp nhau bằng sự thu xếp của Hòa, em gái Đính, “nhà từ thiện không bao giờ có tiền”, nói theo cách nói của Đính. “Phải cho chị Cẩm và chị Tiệp gặp nhau, phải xóa bỏ hận thù, phải hòa hợp dân tộc, phải hàn gắn chiến tranh”, đú cá. Thật sự Tiệp muốn một giai đoạn mới, muốn hai đứa con của Đính an lòng với tròn Tây, muốn cô con gái út đi lại bình thường với bố và cô, và lại nàng bước đi quen rồi, nàng dấn lên chút nữa cũng đâu có kiệt sức. Phòng khách quen thuộc của nhà cô Hòa, cô em mồi giới lăng xêng ở cửa giữa quay ra quay vào với hai bà chị, cô con gái út của Đính cũng có mặt một cách cảng thẳng, ngập ngừng nhưng người đàn bà ấy không chịu bước ra. Nàng nghe thấy tiếng cô Hòa: “Chị Cẩm mà không chịu ra em nhất quyết không coi chị là chị nữa đấy!” Cuối cùng, Cẩm cũng xuất hiện, một cái xoáy tóc trên trán, đôi mắt còn khá hương sắc đại đi vì đang tự chiến đấu với mình, cái miệng tùng tơm hoa đор ra trong nụ cười máy móc, gượng gạo. Tiệp bước tới nắm lấy bàn tay đã từng được chồng cưng chiều bao biện, bàn tay đã từng khua những lá thư quyền lực tổ chức với nàng, giờ nó là bàn tay của người đã rời bỏ công sở, tham vọng và ghế天堂, bàn tay lạnh nhèo vì mất hết sinh khí mà vẫn âm i hận thù. Cuộc gặp ngắn ngủi, trúc trắc nhưng không có sự cố nào.

Bức tường đã được tháo dỡ, tình yêu với Đính đã đầy nàng bước tiếp, lần nữa rồi lần nữa, ở chỗ căn hộ của cô con gái út. Những cuộc gặp khi không có Đính thì chừng như không khí tràn tru hơn nhưng cũng như thiếu vắng một cái gì quan trọng, đó là sự cần thiết của một người đàn ông trong ngôi nhà mà họ từng là một cái nóc. Càng ngày Tiệp càng hiểu ra rằng, một người đàn ông đi lấy vợ lần nữa tức là họ có thêm một mái nhà trong khi người đàn bà đi lấy chồng khác thì phía sau họ là một sự đỗ sập. Chị Hoài kể rằng, sau chuyến đi Hà Nội, chủ yếu là để xem qua cảnh thân cô thế cô của nàng, cô Ràng hay nói nước đôi “Thôi thì rõ rá cạp lại, được như vậy là phúc đức ông bà!”, trong khi đó má nàng khóc dài từ Bắc về Nam và chỉ nói độc một câu: “Bè nào thì nó cũng khổ.” Sau này, mãi mãi về sau này khi nàng đã quen với cảnh con thoi hai đầu đất nước, thế nhưng lần nào tiễn nàng, chị Nghĩa của nàng, chị Mỳ Nghĩa muôn màng và cũng cảnh con chồng bên nách luôn tiễn nàng bằng nước mắt như thể có đi là không có về vậy.

Thu vàng, nắng thu vàng như những ngày áp Tết trong Nam, nắng như có mật và gió như có nhạc có thơ. Lại ý nghĩ, thời tiết tình tứ này mà tại sao phải xé lẻ nhau ra để cặm cụi với một thứ việc như thể là ra biển vậy. Tiệp nhìn thấy một vật đồng trơ rạ bên đường, bờ mẫu có cả bong cò may mà một nữ sĩ từng sơ ý. “Áo em sơ ý có gấm đây. Lời yêu mong mảnh như màu khói. Ai biết lòng anh có đổi thay?” Nàng dừng lại, tháo mũ, đứng nhìn vơ vẩn một mình trong sự đơn độc đã có thể nghe thấy, sờ thấy. Hồi bé nàng thích những

vật đồng đang chín ở quê, bên kia là ven cây nhà ngoại, bên này là vườn cây lưu niên của nội, vì con cháu không phải bán lụng cho trời bán mặt cho đất ngoài ruộng nên nàng luôn ao ước được lèn chân giữa những hàng lúa sắp gặt của nhà người. Sau đó, lớn lên mơ màng thiếu nữ thì nàng lại thích những gốc rạ vàng sáng để đi chân trần trên đó, nghe thấy rạ bị khuất phục và gan bàn chân ram ráp, ngồ ngộ. Giờ khi đã đứng tuổi, nàng lại thích một cánh đồng rạ cũ trước mặt, một miền rạ cũ: đồng chiều, cuống rạ, vây chùng. Không cuống được ý muốn ngồi lại bên góc đồng và được nằm lăn trên đám cỏ may này mà nhấm nháp một cọng rạ vô danh. Cuối trời mây trắng bay. Lá vàng thưa thoát qua. Phúi chăng lá về rìng. Mùa thu đi cùng lá. Mùa thu ra biển cả. Theo dòng nước mênh mang. Mùa thu vào hoa cúc. Tại sao không phải vàng hoa cúc mà lại vào hoa cúc? Nàng độc thoại mà như đang tâm sự với nữ sĩ cỏ may đã thành người thiên cổ với người đàn ông vĩnh viễn của mình. Nàng thấy chạnh lòng quá, chính vì chữ vào này mà cuộc đời mới cần nhà thơ, vì vậy mà nhà thơ mới đa đoan bởi tài và mệnh của mình. Tình ta như hàng cây. Đã yên mùa bão gió. Tình ta như dòng sông. Đã xa ngày thác lũ. Chỉ còn anh và em, cùng tình yêu ở lại. Chỉ còn anh và em, cùng tình yêu ở lại.

Nàng hình dung không gian tình tứ của Đại mà lát nữa nàng sẽ đến, thuê hẳn một phòng như đã thỏa thuận với họ trên điện thoại. Một cái dốc thanh thanh dẫn lên đồi, một con đường ven cái hồ. Dินh từng đưa nàng sang một cái đảo nhỏ bằng một chiếc hô-bo phế thải đi bằng thú buồm

nilon làm từ cái đầu hiếu động của anh. Nàng sẽ ngồi sau cửa sổ nhìn ra những bậc thềm sỏi gợi cảm một của ngôi biệt thự, sẽ trải thép giấy lên bàn, sẽ gấp lại cảm giác đơn độc xưa bên chiếc cửa sổ có nhiều bông mận ở cái thị xã có các con nàng ở đó. Chắc chắn sẽ là nỗi cô đơn êm dịu, mọi sự đã đi vào quỹ đạo, an bài, thong thả, như miếng da lừa đã ở đó trên tường, như một cuộn chỉ lăn mãi rồi thì cũng có lúc chấm hết, như xong thác xong ghềnh thì thế nào cũng là dòng sông phẳng lặng bâi bờ trước khi ứa ra biển cả.

Dù sao cũng thấy dễ chịu khi nằm một cách vô định chốc lát như thế này mà không phải viết lách gì. Rồi nàng nghe thấy tiếng xe máy ai đó dừng lại rất gần, tiếng chàn gấp gáp đòn ông và Đính lù lù ngay trên chỗ nàng nằm. Anh ngồi xuống, chòng chành, như từ một giấc mơ, hồn mơ vì anh băng xương bằng thịt và lúc nào cũng quặng via tình tứ lộ thiên, như anh vừa bắt lại được nàng trong một cuộc săn đuổi pháp phỏng:

- Trời ơi, nghiêng ngà hớ hênh thế này mất xe mất trinh mất tiết như chơi!

Nàng ôm choàng lấy người đàn ông hai mươi năm của mình:

- Anh tính theo lên Đại Lải để phá đám em hả?

Anh ngồi hẳn xuống, bỗng trở lại nghiêm nghị, nói ngay:

- Vừa có chuyện này, em phải bình tĩnh. Em đi một lát thì có thư phát nhanh của con gái. Thư đây.

Điện thoại và hệ thống phát chuyển nhanh của ngành buôn điện độc quyền dù sao cũng đã giúp hai mẹ con thấy đỡ diệu vợi hơn trước. Thư ngắn, vỏn vẹn mấy dòng: "Mẹ ơi, con cần mẹ, con khổ quá. Chồng con ành có người khác, người ta còn gọi điện đòi con nhường chồng nữa, mẹ. Phải chi hồi đó con theo mẹ, con nghe lời mẹ, nhưng mà con cần mẹ, lúc nào con cũng cần mẹ, mẹ ơi!"

Giống như những lần hai đưa con xa của nàng có chuyện, Dính và nàng lại thấy như trời đang quang bỗng có tin bão tới, một trận bão bao giờ cũng bắt đầu khi trời im ắng nhất. Nàng ngồi dậy, lúng gập xuống rõ ràng bộ dạng trời dày. Dính nói thêm:

- Chồng trẻ người non dạ, không lấy được bằng nên phải sống bằng mánh mun, con đường này cũng tắt yếu thôi. Anh cho rằng chuyện này không tai hại bằng chuyện cả hai học mà không lấy được bằng, chúng nó như ở ngoài luồng, bấp bênh nên nguy cơ sa sẩy rất cao.

Nàng nhớ hôm hai vợ chồng biết được một sự thật kinh hoàng: Thu Thi thiếu nợ môn quân sự mà nó cho là "ngớ ngẩn", anh chồng đẹp trai thì nghĩ là giỏi chạy chọt nên xin điểm khó gì, thế là mọi thứ trôi qua, sĩ diện, phụng phịu, rồi đổ lỗi cho giáo trình và bệnh thực dụng của thày cô. Dính và nàng cay đắng như chính mình bị mắc nợ và cho rằng đó là thất bại lớn nhất của hai vợ chồng dù trước nay cả hai cùng quan niệm bằng cấp không là cái gì cả.

Biết nàng đang đau lịm đi, Dính lặng lẽ giúp nàng đứng lên:

- Chắc em phải thu xếp về ngay, vẫn chương tiếu thuyết gì cũng gác lại đã. Nhưng mà phải rắn rời lên, đời có số hết!

Thật ra Dính đã quá lo lắng, nàng đã giỏi chịu đựng hơn xưa nhiều, mọi thứ đều có thể xảy ra trong hoàn cảnh nàng. Dù vậy khi đã được Dính áp về lại nhà, khi đã được nắm chìu xuống chiếc giường của hai người thì nàng lại bắt đầu tự vấn mình: Cha ăn mặn con khát nước, nàng đang được thì con nàng phải mất, đúng không? Bù và trừ, lẽ nào cuộc đời lại nhẫn tâm với nàng như vậy? Đây là cái giá nứa cho sự đeo bòng của nàng - nói theo ngôn ngữ của chị Hoài - hay vì cái sự học của nước nhà quá nhem nhuốc và con nàng đã ngụp lặn, đã vùng ra và rồi nó bị nhấn chìm bằng tai họa khác? Tại vì nàng bỏ rơi con hay tại vì thế giới bồng lộc của ba nó làm cho nó buông thả, uất ức, quáng măt, tiêm nhiễm và đã đến lúc chính nó phải trả giá?

Không còn cách nào khác, trong lúc lóp ngóp ngồi dậy để chuẩn bị cho chuyến về Nam vào sáng sớm mai, nàng lại hồi nhớ lúc nàng và Dính thờ phào sau đám cưới của Thu Thi vì tưởng thế là vợ chồng chúng đã xong đại học, đã có nhà, đã có nhau, đã có con và rồi sẽ có tất cả. Một người mẹ như nàng thì bao xa nứa mới hết con đường mầu từ của mình - nàng nghĩ, nghĩ mãi như mọi khi nhưng cái cuống nhau của nàng trong kia động đậy, thôi thúc. Hình như con đường ấy quá dài, nó trôi ra, thác ghềnh, sông ngòi, biển cả và tận cùng chắc chắn sẽ là một nấm đất, nhưng cho dù có là một nấm đất mệt nhoài đi nữa thì hành trình ấy

chắc gì đã kết thúc. Chắc chắn nó sẽ, tình mẫu tử ấy, sẽ tồn tại và nối dài trong con gái Thu Thi của nàng và cù thế, mãi mãi, gánh nặng và niềm vui, vinh danh và cay đắng, một bà mẹ của cõi đời này.

Tình duyên lận đận, học hành dở ương, con cái nhỏ dại, cái vòng tròn của nàng chưa khép lại mà vòng tròn của con gái nàng đã chồng lên, cái bóng của nàng, cái bi kịch của nàng và đó cũng là cái phần thiêu hụt mà nàng luôn cảm thấy khi đi còn chua hết con đường mẫu tử của mình.

*Nhà sáng tác Đại Lai tháng 7 -
Hà Nội tháng 11 - 2004*

NHÂN VẬT ĐỒNG HÀNH CÙNG ĐẤT NƯỚC

Wayne Karlin - nhà văn Mỹ, giáo sư văn chương Mỹ¹

Tiểu thuyết *Gia Đình Bé Mọn*, cuốn sách lần theo cuộc đời của Lê Thị Mỹ Tiệp, người dàn bà từng có thời con gái là nữ “Việt cộng” góp phần vào cuộc chiến tranh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và một xã hội lý tưởng, đến tuổi trưởng thành, lại đấu tranh cho giải phóng con người và tình yêu cá nhân. Hành trình của Tiệp và hành trình của cái “gia đình bé mọn” của nàng trùng hợp với hành trình của đất nước nàng từ đoạn chót của cuộc chiến Việt – Mỹ đến thế kỷ 21, từ ngày đầu cuộc giải phóng và tái thống nhất đất nước và là đến tận thời Đổi Mới, thời kỳ được cho là đất nước đang hướng tới sửa chữa những yếu kém trong quá khứ - khi thành công khi không nhưng luôn luôn phải đổi mới với những phức tạp mới.

¹ Wayne Karlin sinh năm 1945 tại New York trong một gia đình Ba Lan gốc Do Thái sang Mỹ lánh nạn phát xít. Ông là tác giả của nhiều tiểu thuyết như Những đội quân biến mất, Đường cắt, Cho chúng ta, Vai phụ... Năm 2003 tiểu thuyết lịch sử Xứ sở ao ước (*The Wished-for Country*) của ông đoạt giải thưởng 20.000 USD của Hội đồng Nghệ thuật Quốc gia Mỹ.

Trong khi câu chuyện của Tiệp xảy ra giữa ba thời kỳ này – giải phóng, suy thoái, và đổi mới – và có thể tương ứng với ba thời kỳ đó, bản thân Tiệp không bao giờ chỉ là vai trò tượng trưng: Dạ Ngân đã sáng tạo ra một cá nhân hiện thực đầy đặn, một sự đối lập hoàn toàn giữa bản rập khuôn của nhân vật cách mạng có tư tưởng thuần khiết thường gặp trong và sau chiến tranh và trước thời kỳ đổi mới, đầy rẫy trong văn học Việt Nam với lý tưởng Không giáo của người đàn bà “tam tòng tứ đức” yên phận. Tác giả đã làm chúng ta nhận thức được cuộc đấu tranh có tính cá nhân như thế nào bằng cách xây dựng nhân vật Tiệp là một nhà văn, và một vài nhân vật khác như vậy nữa – không giống chút nào với những phần còn lại của cái gia đình quy ước của nàng – những nhân vật mà chân trời và ý nghĩa của sự lựa chọn đã rộng mở, được phơi bày ra trong văn chương của bà:

“Quá tình, giữa nàng và những người thân là hai thế giới, phía kia không có Tầng đầu địa ngục, không có Sông Đông êm đềm, không có Người Tình, không có cả Rôbinxon và Những người khốn khổ còn nàng thì lúc nào cũng sách vỏ biút mực, xé dịch và ham muối. Nhưng lúc nhu líc này Tiệp thấy công việc viết lách của mình thật dí thường, những suy nghiệm của mình thật phù phiếm, những việc khiến mình đau khổ hoặc khát thèm thật vô bổ. Nhưng người đàn bà rất biết tận dụng sự chi phối ấy chi quan tâm đến tôn ti và trật tự, đến công dung và ngôn hạnh cổ truyền, đến yêu ẩn và sung túc, ai là cán bộ thi phải làm rạng danh thân tộc bằng cương vị ngày một cao hơn, ai là nông dân thi phải chăm chỉ và giỏi nhang đèn. Những bài báo của nàng còn có

thể hiếu được, thứ vẫn chung mà nàng lom cộm hàng đêm kia thì thật đáng hoài nghi vì nó không có hình thù, không có quyền lợi, suy ra nó hư vô và không quan trọng."

Tiệp, luôn là một nhà cách mạng và luôn là một độc giả, từ chối nhìn thế giới qua cái lăng kính của truyền thống. Bằng cách này hay những cách khác, cuốn tiểu thuyết dựng lên hai hoàn cảnh xã hội – nơi lăn chia cắt đất nước vẫn còn giữ lại một thời gian sau khi chiến tranh kết thúc năm 1975 – và sự mạnh mẽ của tính cách nhân vật Tiệp.

Gia đình nội ngoại của Tiệp, những người miền Nam bắt nguồn từ vùng châu thổ sông Mekong đều có truyền thống Nho giáo và cách mạng. Sau khi cha nàng chết trong lao tù của chính quyền Nam Việt Nam trong chiến tranh, nàng và tất cả anh chị em bắt mối với những người Việt cộng, những du kích của Mặt trận giải phóng miền Nam đang chiến đấu chống lại chính phủ và người Mỹ, cuộc chiến chính nàng cũng tham gia từ năm 16 tuổi. Khi gặp Tuyên lần đầu tiên, người đàn ông sau này thành chồng nàng, anh ta cũng là một chiến sĩ Mặt trận, thì mối quan hệ của họ càng khăng khít hơn và thực ra – như sau này nàng kể lại – phải chăng cũng là do chiến tranh mỗi ngày càng ác liệt mà có:

"Nàng rút sâu xuống hõi trong cái công sự với người thanh niên có thể chết cùng với mình bởi một quả pháo chụp pháo đào hay pháo trên giếng. Dàn đồng ca của súng đạn, đồ-la và giàu có chừng như bất tận, không mệt mỏi, như chúng muốn bầm và làm cái ngã ba và cái cây trâm bầu trên đầu họ ra. Tai Tiệp ù đặc, mắt nàng long lanh cảm thán vì Tuyên đã nắm được tóc nàng kéo lên

đúng lúc và đã ấn nòng xuống cái công sự như cái lỗ huyệt uầy. Nàng cười sảng sạc rồi nàng mếu máo khóc, bỗng nàng mìn bật vì nghe thấy có hai bàn tay đang áp vào, hàng nút áo tung ra tự bao giờ, hai trái ngực nàng đang săn lên run rẩy bởi đôi bàn tay ngón ngấu trong thứ mớc màu sữa đục, lợ quâ, cảm giác được mòn trót mà cũng được dày vò nồng lên hạ xuống trong mặt nước có mùi âm phủ, lợ quâ. Hình như anh ta có hào hển rằng đã có ý với nàng từ lâu, ngay hồi mới đầu quân về cơ quan, đã chấm nàng và mờ được cười nàng làm vợ... Không gian bỗng lịm đi, tai họa đã qua thật, nàng tốt lên mieng công sự chống tay lên mép đất ngồi thở. Mùi của đất dai cây cỏ bị hủy diệt, mùi mồi của người thanh niên vừa khám phá được phần mía nòng dưới công sự, mùi của thân xác lòn đầu nghe thấy nó còn từ bên trong ra, cắp rấp, kêu gào sống sót rồi, phoi bày rồi, tận hưởng đi buông xuôi đi. Tuyên dương nàng đứng lên: "Giờ phải đi coi chiếc xe không rồi kiếm chỗ, tu i nó cho pháo dọn bãi, thế nào hỏi nữa cũng có đỡ quân nhảy giờ!" Thế là có ân tình, có kỷ niệm sống chết và có cá chém trong sự trao gửi tiết trinh..."

Ở chỗ này Dạ Ngân trở thành một trong số ít nhà văn hiện đại Việt Nam phơi bày một cách trực tiếp sợi tóc mong manh giữa cái chết và tình dục phát lộ ra trong thời chiến và cũng có ý ám chỉ sự mù lòa đầy quyền rũ của bản thân chiến tranh. Người tình đậm đà, đầy dũng cảm chiến trận trở thành tay quan liêu tự mãn, cuồng tín và một người cha người chồng bàng quan trong những năm hòa bình sau chiến thắng, "mẫn cán, cầm cù và hoàn toàn đáng thương hại". Chủ nghĩa lý tưởng nồng nhiệt xả thân cho đại nghĩa và sự

gần kề cái chết từng xô đẩy họ làm tình với nhau lần đầu trong nỗi kích động mạnh mẽ đã không sống sót nỗi trước áp lực của cuộc sống trong hòa bình và Đạ Ngân dùng cuộc sống tình dục của Tiệp như là của đánh cược cho nỗi thất vọng đó:

"Sau đó, cái ngày có giặc đổ quân lò cò băng trực thăng đó, những cái hôn đầu ma lực không sao ngờ nổi và thân xác cũng lần đầu tham dự, sau đó thì lúc nào Tuyên cũng du thừa điều kiện vì hai người chung một mái nhà chơi cút, chung một chiếc giường, chung chết chóc, chung từng ngày sống và cái chính là chung sự đòi hỏi trai gái khi cái chết và sự sống được tính bằng ngày và băng giờ. Dời sống tình dục bí ẩn bỗng trở nên nhảm chán sau khu có Vinh Chuyên, nỗi thất vọng về tính cách và tâm hồn, và cả trữ lượng nhân tính ít ỏi của chồng khiến nàng mặc cho Tuyên cư xử một cách đại khái với mình..."

Trong khi nhiều nhà văn Việt Nam, từ Nguyễn Du, tác giả Truyện Kiều và nhà thơ thế kỷ 18 Hồ Xuân Hương đã đi trước khi dùng tình dục để thăm dò tính cách và tập tục xã hội (và ngược lại), chuyện mô tả tình dục của Tiệp một cách trực tiếp là hiếm hoi, ít nhất cũng trong những tác phẩm văn học Việt Nam đã được dịch ra tiếng Anh mà chúng ta có dịp đọc. Tiệp đã không thỏa mãn với Tuyên và cô ấy đi tìm một tình yêu lý tưởng, xúc động và đầy cảm hứng hơn, tự buộc vào những chuyện tệ hại, thậm chí lâm vào một hoặc nhiều thách thức còn tồi tệ hơn khi muốn làm lành với chồng. Để rồi cuối cùng thì qua đú hai mươi năm lịch sử truyền kỳ, khi Tiệp cưới Đính, ông chồng nhà văn xú

Bắc mà nàng đã yêu. Đó là một người có hoàn cảnh ly hôn phúc tạp, náo con cái, công việc, và cảnh tái hôn, cái vũ trụ nhỏ của một gia đình “bé mọn”. Trong bối cảnh bẽ bột công việc đang đặt ra trước một nước Việt Nam sau cảnh hoang tàn chiến tranh nặng nề, cảm nhận thất vọng của Tiệp khi thấy có những chiến sĩ từng đánh giặc rất hiệu quả, thù lại kém cỏi tạo dựng một xã hội. *Gia Đình Bé Mọn* mô tả sinh động những pha nhò nhặt chuyện tham nhũng, đạo đức giả, sự nghèo đói và cảnh xếp hàng để có chút hàng hóa và thực phẩm sau chiến tranh:

Tiệp hỏi Dinh: “Nếu anh làm công trình xã hội học về Hà Nội thời kỳ này thì anh đặc ý những hình ảnh nào nhất?” Dinh trầm ngâm chép miệng, dấu hiệu bắt đầu cái giọng “giään ờ” quen thuộc: “Công trình ấy nhất thiết phải có minh họa. Anh sẽ vẽ một dây loằn ngoằn những gạch vỡ, nón mè, lòn cùi, chồi cùi, dép sứt, can nhựa hỏng, áo rách... đó là những vật hình rất hay được dùng để thay thế con người trong dây xếp hàng ở chỗ người ta quy định cho đám đông, anh nghĩ nếu đúng riêng trong một cái phòng thật tĩnh thì cái dây ấy rất sinh động, chúng có thân phận, có dấu ấn, có ước vọng, có linh hồn, chúng có diện mạo của những người như anh, như em gái anh, như bạn bè, như các con anh sau này. Em chưa bao giờ được ngắm một dây xếp hàng ngộ nghĩnh như vậy, nhí, trong Nam của em để chịu hơn nhiều, nhỉ?”

Tiệp đấu tranh để được sống với người mình yêu, vật lộn để xác định rõ tình yêu của mình cũng như khuôn dạng con người nàng cần phải có trong đời. Nếu đến thăm thủ đô Việt Nam hôm nay, thăm đường phố với san sát cửa

hàng, những khách sạn và quán cà phê tràn ngập cùng với những con người kiên nghị và một tinh thần năng động có mặt ở khắp nơi, ai còn tưởng tượng được cái nghèo triền miên và cảnh đói khát của những năm bảy mươi, hơn nữa có thể tưởng tượng là những quả bom đã từng được rải xuống chính những đường phố này trong những năm chiến tranh. Vẫn còn đói nghèo và nhiều bức xúc cùng tất cả những vấn đề mới mẻ đồng hành một cách căng thẳng giữa hiện đại và truyền thống trong bước ban đầu của toàn cầu hóa. Thế nhưng cũng đã có những biến đổi hầu như kỳ diệu. Cuốn tiểu thuyết đến với chúng ta năm 2005, với Tiệp và Đính, với đất nước của họ, vẫn còn nhức nhối bao vấn đề chưa có lối thoát, vẫn còn cuộc vật lộn để tự khẳng định mình, nhưng thời chiến tranh đã đi xa và sự hoang tàn cũng đã đi theo nó. Cũng như bản thân Hà Nội, đang cuộn lên với những đợt sóng ngầm của một thời đại mới: “rào cản được hạ xuống, ý tưởng dám nghĩ dám làm được khởi sắc, những ý kiến được nói to, dây troi được coi bô và hy vọng đang ló dạng...”

(Nguyễn Quang Thân dịch)

Dã nhiều lần đến Việt Nam, Wayne Karlin là người am hiểu văn học VN và đã tham gia dịch, hiệu đính nhiều tác phẩm văn học VN chuyên ngữ. Ông hiện là giáo sư văn học Đại học Maryland. Lời giới thiệu tiểu thuyết Gia Đinh Bé Mọn (*An insignificant family*) được viết cho lần xuất bản lần đầu tiên bằng tiếng Anh (do Rosemary Nguyen dịch) và ấn hành bởi Nxb Curbstone Press năm 2009.

DẠ NGÂN

Gia đình bé mọn

Tái bản lần thứ 5

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN
270 - Nguyễn Dinh Chiểu - Q3 - TP. Hồ Chí Minh

Chịu trách nhiệm xuất bản
Mai Thời Chính

Biên tập: Nguyễn Trường - Phương Nam
Sửa bản in: BBT Phương Nam
Bìa và trinh bày: Phạm Quỳnh Châu
Kỹ thuật vi tính: Hà Văn Hoàng
Ánh bìa: Maika Elan



ĐƠN VỊ LIÊN DOANH
CÔNG TY TNHH SÁCH PHƯƠNG NAM

Khổ 13 x 21cm, Số ĐKKHXB: 390-2009/CXB/550-18/TN
Quyết định xuất bản số 426/CN/TN ngày 24/12/2009
In 1000 cuốn, tại Công ty TNHH Mới thành viên Lê Quang Lộc
In xong và nộp lưu chiểu tháng 03 năm 2010.



Tác phẩm được trao giải thưởng Hội Nhà văn Hà Nội năm 2005
với số phiếu tuyệt đối (9/9), sau đó tiếp tục giành được
Tặng thưởng của Hội Nhà văn Việt Nam năm 2006.

Là cuốn tiểu thuyết đầu tiên của một nữ nhà văn Việt Nam được
Nhà xuất bản Curbstone Press dịch và xuất bản tại Mỹ.

...Một hình một bóng, trên con đường quen thuộc hơn một phần tư
thế kỷ cầm bút trong Nam ngoài Bắc, tác giả đã nhẹ nhàng nắm tay
người đọc, "rù quấn", lôi cuốn, dẫn họ cùng rảo bước với mình
từ trang đầu cho tới hết trang chót...

Nhà văn - dịch giả Trần Thiện Đạo

Một lần nữa người ta lại thấy ở Dạ Ngân những phẩm chất
từng làm nên thế mạnh ngòi bút của bà: sự cẩn trọng và tinh tế
trong câu chữ; khả năng kết hợp nhuần nhuyễn giữa mỹ văn
và ngôn ngữ đời thường của người Nam Bộ; sự sắc sảo trong
phác họa nhân vật bằng một vài chi tiết đắt giá, nhanh gọn;
và sau cùng là một cái nhìn - dù với sự phê phán
nhưng vẫn luôn đôn hậu.

Nhà phê bình Nguyễn Hoài Nam

ĐƠN VỊ LIÊN DOANH:



Phuong Nam Book

Công ty TNHH Sách Phương Nam
940 Đường Ba Tháng Hai, P.15, Q.11, TP.HCM
ĐT: (08) 3866 3447-3866 3448; Fax: (84.8) 3866 3449

